

Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

Chương 30

Chương 31

Chương 32

Chương 33

Chương 34

Chương 35

Chương 36

Chương 37

Chương 38

Chương 39

Chương 40

Chương 41

Chương 42

Chương 43

Chương 44

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun
www.dtv-ebook.com

Chương 1

Nếu cất được thời gian trong chai
Điều đầu tiên tôi mong được làm
Là chặt chiu giành dụm từng ngày
Cho tới khi vĩnh hằng trôi qua
Chỉ để giành trọn chúng bên em
Nếu có thể khiến tháng ngày kéo dài bất tận
Nếu lời nói có thể biến ước ao thành hiện thực
Tôi sẽ lưu giữ mỗi ngày như báu vật
Và vẫn mãi như vậy
Tôi sẽ giành trọn chúng bên em
Nhưng dường như chẳng bao giờ đủ thời gian
Để làm hết những điều mình muốn
Một khi ta nhận ra mình khao khát điều chi
Tôi đã tìm kiếm đủ lâu để hiểu rằng
Em chính là người

Mà tôi muốn đồng hành qua thời gian

Nếu tôi có một chiếc hộp chỉ giành cho ước nguyện

Và những giấc mơ không bao giờ thành hiện thực

Chiếc hộp đó sẽ chẳng có gì đâu

Ngoài kí ức

Về cách em đáp lại những ước nguyện kia.

“Chai thời gian”, Jim Croce

Ca khúc “Chai thời gian” của Jim Croce phát ra từ chiếc máy hát tự động của một quán cà phê nhỏ ven đường khiến tôi dừng bước. Từ lâu, rất lâu rồi, tôi đã không nghe lại bài hát này, như thể nó đã biến mất khỏi kí ức của mọi người và bị ém nhem vào một xó xỉnh tối tăm nào đó.

“Này Bé, đừng về vội.” Một giọng nói trong trẻo vang lên từ góc phòng. Tôi ngẩng đầu khỏi hộp đàn vĩ cầm, ngạc nhiên quay về phía người nói.

“Chị chưa muốn về nhà.” Chủ nhân của giọng nói xách hộp đàn vĩ cầm đi về phía tôi. “Muốn đi loanh quanh một chút.”

“VẬY ĐI CÀ PHÊ Đâu ĐÓ NHÉ?” tôi gợi ý, đoạn đưa tay gạt một lọn tóc dính trên trán. Chị gật đầu thay câu trả lời.

“Tóc cậu lại dài ra rồi đấy.” Chị nhìn tôi. “Tốt nhất là đi tỉa đi.”

“Vội gì,” tôi vừa đáp vừa chìa tay đỡ lấy hộp đàn của chị. “Để em cầm.”

“Cảm ơn,” chị lăm bằm gỡ cặp khỏi vai tôi. “Bọn mình bỏ đám này vào ô tô đi, đỡ phải vác theo.”

“Chị nói cứ như mấy thứ này nặng bằng cả trái đất ấy.” Tôi bật cười bước đi, hai tay duỗi thẳng, mỗi tay xách một hộp đàn vĩ cầm, chị đi đằng sau ôm cặp sách của tôi.

“Chú Maen!” chị gọi người lái xe đang ngồi đợi trên ghế băng trước cửa phòng nhạc. “Chú cho cặp sách và hai cái đàn này vào xe đi.”

“Vậy còn cô thì sao ạ, thưa cô?” Chú Maen đỡ lấy đàn và cặp, nhìn chị dò hỏi.

“Tôi đi dạo cùng Béo một lát. Chú có thể lái xe theo,” chị nói và nắm lấy tay tôi, nhảy chân sáo xuống cầu thang, để lại người lái xe bối rối đứng đó nhìn theo.

Chúng tôi đi qua cổng trường vào một con đường nhỏ. Hàng cây kèn hồng dọc hai bên đường thả rơi những cánh hoa hồng rực như chào đón. Những bụi cỏ và lau sậy đung đưa trong gió nhẹ. Xa xa, chúng tôi có thể thấy sen trắng nở rộ trong một đầm nước rộng.

“Chị mà có mấy vại tiền, chị sẽ mua một mảnh đất ngay đây và xây một ngôi nhà nhỏ nổi giữa đầm,” chị vừa nói vừa đưa tay ghì cổ tôi.

“Ý hay đó, Jom,” tôi cười. “Như thế chị có thể tập đàn mà không sợ bị ném gạch.”

“Ôi quý tha ma bắt cậu đi, Béo!” Chị ôm đầu tôi lắc. “Cậu không bao giờ khuyến khích chị được một câu.”

“Em thuộc loại trâu buộc ghét trâu ăn mà. Em sẽ ghen tức chết mất.”

Jom cười khe khẽ.

“Cậu định đưa chị đi đâu?” chị hỏi khi chúng tôi đến ngã tư, đoạn quay lại nhìn chiếc xe Mercedes-Benz bóng lộn đang rì rì theo chúng tôi cách đó một quãng.

“Đừng lo, em không bán chị đâu mà sợ,” tôi chọc.

“Chị chả lo chuyện đó. Ai mà thèm mua một con vịt xấu xí như chị chứ, gầy nhom, lẻo khoẻo, lông ngóng, kén ăn lại còn bướng nữa?”

“Ra quán cóc đi,” tôi quyết định rồi đưa chị đi dọc con đường lát đá ong dẫn tới quán cóc – vài tấm tôn mui gác lên mấy chiếc cọc và bên dưới là chao ôi các loại nước ngọt cùng đủ thứ linh tinh.

“Dễ thương quá!” Jom ngồi xuống một chiếc ghế đầu gỗ ba chân, hài lòng nhìn ngó xung quanh. “Chị thích chỗ này, rất có phong vị quê hương.”

“Cà phê đá chứ?” tôi hỏi chị rồi quay về phía người phụ nữ trung niên đang đứng sau một nồi nước bốc hơi nghi ngút “Cô ơi, hai cà phê đá ạ.”

“Cậu ăn kẹo không?” Jom vừa hỏi vừa nhắc nắp bình thủy tinh đầy ắp kẹo, lấy một thanh kẹo lạc đưa cho tôi.

“Thế còn chú Maen?” Tôi nhìn ra chiếc xe đang đậu kín đáo bên lề đường. Nâng chiều phản chiếu trên kính cửa và chắn bùn mạ crôm, một hình ảnh tương phản hoàn toàn với dây lều tạm bợ xám xịt kéo dài mãi phía sau.

“Đừng để ý đến chú ấy.” Jom cắn thanh kẹo lạc trong tay. “Chú ấy quen rồi. Có khi chú ấy phải đợi cha chị cả nửa ngày.”

“Mình nghe nhạc đi?” Tôi đưa mắt nhìn về chiếc máy hát cũ mèn ở góc quán.

“Này, cầm lấy.” Chị thọc tay vào túi đồng phục, rút ví ra đưa tôi. Tôi đón chiếc ví, mở ra lấy vài đồng một bạc.

“Chị thích nghe bài nào?” tôi vừa hỏi vừa đứng dậy.

“Gì cũng được,” chị đáp. “Nhưng đừng nặng quá.”

Tôi tới bên máy hát chọn bài “Chai thời gian”. Giai điệu bài hát phá tan không khí uể oải của buổi chiều ảm đạm. Món cà phê đá đã tan chảy thành nước trong khi chúng tôi cứ đút tiền vào để nghe lại bài hát ấy, nghe mãi.

“Về thôi.” Jom dịu dàng nói. Máy hát đã ngừng từ lâu. Đám ruồi nhặng bắt đầu bâu lấy hai cốc cà phê và làm phiền chúng tôi. Mùi thịt ôi phảng phất đâu đó.

“Chị sẽ cho cậu quá giang về nhà.” Chị đặt tiền cà phê xuống bàn rồi đi trước tôi ra xe. Chú Maen vội vã ra khỏi xe kính cần mở cửa sau.

Chiếc xe lăn bánh ngược lại hành trình nó vừa đi, qua con đường nhỏ, đầm nước rộng và hàng cây kèn hồng, hướng ra con đường lớn. Mặt trời hầu như đã lặn hẳn. Bóng tối đang tỏa ra ngay sau lưng chúng tôi, như tấm màn dày chuẩn bị buông xuống cuối vở diễn.

“Này Béo.” Jom nhìn tôi khi xe dừng lại đầu phố nơi tôi sống. “Mai cậu lại đưa chị tới quán cóc đó, nhé?”

“Tất nhiên là được,” tôi đồng ý, đoạn túm lấy cặp sách cùng hộp đàn vĩ cầm rồi rời khỏi xe.

Jom vẫn ngoái lại nhìn tôi quan tâm cho tới khi chiếc xe Mercedes khuất dạng trong bóng tối giăng trước mặt.

Mẹ tôi ngẩng đầu khỏi chiếc bình đang vẽ dở khi tôi bước vào nhà.

“Làm sao mà mày về muộn thế hả?” bà vừa hỏi vừa bỏ cặp kính ra đặt lên bàn.

“Hôm nay con có tiết nhạc, sau đó con đi dạo với Jom.”

“Ngoan chưa!” Mẹ nhìn tôi khinh bỉ khi tôi ngồi xuống chiếc ghế mây. “Thay vì mau chóng về nhà, mày lại tùy ý lông bông ngoài đường.”

“Ôi thôi nào mẹ.” Tôi cười tắt ra ném đi.

“Giờ tao chẳng còn có thể nói gì mày nữa phỏng?” Mẹ cao giọng. “Mày giờ cũng thánh tướng như bố mày đấy nhỉ?”

Tôi khó chịu nhìn mẹ. Gần đây, bà thay đổi quá nhiều. Từ một phụ nữ hiền dịu thông dong, bà đã trở nên nóng nảy và có thể vô cớ mà ồm tỏi lên.

Tôi thường hồi tưởng lại những ngày đã qua khi mình và em gái còn nhỏ. Thời ấy, chúng tôi còn sống trong ngôi nhà cũ bên sông. Thậm chí ngay cả bây giờ tôi vẫn còn nghe thấy tiếng xuống máy rè rè và tiếng nước rẽ ra thành những gợn sóng dọc bờ sông. Đôi lúc, xuống cà phê đi men bờ, kéo những hồi còi hổi hả để thu hút khách.

Buổi tối, mẹ đưa hai chúng tôi ra ngồi trên hiên nhà. Bà chậm rãi chải tóc cho em gái tôi như thể đó là một công việc trang trọng, ấy vậy mà ánh mắt bà không rời bến tàu lấy một giây. Có những ngày chúng tôi ngồi như thế cho tới tận khi lũ đom đóm quanh những cây lamphu bên rìa nước bắt đầu lập lòe và hàng đàn muỗi vo ve bên tai chúng tôi.

Tôi không biết chắc lúc đó chúng tôi đang đợi điều gì, có thể là người cha luôn về nhà rất muộn, hay thứ gì đó khác, hoặc thậm chí một điều mà chúng tôi không biết.

“Ning về chưa ạ?” tôi hỏi sang chuyện khác.

“Chưa,” mẹ xẵng giọng, nom chực nói thêm điều gì, nhưng rồi bà im lặng.

Tôi nhìn bà lần nữa rồi đứng dậy, nhặt tất lên gác.

Tôi đóng cửa phòng ngủ và cảm thấy tự do khi rốt cuộc cũng được ở một mình. Ngoài trời, gió đang rít. Cây xoài bên cửa sổ oằn oại, cành lá cà vào kính cửa. Trời bắt đầu mưa lâm thâm, những hạt mưa phủ mờ cửa sổ. Tôi nhìn bóng mình trên kính, một cậu trai thể xác đã lớn nhưng thiếu cái nhiệt huyết của tuổi mình. Người ngợm không đến nỗi nào, chắc vậy, nhưng đôi vai còng phàn thùng tiết lộ cái bạc nhược bên trong. Tôi không biết từ lúc nào đã thành ra thế này. Nom như thời gian đã dần dần gấn chặt gánh nặng khổ đau, rối loạn và áp lực gia đình lên đôi vai tôi, và giờ đây, khi đã nhận thức rõ về chúng, tôi khó mà chịu đựng lâu hơn.

Tôi tới bên cửa sổ, nhìn vào hình phản chiếu lờ mờ thấy một người lạ, như trước đây vẫn thế. Trên tấm kính, nhẹ nhẹ, bằng đầu ngón tay, tôi vẽ một con thuyền mảnh nhỏ, một ngọn núi, mặt trời, những cây dừa đung đưa. Tôi mơ về biển cả và những ngày đã qua từ lâu khi cha có lần dẫn cả nhà ra biển. Lúc đó tôi mới cao có từng này. Cha để tôi ngồi trên vai ông còn tay dắt Ning và ba chúng tôi thong thả đi dọc bờ biển trong khi mẹ nằm trên ghế dài quan sát mấy bố con. Chúng tôi đi xa tới mức mẹ chỉ còn là một chấm nhỏ trên cát. Thật kì lạ, tuy tôi và Ning luôn gần mẹ hơn cha, song chính mẹ là người trở nên xa cách với chúng tôi.

Trong tâm trạng u ám ấy, tôi nghĩ về Jom. Chị như bờ bến của cuộc sống của tôi - bờ có tình yêu, ấm áp và đủ đầy. Chị và tôi chỉ có một điểm chung, đó là không ai trong chúng tôi thực sự có bạn thân. Trong khi những vấn đề gia đình đè nặng lên vai tôi, khiến tôi thu mình lại và tự ép mình phải trưởng thành thật nhanh, thì của cải lại tách Jom khỏi bạn bè, giam chị vào nỗi cô độc. Cha chị càng rót nhiều tiền cho chị vào trường học, chị càng bị cô lập khỏi bạn học. Chị như một nàng công chúa bé nhỏ quý giá trong mắt thầy cô – một cô công chúa tuyệt vời, mỏng manh, giàu có,

không tì vết, nhưng than ôi, chính điều ấy lại biến chị thành nàng công chúa cô độc nhất thế gian. Tiền không thể mua cho chị dù chỉ một người bạn.

Tôi hớ như in một trong những ngày đầu chúng tôi biết nhau. Chị hỏi tôi sau này muốn học tiếp ở đâu.

“Sinlaparkorn,” tôi bảo chị. “Em muốn thành họa sĩ.”

“Tốt cho cậu.” Chị mỉm cười. “Nhưng còn mấy năm nữa. Biết đâu cậu sẽ đổi ý....”

“Thế còn chị thì sao, Jom? Đây là năm cuối cấp của chị rồi. Có ý định gì chưa?”

“Chưa,” chị đáp rồi nhìn ra ngoài bãi cỏ nơi bọn trẻ đang chơi rất hào hứng. “Chị chỉ muốn ra khỏi nơi này. Chị chán ngấy nó rồi.”

Tôi lặng lẽ nhìn chị và nghĩ rằng mình hiểu chị - hiểu nhau như một người bạn đồng lứa, không phải là một cậu trai mười bốn và một thiếu nữ mười bảy tuổi.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 2

Ngoài Jom ra, bạn thân của tôi chỉ còn có Eik, Chai và Porm. Eik (Eikkarong) và Chai cùng học với tôi từ hồi lớp một. Số thứ tự của chúng tôi liền kề nhau; bàn học của chúng tôi sát nhau. Chúng tôi dấm dúi chia nhau kẹo và đọc truyện tranh trong những tiết học chán ngắt. Mùa thi đến, ba chúng tôi có một mật mã chung – bằng thước kẻ, tẩy, bút chì cùn và dấu tay. Trong khi giám thị coi gian lận là tội tử hình hoặc hành động coi thường không thể tha thứ, chúng tôi lại xem đó là trận chiến đầy hứng khởi của mưu mẹo và thăm sâu trong đó ngầm chứa ý nghĩa như một biểu hiện của thiện chí và tình thân giữa bạn bè. Đó là lý do vì sao chúng tôi không sợ bị phạt nếu có bị bắt. Thật ra, chúng tôi còn có xu hướng cảm thấy tự hào về bản thân vì đã trở thành người hùng trong mắt bè bạn.

Còn Porm đến lớp năm mới nhập bọn. Nó từ quê lên và là một tomboy thực thụ. Váy đồng phục chỉ chạm gối trong khi bọn con gái khác mặc váy che gần hết ống chân. Áo thì may bằng loại vải chưa tẩy trắng và hể không có mặt thầy cô là lập tức xắn ống tay áo lên. Tóc Porm cắt ngắn như con trai. Ở cái tuổi mà bọn con trai thích đàn đúm với nhau và nhìn con gái đầy khinh ghét. Porm là đứa con gái duy nhất chen chân được vào nhóm tôi và chúng tôi không bao giờ thấy con bé khác mình. Chúng tôi chơi với nó như thể đó là một cậu nhóc mà chúng tôi có thể đuổi bắt và đá bất kì lúc nào, cùng lén lút hút thuốc trong nhà vệ sinh nam và lúc nổi xung lên thì lao vào chửi mắng hoặc tung nắm đấm vào mũi nhau.

“Đáng lẽ cậu phải làm con gái mới đúng,” Eik thường kêu lên như vậy như thể tiếc cho Porm lắm.

“Thì sao? Chuyện đó liên can gì đến cậu?” Porm sẽ khó chịu dài giọng đáp lại.

“Như thế mình có thể hôn cậu,” Eik sẽ đáp lại với nụ cười thiên thần.

“Cứ việc.” Porm lập tức chìa má ra. “Bên này... hay bên này, tùy cậu chọn.”

“Oe.” Eik sẽ lắc đầu nguầy nguậy. “Mình dám cá là mình sẽ nôn thốc nôn tháo cho coi. Thà mình đi hôn Chai hay Béo còn hơn.”

“Gì, cậu... đồ bóng!” Porm phun ra ngay câu chửi thề. Cả lũ cười nôn ruột.

Chuyện quên rằng Porm vẫn là con gái đã đưa đẩy những năm sau đó đến một bi kịch mà tôi sẽ không bao giờ quên nổi.

Đầu lớp mười, tôi chọn học đàn vĩ cầm hai buổi tối một tuần – vào thứ Ba và thứ Năm. Eikkarong và Chai gia nhập đội bóng đá, bỏ lại mình Porm, nó không thích nhạc mà cũng chẳng đủ sức chơi bóng, chỉ có thể ngồi bên rìa sân cỏ xem bạn mình hoặc đợi chúng tôi trong căng tin. Tôi vẫn còn nhớ rõ hình ảnh một cô nhóc bộ dáng láu lỉnh, tóc cắt ngắn, ngồi gà gât một mình trong căng tin lặng ngắt. Tất cả các quầy ăn đã đóng sập ô cửa kim loại xuống, tất cả ghế băng đã nằm chống ngược chân lên bàn như thể việc kinh doanh đã chấm dứt hẳn. Porm ngồi đợi trên một cái bàn, chân đung đưa, dõi ánh mắt xa xăm ra ngoài, đợi khi đội bóng tập xong hoặc lớp vĩ cầm tan.

Suốt mấy năm, sau khi tan trường, bốn chúng tôi cùng đi bộ ra bến xe buýt. Chọc ghẹo nhau và cười phá lên cứ như cả con đường nhỏ với những cây kèn hồng đứng dọc hai bên này là của riêng chúng tôi vậy. Đôi khi chúng tôi dừng lại bên đường, hái những bát sen gần bờ trong đầm nước, chia nhau hạt sen nhai dọc đường. Đến bến xe, chúng tôi cứ nấn ná chừng nào có thể. Đứa nào cũng cố hết sức kéo dài cuộc trò chuyện như thế còn

chưa muốn rời nhau. Lúc thì phàn nàn xe buýt xuống cấp quá hay lái xe già quá chỉ để có lí do cùng nhau chờ xe khác tới. Và ngay cả khi xe sau đến, chúng tôi cũng bám lấy nhau để ngăn bất kì đứa nào trong nhóm leo lên trong khi người soát vé ra sức tuýt còi giục giã.

Tôi không biết vì sao chúng tôi cứ như vậy suốt mấy năm trời, dù cuối cùng cũng phải tách ra lên những xe buýt khác nhau đi về những bến đỗ khác nhau để rồi lại đợi đến ngày hôm sau, vốn là thứ có thể đến cũng có thể không trong cuộc đời dang dở của chúng ta.

Tôi là người đầu tiên rời nhóm từ khi kết thân với Jom. Mỗi khi tôi và Jom dạo bước bên nhau, ba người kia sẽ chặn đường chúng tôi mà huýt sáo chế giễu. Với con trai tuổi đó, kết bạn với con gái hoặc có bạn gái chẳng còn là điều gì đáng xấu hổ. Ngược lại, phải tự hào ấy chứ. Nhưng với tôi, Jom là ngoại lệ. Mặc dù tôi chưa từng có bạn là nữ, ngoại trừ Porm - nếu có thể coi cậu ấy là con gái - song tôi chưa từng nghĩ về Jom theo cách đó. Không phải bởi vì Jom lớn tuổi hơn và học trên tôi, cũng không phải bởi vị trí xã hội của chị hay bất cứ nguyên nhân nào tương tự. Thật lòng, tôi không biết nguyên nhân là gì, tôi không rõ, thậm chí đến tận giây phút này đây.

Khi tôi xuống cầu thang, tay xách cặp và hộp đàn vĩ cầm thì Porm đang ngồi trên một cái bàn trong căng tin, chân đung đưa.

“Khỏe không?” tôi bước đến chào nó.

“Thường thường,” Porm nhún vai, mắt vẫn nhìn về chỗ khác.

“Hai đứa kia đâu?” tôi vừa đặt hộp đàn lên đùi nó vừa hỏi.

“Đằng kia.” Porm hất đầu về phía sân bóng, nơi khá nhiều cậu trai đang hào hứng chạy đuổi theo quả bóng da.

“Hôm nay tập lâu thật.” Tôi đưa cổ tay lên xem đồng hồ. “Gần sáu giờ rồi.”

“Mình nghe nói hai cậu kia sẽ dự giải vào tháng tới.”

“Thật hả?” tôi ngạc nhiên. “Làm sao mà mình không biết việc này nhỉ?”

“Cậu thì còn biết gì chứ?” Giọng Porm nghe là lạ. “Bạn gái cậu đâu rồi?”

“Ngốc!” Tôi đấm nhẹ vào tay nó. “Chị ấy không phải bạn gái mình.”

“Ồ vậy sao? Rõ như ban ngày là hai người đang dính như keo.”

Tôi cười khẩy nhìn nó châm chọc. “Thế còn cậu? Bao giờ định kiếm lấy một tay bạn trai?”

“Để làm gì?” Porm nom bực mình. “Mình đâu có dê như cậu.”

“Cậu muốn nói vậy thì tùy thôi.” Tôi thở dài nhắc hộp đàn vĩ cầm khỏi đùi của quý bà chua ngoa kia. “Về thôi.”

“Thế còn Jom?” Porm nhẹ giọng hỏi, quét mắt về phía phòng nhạc.

“Hôm nay chị ấy tập bài mới,” tôi trả lời ngắn gọn.

“Vậy ta cùng về.” Porm nhẹ nhàng nhảy từ trên bàn xuống. Nó lại nhìn sân bóng rồi túm cặp sách theo tôi rời căng tin.

“Diệu kì thay dải vịnh xa xa

Chói ngời trong ánh ngọc tỏa chan hòa

Bát ngát xanh sắc chàm pha lục xám

Tươi thắm như tranh, ôi muôn sắc trời cao

Kìa mặt nước mê hoặc đến cầu vồng cũng thua xa

Quyến rũ hơn muôn châu báu ngọc ngà

Những con song nỉ non câu thần chú

Khúc thiên đường trái bát ngát hoan ca.”

Porm đọc bài thơ của Angkharn Kanlayarnanphong sang sáng rõ và ràng. Thật khó tin rằng một cô nhóc như nó lại bị lay động bởi Tụng ca sự huy hoàng của Bangkok đến nỗi có thể ngâm từ tâm can một đoạn thơ dài như thế. Ngoài Angkharn, Porm cất trong cặp những cuốn thơ mỏng của Khalil Gibran hay Rabindranath Tagore trong khi các cậu trai cùng tuổi vừa mới bắt đầu nghiện các trò bí bí mật mật.

“Béo.” Đến một nhánh nhỏ của đầm nước rộng, Porm dịu dàng gọi tên tôi. Những cụm bèo cái và bèo tấm dập dềnh xao động khi một chú ếch bị tiếng bước chân của chúng tôi làm cho kinh sợ mà nhảy vọt từ lá sen xuống nước.

“Hử?” Tôi bước chậm lại, quay người nhìn nó.

“Cậu sẽ nhớ mình chứ?” Porm hỏi nhẹ như gió thoảng mắt vẫn không nhìn vào tôi.

“Sao? Cậu định rời xa cõi đời à?” tôi chọc.

“Đồ ngốc!” Miệng nó mắng như vậy nhưng nét mặt rất trang nghiêm.

“Chuyện gì đấy Porm?” tôi nghiêm túc hỏi.

“Có vẻ học kì tới mình sẽ phải chuyển trường.” Porm quay về phía tôi.
“Mẹ muốn mình vào trường nữ.”

“Chắc bác ấy chán kiểu con trai của cậu.” Tôi thở dài.

“Mình cũng chả biết làm sao, Béo. Đó là con người mình. Mình không hề giả bộ.”

“Chắc chắn mình sẽ nhớ cậu,” tôi lầm bầm. “Mình sẽ rất nhớ cậu.”

“Cảm ơn.” Porm nhìn tôi, đôi mắt lấp lánh một biểu cảm kì lạ mà tôi chưa từng thấy.

Ngày hôm đó mới ảm đạm làm sao khi tôi ngoái nhìn lại con đường chúng tôi thường cùng nhau về nhà mỗi tối, cười nói trêu chọc nhau suốt dọc đường cho tới khi cuối cùng nhóm bạn cũng mất đi một thành viên!

“Mình sẽ thường xuyên rủ Eik và Chai tới trường mới thăm cậu,” tôi an ủi nó.

“Thật chứ?” Porm hỏi lại.

“Thật,” tôi hứa.

Nhưng cuối cùng chúng tôi không đến thăm Porn như đã hứa cho tới khi tất cả đều đi con đường riêng của mình.

Tối đó tâm trạng mẹ tốt hơn thường lệ. Chiếc váy ren hồng nhạt khiến nước da bà sáng lên, lớp trang điểm nhẹ nhàng trên khuôn mặt làm bà trông tươi tắn và trẻ ra nhiều tuổi.

“Oa, chuyện gì đây ạ?” tôi ngạc nhiên chào mẹ.

“Suyt! Đừng nặng xì lên,” Ning thăm thì. “Tối nay mẹ có hẹn.”

“Với ai?” tôi bối rối hỏi.

“Với người đàn ông trong trái tim mẹ,” Ning vừa đáp vừa né tay mẹ.
“Fat, short and handsome.”[1]

[1] thấp, béo và đẹp trai

“Bố?”

“Đoán đúng rồi.” Ning gật đầu.

“Nhân dịp gì thế ạ?” Tôi ngồi xuống chiếc ghế cạnh mẹ.

“Kỉ niệm ngày cưới,” mẹ dịu dàng đáp, mặt nhăn lại vì nụ cười hạnh phúc. “Mười lăm năm.”

“Bố vẫn nhớ ngày này cơ đấy, giỏi thật,” tôi nhạo.

“Là em nhớ,” Ning nói, trở ngón cái vào ngực mình. “Sáng nay em gọi điện nhắc bố.”

Tôi lặng thinh nhìn mẹ và em gái. Mặc dù gần đây mẹ ngày càng hay công kích bố, phàn nàn với chúng tôi về đủ loại tội lỗi của bố và hành động như thể bà sẽ quay lưng lại với bố mãi mãi, nhưng thẳm sâu trong lòng bà vẫn chỉ là một người phụ nữ bình thường, khao khát tình yêu và sự quan tâm của người đàn ông mà bà từng yêu từng chung sống. Mẹ hiếm khi nhắc đến bố, ý tôi là những vấn đề liên quan đến sở thích chung. Chúng tôi lớn lên giữa những cuộc cãi vã của hai người. Trong mắt chúng tôi, bố là một tay nát rượu, một người chồng tồi và là đối thủ của mẹ ở bên kia võ đài. Nhưng, trên tất cả những thứ ấy, vẫn có điều gì đó luôn hiện hữu trong trái tim tôi, đó là nhận thức rằng bố yêu tôi và Ning. Mặc dù thời gian bố dành cho chúng tôi thật ít ỏi, nhưng ông đã khiến những khoảnh khắc ấy giá trị vô ngần. Tôi vẫn nhớ một đêm mẹ gói ghém đồ đạc bỏ về nhà bà ngoại sau khi cãi vã với bố từ chập tối. Bố kéo hai đứa chúng tôi vào dưới nách mà nói, “Bố yêu hai đứa chúng mày. Bố có thể không phải người tốt, nhưng bố yêu cả hai đứa, không thua bất kì một ông bố nào yêu con đâu.”

“Bố, lúc nào thì mẹ về?” Ning áp vào ngực bố thút thít.

“Mai, nhóc ạ. Mai bà ấy sẽ về.”

“Nếu mẹ không về thì sao?” tôi bán tín bán nghi hỏi lại.

“Thì chính bố sẽ kéo bà ấy về đây.”

Đêm đó, chúng tôi hạnh phúc ngủ trong vòng tay bố - một vòng tay ấm áp bảo vệ chúng tôi khỏi mọi nguy hiểm trên đời - chỉ để sáng ra thức dậy lại thấy vẫn sự trống rỗng, cô độc cùng bồn chồn muôn thuở.

Tiếng còi xe quen thuộc kéo tôi khỏi cơn mơ màng.

“Bố đến! Bố đến rồi!” Ning lao tới bên cửa sổ, thò đầu ra ngoài phần khởi vỗ tay. Tôi liếc về phía mẹ. Trong một khoảnh khắc thoáng qua, tôi thấy rõ lệ dâng lên khóe mắt bà.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 3

“Hê, các nhóc, chưa thay đồ à?” bố bước vào nhà hỏi to.

“Hôm nay là ngày của bố mẹ mà,” Ning nhào vào vòng tay bố, ngược đầu trả lời. “Bố mẹ nên đi riêng ạ.”

“Không đời nào,” bố phản đối và để Ning dẫn đến ngồi xuống cạnh mẹ. “Hai đứa phải đi chứ. Đi thay đồ đi, mau.”

Tôi và Ning nhìn mẹ dò hỏi. Bà gật đầu rồi giục chúng tôi khi hai anh em đã quay lưng lên gác. “Nhanh lên đấy. Bố chúng mày không có nhiều thời gian cho nhà này đâu.”

Đến lúc chúng tôi xuống nhà, bố không còn ngồi trong phòng khách nữa. Chỉ còn mẹ ở đó, mặt chảy dài cả thước.

“Bố đâu rồi ạ?” Ning hoang mang hỏi.

“Lão ấy đợi trong xe,” mẹ xẵng giọng.

“Sao lại thế?” tôi hỏi trong lúc buộc dây giày.

“Mày muốn biết thì đi mà hỏi lão.” Bà đứng dậy và cơ hồ định tháo đôi giày cao gót ra.

“Mẹ!” Ning lao tới kéo tay bà. “Hãy đi vì con, một lần này thôi, con xin mẹ!”

“Lo việc của mày đi,” mẹ giăng ra.

“Mẹ biết bố thế nào rồi mà mẹ,” tôi bước tới đứng bên cạnh Ning. “Bố đã cố gắng tới đây, vậy nên mẹ bỏ qua chuyện này mà đi cùng tụi con đi.”

Đến lúc mẹ đồng ý đi cùng thì tới lượt mặt bố chảy dài.

“Chúng ta sẽ tới chỗ ông đầu bếp già,” bố quay lại bảo chúng tôi rồi nổ máy, và sau đó, bốn người ngồi câm lặng suốt dọc đường.

Tôi thấy tiếc cho giấc mơ ngắn ngủi mà Ning gắng gầy dựng, tiếc cho niềm hạnh phúc âm thầm ngời sáng trên gương mặt cũng như trong cử chỉ của mẹ khi đợi bố, và tiếc thay cho hi vọng của chính bản thân mình về bức tranh gia đình hạnh phúc đoàn viên với tiếng cười tự con tim.

Tôi nhớ lại một câu chuyện bố kể tôi nghe khi tôi còn nhỏ: chuyện về một người cha, mẹ và cậu con trai nhà nghèo đến nỗi đứa con không biết kẹo có vị như thế nào. Một hôm, cậu ta thấy người hàng xóm ăn kẹo và cậu ta thèm lắm. Người cha phải làm việc vất vả hơn để kiếm tiền mua bột và đường làm kẹo cho con, nhưng rồi vì hết lý do này đến lý do khác ông vẫn không thực hiện được, cuối cùng, một đêm, khi đứa con cứ nằng nặc đòi kẹo, người cha tình cờ thấy bóng trắng in trong cốc nước đặt bên cửa sổ. Ông bảo cậu con trai tới gần rồi đưa cho cậu cốc “xirô trắng”. Đứa con nâng cốc lên, uống cốc nước nhuộm ánh trắng với vẻ mặt hạnh phúc và mê say, trông chờ được uống thêm “xirô trắng” mỗi tối.

Có lẽ tôi cũng như cậu con trai trong câu chuyện kia, cứ mãi trông đợi một niềm hạnh phúc mong manh và hư ảo hết đêm này qua đêm khác.

Quán của người đầu bếp già nằm ở quận Bang Rak. Đó là một quán ăn do người Tàu làm chủ, bán đồ Âu từ thời vua Rama VII: thức ăn ở đó nhờ rất nhiều vào cái tài cải biến của đầu bếp cho hợp với khẩu vị dân nơi đây. Các món nổi nhất là lưỡi bò hầm, thăn bò với xa lát, thăn bò nướng đặt trên xà lách, phủ cà chua cùng hành tây thái nhỏ, và mì ống phủ pho mát bào.

Nơi này do người già quản lý tạo cho người ta một cảm giác xưa cũ – những bàn đá hoa cương đã mòn đi vì lau chùi thường xuyên, những chiếc ghế gỗ bóng lên theo thời gian qua hàng thế hệ đệm lót, một chiếc quạt trần lơ lửng quay trên đầu và những người phục vụ già gầy gò quần đen cùng sơ mi trắng dài tay, đợi khách gọi món với bộ mặt cau có và ném răm đồ ăn xuống bàn. Tôi đã đôi lần gặp người đầu bếp khi ra nhà vệ sinh nằm gần bếp. Ông đã già cả lắm và làm việc như một cỗ máy cũ với những bánh răng rỉ sét chứ không hẳn tập trung vào thứ mình đang làm.

Tôi nhớ bố bảo tôi rằng bố mẹ hẹn gặp nhau lần đầu ở nơi này và chúng tôi luôn tới đây vào các dịp đặc biệt. Ning thích mê món lười bò hầm. Có năm sinh nhật nó, bố nháy mắt gọi hai mươi đĩa lười bò hầm cho Ning và con bé xanh cả mặt vì nghĩ bố gọi thật.

Tối nay, bố gọi lười bò hầm cho Ning, thần bò với sa lát cho tôi và mẹ, còn mì ống cho ông, và tất nhiên là thêm rượu whisky cùng soda lạnh như thường lệ.

“Dùng chút chứ?” bố vừa hỏi vừa rót rượu vào cốc.

“Không phải bận tâm đến tôi đâu,” mẹ nhạo báng đáp và vẫn ngồi thẳng đơ.

“Đây, Nat, vậy con uống với bố.” Bố rót soda vào cốc đưa cho tôi.

“Anh không thể dạy thẳng bé thứ gì tốt dù chỉ một lần trong đời thôi hả?” Mẹ ném vào bố ánh mắt ghê tởm.

“Nam vô tửu như kỳ vô phong.” Bố bắt đầu châm chích mẹ.

“Hắn rồi. Vậy thì, Ning, đừng quên kiểm cho mày một thẳng nát rượu.”

“Không đời nào. Con ghét rượu.” Ning nhăn mặt và đút thêm lưỡi bò hầm vào miệng.

“Nếu nó không nát rượu thì lại là một thằng Sở Khanh,” bố nhướn mày. “Phải chọn thôi.”

“Dù mày yêu ai, cố mà đừng chọn một thằng được cả hai phẩm chất ấy,” mẹ lập tức phản pháo.

“Hai bao giờ chả hơn một.” Bố nâng cốc uống. “Như người ta vẫn quảng cáo đấy, mua một tặng một. Không dễ lấy không thể đâu, con biết đấy, nhóc.”

“Anh chỉ nghĩ đến bản thân thôi.” Mẹ ném dao đĩa sang một bên. “Nếu anh vẫn còn muốn la cà và chài gái thì anh cưới tôi làm gì?”

“Cô chẳng bao giờ hiểu tôi hết.” Bố đặt sầm cốc rượu xuống bàn. “Không bao giờ hiểu tôi từ đầu cho tới tận bây giờ.”

“Rõ rồi. Hiểu anh đồng nghĩa với chấp nhận con đàn bà kia, phải không?”

“Không cần đến mức đó. Chỉ cần đầu óc cô thoáng ra và có tí trân trọng cảm giác của người khác thôi.”

“Anh muốn tôi quỳ mọp trước con đàn bà khốn nạn đó mà ca ngợi cô ta vì đã cướp chồng người khác?” mẹ cao giọng.

“Đừng xúc phạm cô ấy.” Giọng bố còn to hơn.

“Sao không được? Con đó thì có gì tốt đến nỗi tôi không được động đến một câu hỏi? Nếu nó tốt thật thì nó đã không...”

“Im ngay!” bố hét to đến nỗi tất cả mọi người trong nhà hàng đều quay lại nhìn chúng tôi.

“Nat, Ning, về.” Mẹ tóm lấy túi xách, đứng bật dậy sầm sầm dời bàn, Ning chạy theo bà.

“Nat...” Bố chộp tay tôi. “Chăm lo cho mẹ và em con. Sinh nhật con tuần sau, bố sẽ đến.”

“Bố.” Tôi nhìn ông và cắn mạnh môi.

“Đợi đã.” Bố rút ví lấy ra ít tiền nhét vào tay tôi. “Cầm lấy. Đừng quên cho Ning một ít và thay bố trả tiền taxi.”

Nếu ai đó hỏi tôi bản nhạc yêu thích của thầy Wa-thin là gì, tôi sẽ trả lời ngay là “Cây bồ đề buông mảnh”. Ngoài ông Suthin Theisarrak, tác giả bản nhạc, mà tôi từng được xem biểu diễn vài lần trên ti vi, tôi chưa từng thấy ai chơi “Cây bồ đề buông mảnh” sống động như thầy Wa-thin.

“Bao giờ thì thầy định dạy bọn em chơi bài này ạ?” Jom hỏi trong lúc thầy dạy nhạc của chúng tôi đang lên dây đàn.

“Các trò quá nôn nóng muốn đi tắt.” Thầy Wa-thin vừa cười vừa hạ cây vĩ cầm khỏi vai. “Vào thời các thầy học vĩ cầm, chúng ta không nóng vội vậy đâu. Chúng ta phải tập luyện vất vả hằng ngày trong nhiều năm liên tục.”

“Thôi mà, thầy,” một bạn khác cười. “Nếu bọn con tập như thầy bảo, bọn con sẽ sớm chết đói đấy ạ. Bọn con không thể đọ với hội chơi ghita: những tay đó, sau vài buổi họ đã tập ding-deng-dong, và giờ họ đã lập cả một ban nhạc rồi.”

“Mọi thứ trên đời này đều nằm ở cách đánh giá của ta,” thầy Wa-thin trầm ngâm đáp. “Thầy không phải là người quyết định thứ gì tốt hơn hay tồi hơn. Điểm quan trọng nằm trong chính trái tim của mỗi chúng ta. Nó sẽ mách bảo chúng ta điều ta yêu mến và điều ấy có giá trị với ta đến chừng nào.”

“Thầy ơi, con muốn nghe ‘Cây bồ đề buông mình,’” tôi lên tiếng.
“Thầy chơi cho chúng con nghe được không ạ?”

“Được.” Thầy Wa-thin im lặng một lát rồi gật đầu. “Ai thích nghe thì giơ tay lên.”

Tất cả chúng tôi đều giơ tay cao hết cỡ.

Thầy Wa-thin nâng cây vĩ cầm đặt lên vai, cúi đầu để cầm tựa vào miếng đỡ cầm rồi hít một hơi dài đưa vĩ lên dây...

“Vậy em đã quên, đã quên tất cả rồi phải không em?” Tôi khẽ ngân nga theo dòng chảy tinh tế của giai điệu.

“Béo!” Jom dùng vĩ khẽ chọc vào tôi. “Coi kĩ xem. Chị nghĩ thầy đang khóc.”

“Ôi trời, chị nói đúng!” Tôi gật đầu. “Em nghĩ bản nhạc này khiến thầy xúc động sâu sắc.”

“Chị không chắc là vậy.” Jom lắc đầu. “Chị nghĩ nó liên quan tới điều gì đó trong quá khứ của thầy.”

“Chết thật!” tôi than. “Đáng nhẽ mình không nên khơi lại vết thương cũ của thầy ấy.”

“Thôi quên đi.” Chị cúi người tới thăm thì. “Có lẽ đó là lý do vì sao thầy chơi cảm động lòng người đến thế. Chắc chị cũng nên tìm cho mình một bản nhạc khuấy động lại những kí ức cũ để chị có thể chơi hay như vậy.”

“Đừng đại thế,” tôi ngăn chị. “Ai mà biết được mỗi lần khơi lại những vết thương cũ như thế này thì người chơi cảm thấy ra sao.”

“Có thể cậu đúng,” Jom công nhận. “Nhưng chị thích nỗi đau, vì nó đem lại cho chị một cảm giác hạnh phúc. Có những lúc, sau khi khóc lóc vật vã chị lại cảm thấy đỡ hơn.”

“Em không biết chuyện đó,” tôi lắc đầu. “Em chỉ biết rằng nỗi đau, dù như thế nào, luôn nhức nhối.”

“Tối nay đi quán cóc đi,” Jom đề nghị.

“Đi.” Tôi nhìn thầy Wa-thin. “Chị nhớ kẹo lạc hả?”

“Không,” Jom đáp. Thật ra chị đang nghĩ đến ‘Chai thời gian’.

“Chai thời gian” cứ ngân đi ngân lại, buồn bã và cô độc khôn tả. Jom đang ngồi trên cùng chiếc ghế đó. Chị trông ra những cánh đồng hoang và dãy lều lụp xụp dựng từ các mẫu gỗ bỏ đi hoặc mấy tấm nhôm mạ kẽm mọc lên như nấm.

“Thời gian đã qua không bao giờ có thể như xưa nữa,” Jom dịu dàng nói. “Nếu chúng ta thật sự có thể cất giữ thời gian mà giành bên người ta yêu, chị không chắc chúng ta có thể thực sự hạnh phúc lần thứ hai.”

“Cuộc sống là hi vọng.” Tôi cúi đầu nhấp một ngụm cà phê đá trong cốc, “Ít nhất, chúng ta có thể luôn hi vọng có thứ gì đó tốt đẹp hơn đang đợi ta phía trước.”

“Đó là sai lầm khủng khiếp nhất mà nhân loại mắc phải...” Chị lóng cóng nhích người. “Bởi vì nó khiến ta không biết hài lòng với cái đang có, vậy nên chúng ta chỉ cố chịu đựng và không ngừng đeo đuổi cái không có được.”

“Em nghĩ chị nên học triết,” tôi thật lòng bảo chị.

“Vì sao?” Chị bật cười. “Cậu nghĩ chị nói hươu nói vượn?”

“Không.” Tôi khoát tay xua lũ ruồi. “Em chỉ đang nghĩ triết học có thể đem lại một vài lời đáp cho những câu hỏi của chúng ta về cuộc đời.”

“Chị có câu trả lời của mình.” Jom đặt bàn tay lên cốc cà phê đá.

“Chúng là gì?” tôi vừa hỏi vừa nhìn chiếc Mercedes-Benz đen bóng - biểu tượng của thanh thế, danh tiếng và gia sản mà chị sở hữu.

“Rồi cậu sẽ sớm tìm ra thôi.” Cô gái thở dài ơ hờ. “Bài hát sắp hết rồi. Nhét thêm xu đi.”

“Lại ‘Chai thời gian?’ ” tôi hỏi.

“Tất nhiên.” Chị cười. “Chị sẽ nghe bài này cho đến khi mòn đĩa.”

“Nếu cất được thời gian trong chai

Điều đầu tiên tôi mong được làm

Là chặt chiu giành dụm từng ngày

Cho tới khi vĩnh hằng trôi qua

Chỉ để giành trọn chúng bên em

...

Nếu tôi có một chiếc hộp chỉ giành cho ước nguyện

Và những giấc mơ không bao giờ thành hiện thực

Chiếc hộp đó sẽ chẳng có gì đâu

Ngoài kí ức

Về cách em đáp lại những ước nguyện kia”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 4

Sau sự cố ở quán người đầu bếp già hôm đó, không khí trong nhà tôi càng căng thẳng hơn. Tôi không biết phải giải thích ra sao. Cứ như thể mỗi người trong ba chúng tôi đã tự giam bản thân vào thế giới riêng chật hẹp, ngột ngạt của mình. Mẹ cứ mãi chửi rửa bố và “con kia” với những từ ngữ mà tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ tuôn ra từ miệng mẹ mình. Bà cố khắc sâu trong đầu chúng tôi rằng bố là một kẻ vô tích sự chưa từng tỏ ra có chút trách nhiệm nào với gia đình, không bao giờ thèm ngó ngang đến chúng tôi một tẹo teo nào. Còn về “con kia”, ả đàn độn, ích kỉ và hoàn toàn vô liêm sỉ. Nếu chúng tôi có việc gì không vừa ý bà, thậm chí những thứ nhỏ nhất, bà sẽ nổi cơn tam bành như thể đó là chuyện sống chết và sẽ đi đến kết luận rằng chúng tôi khốn nạn giống bố.

Ning trở nên lạnh lẽo bất thường. Nó thất vọng và thường chìm đắm vào suy tư, cứ như chỉ qua một đêm, nó đã trút bỏ lại cả tuổi ấu thơ. Không còn những tràng cười hồn nhiên, không còn vẻ mơ màng trong mắt nó, không còn niềm mê say với mọi thứ xung quanh, không còn nhảy cẫng lên vui sướng. Càng ngày nó nói càng ít, ngay cả với tôi, người từng gần gũi với nó xiết bao, và thậm chí còn ít hơn với mẹ, như thể Ning tránh phải đối diện với bà. Nó chỉ mở miệng khi cần và điều ấy khiến hố sâu ngăn cách giữa chúng tôi càng lớn.

Còn với tôi, ngôi nhà đã trở thành một nơi tẻ ngắt. Vào những ngày có tiết vĩ cầm, tôi và Jom sẽ tới quán cóc, tiêu tốn thời gian vào kẹo lạc và cà phê đá, nghe đi nghe lại “Chai thời gian”. Mặc dù có nhiều đĩa khác, chúng tôi chỉ chọn nghe bài này, cảm thấy nó thuộc riêng về mình. Đây là quãng thời gian đẹp nhất của hai chúng tôi. Đôi lúc, chúng tôi ngồi trong im lặng

tuyệt đối, như sợ rằng thoáng thanh âm mỏng nhất cũng sẽ làm phiền người khác, nhưng có lúc hai đứa lại buôn chuyện không ngừng mà chẳng hề để ý đến những người khác trong quán.

Vào những ngày không có tiết vĩ cầm, tôi hay ngồi với Porm ở sân bóng hoặc trong căng tin, chán nản nhìn Eik và Chai tập luyện. Tôi chưa bao giờ có hứng thú với thể thao, có lẽ vì ở tôi sớm hình thành mặc cảm về ngoại hình mập mạp của mình. Khi còn nhỏ, bị kêu là yếu ớt vụng về, tôi bị đá ra khỏi đội. Thỉnh thoảng tôi vào chơi thế chỗ tạm thời cho ai đó và dù có cố hết sức cũng chỉ khiến đối phương cùng đội mình cười nhạo.

Porm luôn đợi để về nhà cùng Eik và Chai, bỏ lại mình tôi chán nản lang thang ở các trung tâm thương mại. Chưa phải thật khuya thì tôi sẽ không về nhà, cốt để tiếp xúc với mẹ càng ít càng tốt.

Tôi nhớ như in rằng sinh nhật lần thứ mười bốn của mình rơi vào một hôm thứ Tư bởi vì ngày hôm đó có nhiều chuyện xảy ra đã khắc sâu vào kí ức tôi.

Vào thứ Ba, một ngày trước sinh nhật, tôi học vĩ cầm như mọi bữa. Hôm đó tâm trạng thầy rất tốt, quá giờ lâu rồi thầy vẫn say sưa chuyện trò với chúng tôi. Tôi không còn nhớ thầy nói gì, chỉ nhớ lúc thầy lại đứng lên chơi đàn để minh họa một điểm nào đó, và điều đó gợi tôi nhớ đến thầy giáo thể dục ở trường tiểu học. Tên thầy là But, quê thầy ở Nakhorn See Thammat thuộc miền Nam. Vóc người thầy nhỏ bé nhưng săn chắc. Những buổi đầu đến trường, tôi khóc lóc giãy giụa đòi theo mẹ về, thầy But liền tóm tôi lại ôm cho tới lúc tôi nín. Lúc ấy tôi thấy thầy thật khổng lồ và đáng sợ, nhưng thời gian trôi qua, tôi cũng nhận ra rằng thực ra thầy là người nhỏ thó và chẳng có gì phải sợ. Trong tiết thể dục, sau khi chúng tôi khởi động vã mồ hôi, thầy But bảo chúng tôi ngồi thành vòng tròn vây quanh thầy rồi thầy kể cho nghe câu chuyện về một cậu nhóc tên Son Bé có trong tay một cây sáo thần. Mỗi khi gặp nguy hiểm, Son Bé sẽ rút cây sáo ra thổi - đến đoạn này tiếng kèn clarinet rộn rã của thầy But sẽ vang lên

thay thế. Son Bé đã thổi sáo xua đi bao nguy hiểm khác nhau hết tuần này qua tuần khác kể từ thời khắc tôi bước vào lớp một cho đến thời khắc tôi học xong lớp năm, luôn có tiếng kèn clarinet vui tươi đồng hành.

“Hôm nay chị phải về sớm.” Jom bảo tôi khi thầy Wa-thin cho lớp nghỉ.

“Vậy thì không tới quán cóc nữa.” tôi thất vọng đáp.

“Ừm...” Jom nhìn tôi như thể đang cân đo đong đếm trong đầu rồi liếc nhìn đồng hồ đeo tay. “Thật ra, chúng ta có thể đi, nhưng phải nhanh. Đi ô tô nhé, như vậy sẽ có chút thời gian nói chuyện.”

“Được thôi,” tôi đồng ý, gượng cười kéo hộp đàn vĩ cầm khỏi tay chị.

Jom quan sát điệu bộ sốt sắng của tôi với nụ cười vui thú. “Nếu cậu biết bay, chị cá là cậu đã cất cánh rồi.”

“Chắc chắn. Nếu em bất ngờ hiện ra ở đó ngay lúc này thì còn hay hơn.”

“Thế sao cậu không thử đào đường ngầm xem?” Jom vừa bước ra cửa vừa trêu tôi.

“Không đời nào.” Tôi lắc đầu. Em sợ sẽ gặp Phra Ruang mất. Em không muốn lập tức biến thành đá như cái người Khmer trong truyền thuyết ấy đâu.”[1]

[1] Theo truyền thuyết, Phra Ruang là một vị vua của vương quốc Sukho-thai đã xuất gia và mỗi lời của ngài đều trở thành sự thật. Ngài đã biến một kẻ sát nhân thành đá chỉ bằng cách bảo ông ta cứ đứng nguyên tại chỗ.

“Thế không tốt sao? Cậu sẽ chẳng phải đi đâu và được nghe ‘Chai thời gian’ suốt cả ngày.”

“Không, vậy không ổn.” Tôi bước một bước rồi quay sang nhìn chị. “Bài hát này là của chúng ta. Chúng ta nên cùng nghe mới phải.”

Đó là lần đầu tiên tôi và Jom cùng ngồi trong chiếc xe Mercedes đen bóng tới quán cóc thay vì đi bộ buôn chuyện suốt dọc đường trong khi chú Maen lái chậm chậm phía sau như mọi khi.

“Đợi chút,” Jom bảo tôi khi chúng tôi bước vào quán. Chị tới bên máy hát, lục trong túi áo lấy vài đồng xu đút vào máy. Cô gái mỉm cười khi bước trở lại bàn. Chiếc đĩa hát tự động trượt vào vị trí, kêu tách một cái. Tôi dỏng tai lắng nghe chăm chú. Nhưng không phải bài “Chai thời gian”.

“Bạn nói hôm nay là sinh nhật bạn

Nhưng đây cũng là ngày tôi chào đời...

Mặc dù hôm nay là sinh nhật bạn

Nhưng đây cũng là ngày tôi chào đời...”

Ca khúc “Sinh nhật” của nhóm The Wings vang lên vui nhộn.

“Chúc mừng sinh nhật, Béo.” Jom lại thọc tay vào túi áo, lấy một gói nhỏ ra đúi vào tay tôi. “Chúc mừng sinh nhật sớm.”

“Cảm ơn,” tôi lầm bầm và hào hứng nhìn giấy gói dễ thương cùng ruy băng đỏ thắt nơ. “Gì vậy?”

“Mở ra tự xem xem,” chị đáp với nụ cười dạn dĩ.

Tôi hăng hái mở hộp quà.

“Tuyệt quá!” tôi kêu lên và cẩn thận đặt món quà của Jom lên bàn. Đó là một chiếc đồng hồ cát tí hon. Bốn chiếc cột mỏng mảnh của nó làm bằng gỗ đen, bên trong đồng hồ đựng thứ cát thật mịn, và những hạt thời gian không ngừng chảy qua eo nối.

“Giờ thì em có thể lưu giữ thời gian trong chiếc chai rồi.” Tôi tỉ mỉ cầm lên nắm tay thoả mãn nhìn chiếc đồng hồ cát.

“Ai bảo vậy?” Jom đan tay lại chống khuỷu tay lên bàn. “Thực tế là cậu đang hoài phí nó.”

“Thật ư?” tôi ngẩng đầu trở mắt nhìn chị.

“Thôi quên đi.” Jom mỉm cười trêu mếu. “Dù sao thì thời gian và đồng hồ cát đều của cậu cả. Cậu muốn làm gì với chúng là quyền của cậu.”

“Em hứa sẽ cố hết sức giữ gìn cả hai thật tốt,” tôi hứa.

“Tốt,” chị nói. “Đứng dậy bỏ đĩa hát khác vào đi, đĩa của chúng ta ấy.”

“Đương nhiên rồi,” tôi đồng tình, bắt chước giọng của phát thanh viên trên đài thông báo; “Cô Jom muốn tặng ca khúc này cho anh Béo nhân sinh nhật của anh. Khi bạn lắng nghe ca khúc, xin hãy giành chút thời gian nghĩ tới người yêu cầu bài hát.”

“Ngốc!” Jom vợ mấy thanh kẹo lạc ném vào tôi. “Cậu điên rồi Béo!”

Khi hai anh em tôi còn nhỏ, sinh nhật thật quan trọng và nhiều ý nghĩa. Mẹ sẽ chuẩn bị quần áo mới cho chúng tôi cũng như mấy món ăn đặc biệt cùng với hoa, nhang và nến theo phong tục để cúng dường cho các nhà sư. Bà sẽ đánh thức hai anh em, bảo chúng tôi thay quần áo, rồi chúng tôi cùng khuân đủ thứ ra xe, lái loanh quanh tìm nơi thích hợp để đồ cúng dường, thường là khoảng nền rộng của cột Sao Ching Cha, hoặc đâu đó trong quận Bang Lamphu. Bố sẽ là người ra hiệu cho các nhà sư tới nhận

đồ cúng dường của chúng tôi và ông chỉ chọn người nào nom thật tự chủ, điềm tĩnh. Khi gặp một nhà sư nom sốt ruột hoặc không sạch sẽ, ông giả bộ ngó lơ, đợi cho tới khi gặp được người ưng ý.

“Ngay cả với việc cúng dường, anh cũng làm bộ quan trọng và chơi trò kén cá chọn canh,” mẹ luôn thích bới móc bố.

“Chúng ta cúng dường là để đóng góp cho đạo chứ không phải để nuôi những kẻ mờ ám ẩn dưới áo cà sa,” bố trả miếng liền. “Nếu ta nuôi những kẻ như vậy thì có khác gì ta đang góp phần vào việc làm suy đồi tôn giáo.”

“Hừ, anh quá lắm, thật đấy!” Mẹ buông một hơi thở dài náo ruột. “Sao anh không thể chấp nhận sự việc như nó vốn có?”

“Không đời nào,” bố phản bác. “Chả tốn mấy sức đâu: cứ ra cửa chợ là cô sẽ thấy ngay mấy nhà sư đứng trước quầy hàng cúng dường. Người cúng vừa quay lưng đi là đám sư sãi đó đã bưng đồ cúng tếch thẳng ra chỗ bọn bán hàng. Chúng móc ngoặc với nhau cả, mấy tay sư sãi lấy phần của mình, đó là trò khỉ sinh lời của chúng, tôi dám chắc.”

Tôi và Ning vỡ quén ngưỡng mộ những quan điểm kì dị của bố, nhưng chúng chỉ khiến mẹ lắc đầu ngao ngán đến cực cùng.

Còn sinh nhật tôi năm nay, không quần áo mới, không cúng dường, và không bố.

Ning đánh thức tôi từ sớm tỉnh mơ. Nó đặt một hộp quà dẹt xuống giường cạnh tôi. “Chúc mừng sinh nhật, anh trai.” Nó mỉm cười nhìn tôi. Tôi ngồi dậy, với tay lấy món quà của Ning mở ra.

“Đẹp lắm!” tôi kêu lên khi thấy vỏ gỏi màu lơ nhạt thêu nguệch ngoạc đôi chim bồ câu đậu trên một trái tim.

“Đáng yêu quá!” Ning chộp lấy chiếc đồng hồ cát ở đầu giường ngấm nghĩa. “Anh mua ở đâu vậy?”

“Anh không mua,” tôi đáp trong khi gấp vỏ gối đặt trở lại hộp. “Chị Jom tặng sinh nhật anh.”

“Thật ra em muốn mua một món quà thật đẹp cho anh, anh Nat à.” Ning đặt chiếc đồng hồ cát về lại chỗ cũ. “Em đã ngấm bao nhiêu thứ, nhưng em không có tiền. Vậy nên em tặng anh bài thủ công của em.”

“Không sao đâu, thế này là quá đủ rồi,” tôi an ủi cô em gái mặt đã trắng bệch. “Em đã tặng anh bài thủ công của em trong khi đáng lẽ phải nộp cho cô giáo.”

“Em có thể làm lại mà.” Ning nhìn tôi chăm chú. “Mất mấy ngày thôi.”

Tôi gật đầu và dịu dàng vuốt tóc con bé. Ning ghét nhất việc may vá nhưng mẹ lại thích vô cùng và bà luôn ép Ning phải giống mình.

“Nộp cái này cho cô giáo trước đi. Đưa anh sau cũng được.” Tôi trả con bé gói quà.

“Không.” Ning lắc đầu nguầy nguậy tới mức mớ tóc mái lảng bên này qua bên nọ. “Em thêu nó cho anh. Anh cầm đi.”

“Ngốc ạ.” Tôi cầm hộp quà lên khế cụng vào đầu nó. “Mẹ dậy chưa?”

“Chưa,” con bé đáp rồi ngoảnh ra ngoài cửa sổ nhìn về phía một chú chim ác là nhỏ bé đang nhảy nhót trên cành xoài. “Chắc đêm qua mẹ dùng nhiều thuốc ngủ.”

Tôi thở dài. Gần đây mẹ khó ngủ nên thường phải dùng đến thuốc. Thi thoảng thuốc khiến mẹ ngủ tới tận trưa. Đêm xuống, mẹ vẫn tỉnh như sáo,

vậy là bà lại phải uống thêm thuốc, cứ như thế bà luẩn quẩn trong cái vòng hung hiểm do chính mình tạo ra, như một chú cún rượt theo cái đuôi của chính mình.

“Nat, anh có muốn đi chào mẹ bây giờ không?” Ning dịu dàng hỏi.

Đã thành truyền thống, cứ mỗi dịp sinh nhật là chúng tôi lại tới quỳ lạy chào bố mẹ và đợi lời chúc của hai người. Nhưng năm nay, tôi cảm thấy chán ngán khôn tả.

“Có lẽ để tối đi,” tôi vươn người. “Anh không muốn làm phiền mẹ bây giờ.”

“Vậy em đi thay đồ. Như thế hai anh em mình có thể đón cùng xe buýt.” Ning đứng dậy.

“Mau lên,” tôi vừa hét theo nó vừa ra khỏi giường.

Lối đi từ nhà chúng tôi ra đường lớn thật yên tĩnh vào buổi sớm và ngập tràn không khí ngoại ô. Con đường ẩm sương mai, đám cỏ dày bên đường còn vương lóng lánh những hạt sương. Bụi cây trái nở vươn những cánh hoa tím mỏng manh đón chào lũ bướm và chuồn chuồn. Ning dừng chân hái trái nở. Nó bóp mở trái bằng bàn tay ướt đầm và một giây sau những trái màu nâu sẫm bật tách ra.

Tôi nhớ lại mấy năm về trước bố đưa hai đứa tới Hua Hin. Hai anh em - tôi và Ning - đi hái trái cườm thảo suốt cả ngày. Khi ấy chúng tôi thấy những hạt đen đen chấm đỏ ấy quá dị thường đến nỗi đem khoe hết với mọi người xung quanh. Xa xa, một nhà sư đang bước tới, tấm áo cà sa chói mắt, Ning đứng lại nhìn tôi. Hai mắt chúng tôi thoáng gặp nhau rồi cùng lảng đi. “Nat?” Ning khẽ gọi tên tôi. “Thôi bỏ đi.” Tôi lắc đầu. Vị sư lặng lẽ bước qua chúng tôi. Đầu cúi gằm, ông ta dán mắt xuống đất không hề liếc chúng tôi lấy một cái hay lưu tâm gì tới cảnh vật xung quanh. Tôi quay đầu nhìn vị sư lần nữa trước khi theo Ning bước vào đường lớn.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 5

“Hôm nay cùng ăn trưa đi, Béo.” Vừa thấy mặt tôi, Eik đề nghị liền.
“Chai, Porm và mình sẽ đãi cậu.”

“Thôi nào, chả cần đâu.” Tôi vỗ vai cậu bạn.

“Cái gì? Gì hả?” Eikkarong nhặng lên. “Một năm có mỗi một lần. Đừng có làm cao. Thực ra bọn mình tính đưa cậu đi ăn tối cơ nhưng hôm nay mình và Chai có trận đấu.”

“Hay lắm.” Tôi gật đầu. “Mình sẽ đi cổ vũ các cậu.”

“Cậu mà không đi thì mình sẽ bầm nhỏ luôn.” Eik hất tay tôi về khinh miệt.

“Muốn mình lấy thịt dè người hả?” Tôi ngả người vào cậu ta dọa dẫm.

“Ấy đừng!” Eik nhảy tránh. “Mình bị một cái xe lu cán qua còn an toàn hơn là bị cậu dè.”

“Oắt con...” Tôi cúi người nhặt một viên cuội nhưng cậu ta đã chạy biến núp lẩn vào một đám nữ sinh đi ngang qua rồi không kìm được mà lộ đầu ra trên tôi.

Bữa trưa hôm đó là bữa ăn tuyệt nhất mà đã lâu lắm rồi tôi mới được thưởng thức. Porm đã cuống cuồng đặt chiếc bàn khuất nẻo nhất trong góc căng tin. Chiếc bàn ấy tốt hơn tất cả bàn còn lại bởi hồi còn thầy hiệu trưởng cũ nó là bàn của giáo viên, thầy hiệu trưởng hồi đó thích dùng bữa

trưa với đồng nghiệp và học sinh trong căng tin, chính sách của thầy đã bị thay đổi khi người kế nhiệm lên nắm quyền: thầy hiệu trưởng mới thích dùng bữa trưa ở ngoài với bạn bè và các viên chức trong Bộ Giáo Dục, vậy nên giáo viên cũng dần biến mất khỏi căng tin và cuối cùng học sinh chiếm chiếc bàn.

“Nào, giờ thì gọi bất cứ thứ gì cậu khoái đi. Hôm nay chủ tiệm là người nhà mình,” Chai tuyên bố.

“Tiệm nào?” Eik mỉm cười hỏi.

“Đã bao giờ nghe tiếng ‘Ground Sales & Co’ chưa? Bán buôn không bán lẻ, khẩu hiệu của họ đấy.”

“Mình thật sự chán ngấy các cậu rồi!” Porm lắc đầu. “Càng ngày càng gàn.”

“Cho cháu càng cua hấp, xúp vây cá mập và vịt quay Bắc Kinh,” tôi gọi món trên tụi bạn.

“Khoan đã, Béo!” Eik vẫy tay điên cuồng ngăn tôi lại. “Đừng có ăn tào ăn huyết như vậy chứ. Cậu muốn mình phá sản hả?”

“Lợn quay, gà nướng, tôm, cá chim ôi ngon làm sao

Cà ri Ấn Độ sánh đặc, trứng rán vàng rộm cực kỳ

Nai khô tẩm cà ri rùa xào

Lưỡi om kiểu hoàng gia để ngời cá mòi với lòng khát khao

Những khúc xúc xích đáng bị nguyên vụn năm

Bơ sữa và bánh ngọt Thụy Sĩ giòn tươi

Bbao loại trứng cá tầm từ biển Caxpi

Tất cả được nấu cho những người đã khuất

Rồi người thực hưởng trong hân hoan...”

Porm khẽ đọc mấy khổ thơ của Angkharn.

“Này cậu!” Chai ngăn. “Hôm nay là ngày tốt lành. Đừng có nói về đồ cúng cho người chết đi.”

“Không sao, mình chẳng để ý đâu.” Tôi cười nhìn mặt Porn đang tái đi. “Thôi nào, Porm, giúp mình chọn ít đồ ăn đi. Tốt nhất bọn mình nên ăn mau mau lên để hai tên hề này còn thời gian mà chuẩn bị cho trận bóng.”

Tôi đứng dậy tới các quầy đồ ăn, Porm ngoan ngoãn bước theo tôi. Chúng tôi gọi mấy món để dùng với cơm.

“Bỏ qua cho mình nhé,” Porm lầm bầm. “Lúc đó mình không nghĩ.”

“Quên chuyện ban nãy đi.” Tôi đưa cho nó một bát mắm ớt nhỏ. “Mình không nhạy cảm như Chai đâu. Đừng để ý đến những gì cậu ta nói. Mình đoán trận đấu tối nay khiến cậu ta căng thẳng mà không biết.”

Porm lầm lì gật đầu không nói gì nữa. Nhưng chỉ mấy phút sau, trong bữa ăn, chúng tôi đã đùa nhau nhai nhồm nhoàm và cười đùa ầm ĩ như thường lệ.

Trường tôi chẳng có tiếng tăm gì về thể thao, nhất là bóng đá, chưa bao giờ đội tuyển của trường vào đến vòng bán kết. Như tôi còn nhớ, thời ấy chỉ có một chiếc cúp duy nhất bày trong tủ kính trước văn phòng thầy hiệu trưởng, của môn tennis hay cầu lông gì đó tôi không chắc, nhưng có một câu chuyện đùa lan truyền từ đời này qua đời khác rằng chúng tôi thắng nó trong giải đấu với một trường khiếm thị.

Dù sao điều ấy cũng không hề khiến chúng tôi kém nhiệt tình hay ngăn cản chúng tôi cổ vũ đội bóng của trường, và lần nào cũng vậy, chúng tôi vẫn đi thành từng đoàn để cổ vũ tinh thần trong lúc thi đấu và an ủi sau trận đấu. Ngày hôm đó, trường tan sớm một tiếng để học sinh đi xem trận đấu cổ vũ cho đội tuyển. Các xe buýt chạy trên tuyến nối trường tôi với sân vận động chật ních học sinh, từ bọn nhóc mới vào tiểu học đến những anh chàng lực lưỡng sắp hết cấp hai. Tiếng cười, tiếng chuyện trò, đùa cợt và hò hét hợp lại thành khối thanh âm đinh tai nhức óc khủng khiếp trong xe, dù chúng tôi biết sau trận đấu tất cả sẽ thất bại nào nề ra về. Khi thời điểm ấy tới, khó mà nghe thấy thanh âm nào phát ra từ cả bọn.

Hôm đó, đội bóng của trường tôi vào sân trước. Đối thủ là một đội mạnh, năm ngoái đã vào tới bán kết. Vậy nên kết quả của trận đấu gần như đã được biết trước và hầu hết đều tin chắc chúng tôi sẽ bại trận. Khán giả chỉ gồm học sinh trường tôi ngồi rất đông ở khán đài Bắc và học sinh trường kia ngồi ở khán đài Nam.

Trận đấu bắt đầu chậm chạp. Đội cổ động của hai bên thì đang vui vẻ giữa bạn bè. Porm gào thét rạc cả giọng:

“Lợn thái, lợn nướng, lợn xé

Lợn đóng hộp - sẵn sàng vào trận

Lòng ta không mấy may vướng bận

Ta sẽ mang thịt xông khói về nhà.”

Sau khi chúng tôi thua bàn thứ hai, trận đấu hăng lên nhiều. Tất cả cầu thủ trên sân guồng hết tốc lực, và cuối cùng chúng tôi cũng ghi bàn được và rồi gỡ hòa trước khi hiệp một kết thúc.

Ngay khi hiệp hai bắt đầu, cả hai đội dốc hết sức vào trận đấu. Nhờ phép màu nào đó, đội trường tôi bất ngờ chiếm thế tấn công và khi bàn

thắng thứ ba nghệt thở được Chai ghi từ một cú sút penalty, cả khán đài như chết lặng.

Bị dẫn trước ba-hai, đối phương trở nên dữ tợn. Tiếng cổ vũ vui vẻ trở thành la ó tức giận. Đội cổ vũ bên kia biến bài cổ động của Porm thành:

“Lợn thái, lợn nướng, lợn xé

Lợn đóng hộp - sẵn sàng bị thịt

Hãy giúp chúng ta

Cho chúng ăn cám nào.”

Một vài phút trước khi hiệp hai kết thúc, trung phong của đội bạn nhảy lên đá Chai một cú trời giáng. Tôi bật dậy khi thấy Chai sụp xuống lộn mấy vòng trên sân. Eik lao vào tay trung phong đấm thẳng mặt gã. Cảnh hỗn loạn nổ ra trên sân giữa cầu thủ cả hai đội. Rồi học sinh cả hai trường được thể lao khỏi khán đài nhào vào nện nhau. Tôi tóm tay Porm kéo về phía các giám thị vừa xuất hiện để bảo vệ học sinh nữ nhưng nó vùng ra, vớ một cây gậy rơi gần chỗ mình mà chạy xuyên qua đám đông đang túm tụm trên sân bóng, vừa khua tứ lung tung vừa gầm gừ như con hổ cái đang bảo vệ hổ con.

Tôi chạy theo nó, ngay sát phía sau. Chiếc áo trắng mộc đã rách toạc dính máu nhưng nó không chịu thôi cho đến khi tới chỗ Chai. Ba đứa chúng tôi - Eik, Porm và tôi - tạo thành vòng bảo vệ quanh Chai đang nằm bất động trên mặt sân cỏ.

Tôi không biết bao nhiêu giây phút đã trôi qua hay chính xác chúng tôi đã làm những gì cho đến khi tiếng còi làm tôi bừng tỉnh quay sang Porm. “Ra khỏi đây, Porm,” tôi hét lên.

“Không.” Nó nhất nhất không chịu.

“Đưa mình cái gậy rồi về với bọn con gái đi,” tôi ra lệnh trong khi Eik cúi xuống đỡ Chai còn cảnh sát bắt đầu đuổi bắt lũ học sinh đang chạy toán loạn.

Porm do dự nhìn tôi và Eik.

“Khốn khiếp, Porm,” tôi gào lên. “Mình bảo cậu biến ngay. Không nghe thì không bạn bè gì nữa.”

Porm đưa tôi cây gậy rồi vừa khóc vừa chạy đi. Đó là lần đầu tiên và cũng là lần duy nhất tôi thấy nó khóc.

Tôi dõi theo Porm cho tới lúc nó lẩn vào bụi con gái, và tôi cũng để ý thấy Jom rướn cổ, nhìn về phía tôi đầy quan tâm, lo lắng.

Không lâu sau khi Porm đi, một ông cảnh sát chạy đến chỗ tôi và Eik lúc này đang ôm Chai. “Lũ du côn...” Ông ta khua cái dùi cui như chuẩn bị nện cho tôi như tử. “Đi! Lên đồn, cả lũ chúng mày!”

Khoảng hai nươi đứa từ cả hai trường bị ném vào phòng giam chật chội ở đồn. Cơm thịnh nộ và máu chiến có vẻ đã biến đâu hết. Cả lũ ôm chân ngồi xụi lơ. Vài đứa đã bắt đầu khóc lóc, rên rỉ, vì đau do sút đầu mề trán hoặc lo sợ cho số phận của mình. Không ai biết chuyện gì sẽ xảy đến. Có thể chúng tôi sẽ bị tống vào trại cải tạo, bị đuổi học hoặc chịu hình phạt nghiêm khắc nào khác.

Porm là người đầu tiên tới thăm tôi. Nó đã thay quần áo nhưng mặt vẫn tái mét và tím bầm. Bám vào chấn song, chúng tôi nói chuyện trong khi Eik ngồi thu lu lặng lẽ ở một góc phòng giam.

“Mình mang cơm rang và nước ngọt cho hai cậu đây,” Porm nói đoạn đưa tôi một túi ni lông.

“Chai đang ở Bệnh viện Cảnh sát,” Tôi đón lấy chiếc túi, nhìn Porm biết ơn.

“Mình sẽ đi thăm cậu ta ngay,” Porm nói nhỏ, không nhìn tôi.

“Cậu nên về nhà thì hơn, trời sắp tối rồi.”

“Không sao đâu,” nó nói. “Mình muốn gặp cậu ta. Mình không biết cậu ta bị thương nặng nhẹ thế nào.”

Tôi gật đầu, chịu thua trước sự bướng bỉnh của nó.

‘Mình mang cho cậu cuốn này,’ Porm nói rồi thọc tay vào túi, lôi một quyển sách mỏng ra đưa tôi. “Cho cậu đỡ buồn.”

Đó là Đôi cánh gãy của Khalil Gibran nhưng có lẽ Porm sẽ không bao giờ biết được rằng tôi chưa hề đọc lấy một dòng trong đó, và tôi chỉ có thể thầm mong rằng người mà tôi giao quyển sách ấy giữ nó cẩn thận.

Mẹ và Ning đến thăm tôi vào sau bảy giờ tối, cùng một giờ với bố Eik, theo như tôi nhớ. Ning khóc nhiều lắm, lấy mu bàn tay quạt nước mắt, trong khi mặt mẹ tối sầm.

“Kẻ nào làm chúng mày đến nông nỗi này, hả?” mẹ làm ầm lên ngay khi trông thấy tình cảnh của chúng tôi. “Người ta đối xử với chúng mày như chó lợn hay bọn trộm cắp tù tội ấy.”

“Mẹ, con xin mẹ đấy!” tôi nhìn bà vẻ van nài.

“Tao bảo mày đừng chơi bóng đá mà mày có bao giờ nghe. Giờ xem mày được gì? Mày đúng là thằng con hư, vô dụng,” bố Eik mắng con trai xối xả.

“Cảnh sát đã làm gì mày chưa? Ngẩng đầu lên để tao xem thương tích nào. Suốt từ lúc đó mà không có bác sĩ nào sát trùng cho mày à?”

“Tao bảo mày tập trung học hành, thế mà nhìn mày này! Mày chỉ muốn bóng bánh, mày chỉ muốn làm rạng danh trường! Đáng lắm con ạ. Mày có ý thức được là nếu mẹ mày biết chuyện này, bà ấy sẽ đau tim mà chết không hả?”

“Có đau không, anh Nat? Bao giờ họ cho anh về?” Ning chìa bàn tay khẽ chạm vào tôi.

“Tao sẽ đi gặp lão cảnh sát trưởng,” mẹ tôi oang oang tuyên bố cho cả phòng nghe. “Gì thì gì, tao sẽ đưa mày ra khỏi chỗ này ngay tối nay. Mày cứ đợi đấy mà xem!”

Tôi không khỏi thở dài bất an khi mẹ không để ai can ngăn, sầm sầm đến chỗ bàn viên hạ sĩ trực, đòi gặp cảnh sát trưởng. Dù mẹ có khăng khăng đến đâu, viên cảnh sát vẫn kiên quyết giữ chúng tôi đến sáng hôm sau. Các phụ huynh lần lượt rời đồn. Chỉ còn mình mẹ tôi ngồi trên ghế băng, Ning gà gật dựa vào vai bà ngủ. Ánh mắt mẹ thấp thỏm dán chặt vào xà lim và mỗi khi có viên cảnh sát nào đi qua chỗ này là mẹ lại căng thẳng như thể bà là con gà mái sẵn sàng giang đôi cánh bảo vệ máu mủ của mình trước hiểm họa.

Tôi cũng ngủ gục vài lần, nhưng bất cứ khi nào mở mắt, tôi lại thấy mẹ ngồi đó như pho tượng, ánh mắt không lay chuyển. Những đứa khác đã ngủ hết. Không còn tiếng khóc lóc, kêu than hay những âm thanh tương tự. Tôi chỉ nghe thấy tiếng thở, tiếng ngáy nhẹ nhẹ, cả tiếng thở dốc vì kiệt sức và bởi cái nóng ngột ngạt của xà lim.

Tôi cố nhắm mắt để không phải thấy cái nhìn của mẹ, để không phải nhận thức rằng mẹ đang canh chừng cho tôi ngay đây, nhưng tôi không thể. Tôi không thể phớt lờ tình yêu và nỗi lo lắng mẹ dành cho tôi.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 6

Bố tới đồn cảnh sát trước mười giờ tối một chút. Dù trông rất bức bối nhưng ông vẫn cố cười chào tôi như không có gì xảy ra. “Hay đấy nhỉ, Nat, trốn đi tổ chức sinh nhật ở cái chốn thiên đường này để mình bố mắc kẹt ở nhà hả?” Bố thò tay qua chần song bóp vai tôi như bạn đồng trang lứa. “Mà mẹ con làm gì lại gà gât thế kia? Đây là đồn cảnh sát đấy, không phải bến tàu đâu.”

“Bố,” tôi khẽ thốt lên.

“Đói chưa? Đợi bố một tí rồi ta cùng ra ngoài làm bát cháo.” Bố bóp vai tôi lần nữa rồi đến chỗ điện thoại trong khi mẹ ngồi dậy mặt mũi cau có dõi theo từng cử chỉ của ông với ánh mắt thù hận.

Bố tôi quay số gọi một vài người và sau lần gác máy cuối cùng nom ông có vẻ nhẹ nhõm. Ông buông một tiếng thở dài rồi tới ngồi xuống giữa mẹ và Ning, cẩn thận kéo đầu Ning tựa lên vai mình.

Bố chuyện trò với mẹ một lát. Ban đầu mẹ làm ra vẻ chẳng thèm đáp, nhưng khi bố cúi xuống ngắm nhìn Ning thì bà cũng hạ hỏa. Bố đánh thức Ning rồi cùng hai mẹ con đi xuống bậc thềm rồi sờ cảnh sát. Mẹ quay lại nhìn tôi lần nữa. Cái cách bà nhìn tôi hôm ấy đến tận giờ khắc này vẫn làm tôi gai người.

Nửa tiếng sau, bố quay lại với một người bạn mà sau này tôi mới biết là luật sư. Sau đó, một vài nhân vật có mặt tại đồn - hiệu trưởng của hai trường, một người của Bộ Giáo Dục, một ông sĩ quan cảnh sát cấp cao và

mấy vị phụ huynh. Tất cả đều đi vào văn phòng cảnh sát trưởng, chắc là để xin cho bọn tôi.

Lát sau, một viên cảnh sát mở cửa xà lim, gọi từng đứa một ra chia thành hai nhóm thuộc hai trường. Ông sĩ quan cấp cao ngồi ca cho chúng tôi một bài dài dằng dặc rồi yêu cầu chúng tôi kí giấy tờ gì đó và bắt tay ông như một cử chỉ thể hiện sự xin lỗi của chúng tôi và sự tha thứ từ phía họ. Khi thủ tục xong xuôi, những đứa có phụ huynh ở đó được thả. Bọn còn lại thì phải đợi đến sáng hôm sau hoặc tới khi có người đến đón. May là bọn nó được ngủ gục trên ghế băng bên ngoài thay vì ngủ gục trong xà lim như trước.

“Đừng lo Eik. Mình sẽ qua nhà cậu báo bố cậu đến đón ngay.” Tôi vỗ vai Eikkarong. Cậu ta đang ngồi gà gật một mình một góc.

“Không cần đâu.” Eik ngẩng đầu gặp ánh nhìn của tôi. “Đợi đến sáng mai cũng tốt. Mình mà về nhà đêm nay, chắc nghe ông già ca cả đêm.”

“Bác sẽ nói chuyện với bố cháu.” Bố bước tới cạnh tôi. “Thương nhân không muốn vương phải rắc rối là chuyện thường.”

“Cháu cảm ơn bác.” Eik chấp tay cúi đầu trước bố tôi. “Cháu chỉ lo cho mẹ. Sức khỏe của mẹ cháu không được tốt lắm. Cháu không muốn mẹ bị sốc.”

“Thôi nào.” Bố gật đầu. “Bác hứa là bọn ta sẽ không tiết lộ hay làm gì đó tương tự để mẹ cháu phải sợ đâu.”

“Đọc cái này mà giết thời gian.” Tôi đưa Eik Đôi cánh gãy. “Của Porm đây.”

“Mình đâu có thích sách kiểu này.” Eik ngúng nguẩy. “Trả nó đi!”

“Cho mình mượn được không?” một học sinh trường kia ngồi gần đó rụt rè đề nghị. Cậu ta có nét yếu ớt như con gái nhưng mặt mũi người ngòm đầy máu khô cùng thương tích. Gọng kính vàng lệch lẹo, một bên mắt kính rạn như mạng nhện.

“Được thôi.” Tôi đưa sách cho cậu ta.

“Mình sẽ trả lại bạn cậu.” Cậu ta cầm quyển sách với vẻ hân hoan rõ rệt.

“Đi thôi.” Bố vỗ cánh tay tôi.

Hai chúng tôi, bố và con, thả bước xuống cầu thang đồn cảnh sát, bỏ lại sau lưng đau đớn, thất vọng, tổn thương, thù hận và nhiều đắng cay khác.

Sau khi chúng tôi qua nhà Eik để nói chuyện với bố nó, bố đưa tôi đến Yaowarart ăn cháo như đã hứa. Tôi gọi món cháo thịt lợn với hai quả trứng rồi ngồi xuống cầm đầu ăn không nói một lời, còn bố lặng thinh ngồi quan sát tôi. Tôi chẳng hiểu ông đang nghĩ gì. Có biết bao nhiêu chuyện trong cuộc đời ông mà tôi chưa từng biết, cũng như ông không thể ngờ tới rất nhiều chuyện xảy đến trong cuộc đời tôi. Mỗi chúng tôi có một cuộc đời riêng, và mỗi cuộc đời đều có thăng trầm ngoắt ngoéo hơn hình dung của bất kì ai.

Sau khi rời khỏi Yaowarart, thay vì đưa tôi về nhà, bố lái xe dọc đường Sukhumwit rồi ngoặt vào các con phố nhỏ và cuối cùng đến một ngôi nhà be bé cuối con đường. Bố đậu xe lên lề đường, mở cổng dẫn tôi vào một lối đi hẹp lát xi măng tới căn nhà một tầng dù đã được che đậy bằng bóng tối vẫn toát lên vẻ cũ kỹ hoang vu.

“Nhà của bố,” bố quay lại bảo tôi khi ông mở cửa kính bước vào trong. Câu nói đó, tôi không rõ là cay đắng hay tự hào.

“Mụ ấy” đang đợi chúng tôi. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn rõ cô. Cô không đẹp, kể cả so với mẹ, và trẻ hơn tôi tưởng trước đây.

“Nat, đây là...” Bố ngừng lại như là để tìm một danh xưng thích hợp.
“... Waeo.”

Tôi chần chừ trước khi chấp tay cúi chào cô.

Waeo chào tôi và nhoẻn cười. “Cô đã chuẩn bị Ovalcine và bánh quy rồi đây,” cô hồ hởi.

“Không cần đâu...” Bố xua tay rồi tới ngồi xuống chiếc sofa cũ mèm.
“... bọn anh ăn rồi. Em tìm hộ anh một cái chăn với một cái gối cho Nat.”

Waeo chỉ gật đầu rồi biến mất vào phòng bên cạnh.

“Lại đây Nat,” bố nói khi tôi đang đứng ngẩn ra ở giữa phòng.

Tôi bần thần đi đến bên bố. Trong lòng tôi rối rắm đến mức tôi không dám ngước lên, sợ bắt gặp ánh mắt của bố.

“Nat, con là thằng con trai duy nhất của bố, và bố nghĩ rằng con đã đủ lớn để bố con mình hiểu nhau.” Bố kéo tay tôi vào lòng. Vòng tay bố vẫn ấm áp như trong những năm tháng xưa cũ kia. “Có rất nhiều thứ trên đời này nằm ngoài tầm ta có thể nhận thức hoặc làm cho hòa hợp với quan điểm và niềm tin của chính ta, rồi một khi ta chạm đến cái ranh giới phải ra quyết định, đôi lúc ta không cách nào lý giải nổi nguyên cớ của mình.”

“Nhà mình đã từng hạnh phúc, bố, mẹ, con và Ning, cho đến khi một người dưng đến làm thay đổi tất cả.” Tôi sụt sịt. “Chỉ vì người đàn bà đó mà bốn người nhà mình gần như chẳng còn gì cả.”

“Đừng vội suy diễn, con trai.” Bố xót xa xoa đầu tôi. “Khi con nói nhà mình từng hạnh phúc, con có nghĩ rằng, nếu đúng là như thế, liệu chuyện

này có thể xảy ra không? Bố công nhận bố là người có lỗi, nhưng mẹ con cũng vậy. Dẫu sao, bố cũng muốn con biết một điều: bố chưa từng so sánh mẹ con với bất cứ người phụ nữ nào. Nhưng bố biết mình muốn gì, và bố chọn thứ mình muốn.”

“Thế còn con và Ning?” tôi hỏi khẽ. “Bọn con thì có lỗi gì mà bố không muốn bọn con nữa?”

“Trong lòng bố, không ai trong hai đứa có lỗi cả, bất kể là bây giờ hay khi nào. Và bố muốn có hai con ở bên hơn tất cả mọi thứ trên cõi đời này.” Bố siết tôi chặt hơn. “Nhưng bố cần ít thời gian cho bản thân mình. Bố cần chút thời gian bên người yêu và hiểu bố.”

Có lẽ tôi còn quá trẻ không thể hiểu tất cả những gì bố nói, nhưng tôi thấy thật hạnh phúc khi ở bên ông vào ngày sinh nhật, được nghe bố nói, được ngủ yên lành khi biết bố vẫn còn yêu và quan tâm đến tôi.

Waeo đánh thức tôi lúc sáng sớm. Cô đã chuẩn bị khăn mặt và bàn chải đánh răng cho tôi. Tôi không rõ bố đã dậy chưa, nhưng khi tôi ra khỏi phòng tắm, ông ăn vận chỉnh tề đợi tôi bên bàn ăn sáng.

“Ăn sáng mau rồi bố chờ về.” Bố kéo ghế cho tôi.

“Cháu có thích sữa đậu nành không?” Waeo sốt sắng hỏi tôi.

“Dạ có ạ,” tôi vừa trả lời vừa bắt đầu ăn món trứng ốp la với bánh mì trên đĩa.

“Waeo ăn chay. Cô ấy không ăn thịt.” Bố cố nói chuyện tự nhiên chứ chẳng phải quảng cáo gì cho cô Waeo.

Tôi ngẩng đầu thoáng nhìn cô, không bình luận gì.

“Lần sau cháu đến ăn tối nhé,” Waeo mời. “Cô sẽ nấu món cà ri đậu. Cô đảm bảo nếu không nói trước, cháu sẽ không thể nhận ra đó là cà ri đậu đậu.”

“Đến đi, Nat,” bố ủng hộ. “Thứ Sáu này được không? Bảo Ning cùng đến luôn. Các con có thể ngủ ở đây hai đêm rồi Chủ Nhật về.”

“Cuối tuần này con không rảnh,” tôi nói bừa. “Con phải tập nhạc.”

“Thế trong tuần thì sao?” Waeo quay về phía bố hỏi. “Anh đón bọn trẻ từ trường về đây ăn tối rồi chở chúng về nhà.”

“Thế cũng được đấy ạ,” tôi nói vờ vĩnh.

Bố nhìn tôi thấu hiểu, không nói thêm gì.

“Bố,” cuối cùng tôi cũng cất lời sau khi hai bố con đã ngồi trong xe một lúc lâu. “Con không muốn đến đó nữa.”

“Sao thế?” Bố rời mắt khỏi đường quay sang nhìn tôi. “Có gì không ổn à?”

“Không có gì ạ,” tôi chối. “Con không thích, thế thôi. Con không muốn bố và cô ấy phải khó chịu vì con.”

“Con cả nghĩ quá đấy.” Bố gượng cười. “Nếu cứ tránh xa bố như thế, làm sao con hiểu được bố đây?”

“Những việc như thế này phải có thời gian bố ạ,” tôi lầm bầm. “Thà bố đến thăm bọn con nhiều hơn.”

“Điều đó không khiến mọi chuyện tốt hơn đâu.” Bố lắc đầu. “Nhất là với mẹ con. Chừng nào bà ấy còn chưa chấp nhận rằng hoàn cảnh đã thay đổi, bà ấy sẽ còn bất hạnh và còn vin vào điều không thể. Bố muốn cho mẹ thời gian. Bố muốn mẹ được ở một mình. Ít nhất, việc đó cũng khiến bà ấy

nhận ra mình tốt đẹp và giỏi giang chừng nào, và bà ấy sẽ thấy rằng mình có thể tự sống mà không phải dựa dẫm vào ai khác.”

“Thế sao bố không bỏ người đàn bà kia mà về ở với mẹ con con,” tôi van vãn. “Sao bố không giúp người đàn bà đó nhận ra rằng bà ta có thể tự sống mà không cần dựa dẫm vào bố?”

Bố im lặng một lúc lâu rồi đặt tay lên đùi tôi. “Một ngày nào đó con biết yêu, con sẽ hiểu. Nó sẽ giải đáp mọi thắc mắc của con.”

“Bố không còn yêu mẹ nữa đúng không?” tôi khẽ hỏi.

“Bố chưa bao giờ hết yêu mẹ con,” bố nhấn mạnh. “Nhưng bố yêu cái tình yêu mà người phụ nữ kia dành cho bố.”

Mẹ và Ning đang lo lắng đợi tôi. Ngay khi bố đỗ xe, mẹ lao ra chỗ tôi. “Anh vừa ở đâu về? Tôi gọi đến đồn cảnh sát thì họ bảo đã thả thằng bé ra từ đêm qua. Anh có biết là tôi lo lắng như thế nào không? Cả đêm tôi không ngủ được, chỉ lo là hai bố con anh đã đi ra ngoại thành. Anh không hề quan tâm đến tôi một tẹo teo.”

“Tôi nghĩ lúc đó đã muộn quá, không muốn làm phiền cô,” bố cộc cằn đáp rồi quay sang Ning. “Ning, thay quần áo đi con. Bố sẽ chờ các con tới trường.”

“Bố vào uống cốc nước đã bố nhé?” Ning bước tới bám lấy cửa xe bố.

“Thôi, cảm ơn con gái.” Bố lắc đầu. “Nhanh lên con.”

“À, giờ anh thậm chí còn không thèm đặt chân vào nhà nữa cơ đấy? Anh sợ đau chân hả?” Mẹ nói to tới mức hàng xóm phải mở cửa ra nhìn.

“Nat, Ning. Đi thay quần áo đi!” bố bảo chúng tôi rồi nâng cửa kính xe lên, mặc mẹ đứng đó tức tối một mình.

Tôi đau đáu nhìn đứa em gái. Hai mắt nó đã ầng ậng nước, và chỉ cần một cái chớp mắt, lệ sẽ trào ra, lăn dài trên má.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 7

Chai nằm viện hai tuần rồi trở ra thành một thằng tập tễnh.

Lúc nó nằm trong viện, hầu như ngày nào tôi, Eik, và Porm cũng đến thăm. Chúng tôi mang kẹo tới và cả bọn khoái trá ngồi chén. Có lúc, mấy đứa buồn chuyện to đến mức y ta phải vào phòng bảo khe khẽ cái mồm. Những ngày đầu Chai vẫn còn tâm trạng để vui vẻ với chúng tôi, nhưng từ khi biết mình không còn có thể đi lại bình thường được nữa, nó ngày càng khổ sở, có lúc còn gào lên chửi bới, nhưng cũng có lúc nằm bất động không nói một lời, như thể trong phòng chỉ có một mình nó. Chúng tôi biết từ lâu rằng Chai luôn muốn trở thành một người lính như bố mình, nhưng những gì xảy ra đã làm tan nát giấc mơ ấy, tan nát mọi thứ mãi mãi.

Dẫu vậy, có người còn thất vọng và đau lòng trước bước ngoặt éo le của số phận hơn cả bản thân Chai, đó là mẹ nó. Bà cứ than khóc không ngừng và cuối cùng thì chúng tôi cũng đã chán ngấy việc cố an ủi bà.

Trong thời gian đó, mãi bận với ba đứa kia, tôi không gặp Jom thường xuyên nữa. Chúng tôi không đi bộ cùng nhau vào sớm tối, cũng không còn tới quán cóc nghe “Chai thời gian”. Cứ như thể tất cả đã bị ném bỏ vào một cái hộp cũ.

Thế rồi, một tối, tôi thấy Jom sánh vai bên một nam sinh lớp mười hai trên con đường quen mà chúng tôi thường dạo bước. Khó mà nói rõ khi ấy tôi cảm thấy thế nào. Một cảm xúc pha trộn giữa khinh thường, cay đắng và đau lòng dâng lên mỗi lần tôi nghĩ đến chuyện ấy. Tôi ít nói chuyện với

Jom hơn. Kể cả khi chị ráng bắt chuyện với tôi trong lớp nhạc, tôi cũng kiệm lời nhất có thể.

Porm nhận ra thay đổi ấy trước bất kì ai.

“Cậu với Jom làm sao thế?” Porm điềm nhiên hỏi khi thấy tôi ì ạch kéo hộp đàn vĩ cầm đến chỗ nó với Chai, hai đứa đang ngồi vắt vẻo trên ghế đá bên sân bóng xem Eik luyện tập.

“Chả làm sao cả,” tôi vừa đáp vừa ngồi phịch xuống tràng cỏ nhưng ánh mắt không khỏi đảo về phía tòa nhà nơi Jom đang bước xuống bậc thềm, chú Mean cầm hộp đàn và cặp sách đi ngay sát sau lưng.

“Đừng như con lừa thế.” Porm vừa nói vừa huých khuỷu tay vào sườn Chai. “Chai, mình lêu lêu con là béo kia đi.”

“Để mình yên.” Chai khó chịu quay đi nhìn chỗ khác.

“Cái gì đấy!” Porm gắt lên. “Này, các cậu làm sao thế hả? Bị táo bón hết cả lũ hả? Đứng đấy mình thúi cho một phát.”

“Ra chỗ khác mà lên cơn đi được không?” Chai bực mình đứng lên.

“Không, cậu biến thì có.” Porm sừng sĩa. “Mình ở đây trước cơ mà. Cậu có quyền gì mà đuổi mình đi hả?”

“Cái ghế này là của cậu từ lúc nào đấy?” Chai không chịu thôi.

“Hai đứa thôi đi được không?” Tôi ngán ngẩm lắc đầu. “Cãi nhau như trẻ ranh. Bao giờ hai cậu mới lớn lên được đây?”

“Tức là hẹn hò với con gái như cậu ấy hả?” Chai xĩa xối. “Thế sao cậu còn quay lại chơi với bọn trẻ con này làm gì? Thảo nào mà bà chị ấy đá cậu.”

“Thằng điên này...!” Tôi nhảy chồm lên, nhưng Chai đã nhanh nhẹn kéo cái chân đau đi..

“Béo,” Porm khẽ gọi. Tôi quay phắt lại, đã sẵn sàng cho nó ăn đấm, nhưng khi nhìn thấy nét mặt nó, tôi chỉ biết im lặng ngồi xuống.

“Nghe mấy câu này này,” con bé nói.

“Tình yêu không cho gì ngoài chính nó và không lấy gì ngoài chính nó.

Tình yêu không chiếm đoạt và cũng không bao giờ bị chiếm đoạt;

Bởi tình yêu là đủ cho tình yêu.”

“Là sao?” Tôi bối rối trợn mắt nhìn nó.

“Khalil Gibran,” Porm trả lời, nét mặt trang nghiêm.

“Thì sao? Liên quan gì đến mình?” Tôi cục cằn hỏi, lòng đầy khó chịu.

“Có thể chẳng liên quan gì.” Porm chậm rãi đáp. “Nhưng không chừng nó sẽ giúp cậu hiểu một số thứ hơn.”

“Mình không hứng thú với cái đồng thơ thần rẻ tiền của cậu.” Tôi túm lấy cặp sách và hộp đàn. “Nếu cậu cứ ăn nói linh tinh như thế, có ngày mình đá cho bay mộng.”

“Rồi có ngày cậu sẽ hiểu!” Porm hét với theo tôi. Giọng nó nghe như thủy tinh vỡ. Tôi cúi đầu rảo bước biến thật nhanh khỏi đó, tự nhủ rằng tình cảm của tôi giành cho Jom không giống như Porm nói. Chỉ là tôi không muốn chia sẻ chị ấy với ai và không muốn kẻ khác xâm phạm vào thứ từng thuộc về hai chúng tôi.

Tôi nằm nghiêng nhìn đắm đắm vào chiếc đồng hồ cát đặt trên đầu giường. Chậm rãi, không ngừng nghỉ, những hạt cát chảy xuống như những giọt nước mắt thời gian. Một bản nhạc jazz cũ ngân vang từ cái máy nghe nhạc cầm tay bố tặng mấy năm trước. Tôi còn nhớ hai anh em đã phấn khích nhường nào khi bố mang cái máy về nhà. Trông nó như chiếc cặp táp nhỏ, đen bóng và có mùi mới tinh. Bố đặt nó lên bàn, mở ra, cắm điện, chọn một cái đĩa trong túi giấy rồi lắp vào. Bố vặn mấy cái nút thì đĩa bắt đầu quay. Trong lúc đó, chúng tôi quây quanh cái kì quan ấy mà nín thở chờ tiếng nhạc. Tôi nhớ mang máng bài hát đầu tiên là “Hãy nhớ rằng anh yêu em” của Ken Dodd hoặc một bài của Johny Mathis, ca sĩ nhạc nhẹ mà mẹ rất thích.

Hàng năm trời, cái máy đó nằm ngoài tầm với của lũ trẻ con chúng tôi. Mẹ cất nó tít trong tủ đồ của bà và mỗi khi rảnh rỗi lại mang ra bật như thể đó là một chương trình vô tuyến hay phát thanh riêng.

Tôi và Ning thường ca thầm sau lưng mẹ về tính ki bo của bà, nhưng bố rời đi rồi, mẹ để máy nghe nhạc trong phòng khách và không bao giờ đụng đến nó nữa, cũng không la mắng khi hai đứa bật nhiều đến mòn cả máy. Cuối cùng, khi mẹ vác chiếc đài stereo từ nhà bà ngoại về, cái máy con này được chuyển lên phòng tôi cư ngụ cho tới tận bây giờ.

Có tiếng gõ cửa và giọng Ning vang lên. “Anh Nat, em vào được không?” Tôi rời mắt khỏi đồng hồ cát, ra mở cửa. “Sao chưa ngủ?” tôi hỏi khi nó bước vào phòng.

“Em chẳng buồn ngủ,” Ning đến bên cửa sổ lơ đãng nhìn vào bóng đêm bên ngoài.

“Lại lây bệnh của mẹ rồi,” tôi vừa trêu con bé vừa khép cửa rồi tới đứng cạnh nó.

“Chẳng biết nữa.” Ning lắc đầu. “Nhưng em không nghĩ thế.”

“Có chuyện gì à?” Tôi tì tay lên khung cửa, nghi ngại nhìn em gái. Ning nổi tiếng là nhắm mắt cái là ngủ ngay. Một khi nó buồn ngủ, nó mặc kệ mọi thứ xung quanh. Tôi còn nhớ có năm vào đêm Wachirarwut, nó tựa vai bố ngủ suốt lễ hội, nhưng vừa về đến nhà thì nó thức giấc làm ồm tỏi lên, đòi đi chơi hội lại.

“Anh có để ý thấy mẹ có gì lạ không, Nat?” Ning hỏi mà không quay lại nhìn tôi.

“Không,” tôi lắc đầu. “Sao thế?”

“Dạo này tối nào mẹ cũng về nhà muộn.” Ning quay sang tôi. Đôi mắt nó chất chứa ưu tư muộn phiền. “Đến giờ này mẹ còn chưa về.”

“Chắc mẹ đang lo công việc gì đấy thôi,” tôi an ủi nó và tự thấy bản thân dạo này ít quan tâm tới mẹ và Ning: về đến nhà là tôi chui vào phòng đóng cửa một mình.

“Nhưng em nghĩ là mẹ thay đổi,” Ning nói như tự lầm bầm với chính mình. “Mẹ ăn mặc gọn gàng hơn. Mẹ cũng có nhiều quần áo mới, lại còn tối nào cũng có xe hơi đưa về.”

“Ái chà, xem ai trình sát tốt chưa kìa!” Tôi khẽ vò mái tóc xoắn của nó. Chẳng ai hiểu vì sao tóc nó lại xoắn như vậy, nhưng bố mẹ từng tranh cãi về chuyện này khi mẹ cố là thẳng tóc nó còn bố nhất quyết không chịu. Khi bố vui vẻ, ông sẽ chải tóc con bé cho tới khi tóc nó xù tung như cây chổi của Chú hề Bozo, rồi Ning sẽ đi đi lại lại, nhảy từng từng hoặc liếc xẹo mắt trong khi mẹ chán chường ngó đi chỗ khác.

“Em không biết.” Ning lùi lại. “Có thể chẳng có chuyện gì cả.”

“Thế này đi,” tôi đến bên máy nghe nhạc thay đĩa, nhìn Ning trong lúc cân nhắc. “Bọn mình xuống dưới nhà cùng đợi mẹ về.”

Ning liếc nhìn đồng hồ để bàn đặt bên giường rồi chậm rãi gật đầu.

Ti vi đã hết chương trình từ lâu mà mẹ vẫn chưa về. Tôi ngáp dài, ngả người nằm xuống ghế mây và với cái gối nhỏ kê đầu. Trong lúc đó, Ning ngồi đọc sách trên sàn, nhưng mắt nó vẫn liên tục hướng ra cửa.

“Đang đọc gì đấy?” tôi hỏi vu vơ.

“Cuốn Người mẹ của Maxim Gorky,” nó đáp rồi giơ cuốn sách lên cho tôi nhìn.

“Nghe nhạc không? Anh đi lấy máy nghe nhạc cho.”

“Thôi,” nó đáp. “Em muốn yên tĩnh hơn.”

“Ning,” tôi khẽ gọi nó. Nó ngơ ngác quay lại nhìn tôi. “Anh nhớ bố.”

“Em cũng thế,” nó gấp sách lại để xuống sàn. “Bố mà ở đây đêm nay thì tốt bao nhiêu.”

Bên ngoài, gió thổi mạnh khiến cửa sổ cứ kéo kẹt liên hồi. Tiếng côn trùng đêm vỗ cánh mơ hồ văng lại từ xa, thoảng cùng hương đất ẩm và mùi cỏ khô.

Tôi nhớ lại một đêm hồi chúng tôi còn sống trong căn nhà cũ bên sông. Mẹ vừa cãi nhau với bố và bỏ nhà đi được mấy tiếng. Khi đêm xuống, ba bố con tôi nằm thao thức trong màn. Chúng tôi lắng tai nghe tiếng lá khô lạo xạo rồi lại nhìn nhau thất vọng khi nhận ra không phải bước chân mẹ về. Khi một con thằn lằn mắt đỏ rục bò lên xà nhà trên đỉnh màn kêu “Tắc! Tắc!”, bố quàng tay ôm chặt hai đứa. “Bố,” tôi khẽ gọi, trong khi mắt vẫn nhắm nghiền. “Mẹ đi đâu thế bố?” Bố lặng đi một lúc, rồi trả lời, giọng nửa đùa nửa thật: “Mẹ đi gặp người yêu mới rồi.” “Con không chịu đâu!” Ning bực bội. “Con sẽ lấy gậy đánh vào đầu ông người yêu mới.” “Con cũng thế,” tôi vội vàng hòa theo. “Con sẽ bắn chết ông ta.”

“Đừng vội vàng,” bố nói. “Mình phải có kế hoạch cẩn thận. Bố sẽ để một cái vỏ chuối ngoài cửa. Khi ông ta trượt vỏ chuối ngã, thùng nước mình treo trên cửa sẽ rơi trúng đầu ông ta. Khi đó con có thể chạy đi kiếm gậy, Ning, còn Nat thì chạy đi mua súng.” “Cả chó nữa!” Ning phấn khích. “Chúng ta sẽ xùỵ chó cắn ông ta.” Hai anh em quên khuấy luôn con thằn lằn mắt đỏ và những lo lắng trong lúc đợi mẹ về, mãi mê hứng thú lập kế hoạch trừ khử gã người yêu mới của mẹ thế nào cho tới khi ngủ thiếp đi. Sáng hôm sau tỉnh dậy, đã thấy bố mẹ ngồi đợi bên bàn ăn sáng. “Người yêu mới của mẹ đâu?” Tôi hỏi mẹ. “Con sẽ tự tay đánh chết ông ta,” Ning hăng hái tuyên bố. Biết ngay chuyện gì đã xảy ra, mẹ lập tức gây sự với bố. Hai người lại mắng chửi nhau đến tím cả mặt và đĩa bát lại bay đi các hướng. Lần này bố là người lao ra khỏi nhà mất mấy ngày không về, bỏ lại tôi và Ning ôm nhau sợ rúm mỗi lần con thằn lằn mắt đỏ rục trèo lên xà nhà buông ra những tiếng ghê người.

Điện thoại đột ngột đổ chuông, phá vỡ bầu tĩnh mịch. Cả hai chúng tôi giật mình lao đến bên nó.

“A lô?” Ning sốt sắng. “Mẹ đấy ạ?”

“Mẹ, con Nat đây.” Tôi giằng lấy ống nghe.

“Đêm nay mẹ không về nhà đâu Nat,” giọng mẹ nghèn nghệt. “Chúng mày làm gì mà giờ này chưa ngủ? Mai không dậy đi học được bây giờ.”

“Mẹ?” tôi nuốt nước bọt. “Mẹ đang ở đâu đấy?”

Ning vội vã áp tai vào ống nghe.

Mẹ im lặng một hồi, rồi đáp khẽ: “Mẹ đang ở nhà bác Amorn. Hai đứa đừng lo.”

Tôi còn định nói tiếp thì mẹ đã dập máy. Những tiếng bíp bíp nghe như tiếng cười mỉa mai. Tôi uể oải đặt ống nghe xuống.

Ning lặng nhìn tôi rồi tóm lấy quyển sách chạy lên gác không nói một lời.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 8

Tôi vẫn nhớ ngôi nhà cũ bên sông. Đó là một ngôi nhà gỗ hai tầng sơn màu lục sẫm, mái ngói bằng, ba chái. Một dải họa tiết được đục theo đường viền mái, và khi ánh mặt trời chiếu qua các họa tiết, nó tạo thành những bóng nắng nghiêng nghiêng trên giường hay sàn nhà. Mái nhà được lợp những viên ngói kiểu cũ. Hai anh em tôi thích nhặt những mảnh ngói vỡ liệng xuống sông. Nếu vẩy cổ tay chuẩn xác, mảnh ngói sẽ chỉ chạm sượt qua mặt nước rồi lại nảy thêm một đoạn khá xa.

Sàn nhà lát những tấm gỗ lớn, được mẹ lau chùi nhiều nên láng bóng. Thỉnh thoảng, mẹ mua dầu hỏa về rồi bảo tôi và Ning thoa khắp sàn. Như thế sàn không chỉ bóng lộn mà còn trừ được những con côn trùng nhỏ sống trong các khe gỗ.

Còn một thứ nữa tôi vẫn còn nhớ rất rõ là những bậc thang, chúng cao tới nỗi tôi với Ning phải trèo từng bậc một, và đã có lần Ning bị ngã lộn cổ từ trên cầu thang xuống, phải băng đầu mấy ngày liền.

Sau nhà có một con mương nhỏ nông choleh. Mấy con cá lon mây với đôi mắt lồi và bộ vây ngắn vẫy vùng trong bùn lầy bên bờ. Vào mùa mưa, những con thuyền nhỏ có thể chèo qua đó. Thỉnh thoảng cũng có cả thuyền bán than hay nước mắm. Những lúc ấy, bùn từ dưới đáy sủi lên trên mặt nước, làm cả con mương đen sì bốc mùi nồng nặc.

Tôi và Ning thích nhất là dùng vợt cá có tay cầm dài để chụp cá nhái. Anh em tôi chỉ bắt mấy con to đuôi đỏ, cho vào bát rồi ngắm nhìn chúng lanh lẹ bơi vòng quanh, nhưng chẳng được mấy chốc thì chúng lao đầu như

điên vào thành bát cho đến khi miệng nứt toác ra. Chẳng ai biết tại sao chúng lại làm thế. Có thể cố tìm đường thoát, hoặc cố chống cự, hoặc chúng đang phát điên lên vì bị giam hãm trong một cái bát chật chội.

Có đôi lần tôi thấy con songkrarn. Đó là những con giun đỏ nom giống sợi chỉ bò thành từng bầy như những đoàn thương lái dọc theo dòng nước vào mùa khô. Thoạt nhìn trông chúng giống con rắn, hoặc những con trăn huyền bí trong một câu chuyện cổ. Nếu ta ném thứ gì đó vào chúng, chúng lập tức tán loạn như ong vỡ tổ, nhưng ngay sau đó nhanh chóng tụ lại tiếp tục cuộc hành trình bất tận.

Có một loài gắn liền với căn nhà, đó là thần lẩn. Tôi chưa bao giờ đếm xem có bao nhiêu con, nhưng tôi biết là rất nhiều, con sau to hơn con trước, và tất cả đều xấu xí, đáng sợ không thể tả nổi. Chắc chúng dọn tới đây từ lúc nhà mới xây. Ban đêm chúng lẩn mẩn bò khắp quanh tường và trên trần nhà, ban ngày thì nấp sau các cột và cửa sổ. Chỉ một cái vẩy đuôi hay tiếng kêu rùng rợn của chúng đã đủ làm hai anh em tôi run bắn lên vì sợ và gặp ác mộng.

Bởi bọn thần lẩn là những tên phản diện hung ác nên người hùng của chúng tôi, hoặc có thể gọi nhà vô địch của chúng tôi thời ấy, là Già Jan. Già Jan chèo thuyền kiếm sống. Già quần một cái xà rồng cũ quanh hông và vắt chiếc khăn ca rô qua vai hoặc buộc quanh đầu khi chèo thuyền. Tôi chưa bao giờ thấy Già mặc áo. Nhưng những hình xăm đủ kiểu trên bộ ngực răn reo và đôi bắp tay đã nhão khiến Già trông thật cổ xưa. Khi không có khách, Già Jan thường neo thuyền ngồi nghỉ trên căn chòi bên bến đỗ. Có lúc Già uống rượu gạo và nhấm quả me, có lúc Già lơ đãng nhìn dòng nước, lúc khác lại ngêu ngao những khúc dân ca về tình yêu và mất mát.

Già Jan không đi đâu mà thiếu cây ba toong bịt thiếc của mình. Người ta kể rằng thời trai trẻ Già đã đập vỡ đầu không biết bao nhiêu kẻ, nhưng mà vào thời điểm mà tôi đang nhớ tới thì Già chỉ dùng nó để bước cho

vững những lúc say túy lúy, dọa đám chó sủa dọc đường và, quan trọng nhất, Già thường dùng nó làm vũ khí diệt lũ thần lẩn.

Già Jan rất thân với bố. Già hay qua chuyện phiếm với bố và ra về cùng những con thần lẩn xấu số. Phương thức mà Già sử dụng để kết liễu lũ thần lẩn khiến bọn trẻ chúng tôi vô cùng hứng thú. Mỗi khi tia thấy con nào, Già liền gắp mẫu thuốc lá lên đầu cán phất trần và chọc con thần lẩn cho tới lúc nó điên tiết quay lại ngoạm mẫu thuốc. Một khắc sau, con vật say lử đử không còn bám nổi vào trần, rơi bịch xuống sàn. Đó là lúc tôi và Ning hét vác lên chạy ra nấp sau lưng bố mẹ. Còn Già Jan thì buông phất trần, tóm lấy cây gậy, ấn cái đầu gậy bịt thiếc lên cổ con thần lẩn và buộc một dải lá chuối ướm thành chiếc thòng lọng thít chặt quanh cổ nó rồi treo nó ra ngoài hiên, mặc nó giãy giụa cho tới tàn hơi. Còn Già quay vào nhà uống rượu với bố như không có chuyện gì xảy ra. Đến lúc về, Già tóm lấy con thần lẩn, lôi nó khỏi hiên ném xuống dòng sông. Có những khi cao hứng, Già dùng gậy nện con thần lẩn cho tới khi máu bắn tung tóe và tôi sẽ có nhiệm vụ ghê tởm là lau cho sạch vết máu sau khi Già kéo xác con vật khỏi đó.

Già Jan chết đuối trong một đêm mưa nặng hạt. Thuyền của Già đâm vào một cái ca nô ở giữa sông. Một ngày sau, người ta thấy thi thể của Già dạt vào bậc thềm của tu viện phía Nam. Nhà tôi tới phụ một tay trong đám tang. Mẹ nói đó chính là nghiệp Già phải gánh vì đã chồng chất không biết bao nhiêu thần lẩn cho Hà bá, nhưng bố thì bảo cả đời Già gắn với sông nước nên âu cũng là sinh nghề tử nghiệp. Tôi chẳng biết ai đúng ai sai, nhưng có một điều chắc chắn là, khi Già Jan không còn nữa, lũ thần lẩn vốn đã ít đi một thời gian giờ trở lại hùng mạnh và không ai còn đủ can đảm loại bỏ chúng nữa.

Tôi xuống xe buýt ở bến cuối rồi thả bước trên cái cầu gỗ ọp ẹp, đi về phía bến thuyền. Đã nhiều năm rồi tôi không quay trở lại đây dù lúc nào tôi cũng nghĩ về nơi này. Ngôi nhà cũ nơi gia đình chúng tôi từng sinh sống đã

bị phá dỡ từ lâu. Nhiều thứ đã đổi thay theo thời gian. Không còn những dãy hàng quán lụp xụp, không còn quán của ông người Tàu bán ổi dầm, có bàn tay vàng vọt như tay người chết, mất hết cả móng tay; không còn cả bác Daeng đun bếp bằng củi ướn khói mù mịt và rán chuối trên chiếc chảo lớn xèo xèo cả ngày. Bây giờ chỗ này đều là những cửa hàng mới tinh, một cửa hàng sửa xe ba bánh inh tai tiếng thử động cơ, và một hàng bánh buồn tẻ. Tôi e rằng mình đã bị tách rời hoàn toàn khỏi quá khứ.

Tôi ngồi xuống chòi nghỉ bên bến thuyền nhìn nước sông sóng sánh đập vào sườn những con thuyền đuôi dài đang nổi nhau cập bờ. Tất cả những cây lamphu bên rìa nước đã bị đốn bỏ. Đám đom đóm hẳn phải cảm thấy lẻ loi lắm, và buổi tối của bọn trẻ ngày nay bởi thế mà cũng buồn tẻ hơn. Tôi rời ánh mắt khỏi bờ sông nhìn về cái nơi từng từng sừng sững một ngôi nhà gỗ mái bằng màu lục sẫm và thấy khó lòng tưởng tượng lại nó trong tâm trí. May sao, cây me tây vẫn tỏa bóng ở đó dù trông nó giờ già cỗi và rệu rã đi nhiều.

Cây me tây nhắc tôi nhớ đến Ning và một cậu con lai tên Johnny. Bố Johnny là người da trắng tóc vàng cao lớn. Tôi không biết chú là người nước nào, vì trong mắt chúng tôi thời đó tất cả người da trắng trông đều na ná nhau. Mẹ Johnny là người Philippin, nói tiếng Thái bập bõm. Khi họ chuyển đến sống kế bên nhà tôi, Johnny chừng năm tuổi rưỡi. Nó còn có một đứa em gái bé tí rất hay khóc nhè. Johnny không nói được tiếng Thái, nhưng nó cũng cố gắng kết bạn được với Ning. Hai đứa nó cùng chơi, cười đùa vui vẻ với nhau, trong khi cô em gái nhỏ của Johnny luôn lẻo đẻo theo anh nó khắp mọi nơi. Còn tôi thì đã quá lớn không thể chơi búp bê hay mấy trò con nít đó nữa.

Johnny làm một căn nhà nhỏ bằng thùng gỗ dưới gốc cây me tây. Nó trộm sơn trắng của bố sơn được một mặt thì bị nện một cú khiến nó la oai oái, và mặt nhà đó vẫn giữ nguyên màu trắng cho tới khi cả căn nhà mục nát. Tôi không biết Johnny bày tỏ với Ning bằng cách nào nhưng con bé kể

với tôi rằng cậu bé hứa lớn lên sẽ cưới con bé và xây cho nó một ngôi nhà thật ngay bên gốc me tây.

Ngày gia đình Johnny chuyển đi, cả hai đứa đều ảo não lắm. Ning đứng bám chặt hàng rào, trơ trọi nhìn bố mẹ Johnny chất đồ lên chiếc xe tải nhỏ. Còn Johnny thì liên tục lấy tay quệt nước mắt. Khi xe tải sắp chuyển bánh, nó chộp lấy con búp bê của em gái chạy tới đưa cho Ning. Hai đứa bị rịn lâu lắm mới chịu chia tay, và Ning tin rằng một ngày nào đó Johnny sẽ quay lại tìm nó, cưới nó và xây cho nó một ngôi nhà thật. Nhưng từ đó chúng tôi chẳng còn hay tin gì về Johnny nữa.

Tôi vẫn nhớ ngày chúng tôi phải chuyển nhà. Đầy nâng niu, Ning mang con búp bê mà Johnny tặng nó chậm rãi đặt vào hốc cây me tây và bảo búp bê ở đó chờ Johnny về để báo cho thằng bé biết chúng tôi đã chuyển nhà.

Bố luôn dặn dò tôi phải chăm sóc em gái vì chúng tôi chỉ có nhau. Ông không bao giờ nhắc đến mẹ, không bao giờ nhắc tôi phải nghe lời mẹ hoặc chăm sóc mẹ khi tôi lớn. Tôi không bao giờ hiểu được nguyên nhân vì đâu, chỉ có thể thầm nhủ rằng bố lo lắng về tôi và Ning hơn là về mẹ.

Sự nghiệp của bố như một đồ thị đầy thăng giáng. Ông chuyển việc thường xuyên và dù làm bất cứ thứ gì ông cũng thích nghi rất nhanh, nhưng không bao giờ trụ được lâu; lúc nào cũng có sự gì đó khiến ông mất việc và lại vất vả tìm việc mới. Đôi khi chúng tôi sống như giới thượng lưu, dùng bữa ở một nhà hàng sang trọng, suốt ngày tới nhà hát và rạp chiếu bóng, hầu như cuối tuần nào cũng lên rừng xuống bể dã ngoại. Nhưng cũng có những lúc chúng tôi phải sống tằn tiện, mua từng nắm gạo để bỏ vô nồi và từng cút rượu Siangchun cho bố sống qua ngày, nhưng bất kể khổ sở thế nào, bố cũng không bao giờ cho phép bản thân nom tuềnh toàng. Mỗi khi ra ngoài bố vẫn diện quần áo đẹp, đi giày da bóng loáng và cười vang như thể ông không có gì phải lo lắng trên đời.

Mẹ bảo chúng tôi đó là đặc trưng của đàn ông cung Sư tử, những người kiêu ngạo, yêu cái đẹp và thích tiện nghi, dễ bị quyến rũ và không quan tâm tới gia đình. Bà rất tin vào chiêm tinh và tới lượt chúng tôi tin rằng tính mẹ ngoan cố bướng bỉnh như vậy là bởi bà sinh dưới ánh sáng của chòm Kim Ngưu.

Nếu những ngôi nhà biết nói, tôi chắc ngôi nhà của gia đình chúng tôi có nhiều chuyện để kể, không chừng là những chuyện tôi chưa bao giờ hay biết hoặc đã lãng quên. Điều lạ lùng là tôi cứ luôn nghĩ về căn nhà này và cảm thấy cơ hồ mình vẫn đang sống ở đó, không lớn lên nổi, mặc dù chẳng còn gì sót lại nữa, bản thân ngôi nhà, cả cái mái chạm tro nhô ra, những viên ngói, những con thằn lằn, tiếng cười hay tiếng khóc.

Khi nhìn những gì còn sót lại của chòi nghỉ trên bến thuyền ngày nay, tôi không hiểu sao mình lại tìm đến đây, chỉ để nhận ra mọi thứ đã thay đổi và làm tổn thương đến những kí ức của chính mình thay vì cứ giữ chúng vẹn nguyên trong một góc bí mật của tâm hồn như trước. Có thể tôi cô đơn quá và cần một ai đó, một cái gì đó, mang đến cho tôi chút hơi ấm và yêu thương. Cũng có thể chỉ là tôi nhung nhớ tuổi ấu thơ thuần khiết và ngây ngô, hoặc có lẽ chỉ là tôi đang huyền hoặc những thứ ấy mà thôi.

Tôi cố gắng níu giữ thời gian để nó trôi đi càng chậm càng tốt. Tôi lặng ngắm hết con thuyền này đến con thuyền khác đi qua và bị hút hồn bởi những chiếc sà lan gạo chất cao đến tận mép, được kéo thành những chuỗi dài không dứt như hàng đoàn học sinh thẳng hàng ngay lối nối đuôi nhau.

Hôm đó bữa trưa của tôi là một bát bún bán trên thuyền ngon tuyệt. Tôi tháo giày tất ngồi trên bậc thềm, vừa đung đưa chân dưới nước vừa ngấu nghiến đến sợi bún cuối cùng. Tôi không chắc người Tàu bán bún kia vẫn là người bán bún năm xưa. Chúng tôi chỉ nói với nhau vài câu. Trông ông ta mệt mỏi nhưng vẫn luôn mỉm cười. Dù đôi mắt ông rất kém nhưng vẫn ánh lên niềm hi vọng.

Tôi về nhà vào lúc trời sẩm tối sau cả một buổi chiều lang thang vô định. Tôi chán ngấy bản thân mình, trường lớp, gia đình, chán ngấy mọi thứ. Tôi chỉ muốn bỏ trốn tới một nơi xa thật xa và quên đi tất cả.

Ning chưa đi học về, mẹ cũng không có nhà. Tôi tự hỏi không biết từ đêm qua tới giờ, mẹ đã tắt qua nhà chưa. Ngôi nhà tĩnh mịch và cô độc, như thể nó chỉ là một cái thùng các tông cũ dùng để chứa những thứ đồ bỏ đi. Tôi quăng cặp sách lên bàn phòng khách, kéo tất ra ném sang một bên rồi thả người xuống ghế mây. Thứ gì đó đã thay đổi trong căn nhà này, nhưng tôi không rõ đó là gì. Gió lùa lách qua các khe tường nứt khiến căn nhà vốn mát mẻ nay trở nên lạnh lẽo - lạnh thấu xương. Tôi chỉ không muốn đối diện với sự thật rằng tôi đang ở đây một mình.

Tôi mơ màng về bãi biển cát trắng xóa bên bố, mẹ và Ning cười đùa vui vẻ, mơ về những đêm bố nằm ôm tôi và Ning kể chuyện hài, mơ về những lúc hai anh em gối đầu trên đùi mẹ tận hưởng bàn tay mẹ vuốt tóc chúng tôi quá dịu dàng...

Nhưng rồi một lần nữa, tôi lại choàng tỉnh, bởi vì những giấc mơ ấy của tôi sẽ không bao giờ thành sự thật.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 9

Mấy ngày liền mẹ không về nhà và chỉ gọi cho anh em tôi đúng một lần. Mặc dù mẹ chẳng nói gì, nhưng tôi với Ning cũng có thể đoán ra là mẹ đang ở với một người đàn ông tên là Amorn. Tôi chưa từng trách mẹ. Nếu có ai đó phải chịu trách nhiệm về chuyện này, người ấy ắt hẳn là bố. Nhưng dẫu vậy, sự việc vẫn khiến tôi mất lòng tin ở mẹ, ở cả khả năng phân biệt phải trái đúng sai của chính tôi, và tồi hơn cả, tôi mất lòng tin vào bản thân mình.

Tôi vẫn có thể tưởng tượng ra dáng mẹ ngồi đó gà gật đợi bố suốt đêm, và nếu Ning có vô tình về muộn thì lập tức bà phạt con bé thật nặng mà không nghe bất cứ lời biện giải nào của nó.

Không có tâm trạng tới trường, tôi bỏ học nhiều hơn, giả chữ kí của mẹ trên giấy báo ốm. Nhiều lần tôi đeo cặp, leo lên xe buýt đi một mạch tới bến cuối, để rồi lại đi ngược trở về, như con chuột thí nghiệm mê mải chạy vòng quanh trong mê cung.

Tôi bắt đầu biết đến căn sa - Chai là đứa dẫn dắt tôi và Porm đến với thứ ma túy ấy vào một tối. Chúng tôi bắt xe buýt từ trường đi qua cầu Sang Hee tới Bang Phlat, rồi đi bộ sâu vào một nông trường. Căn nhà mà chúng tôi đến để thử cỏ nằm giữa một nông trường trông roi. Chúng tôi phải nhảy qua những rãnh nước. Porm bị nhảy hụt một lần và ngã xuống nước. Đến lúc chúng tôi lôi được nó ra, người nó lấm bùn tới mức nó phải cởi quần áo ra giặt.

Đến giờ tôi vẫn còn thấy hình ảnh cô bạn gái, quần một tấm vải kẻ ca rô và bơi trong chiếc áo đồng phục trắng rộng thùng thình của tôi, vừa ngồi hút cỏ vừa cười khúc khích như bị cù.

“Quân đội bảo vệ nước Thái ta

Quân địch là ai ta cũng chẳng nề hà

Đây dòng máu ta nguyện lòng đổ xuống...”

Khi Chai phê thuốc, nó đứng bật dậy, thẳng tưng như cây sào, hát vang một hành khúc, còn tôi, Porm và những đứa khác ngồi quây thành vòng tròn vỗ tay và giậm chân đánh nhịp.

“Quốc gia - Phẩm giá - Kỷ luật - Can đảm...” Chai gào khản cổ và giơ tay chào, nhưng rồi nó ngã đập ngực xuống sàn rên rỉ: “Nhưng giờ mình què rồi. Không làm lính được nữa. Không ai cần một thằng lính què cả...”

“Này, làm kỵ binh được không?” Porm cười hí hí. “Khi cậu cười ngựa, chẳng kẻ nào biết cậu què đâu.”

“Béo này, mình muốn trở thành người lính. Mình thương mẹ lắm. Mẹ muốn mình trở thành một người lính...” Chai lao vào ôm tôi thật chặt và khóc thút thít như một đứa con nít.

“Đừng trầm trọng thế, ông bạn, còn khối việc cho cậu làm,” tôi an ủi nó. “Hút thêm ít nữa đi.”

Chẳng phải chỉ có Chai: chính tôi cũng lên chín tầng mây sau tầng thứ hai. Sau này Porm kể lại rằng tôi đã trèo lên bậc cửa sổ, ngồi đó thút thít và định lao từ tầng hai xuống sân xi măng bên dưới và bọn nó phải vật lộn mãi mới kéo được tôi vào. Tôi cũng không nhớ rõ lắm. Hình như lúc đó tôi tưởng tượng mình là một tờ giấy trắng và muốn bay ra ngoài, tự gấp thành một cái máy bay, một con thuyền nhỏ hay cái thủ lợn, nhưng hi tôi nhận ra

mình không phải tờ giấy, lại càng không phải tờ giấy trắng, tôi liền thấy mình tội nghiệp quá chừng và liền bật khóc.

Ngay khi tỉnh lại, khói cần sa khiến họng chúng tôi bỏng rát còn mùi mồ hôi thì khiến người ta phát buồn nôn. Tôi đến ngôi nhà đó khoảng hai ba lần, rồi thôi, sợ có ngày mình sẽ lao ra khỏi cửa sổ thật. Porm cũng không đến nữa, thế là chỉ còn Chai vẫn tới đó thường xuyên. Và tôi thật sự tin rằng cần sa đã thay đổi nó quá nhiều. Sau này, nó không những không trở thành người lính như ước nguyện, mà cũng chẳng bao giờ làm cái gì ra hồn.

Mặc dù bố ít khi đến thăm chúng tôi, ông cũng sớm biết chuyện mẹ và bác Amorn.

Một tối thứ Sáu, khi về tới nhà, tôi bắt gặp bố mẹ đang âm ỉ về chuyện đó.

“Cô có nhận ra mình đã làm gì không?” Giọng bố căng như dây đàn, cố kiềm chế cảm xúc. “Dù cô không quan tâm đến bản thân mình thì ít nhất cô cũng nên nghĩ tới bọn trẻ.”

“Tôi thì có cái gì để mà quan tâm chứ?” Giọng mẹ run rẩy. “Chồng tôi à? Lão còn mãi bận với người tình. Lão bỏ tôi lại đây làm nô lệ cho con cái, và anh tưởng lão sẽ có chút thông cảm chắc?”

“Đừng có lôi bọn trẻ vào chuyện này,” bố vặc lại. “Nếu cô không nuôi được hai đứa, tôi sẽ rất vui lòng được nuôi chúng. Đừng quên chính cô là người sống chết giành lấy chúng.”

“À thế hả? Tôi mà để Nat và Ning cho anh, thì một là chết đói, hai là thành lũ hư hỏng ngay. Ít nhất tôi không có ai sai bảo chúng ở đây.”

“Chuyện này cũng không dính gì đến cô ấy!” Bố đánh giọng.

“Dĩ nhiên là có! Con đó là đứa phá nát cái nhà này.”

“Cô đừng bắt đầu tua lại cái bài ấy nữa đi.” Bố thở dài. “Cô định tính sao với người đàn ông đó?”

Mẹ bối rối. Mọi chuyện có lẽ xảy ra quá chóng vánh đối với mẹ.

Bố im lặng một lúc, rồi chậm rãi nói: “Nếu cô định sống với anh ta, vậy thì ký giấy li hôn đi, rồi cô có thể cưới anh ta, thế thôi.”

“Tất nhiên là anh chỉ chờ có thế thôi mà...” Giọng mẹ khinh bỉ. “Cho con điểm đó danh phận đầy đủ.”

“Này, thực tình...” Bố thở hắt ra nặng nhọc. “Chuyện này không hề liên quan tí gì đến Waeo cả. Điều tôi muốn nói là cô hãy nghĩ cho bọn trẻ.”

“Anh còn dám lấy con cái ra làm bình phong!” mẹ cao giọng. “Sao anh cứ phải bảo vệ cái con đó? Nó thì có gì chúa thế?”

“Có thể cô ấy chẳng tuyệt vời gì, nhưng cô ấy có rất nhiều thứ mà cô không có,” bố gay gắt. “Cô ấy không bao giờ chửi mắng tôi.”

“Anh...” Mẹ bật dậy, người bà run rẩy, rồi bà lao tới chiếc bình gốm đặt trên đôn bên cửa sổ mà ném xuống đất. Mảnh vỡ tung tóe khắp nơi. Mẹ ngập ngừng quay lại, cơn phẫn nộ vẫn chưa nguôi, liền túm lấy cây vĩ cầm tôi để trên ghế mây mà siết chặt.

“Mẹ ơi, dừng!” tôi hét lên lao về phía mẹ.

“Tránh ra, Nat!” Mẹ gào lên.

Bố bước đến đối mặt mẹ, tôi đứng đó, giữa hai người. Tôi nghe thấy tiếng bố mẹ thở mạnh, nhìn thấy đau đớn và thống khổ rực cháy trong mắt họ.

Mẹ giơ cao cây đàn. Bà siết chặt cần đàn đến nỗi cánh tay bà run lên thấy rõ. Bố vẫn đứng chôn chân xuống đất, miệng mím chặt. Mẹ trừng mắt nhìn bố một lần nữa rồi quay người dùng tất cả sức lực giáng cây vĩ cầm vào góc tủ kính. Những mảnh đàn vỡ vương vãi khắp nơi. Mẹ lại quay về phía bố và, ngay trước đôi mắt không tin nổi của tôi, quật những gì còn lại của cây đàn ngang mặt bố. Máu đỏ sậm lập tức ộc ra từ vết thương. Mẹ lúc này sợ đến mất hết thần sắc, thả rơi cây đàn, chực lao tới chỗ bố, nhưng rồi vội vã quay lưng lại ngồi sụp xuống ghế mây bưng mặt khóc mà không quay lại nhìn bố lấy một lần.

Tôi chậm chạp khụy xuống sàn. Khắp xung quanh tôi là những mảnh đàn vỡ. Tôi không biết chuyện gì vừa xảy ra ở đây hay đầu óc mình đang nghĩ gì, nhưng có một thứ đã tan nát không bao giờ còn có thể hàn gắn lại.

Bố đứng trơ ra như tượng, rồi từ từ quay lại nhìn tôi. Chỉ còn đau đớn sâu sắc và tuyệt vọng trong đôi mắt ấy. “Bố sẽ mua cho con cái mới.” Giọng bố nghe như trôi từ nơi nào xa xôi.

“Không cần,” tôi làm bầm cúi đầu để che dòng lệ đang dâng lên. “Con không cần cái nào khác.”

“Nat...” Bố bước tới chỗ tôi siết chặt vai tôi cố an ủi.

“Nat...” mẹ nói mà không nhìn cả bố lẫn tôi. “Thu dọn những gì mày cần rồi đến ở với bố mày...” Giọng mẹ lạc đi như đang cố nén tiếng khóc, rồi dịu lại: “... một thời gian.”

“Mẹ,” tôi gọi, nhưng mẹ không nói thêm gì cả.

Tôi hất tay bố ra rồi chạy khỏi phòng.

Chúng tôi đến nhà bố lúc gần mười giờ đêm. Waeo trông có vẻ rất hào hứng với sự xuất hiện của tôi trong nhà. Cô lập tức biến phòng kho bên cạnh cầu thang thành phòng ngủ cho tôi, đầy đủ giường gấp, chăn màn.

“Cháu có thích ăn giá không?” cô hỏi trong lúc đẩy một cái tủ con vào góc phòng ngủ. “Cô sẽ xào ít giá và nấu canh đậu phụ cho cháu nhé. Tối nay cho cô để ít đồ của cô ở lại đây được không? Mai cô sẽ dọn tủ này để cháu dùng. Ning có đến không? Nếu con bé cũng đến thì tốt quá, nó sẽ bầu bạn với cháu, nhưng cô sẽ cho con bé ở phòng này và sắp xếp phòng mới cho cháu.”

“Cháu ở đâu cũng được,” tôi uể oải nói. “Cháu không đói. Cháu muốn ngủ.”

“Thế à?” Waeo ngừng kê dọn và liếc nhanh tôi. “Thế cô sẽ đi lấy cho cháu một cốc Ovaltine để đêm cháu không bị đói.”

“Cảm ơn cô.” Tôi đến bên giường, ngồi xuống nhìn ra ngoài cửa sổ - ô cửa sổ duy nhất trong phòng - ra điều rằng tôi sẽ không nói thêm câu nào nữa.

Waeo gật đầu hiểu ý. Cô gượng cười rồi yên lặng ra khỏi căn phòng, để tôi một mình đắm chìm trong sầu muộn và những suy nghĩ rối ren.

Nghĩ ngợi quá nhiều và khó ngủ khiến sáng hôm sau tôi tỉnh dậy thấy đầu đau như búa bổ và cơ thể rã rời. Tôi gượng rời khỏi giường, tắm rửa, thay đồ rồi lục tìm những quyển tạp chí cũ của bố để giết thời gian trong khi đợi bố và Waeo, nhưng chẳng chữ nào lọt vào đầu. Tôi nghĩ về mẹ và Ning. Họ đang làm gì giờ này? Ning đã dậy chưa hay còn ngủ nướng? Mẹ đã thôi khóc chưa? Không biết chừng mẹ đang ngồi cười hỉ hả với người đàn ông đó...

Bố không nhắc đến chuyện xảy ra tối qua. Ông băng quanh mặt nhưng trông khá hơn nhiều rồi. “Sáng nay con có đi đâu không?” bố vừa nhấp cà phê vừa hỏi tôi.

“Chắc con đi gặp bạn,” tôi lầm bầm.

“Ừ, được rồi.” Bố gật gù. “Đừng có về muộn quá là được. Ban đêm chỗ này vắng lắm. Con đủ tiền tiêu chưa?”

“Con đủ rồi.” Tôi phết bơ lên bánh mì.

“Tốt.” Bố im lặng một lúc, rồi quay sang Waeo. “Em chăm sóc nó nhé. Nat, nếu con cần gì, cứ bảo với Waeo. Bố đã bảo cô ấy cho con tiền tiêu vặt và trả cho tất cả những gì con cần.”

Tôi liếc trộm Waeo nhưng cô vờ như không liên quan gì đến cuộc hội thoại của chúng tôi.

“Bố đi nghỉ chút đây,” bố nói rồi lùi ghế ra đứng dậy. “Nếu con rồi thì đi thăm cả Ning nữa.”

“Vâng,” tôi nói khẽ và nhìn theo dáng lưng bố khuất dần vào phòng ngủ.

“Cháu đi được rồi đấy. Không phải lo dọn dẹp đâu. Để đấy cô làm.” Waeo cười bảo tôi.

Tôi đẩy cốc Ovaltine qua bên rồi đứng dậy. Dù tôi cũng muốn nghỉ ngơi, nhưng tôi nghĩ mình nên đi đâu đó hơn là cô độc một mình ở ngôi nhà này.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 10

Tôi gọi về nhà, nhưng không ai nghe máy. Tôi muốn đi gặp Chai hoặc Porm nhưng lại không muốn lên xe buýt. Cuối cùng, tôi quyết định đến nhà Eik ở Sarm Yarn. Nhà Eik ở trước chợ, một cửa hàng đứng lẻ loi một mình bán đồ tạp hóa. Hàng chồng xô và những thứ đồ nhựa khác chất đống ra cả vỉa hè.

Eik mặc độc chiếc quần đùi đang bận bán hàng. “Gì thế này?” Nó ngạc nhiên khi thấy tôi. “Đợi chút! Để mình bán nốt cái này đã. Bố ời, mình còn túi ni lông to không nhỉ?” Eik quay về phía trong nhà mà hét.

“Hết rồi. Chỉ còn loại nhỡ thôi,” bố nó vừa ho vừa đáp. “Đạp xe ra Sampheing lấy một ít về đi, à, nhớ mua thêm cả bảng xổ số để bán cho bọn trẻ con nữa đấy.”

Tôi lặng thinh ngồi lên một cái thùng các tông xem Eik bán hàng.

“Có chuyện gì à?” Eik quay ra hỏi tôi, quệt mồ hôi trên mặt.

“Chẳng gì cả.” Tôi định nói thêm, nhưng rồi lại lắc đầu. “Thôi mình đi đây. Thứ Hai gặp nhé.”

“Này, đợi đã!” Eik gọi với, nhưng tôi vờ không nghe thấy và nhanh chóng biến mất vào đám đông.

Tôi lang thang một lúc lâu, cảm thấy cô độc và bơ vơ khôn tả. Tôi chỉ biết là tôi cần ai đó để nói chuyện. Đột nhiên, tôi nghĩ về Jom. Chị lúc nào cũng khiến tôi cảm thấy ấm áp và vui vẻ mỗi khi ở bên. Chúng tôi có thể

nói với nhau về hầu hết mọi chuyện và hiểu nhau kể cả những lúc chẳng ai nói câu nào.

Tôi lục ví tìm mẫu giấy ghi số điện thoại của Jom, ngần ngừ một lúc mới nhét đồng xu vào điện thoại công cộng. Người giúp việc trẻ tuổi nghe điện bảo tôi giữ máy, và mấy giây sau bên tai tôi vang lên giọng nói trong trẻo quen thuộc.

“Jom à, là em, Béo đây,” tôi nói vào ống nghe, cảm thấy giọng mình có phần xa lạ với chính tai mình.

“Chào, Béo!” Giọng nói từ đầu dây bên kia có vẻ phấn khởi. “Chị vừa mới nghĩ đến cậu xong. Chị vừa mới mua băng mới nhất của Jim Croce đấy.”

“‘Chai thời gian’ à?” tôi thì thầm hỏi.

“Ừ,” chị đáp, “và cả những bài khác nữa. Chị đảm bảo là bài nào cậu cũng sẽ mê. Cậu đang ở đâu đấy? Đến đây nghe nhạc đi? Cậu có biết đường đến nhà chị không?”

“Cũng được.” Tôi bóp gáy cho đỡ cơn đau đầu vừa trỗi dậy. “Chỉ đường cho em đi.”

“Không đơn giản vậy đâu. Cậu cứ đợi ở đấy đi.” Jom cười. “Chị kêu chú Maen đến đón cậu. Chị không muốn phải báo với cảnh sát là có trẻ lạc đâu.”

Nhà Jom ở tận vùng Yarnnarwa và quả là khó tìm nếu không có ai giúp, bởi nó nằm trong cả một mê cung những con đường nhỏ. Nhưng ngay khi chiếc xe đi qua cổng, tôi thấy mình đang ở trong một công viên xanh mát dễ chịu. Một con đường sạch sẽ, rải sỏi trắng cắt ngang qua một bãi cỏ xanh rì tươi tốt, hai bên đường cơ man là những loài cây cảnh thẳng hàng

ngay lối, dẫn tới một dinh thự lớn ở vị trí tuyệt đẹp, nơi mà những thoải bao quanh phủ đầy những bụi hồng muôn sắc thi nhau đua nở.

Jom đang đợi tôi trước tòa nhà. Chị bận quần bò tím và áo sơ mi hồng nhạt mềm mại, một hình ảnh mới mẻ với tôi vì tôi quen nhìn chị mặc đồng phục. Ăn vận như thế này, trông chị giống một người con gái đã trưởng thành.

“Ăn trưa chưa?” Jom hỏi ngay khi tôi bước xuống xe.

“Kệ em.” Tôi đến bên chị. “Đừng lo chuyện đó.”

“Nghe cậu ta xem!” Jom chống nạnh nhìn tôi ngờ vực. “Đừng có làm khó tôi với mấy câu trả lời nhạt như nước ốc ấy. Nào, đi ăn trưa thôi. Bố mẹ tôi đang đợi.”

Không thèm nghe tôi nói, chị cứ đi, dẫn tôi vào nhà thẳng tiến tới phòng ăn. Bố mẹ chị đang đợi bên bàn. Tôi vẫn thường thấy ảnh bố của Jom trên báo nhưng bây giờ thấy ông bằng xương bằng thịt ngoài đời, tôi có cảm giác ông trẻ và gầy hơn trong ảnh. Mẹ Jom thì trông mỏng manh và tốt bụng.

“Đây là Béo. Con đã kể với bố mẹ rồi đấy.” Jom giới thiệu tôi.

“Cháu chào hai bác ạ.” Tôi lần lượt cúi chào từng người.

“Cháu cứ tự nhiên nhé.” Bố Jom chào lại tôi và đẩy chiếc ghế bên cạnh ông về phía tôi. “Ngồi đây nào. Cùng ăn trưa với nhà bác.”

“Jom hay kể về cháu lắm.” Mẹ Jom lên tiếng, giọng bà thật dịu dàng. “Trông cháu mập mập hơn là bác tưởng.”

“Béo ăn tốt lắm ạ.” Jom đặt thìa xuống và lại lú lo. “Vậy nên cậu ta mới béo quay thế này.”

“Con nói thế làm sao cậu ấy còn ăn được nữa.” Mẹ Jom khẽ bật cười.

“Không phải đâu ạ.” Jom nói. “Càng xấu hổ, Béo càng ăn nhiều. Để đỡ ngượng ấy ạ.”

“Thôi nào.” Bố Jom xua tay. “Đàn ông mập mạp cũng tốt, nhưng nên tập tành một chút, nếu không khi về già sẽ xấu xí như bác đây.”

“Bố mà xấu ấy hả?” Jom kêu lên. “Mẹ, mẹ có nghĩ là bố xấu không?”

“Làm sao mẹ biết được? Lâu lắm rồi mẹ không có buồn nhìn bố con đâu,” mẹ Jom tủm tỉm đáp, ánh mắt họ gặp nhau. Tôi đọc thấy tình yêu và cả sự sùng kính trong mắt bà.

“Muốn đọc sách không?” Jom chỉ tay vào cái giá sách đầy ắp sừng sững ở góc phòng khách.

Tôi bước tới đó. “Nhiều truyện cổ tích thế.” Tôi rút ra một quyển. “Chị làm gì có em gái nhỉ?”

“Của chị hết đấy!” Jom cười. “Chị thấy truyện cổ tích rất vui và ngây thơ kỳ lạ.”

Tôi gật gù rồi đặt quyển sách lại chỗ cũ.

“Cậu muốn xem ti vi hay nghe nhạc?” Jom ngồi bệt xuống thảm, nhìn tôi dò hỏi.

“Không phải chị bảo em là muốn nghe ‘Chai thời gian’ sao?” tôi nhắc.

“Ừ nhỉ.” Jom đứng dậy bước đến bên đài. “Lâu rồi chúng mình không cùng ra quán cóc, Béo nhỉ.”

“Ồ, chị vẫn còn nhớ cơ đấy?” Tôi hờn dỗi.

“Sao cậu lại nghĩ là chị có thể quên được nhỉ?” Jom đáp và ấn nút “Start”.

Tôi lặng thinh đưa mắt qua ô kính cửa sổ nhìn ra những khóm hoa bên ngoài.

“Một thời hai ta đã từng yêu

Nhưng vì đâu vật đổi sao dời

Giờ chỉ còn là những kẻ đơn côi

Cố quên đi tên nhau mà thôi.”

“Bài ‘Những giấc mơ này’,” Jom bảo tôi.

Tôi gật đầu, nỗi cô độc dâng trong lòng.

“Điều gì đã cách ngăn hai ta

Anh và em còn quá trẻ để nhận ra

Cảm giác ấy đôi khi còn nguyên trong lòng

Thảng hoặc trong những đêm mơ mòng

Anh vẫn hằng nghe tiếng em gọi tên

Ư hự hự những giấc mơ này

Giúp anh đi qua bao ngày nay

Một thời hai ta đã từng yêu

Nhưng tháng năm ấy đã xa xôi phương nào

Một thời chúng ta cùng chung sống

Giờ gặp nhau quên cả một câu chào.”

“Buồn quá nhỉ?” Jom lẩm bẩm. “Chị không nghĩ là những người yêu nhau lại có thể đến kết cục ấy. Chị mà có người yêu, chị sẽ không bao giờ để chuyện ấy xảy ra.”

“Nhiều người cũng nghĩ như thế.” Tôi nhìn chị. “Nhưng ai biết được chính xác chuyện gì sẽ xảy ra trong tương lai.”

Tôi nghĩ về cuộc ẩu đả của bố mẹ tối hôm qua và niềm vui cùng tiếng cười thời thơ ấu khi tôi còn có cả bố và mẹ bên mình.

“Nghe cậu kìa, cậu nói cứ như đã trải qua hết rồi vậy.” Jom chọc, mặt thoáng nét mỉa mai. “Thứ Ba, sau giờ học đàn, mình lại ra quán cóc nhé?”

“Em không đi tập đàn nữa,” tôi đáp, giọng thoải mái như hơi gió.

“Hả?” chị kêu lên kinh ngạc. “Sao lại không?”

“Chả biết.” Tôi cúi đầu tránh ánh mắt chị. “Do chán thôi.”

“Có chuyện gì phải không?” Jom gắng hỏi. “Kể chị nghe đi?”

“Chẳng có gì cả.” Tôi lắc đầu. Hình ảnh mẹ đập cây vĩ cầm vào tủ kính rồi quay lại quật phần còn lại của cây đàn vào mặt bố không sao biến khỏi tâm trí tôi.

“Thôi được rồi.” Jom thở dài vắn nhỏ tiếng nhạc. “Thế thứ Hai đi vậy, nhé.”

Tôi cố ép mình gật đầu và lại nhìn băng quơ ra ngoài cửa sổ.

Khi tôi về nhà tối hôm đó, Waeo vẫn chưa đi ngủ.

“Cháu ăn tối chưa?” Cô bỏ cuốn sách đang đọc xuống, ra tủ lạnh lấy một chai nước đưa cho tôi. “Thức ăn ở trên bàn đấy cháu.”

“Bố cháu đâu ạ?” tôi vừa hỏi vừa ngồi xuống rót nước.

“Ông ấy ra ngoài rồi.” Waeo trở lại ngồi trên chiếc ghế dài ở góc phòng dưới ánh sáng của ngọn đèn bàn cũ. “Bạn của ông ấy tới chơi và hai người cùng ra ngoài từ chiều rồi.”

Tôi gật đầu đứng dậy.

“Cháu muốn đọc sách không?” Waeo hỏi, đoạn đưa tôi hai cuốn sách.

Tôi nhận lấy xem lướt qua. Chúng đều là truyện dịch, một là của Chekov, cuốn kia, tôi nghĩ, của Mishima.

“Thôi ạ.” Tôi trả lại cô hai cuốn sách. “Cháu buồn ngủ rồi.”

“Vậy cháu đi nghỉ đi. Tắt giùm cô cái đèn nhé.”

Tôi tắt đèn rồi bước về phòng mình, không nén lòng được bèn liếc nhìn Waeo. Cô ngồi khom lưng ở mép ghế, đầu cúi xuống, mắt chăm chú hướng vào cuốn sách đang cầm trên tay dưới chiếc đèn bàn mà ánh sáng yếu ớt bị vây bọc trong bóng tối và tĩnh mịch.

Tôi uể oải đóng cửa khóa mình trong bóng tối của một căn phòng khác.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 11

“Tuần tới lớp Jorn chuẩn bị đi dã ngoại ở đảo Samet đấy. Có ai muốn đi không?” Chai hét lên thông báo từ phía cuối lớp.

“Sao thời điểm này lại mò ra đảo?” bao nhiêu đứa kêu lên. “Toàn là sóng to gió lớn và cả bão nữa, làm sao mà vui chơi được?”

“Người ta bảo vùng biển ấy nguy hiểm lắm. Năm nào cũng có người chết,” một đứa biết tuốt phản đối.

“Mà đi với lớp Jorn cũng chả hay ho gì đâu. Lũ đấy chỉ giỏi rượu chè với hút cỏ thôi.” Mấy đứa con gái bĩu môi.

“Thôi nào, phải thông cảm cho nhau tí chứ.” Chai đứng dậy đi ra giữa lớp. “Nó đã thuê xe với đặt cọc một đồng tiền rồi. Bây giờ chưa được một nửa số ghế. Nó không muốn mời người ngoài – chỉ học sinh trường mình thôi. Cứ nghĩ là mình đi xả xì trét tí trước khi thi thôi mà.”

“Đi thế thì vui vẻ gì?” Bọn con gái không phục. “Nếu mà chỉ mỗi bọn mình đi thì còn chán nữa. Ai ở đây cũng chán ngắt.”

“Nghe này, nghe này,” bọn con trai lập tức tán thành. “Con gái trường này nhạt nhẽo chết đi được, chẳng như con gái nơi khác. Bọn mình mà đi chuyến này, tao đảm bảo khi về cả bọn sẽ bắt lực đến hết đời.”

“Cậu nói ai đấy hả? Cần thận cái mồm đấy,” một đứa con gái tức lộn tiết.

“Xấu thì đành chịu thôi.” Lũ con trai bắt đầu trêu người.

“Thôi ngay đi!” Chai phát mệt, lắc đầu đi đến bàn tôi. “Cậu thì sao?”

“Eik, đi không?” Tôi nhìn về phía Eik đang bận chép mấy bài tập về nhà.

“Hả?” Eik ngẩng đầu. “Mình phải hỏi bố đã.”

“Porm?” Chai nhìn Porm. “Đừng có nói không đấy.”

“Này, đừng có ép buộc người khác thế chứ!” Porm to tiếng cự lại. “Ừm... Được rồi, mình sẽ đi.”

“Đến lượt cậu đấy.” Chai quay về phía tôi. “Đừng có để mình phải dùng vũ lực.”

“Ô kê thôi,” tôi cứ quyết định đại.

Eik xách theo túi xuất hiện chỉ vài giây trước khi xe buýt lăn bánh. Sự có mặt của nó khiến buổi tụ tập cuối cùng của chúng tôi đầy đủ và mãi mãi không thể nào quên.

“Porm, cậu chắc chắn học kỳ sau chuyển trường à?” ngay sau khi xe buýt rời bến, tôi quay sang hỏi Porm đang ngồi kế bên.

“Nói chuyện khác được không?” nó trả lời, giọng căng thẳng thấy rõ.

“Sao thế?”

“Cái kiểu của cậu cứ như muốn mình biến đi ngay ấy.” Chẳng hiểu sao trông nó lại thất vọng như vậy.

“Làm ơn đi!” Tôi khó chịu. “Muốn mình ném cậu ra khỏi xe buýt hả?”

“Ném đi, Béo.” Eik thò đầu lên. “Mình xung phong làm đồng phạm.”

“Chết đi, đồ khỉ đuôi lợn!” Porm chộp lấy cái gối nhỏ dựa lưng đập vào đầu Eik túi bụi. Eik vội rút đầu lại, ngồi cười sằng sặc với Chai.

“Porm, xin lỗi,” tôi nói khẽ khi thấy Porm thu mình lại.

“Thôi quên đi,” Porm nói mà không quay sang tôi, ánh mắt chán nản hướng ra cửa sổ. “Đừng nói đến chuyện này nữa.”

Chúng tôi tới Barn Phei trước trưa. Ánh mặt trời vùng biển nóng rát. Gió thổi mạnh mang theo hơi muối mặn từ biển xanh đón chào đám trẻ ranh từ Bangkok. Chúng tôi phấn khích với mọi thứ xung quanh mình – những người dân chài có nước da màu đồng quen đi dưới nắng cháy, dãy thuyền chài nằm xếp hàng trên bờ, các hàng ăn ven đường, cầu tàu vươn dài tới tận chân trời, những con gà nướng đã ngả màu vàng khô lại vì nắng gió.

Bọn con trai thay quần ngay ven đường, từ quần dài thành quần đùi hay quần bơi, lộ ra cả những cẳng chân lông lá xấu xí. Bọn con gái thì vén quần lên đầu gối. Chúng còn đội mũ rộng vành hay che đầu bằng những chiếc khăn mùi soa mỏng bay phấp phới trong gió, và giấu mình trong áo dài tay cứ như sợ chết khiếp nắng và bọt nước.

Con thuyền lớn nom như thuyền giấy khi rời bờ. Biển bắt đầu trải rộng ra ngút tầm mắt, cho đến nơi bầu trời và mặt nước nhập vào làm một. Tiếng hát hò trên đò ban đầu dần lắng thành bầu không khí yên lặng căng thẳng. Không ai bảo ai, ánh mắt chúng tôi gặp nhau khi hết đợt sóng này đến đợt sóng khác khiến thuyền bập bênh không ngừng. Nhiều đứa nôn ọe, say sóng lừ đừ; số khác nằm im như cố dán mình vào sàn thuyền, bọn còn lại thì mãi đắm chìm trong tĩnh lặng.

Chúng tôi khuôn bừa đồ xuống khi thuyền cập vào hòn đảo hẻo lánh hứa hẹn sẽ đem lại nhiều tự do hơn bất kì nơi nào. Có một nghĩa địa ở gần đó, và nghe đồn một cô gái vẫn hay lượn lơ bay qua đây vào những đêm

trắng. Có thể đó là một con ma trong vùng, cũng có thể chỉ là cái bóng cảnh cây đu đưa. Dù chúng tôi sợ chết khiếp, khát vọng được riêng tư vẫn trội hơn. Chúng tôi tự nhủ rằng đêm nay trăng khuyết và chiếc vợt chúng tôi sắp làm sẽ đuổi được ma.

Tối đến là thời điểm cô đơn nhất trong ngày. Chúng tôi đốt lửa bên bờ biển, đặt một cái nồi luộc chỗ cua mua từ Barn Phei. Đến khi nước sôi, cả lũ đã gần chết đói. Eik đi dọc bờ biển chụp cảnh hoàng hôn. Thịnh thoảng, nó dừng lại chờ đợi, lúc khác, nó ngồi xõm trên cát mà bấm máy lia lịa.

“Mình biết là ngớ ngẩn...” Mặt trời đã khuất sau đường chân trời rồi, Eik ngồi xuống bên tôi và Porm. “Trên bưu thiếp và lịch đầy ảnh hoàng hôn nhưng mặt trời quá đẹp khiến mình không cầm lòng nổi.”

“Có ai bảo gì cậu đâu?” Porm ngừng xây lâu đài từ cuội và vỏ sò. “Ít nhất, điều đó cũng chứng tỏ cậu bình thường...”

“Như tất cả đồng bưu thiếp và lịch mà cậu vừa nhắc đến,” tôi nói nốt câu hộ Porm.

“Không hề,” Porm bác bỏ. “Mình nghĩ ai cũng có thể giới riêng, và mình mừng khi thấy cậu ta hạnh phúc trong thế giới riêng ấy.”

“Mình sẽ rửa một bộ cho cậu.” Eik hạ chiếc máy ảnh đang hướng ra mặt biển, quay sang nhìn Porm.

“Thôi, cảm ơn.” Porm vặn vẹo cổ hất tóc ra sau như một cậu con trai. “Cho mình mượn xem là được.”

“Biển cô đơn nhỉ?” Porm băng quơ nói sau khi Eik đứng dậy ra chơi với Chai. “Mình chưa bao giờ cảm thấy biển như thế này.”

“Mình thích biển.” Tôi ném một vỏ sò đi. “Mình đã từng mơ trở thành một thủy thủ tung hoành trên biển.”

“Cậu sẽ là thủy thủ béo nhất,” nó mỉm cười.

“Hồi mình còn nhỏ, bố hay đưa mình với em gái ra biển,” tôi lẩm bẩm như tự nói với bản thân.

“Em cậu bao nhiêu tuổi?” nó bất chợt hỏi.

“Tháng tới là tròn mười ba.” Tôi nhìn những đồng lửa dọc bờ biển.

“Cậu có vẻ rất yêu con bé,” Porm nói.

“Chẳng biết.” Tôi lắc đầu. “Mình cũng chả yêu lắm, nhưng bố mình lúc nào cũng bảo mình rằng chúng mình chỉ còn có nhau, mình và đứa em gái, vì thế mình nên yêu nó thật nhiều. Có thể lý do ở đây cả, chỉ là mình buộc phải thế, chứ không hẳn thật tâm.”

“Không đời nào...” Porm đặt mảnh vỏ sò cuối cùng lên nóc lâu đài của mình. Nó ngắm nhìn lâu đài lần cuối như để khắc ghi vào tâm trí trước khi phá tan tất cả những gì bản thân hì hụi làm từ sấm tối. “Mình biết cậu quá rõ.”

Chúng tôi ngồi yên lặng lắng nghe tiếng sóng cho tới khi Chai và Eik cầm một chai rượu bước tới.

“Ê, Béo, Porm, uống đi. Đừng có nẫu ra thế.” Chai đưa một cốc rượu cho tôi. Giọng nó nghe chừng đã tây tây rồi.

Porm đón lấy cốc rượu uống. Mặt nó nhăn lại nhưng vẫn cố uống sạch một hơi.

“Đi bắt cua ma đi,” Eik đầu tròn. “Cua ma rán là số một thiên hạ.”

“Ô kê.” Porm đồng ý, đoạn ranh mãnh thêm vào: “Cứ đợi đến lúc xem Béo vồ cua đi.”

“Cười gì mà cười?” tôi quát ba kẻ đang cười rũ rượi. “Xem đứa nào thắng được mình!”

Chúng tôi ngồi quây thành vòng tròn, thấy lạnh ngay cả khi chảo mỡ sắp sôi. Chai ném những con cua ma từ xô nhựa vào chảo, mỗi lần một, hai con. Chúng co lại như quả bóng khi rơi vào mỡ nóng xèo xèo. Eik lấy que xiên cua rán thả vào mấy cái đĩa kim loại rồi những đĩa cua được chúng tôi lần lượt truyền tay nhau.

“Các cậu ăn đi.” Porm chực cầm một con cua ma giòn rụm rồi lại rút tay lại.

“Sao thế?” Eik hỏi, không hiểu gì.

“Mình thấy tội bọn nó.”

“Sao tự nhiên cao cả vậy? Với bạn bè, cậu cũng đâu có tốt bụng thế?” Tôi trêu, làm cả lũ cười ầm.

Tôi tỉnh dậy trước bình minh. Không khí thật quá đổi sáng khoái khiến tôi phải hít thật sâu để thỏa cơn thèm khát của hai lá phổi. Tôi nhìn ra biển thấy những vệt sáng đang đuối nhau. Tít tắp ngoài xa, có ánh sáng mờ nhấp nháy, chắc là ống khói của một tàu đánh cá.

Tôi không biết Eik dậy từ lúc nào, nhưng khi trông sang đầu phía Bắc của bãi biển, tôi thấy bóng Eik lờ mờ đang nô đùa với những con sóng tập vào bờ.

Chai đến, lặng lẽ ngồi xuống bên tôi. “Đêm qua mình uống nhiều lắm không?” nó hỏi, giọng như muốn ngủ.

“Như hũ chìm vậy. Chẳng hiểu để làm cái quái gì?” Tôi nhìn nó khó chịu.

“Làm sao giải thích được đây nhỉ...” Chai hít một hơi thật sâu, hướng theo ánh mắt tôi ra bãi biển. “Mình ghen tị với nó. Trông nó lúc nào cũng vui vẻ.”

“Ai mà biết được?” tôi đáp. “Có khi mọi việc không như cậu nghĩ đâu.”

Chúng tôi có một ngày đáng giá ra trò ở đảo Samet, bơi lội, tắm nắng, nốc rượu và nấu những món kỳ dị chẳng có trong bất kỳ cuốn sách dạy nấu ăn nào, ném thử một ít, còn lại ném cho chó hoang. Dầu sao thì chúng tôi cũng mang theo đủ đồ ăn để ở lại sống luôn nơi đây, thế nên trước khi ra về, chúng tôi phải đem cho người dân địa phương chỗ đồ ăn còn dư.

Chẳng có cái toa lét nào trên bãi biển nghĩa địa này nhưng chúng tôi biến chuyện đó thành một trò đùa mà cả lũ cứ nhắc đi nhắc lại mãi. Chả là chúng tôi phải đợi đến lúc tối trời rồi mới thuyết phục mấy đứa bạn thân cùng nhau chui vào bụi cây, và trong khi bận đáp lại tiếng gọi của thiên nhiên, vẫn phải liên tục thông báo để bọn bên ngoài biết mình đang “xử lý” ở đó và thiết tha hy vọng rằng cái vọt trừ tà sẽ giúp mình tránh được ma quỷ.

Bởi cái gay gắt của nắng gió, nhiều đứa phát sốt và có những đứa thậm chí không dậy nổi. Porm thì cháy nắng toàn thân. Nó đau đến mức cảm thấy da thịt sắp bong tróc cả ra. Chúng tôi bức bối nhận ra mình đã vác theo hàng tấn thứ nhưng không một đứa nào trong bọn nghĩ tới chuyện mang kem chống nắng!

“Béo ơi, mình chết mất.” Giữa đêm, Porm rên rỉ.

“Không chết được đâu!” tôi cười, đưa lọ dầu dừa mua được của một bác trong làng cho một đứa con gái để nó bôi cho Porm. “Mình sợ là cậu sẽ còn ám sư ám tiểu mình trên đời này lâu í chứ.”

“Thật chứ?” Porm chống tay ngồi dậy nhìn tôi. Dưới ánh sáng của chiếc đèn dầu nhỏ, vẻ long lanh trong mắt nó là biểu cảm của một cô gái yếu đuối tìm kiếm chỗ dựa vững vàng. “Không được để mình chết đâu, nghe chưa?”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 12

Cái ngày ở đảo Samet ấy đã qua lâu lắm rồi. Những gì còn đọng lại chỉ là kỷ niệm về những tai nạn lật vớt, những trò trêu chọc nhau của đám bạn và những ý nghĩ cùng tình cảm mà thời gian không thể xóa mờ.

Tôi yêu biển và thường mơ về biển. Mặc cho những giấc mơ của tôi đã thay đổi theo tuổi tác, từ nỗi sợ hãi thành khao khát phiêu lưu, từ run rẩy kích động thành yên bình tĩnh lặng, nhưng biển thì không bao giờ thay đổi. Lòng biển mênh mông chứa đựng sự sống và vạn vật, lúc dịu dàng êm ái, khi sục sôi thịnh nộ, để rồi một lần nữa lại trở về vẻ yên ả phẳng lặng trong một vòng quay không ngưng nghỉ.

Tôi vẫn ở nhà bố như một người lạ. Thậm chí dù bố và Waeo cố gắng gần gũi với tôi hơn, tôi tin rằng thăm sâu trong thâm tâm chúng tôi vẫn còn xa cách nhau nhiều lắm. Tôi không định rõ nỗi liệu có phải chính tôi là người tạo ra khoảng cách hay chỉ đơn giản là chúng tôi không thể gần bó được. Tôi biết một phần câu trả lời là do tôi lớn lên trong tiếng càu nhàu không ngớt của mẹ về bố, mặc dù tiềm thức của tôi chưa bao giờ ngừng chống lại, đến nỗi cuối cùng tôi đã vô tình đứng về phía bố. Tôi cố tình chỉ nghĩ tới những kỷ ức tốt đẹp về bố - cái đêm chỉ có ba chúng tôi, bố, tôi và Ning chống chọi với dông bão cuồng nộ bên ngoài; những con thằn lằn mắt đỏ; bãi biển mà bố vừa bế Ning vừa dắt tay tôi đi xa khỏi chỗ mẹ, nói những lời ngọt ngào thể hiện bố yêu tôi.

Những kỷ niệm đó khiến tôi đau đớn xiết bao, nhất là khi tôi phải đứng giữa bố mẹ, mắc kẹt trong thực tế của cuộc đời này.

Tôi phát hiện ra thầy Wa-thin sống cùng một con hẻm với bố vào một lần thầy lên trùng chuyến xe buýt với tôi và hai thầy trò cùng đi dọc hẻm.

“Sao con bỏ học đàn?” thầy Wa-thin nghiêm túc hỏi tôi.

“Con, ừm...” Tôi khựng lại, cố nghĩ ra lý do nào đó. “Con nghĩ con không có năng khiếu.”

“Con có chắc là không còn lý do nào khác không?” Thầy dừng lại đợi tôi bắt kịp đi song song cùng thầy.

“Có ạ,” tôi đáp, cúi gằm mặt.

“Được rồi.” Thầy Wa-thin gật gù. “Dù sao, con cũng không nên vội đánh giá bản thân. Không ai biết trước được mình sẽ tiến xa được tới đâu nếu chưa cố hết sức.”

“Sao thầy lại trở thành giáo viên dạy nhạc ạ?” tôi hỏi sau khi hai thầy trò yên lặng bước đi được một lúc.

“Nói thế nào nhỉ?” Thầy Wa-thin lặng đi, chìm vào suy tư. “Chắc do ích kỷ. Thầy thích làm điều mình muốn hơn là những gì người khác muốn ở thầy.” Thầy bật cười khe khẽ. “Khi thầy còn trẻ, bố mẹ muốn thầy học lên cao để thành ông nọ bà kia. Ừ thì thầy biết là họ yêu thương và muốn điều tốt cho thầy, nhưng thầy làm thế nào được khi đã trót đặt cả trái tim mình vào âm nhạc?”

“Đó không phải là ích kỷ thầy ạ.” Tôi ngược lên nhìn thầy. “Con nghĩ chính những người lớn bắt ép con cái mình thành ông nọ bà kia mới là những người ích kỷ, bởi họ chẳng bao giờ để tâm đến điều con cái họ muốn.”

“Từ bao giờ đây lại trở thành vấn đề về khoảng cách giữa các thế hệ thế nhỉ?” thầy cười thích thú. “Ghé qua nhà thầy nhé, để con biết nhà và

sau này nếu có lúc nào đó con muốn đến thì còn biết đường.”

Nhà thầy Wa-thin là một ngôi nhà thuê bé xíu nằm trong cùng khu đất với chủ nhà. Bao quanh khu đất là một hàng rào sắt hoen gỉ và những bụi chuối không ai chăm sóc.

“Nhà tôi ở con hẻm

Tên gọi là Hẻm Chuối

Hàng xóm lữ khí nhép

Mê chén chuối chết thôi...”

Tôi đọc một đoạn trong bài thơ của Wat Wanlayangkoon mà Porm đã cắt từ một tờ báo ra dính lên bảng cuối lớp.

“Nhà người đừng có được thể.” Thầy Wa-thin giả giọng lồng tiếng trên ti vi. “Dù khi hay là con gì, kẻ nào dám vọc vầy chuối ở đất này sẽ bị ông chủ nhà xử tội chết, quyết không tha.”

“Ồ! Ông ta ghê đấy chứ ạ?” Tôi cười khúc khích nhìn về phía nhà chính. Từ kiến trúc tổng thể, tôi có thể thấy đây hẳn phải là một căn nhà xinh đẹp trước khi nó cũ nát như hiện nay.

“Cũng không hẳn.” Thầy Wa-thin dẫn tôi bước lên một cầu thang ngắn tới hiên nhà, rồi thầy thọc tay vào túi quần lấy ra một chùm chìa khóa và tìm chìa cửa chính. “Nhưng ông ta keo kiệt kỳ lạ, không cho phép bất cứ ai động vào đồ của mình.”

Thầy mở cửa. Một mùi ẩm mốc thoáng phả ra. Thầy bật đèn trần, bước vào nhà, đẩy sofa về đúng chỗ của nó, ném tấm khăn ca rô vắt trên tay ghế vào một góc, rồi đi mở cửa sổ.

“Thầy ở đây bao lâu rồi ạ?” tôi vừa hỏi vừa giúp thầy móc rèm cửa sổ.

“Hơn hai năm,” thầy nhẹ nhàng đáp nhưng mắt vẫn dán vào nhà chính, như đang nhìn ngắm hay chờ đợi điều gì.

“Ở đây cũng ẩm cúng đấy chứ,” tôi nói thêm trong khi tới ngồi xuống chiếc sofa đã sờn rách.

“Con tự lấy nước uống nhé.” Thầy quay lưng lại cửa sổ chỉ mấy chai nước trên cái tủ chén dài kê sát tường. “Nước mưa. Thầy tự trữ lại đấy.”

Tôi đi tới rót hai cốc nước. Thầy Wa-thin đi vào phòng ngủ và ngay sau đó quay ra mang theo cây vĩ cầm. “Thử tập đi,” thầy bảo rồi lại đi về phía cửa sổ.

“Thôi thầy ạ.” Tôi lắc đầu. “Con thích nghe thầy chơi hơn.”

“Bài gì bây giờ nhỉ?” thầy vừa hỏi vừa đưa vĩ cầm lên vai. “Ồ, biết rồi. Thầy sẽ chơi bài mà con thích.”

Giai điệu nao lòng của “Cây bồ đề buông mình” ngân lên. Thầy Wa-thin quay người khiến tôi thấy khuôn mặt nghiêng nghiêng của thầy. Chốc chốc thầy lại ngước lên khỏi cây đàn, đôi mắt trống rỗng đắm đắm nhìn ngôi nhà kia. Năng chiều tràn ngập phòng tôi điểm gò má cao, đôi mắt sâu và cái cằm tròn mạnh mẽ đầy tương phản của thầy.

Sau lần ấy tôi vẫn đến thăm thầy thường xuyên kể cả khi đã về ở với mẹ và Ning. Gần như lần nào cũng vậy, thầy sẽ chơi “Cây bồ đề buông mình” cho tôi nghe, nhưng thầy luôn ngừng giữa bài như thể đã hết hy vọng hay hứng thú. Và tôi để ý thấy rằng vào những ngày có một bóng người thấp thoáng sau rèm cửa sổ trắng nhà mình, trong căn phòng nằm ngay đối diện với phòng khách của thầy, thầy sẽ chơi nhạc với sự mê say lạ thường như thể muốn tỏ bày hết nhịp đập con tim mình qua giai điệu.

Nhiều năm sau tôi mới biết chuyện gì xảy ra trong căn nhà thuê nhỏ bé giữa vườn chuối đó. Tôi vẫn hay nghĩ về thầy Wa-thin cùng những khúc

đàn của thầy và không thể không tự hỏi liệu có thực thầy dạy nhạc của mình là người ích kỷ chăng.

Càng gần đến đợt thi cuối học kỳ hai, Porm càng dính như keo lấy tôi, Chai và Eik. Bất kể chúng tôi đi đâu, làm gì, lúc nào nó cũng hoảng lên. Thình thoảng, tôi nhìn nó mà thấy thương cảm, nhưng cũng có lúc con bé làm tôi phát bực.

“Sao cậu không thử ra chơi với lũ con gái cho thay đổi một chút đi?” Chai bực mình quát. “Chả mấy ngày nữa là vào trường nữ rồi, sao lại cứ bám lấy tụi con trai bọn mình?”

“Sao bây giờ cậu lại nói thế?” Mắt Porm đỏ hoe. “Cậu chưa bao giờ nói thế này cả.”

“À thế bây giờ là lỗi của mình hả?” Chai đứng bật dậy, lê cái chân tập tễnh mà la lối. “Đồ loạn giới tính, chính là cậu đấy!”

“Bình tĩnh đi nào, Chai!” Eik cảnh cáo. “Cái gì nhập vào cậu đấy hả?... Porm, cậu biết thừa nó thế nào mà. Cứ để nó sửa linh tinh một lúc rồi sẽ hạ hỏa thôi.”

“Mình không phải là chó.” Chai hét lên.

“Ôi, chết tiệt, xin lỗi, mình nhầm cậu là chó mới chết chứ,” Eik bật lại, làm tôi với Porm cười sằng sặc.

“Mình biết là mình làm các cậu khó chịu lắm,” Porm nói, giọng lạc đi, “nhưng chúng mình chẳng được ở gần nhau mấy ngày nữa. mình chỉ muốn mấy ngày ấy được ở bên cạnh các cậu, thế là đòi hỏi quá lắm sao? Các cậu không phải chịu đựng bản mặt mình lâu đâu. Các cậu biết mình chẳng còn bạn bè nào ngoài ba người các cậu, các cậu đuổi mình đi bây giờ thì mình đến với ai?”

Chai quay lại đi về phía Porm, và tôi chứng kiến tình bạn bền chặt dần
xua tan u ám trong đôi mắt nó.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 13

Mặc dù từ khi dọn tới ở với bố, tôi không gặp mẹ nhưng tôi vẫn nghe tin về bà qua Ning. Chúng tôi thường buôn điện thoại, hoặc khi nào tan lớp sớm, nó sẽ đến trường tìm tôi.

Ning thay đổi nhiều. Không còn dấu vết nào của cô bé hay nói hay cười ngày xưa. Một ngọn lửa bất hạnh âm ỉ đã đốt sạch cả tuổi niên thiếu của em tôi nhanh không ngờ. Vẻ mặt nó ảo não và căng thẳng, còn nước mắt lúc nào cũng chực chờ sẵn trên hàng mi mỗi lần nó nói về bố với bạn gái của bố hay mẹ với bạn trai của mẹ. Lúc nào nó cũng cau có với “đôi lông mày giao chiến” không ngừng, nói theo cách hài hước của bố khi chúng tôi còn bé.

“Tối qua bác Amorn đến ở qua đêm,” một buổi chiều Ning đến đợi tôi ở cổng trường và thông báo vậy.

“Sao bây giờ mới nói với anh?” tôi mắng nó, trong lòng tức điên lên.

“Em không muốn gọi đến nhà bố.” Môi nó mím chặt và mắt lại đỏ hoe, “Em sợ cô ta nghe máy.”

“Phải rồi,” tôi đáp sau một chốc yên lặng. Dù tôi biết chuyện như thế này sẽ có ngày xảy ra, lòng tôi vẫn bàng hoàng.

Ning không nói nữa, như đang đợi tôi nói thêm gì, nhưng khi thấy tôi chỉ im lặng, nó đi vượt lên trước tôi, đầu cúi xuống, cả người cong lên, vội vã tới dưới bóng hàng cây kèn hồng bên đường.

“Ning,” tôi gọi, vội vàng đuổi theo nó. Dù không nhìn thấy mặt nó, tôi biết nó đang khóc.

“Ning ơi,” tôi lại gọi. Nó dừng lại đứng lẳng lẳng, cúi gằm đầu một chốc rồi nhào vào vòng tay tôi. Nước mắt nó đầm cả ngực áo tôi, tiếng nấc của nó vang vọng tận đáy trái tim tôi.

“Nín nào,” tôi nói, ôm em gái thật chặt. Giọng tôi run rẩy và lạc đi khiến chính tôi cũng phải kinh ngạc. “Chuyện gì phải đến rồi cũng sẽ đến.”

“Nhưng tại sao chuyện này lại xảy đến với chúng mình, Nat?” nó hỏi tôi với giọng cố nén xúc cảm, ngược nhìn tôi. “Sao lại là anh em mình?”

Tôi chỉ có thể lắc đầu và vẫn ôm chặt nó.

Giá như khi ấy tôi biết được chuyện gì sẽ xảy đến với con bé, chắc hẳn tôi sẽ không để nó rời khỏi vòng tay mình hôm đó.

Chuyện bác Amorn đến ở qua đêm khiến tôi nghĩ tốt hơn là tôi nên về ở với mẹ và Ning. Mặc dù chưa bao giờ nhìn thấy người đàn ông này, nhưng tôi không thích chuyện ông ta cứ ngang nhiên vào ở nhà tôi như thế, ngôi nhà chỉ của ba chúng tôi. Kể cả có là bạn trai của mẹ, ông ta cũng không được động vào mẹ tôi dưới mái ấm riêng ấy.

Sau bữa tối hôm đó, lúc Waeo đang rửa bát ở sau nhà, tôi nói với bố về chuyện bác Amorn và chuyện tôi muốn về nhà.

“Bố biết thế nào cũng có chuyện này,” bố lẩm bẩm, cặp đôi mắt nhoe mờ xuống và siết chặt cốc whisky. Bố như muốn nói thêm gì, nhưng lại thôi.

“Quay lại với mẹ đi, được không, con xin bố?” tôi nhìn bố van vãn. “Về ở với bọn con. Đừng để con với Ning một mình với người lạ đi bố.”

Bố nâng cốc lên tu cạn một hơi, rồi lại rót đầy. “Nat à... tất cả chúng ta đã đi quá xa khỏi điểm bắt đầu rồi và không ai có thể quay lại quá khứ nữa. Lựa chọn duy nhất là phải học cách làm quen với loại tình huống này khi chúng ta trưởng thành và tiếp tục sống thôi.”

“Nhưng bố...”

“Nat, con yêu.” Bố ôm tôi, truyền cho tôi hơi ấm và nhịp đập từ tim bố, như những ngày trước. “Bố rất yêu con: hãy luôn nhớ điều này.”

Tôi ngồi đó, không nói nổi một câu. Bố vẫn đang yên lặng ôm tôi, cứ như là chỉ có hai cha con tôi trên cõi đời này, một cõi đời quá tàn nhẫn và buồn bã.

“Đừng về với mẹ con vội,” bố chậm rãi nói và đưa tay lên xoa đầu tôi với ánh mắt cô độc, khổ đau. “Hãy ở đây thêm một thời gian nữa.”

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nghe thấy một người đàn ông như bố thực sự cầu xin.

“Bố muốn con ở lại bao lâu nữa?” tôi hỏi khẽ.

Bố yên lặng một lúc, và tôi có cảm giác khoảnh khắc chờ đợi ấy cứ kéo dài, kéo dài mãi. Cuối cùng ông thở một hơi thật dài và nói: “Đến khi con thi xong đi.”

Tôi không còn cách nào khác ngoài việc đồng ý, vì tôi biết đây có lẽ là lần cuối cùng bố còn ở gần bên tôi. Không phải chuyện trách nhiệm hay quan tâm. Tôi chưa bao giờ biết bố muốn gì, nhưng đêm hôm đó, tôi biết rằng bố cần có người ở bên mình. Bố đang cố bám lấy thứ gì đó, bởi vì ông biết rằng mình sắp mất mọi thứ mình từng có.

Kể từ hôm ấy, chiều nào tan học Ning cũng đến tìm tôi. Tôi chưa từng bảo nó đến thăm bố, nó cũng chẳng đòi tôi đến gặp mẹ. Chúng tôi bắc cầu

qua vực thẳm bằng tiếng cười nửa vời và những lời nói lúng túng.

Dù không biết chuyện gì xảy ra giữa tôi và Ning, Porm luôn cố gắng khiến chúng tôi thoải mái. Ning và Porm khá hợp nhau về các chủ đề sách vở mà tôi không quan tâm mấy. Thỉnh thoảng, hai người trao đổi sách và bắt nhau học thuộc những đoạn mà mình mê.

Đôi lúc, Porm rủ tôi, Ning và Chai đi ngắm hàng hóa ở mấy khu thương mại hay xem áp phích dán trước rạp phim. Lúc nào có tiền, chúng tôi ngồi quán cà phê, gọi một tách cà phê, có lúc hai tách, và ngồi chuyện tay nhau uống rất dè sẻn trong lúc chuyện phiếm trên trời dưới bể.

Trong suốt khoảng thời gian ấy, tôi không gặp Jom. Thực ra là tôi tránh mặt chị. Trước đó, dù bố mẹ tôi không còn ở cùng nhau, tôi vẫn luôn tin tưởng rằng sẽ có ngày họ lại hôn nhau và làm hòa, nhưng khi mỗi người đã tìm được một đối tượng khác, hy vọng kia tan thành mây khói. Sự tan vỡ của gia đình khiến tôi cảm thấy không thoải mái khi gặp một người may mắn có được một gia đình ấm áp đầy tình yêu như thế, đặc biệt là vào những ngày bố mẹ Jom đến trường đón chị và chị mừng rỡ chạy đến chỗ xe hơi đang chờ, cười tươi như hoa. Những cảnh như thế làm tôi thấy khó ở.

Hơn mười ngày trước khi tôi thi học kỳ hai, Ning không tới và cũng không gọi điện cho tôi. Khi tôi gọi điện về nhà, không ai nghe máy.

“Cậu mong chờ gì từ điện thoại Thái Lan chứ?” Eik vỗ vai tôi an ủi khi tôi dập mạnh cái điện thoại công cộng và lấy lại xu. “Chắc máy nhà mẹ cậu hỏng rồi.”

“Có khi cả cái mạng điện thoại hỏng ấy chứ,” Chai thêm vào.

“Sao cậu không tới đó đi?” Porm khề khàng hỏi. “Thế thì mới biết có chuyện gì chứ. Cả bọn cùng đi nhé.”

“Thôi không sao.” Tôi bước ra khỏi buồng điện thoại. “Đến hôm khác.”

“Có chuyện gì vậy?” Porm cố hỏi.

“Chẳng gì cả,” tôi đáp, tránh ánh mắt đăm đăm của nó. “Mình chỉ không có tâm trạng đến đó hôm nay thôi.”

Nó định hỏi thêm, nhưng rồi lại thôi.

Không phải tôi không biết đám bạn lo cho tôi và em gái, nhưng tôi không thể nói ra sự thật, đó là tôi không muốn bọn nó tới nhà mẹ vì không biết ông Amorn kia có ở đó không. Tôi không muốn bạn bè biết mẹ mình đang sống với người đàn ông khác.

Tối đến, bốn đứa chúng tôi khoác vai nhau đi quanh mấy con phố nhộn nhịp người xe. Đèn đường và đèn nê ông trên các biển quảng cáo ở nóc những tòa nhà lần lượt bật sáng. Một cơn gió mạnh tạt bụi khói từ ống xả ô tô vào mặt chúng tôi. Cả bọn không ai nói một lời. Tất cả đều đắm chìm trong suy nghĩ riêng, lắng nghe tiếng bước chân mình vang trên vỉa hè.

Chính ngày hôm ấy, tôi có cảm giác cô đơn lẻ loi hơn cả, mặc cho bạn bè đang hiện diện ở bên tôi giữa những huyên náo và đông đúc của thủ đô. Tôi không biết mình sẽ còn phải trải qua những khoảng thời gian như thế này bao nhiêu lần nữa trong đời.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 14

Tôi vượt qua kỳ thi học kỳ hai với số điểm kém nhất kể từ khi đi học. Có quá nhiều thứ đang đợi tôi sau kỳ thi, và tất cả những thứ đó đều sẽ làm thay đổi đáng kể cuộc đời tôi.

Tôi còn nhớ Ngữ văn là môn thi cuối cùng của tôi. Mấy lần liền, tôi quay sang Porm đang ngồi phía sau mà không hiểu ra sao. Thông thường, Porm sẽ gật đầu, làm vẻ mặt gì đó hay ra dấu nhắc bài cho tôi, nhưng hôm ấy, nó ngồi lặng thinh cắn bút, ánh mắt trống rỗng như chẳng hề quan tâm tới bài thi.

Hơn nửa tiếng sau, Porm đứng dậy, nộp bài cho giám thị rồi vội vã ra khỏi phòng thi. Tôi liếc nhìn Eik và Chai, chúng cũng nhún vai không hiểu, và chúng tôi lại bút trong tay, tiếp tục vật vã qua những câu hỏi cho đến lúc chuông reo kết thúc cuộc tra tấn.

“Porm làm sao thế nhỉ?” Eik hỏi khi thấy tôi và Chai, này giờ nó đứng đợi chúng tôi trước cửa phòng thi.

“Chắc nó đến tháng,” Chai nói. “Hoặc nó phê thuốc.”

“Thế nó biến đi chỗ quái quỷ nào rồi? Bọn mình hẹn đợi nhau ngoài cửa để đến quảng trường Siam mà,” Eik vừa càu nhàu vừa đưa mắt nhìn quanh.

“Mình biết nó ở đâu,” tôi nói đoạn dẫn đường cho cả bọn.

Porm ngồi đó – trên cái bàn gỗ trong căng tin vắng ngắt. Tất cả các quầy ăn đều đã đóng những cánh cửa kim loại, các băng ghế đều đã được xếp chống ngược lên bàn, cứ như là đóng cửa vĩnh viễn vậy. Porm ngồi thần thờ một mình, hai chân đung đưa, nhìn xa xăm ra ngoài, như cái cách nó vẫn ngồi đợi lớp đàn của tôi tan hay buổi tập bóng của Eik và Chai kết thúc.

Ba đứa chúng tôi bước vào căng tin dừng trước mặt nó, không chào hỏi nhau, không nói một lời. Chỉ có những ánh nhìn tỏ bày bao điều sâu thẳm trong lòng chúng tôi.

“Porm,” tôi dịu dàng gọi nó. “Nếu mình trượt môn Ngữ văn kỳ này, cậu chết chắc.”

“Cứ thoải mái.” Mắt nó thoáng sáng lên một tia thích thú rồi lập tức lại buồn thiu khiến tôi ngoảnh mặt đi.

“Mình đi thôi.” Eik đưa tay cho Porm bám, lần đầu tiên nó đối xử với Porm như một đứa con gái.

“Xì!” Porm đẩy tay nó ra, mặt đỏ ửng. “Mình tự xuống được.”

Porm nhảy từ bàn xuống đất. Chai mở miệng định xóc xiêm gì, nhưng vội ngậm chặt lại.

“Đến thăm bọn mình, nhé?” tôi lẩm nhẩm.

“Chắc chắn.” Porm gật đầu. “Chắc chắn mình sẽ đến.”

Nhưng Porm không bao giờ đến ngôi trường này nữa.

Bố tôi lặng thinh trên sofa vừa uống rượu whisky vừa nhìn Waeo xếp đồ cho tôi.

“Tối nay con đi thật à?” bố đánh giọng.

“Vâng,” tôi đáp.

“Mẹ có biết là con sắp về không?”

“Chưa ạ.” Tôi ngược lên từ đồng sách giáo khoa. “Con có gọi cho mẹ mấy lần, nhưng hình như máy của mẹ hỏng.”

“Bố nghĩ là con phải cho mẹ biết trước...” Bố liếc nhìn Waeo định nói thêm điều gì nhưng rồi có vẻ ông không muốn nghĩ kỹ hơn. “Con ở đây thêm một thời gian nữa có phải tốt hơn không?”

“Bố bảo con đợi đến khi thi xong mà,” tôi nhắc ông.

“Sao cứ phải vội vàng quay lại đó thế?” bố cao giọng. “Nhà bố của con tồi tệ đến mức con không thể ở thêm một vài ngày sao?”

“Bố.” Tôi vô thức đập mạnh quyển sách xuống sàn. “Đây là nhà bố... không phải nhà con.”

“Nat!” Bố đứng phắt dậy, mặt ông đầy vẻ kích động. “Thế còn nhà của mẹ con mà con sống chết hăm hở chạy về thì là gì? Con nghĩ đó là nhà con?”

“Anh...” Waeo bật dậy tới chỗ bố. “Em chắc chắn Nat nhớ mẹ và em gái. Sao không để thằng bé về nhà một thời gian rồi thì quay lại đây ở khi nào nó muốn?”

Bố đứng yên một lúc, rồi chậm rãi ngồi xuống, nom vẫn bực dọc. Ông uống rượu và không nói gì nữa. Khi tôi xếp xong đồ, ông ra xe, mở cửa ngồi vào sau tay lái, để mặc Waeo và tôi chất đồ lên ghế sau.

Suốt dọc đường từ đó về, bố im lặng lái xe và không nhìn tôi ngồi bên cạnh lấy một lần. Đến đầu ngõ, ông dừng xe. “Con tự đi bộ vào được không?” bố hỏi giọng bình thường.

“Được ạ,” tôi đáp rồi cúi chào bố. “Bố cảm ơn cô Waeo hộ con.”

“Được rồi.” Bố gật đầu rồi nhìn tôi qua gương chiếu hậu lúc tôi mở cửa sau lôi đồ ra.

“Nat này...” bố gọi lúc tôi lấy hết đồ ra rồi đóng sập cửa xe.

“Dạ thưa bố?”

“Cái này cho con...” Bố rút ví lấy mấy tờ một trăm bạt ra đưa cho tôi. “Con hiểu bố, phải không?”

“Vâng.” Tôi lại cúi chào bố. Bố lúc nào cũng đòi hỏi người ta hiểu mình, nhưng ông không bao giờ buồn hiểu cho họ, như đêm nay chẳng hạn: ông lo giữ mặt mũi hơn là tìm hiểu xem tôi cảm thấy thế nào.

Bố gật đầu, nổ máy phóng đi, để lại tôi đứng đó nhìn theo chấm đèn đỏ ở đuôi xe xa dần cho tới khi khuất hẳn.

Mẹ rất đổi ngạc nhiên khi tôi thả đồ xuống sàn và mệt mỏi buông mình vào chiếc ghế mây.

“Chuyện gì thế này Nat?” Mẹ bước đến, ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh tôi, nhìn tôi từ đầu đến chân với đôi mắt dò hỏi, phỏng đoán. “Con đàn bà đó đối xử với mày không ra gì hả?”

“Trông mẹ gầy đi nhiều đấy, mẹ à.” Tôi đưa tay ra chạm nhẹ vào cánh tay mẹ.

“Mày cũng lớn lên nhiều.” Mẹ siết chặt bàn tay tôi. Đôi bàn tay mẹ vẫn nóng ấm như ngày xưa.

“Ning đâu ạ?” tôi hỏi.

“Nó không ở nhà.” Mẹ lắc đầu, mắt vẫn nhìn tôi. “Mày vẫn chưa kể cho mẹ chuyện gì khiến mày phải tay xách nách mang về đây đêm hôm thế này.”

“Không có gì đâu mà mẹ,” tôi thở dài. “Con chỉ muốn về nhà thôi.”

“Mẹ hiểu rồi.” Trông mẹ nhẹ nhõm hơn, nhưng vẫn chưa hết hằn lo lắng khắc khoải.

“Mẹ,” tôi lại khẽ hỏi. “Ning đâu ạ?”

“Nó ở nhà bạn. Bạn nó đang ôn chung cho bài kiểm tra tuần tới,” mẹ ngần ngại đáp.

“Nhưng mẹ có bao giờ cho nó qua đêm ở nhà người khác đâu,” tôi phản đối. “Hay là bởi vì...”

“Nat, nghe mẹ nói đây...” Mẹ siết tay tôi chặt hơn. “Mẹ muốn nói với mày điều này.”

“Về bác Amorn phải không ạ?” tôi cay đắng hỏi và giật tay ra. “Con không muốn nghe gì về người đàn ông đó cả.”

“Nat, mày vẫn không hiểu.” Mẹ lại nắm tay tôi. “Mày nghe mẹ nói đã.”

Tôi ngồi yên nhìn mẹ lấy tay quạt những giọt nước mắt bắt đầu tuôn dài từ đôi mắt buồn.

“Mẹ muốn mày biết rằng chuyện giữa mẹ và bác Amorn không phải là để trả thù... cũng không phải tình cảm thoáng qua, mà là tình yêu và sự thấu hiểu. Hai người đã tìm hiểu nhau một thời gian rất dài rồi mới đi đến quyết định.”

“Thế còn con và Ning?” tôi vặn lại.

“Mày nghĩ là mẹ chưa hề nghĩ cho chúng mày sao?” Mẹ đáp. “Mày không biết là mẹ lo cho chúng mày như thế nào đâu. Nhưng bác Amorn là người tốt. Bác ấy yêu trẻ con. Và mẹ tin là mày và Ning sẽ hợp với bác ấy.”

“Vậy là mẹ tự mình tưởng tượng mọi chuyện. Mẹ chưa bao giờ hỏi anh em con xem chúng con nghĩ gì, mẹ không cả cho chúng con một dấu hiệu. Mẹ hành động như thể chúng con là người ngoài ấy.”

“Nat.” Mẹ gọi tên tôi. “Nếu mày nhìn nhận khách quan vào những chuyện xảy ra ngay từ đầu, mày sẽ hiểu mẹ hơn. Mày còn nhớ ngôi nhà cũ của chúng ta bên sông, nơi hầu như đêm nào chúng ta cũng phải đợi bố mày cho tới khuya? Mày còn nhớ những lần bố mày biến mất hàng tháng trời bỏ lại ba mẹ con một mình? Bố mày để mặc mẹ con ta đợi chờ, lo lắng và sợ hãi trong khi bản thân vui vẻ với hết cô này đến cô nọ bên ngoài, nhưng vì bố mày là đàn ông nên đó được cho là không sao cả, rằng ông nào chả vậy. Còn bây giờ, khi mẹ có một người đàn ông mà mẹ có thể hỏi ý kiến và nương tựa, thì ngay cả những đứa con mẹ rút ruột đẻ ra cũng không cho mẹ một chút thông cảm và thấu hiểu.”

“Mẹ làm ơn ngừng lại đi,” tôi van vãn. Tôi quá căng thẳng đến mức cảm thấy những mạch máu trên trán mình đang rần rật. “Con mệt quá rồi.”

“Được rồi, Nat.” Mẹ nhìn tôi thấu hiểu. “Còn nhiều thời gian để mình nói những chuyện này. Mày đi tắm đi. Đêm nay, mày ngủ ở phòng Ning nhé? Mai mẹ sẽ dọn phòng mày. Phòng đóng cửa quá lâu rồi, bây giờ chắc đầy bụi.”

“Không sao đâu ạ. Hết năm học rồi, con có thừa thời gian để làm.”

“Mày thi thế nào?” mẹ bỗng hỏi.

“Cũng được ạ.” Tôi đứng dậy. “Bác Amorn không ở đây ạ?”

“Không phải đêm nay.” Mẹ im lặng một lát như cân nhắc thiệt hơn khi nói nốt bằng giọng cố tỏ ra thản nhiên: “Vợ bác ấy từ Hart Yai lên thăm.”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 15

Kiệt sức, tôi đổ vật xuống chiếc giường trong phòng Ning, tay vất qua trán nghĩ về tất cả những chuyện xảy ra gần đây. Bố lúc nào cũng nói yêu tôi và Ning nhưng ông không bao giờ có thời gian đem lại cho chúng tôi chút tình yêu thương và hơi ấm. Còn bản thân mẹ, dù mẹ rất gần với anh em tôi, nhưng không bao giờ tin tưởng tâm tình cùng chúng tôi, như thể chúng tôi là kẻ xa lạ. Mẹ có thể giới riêng của mình và cánh cửa đóng chặt của thế giới ấy lừa chúng tôi khỏi cái nơi riêng tư mà bà chia sẻ với người đàn ông tên là Amorn.

Tôi nhìn lướt qua đầu giường. Con búp bê vải cũ vẫn treo trên cột giường. Ngày tôi và Ning còn nhỏ, chúng tôi cùng nằm trên chính cái giường này, say sưa ngủ trong tấm mền mềm mại mà chúng tôi nghĩ là to rộng lắm, mơ về những thứ tốt lành đẹp đẽ. Chúng tôi lăn lộn cho tới khi mền tuột sang cả một bên và nửa đêm mẹ phải vào đắp lại cho chúng tôi.

Tôi vẫn nhớ Ning và tôi thay nhau tè ướt giường, làm khổ mẹ lại phải mang nệm ra phơi nắng và giục già chúng tôi phải đi vệ sinh trước khi đi ngủ mỗi tối.

Sau một trong những lần vắng nhà khá lâu của mình, bố mua cho Ning một con búp bê vải. Ning bị choáng ngợp trước con búp bê tuyệt đẹp. Nó có mái tóc vàng bông xù làm bằng sợi len và mặc áo sơ mi cùng váy như cô bé da trắng mà chúng tôi từng thấy trong một quyển sách. “Nat, đây là con gái em. Nhìn này, tóc nó cũng bông xù như tóc em vậy.” Hết sức cẩn thận, Ning đặt con búp bê lên gối. “Đẹp kinh lên được!” tôi the thé. “Mang nó ra khỏi đây. Đau hết cả mắt. Nó bị nghiền nát thì ráng chịu đấy.” “Em thách

anh dám đấy!” Ning hét lên như một bà mẹ xù lông xù mỏ bảo vệ con. “Nếu con búp bê của em mà bị đau, em sẽ mách bố đét đít anh một trận, em thề đấy.” Để trêu nó, có mấy lần tôi đem con búp bê của nó giấu đi, làm nó khóc âm ỉ lên đến nỗi cuối cùng mẹ phải mắng tôi thậm tệ.

Nhưng hôm nay, con búp bê đã bị bỏ rơi, một mình, không ai nhìn đến.

Tôi từ từ nhắm mắt, cố đè nén cảm xúc, nhưng những ý nghĩ rối rắm vẫn cứ quẩn quanh trong đầu.

Tôi nằm không yên hồi lâu rồi bỏ tay khỏi trán, xoay sang nằm nghiêng, co lại như con tôm, tay phải đút dưới gối theo thói quen. Bàn tay tôi liền chạm phải một cuốn sổ mỏng. Tôi rút cuốn sổ ra rồi mở mắt xem qua. Đó là một cuốn nhật ký dễ thương cho bọn choai choai hay bán ở các quầy hàng lớn. Có những hình vẽ hoạt hình xinh xinh trên bìa đỏ tươi.

Tôi lật qua và bắt đầu đọc vu vơ.

-1-

“Một con bé như tôi đây

chỉ có những giấc mơ cô độc và bao ngày đêm cay đắng

trong chuyến đi lạc lõng vô định

Tôi thường tự hỏi mình là ai hay cái gì

giữa những con người xa lạ trong một thế giới không thuộc về tôi

Một con bé như tôi đây

trong cái thế giới mà trái tim nào cũng phải tan nát

trong cái thế giới mà ai cũng phải chết đi trong cô độc và đau đớn

Tôi mơ một giấc mơ cô đơn

và cứ bước đi mà không biết về đâu.”

-2-

“Chúng tôi có bốn người: bố, mẹ, anh trai và tôi

Tôi mơ – mơ một ngày –

Tôi mơ chúng tôi sẽ lại về bên nhau

Tôi mơ một giấc mơ không có thật – một giấc mơ không thể

Chúng tôi chỉ còn có điều này: chúng tôi có bốn người

Nhưng chẳng ai có ai – mỗi người đều một mình

mỗi người khóc vì một nỗi

và quệt đi nước mắt của chính mình

mỗi người chúng tôi đều cô đơn

với những giấc mơ đã vỡ - những giấc mơ không bao giờ thành hiện thực

Trơ trọi dập vùi – những giấc mơ.”

-3-

“Tôi mơ một cơn ác mộng đêm qua

Một giấc mơ kỳ lạ và khủng khiếp

Tôi tỉnh đập một mình và một mình tôi khóc

Tôi không nhớ mình đã mơ gì nhưng cảm giác thì vẫn còn y nguyên

Tôi cần được vỗ về - ôi tôi cần lắm!

Tôi vẫn nhớ khi mình còn nhỏ xíu

một lần tôi gặp cơn ác mộng kinh hoàng

Tôi gõ cửa phòng mẹ - và bảo bà rằng tôi sợ

Tôi cần được vỗ về

Mẹ tát tôi và đuổi tôi về phòng ngủ

và đóng sầm cánh cửa đó – mãi mãi

Sau cái đêm ác mộng tới thăm ấy

Tôi học cách vỗ về bản thân

và không bao giờ làm phiền mẹ nữa

với những cơn ác mộng của tôi.”

Tôi đặt cuốn sổ lên lồng ngực. Những nét bút chì mỏng nhẹ cho thấy từ con chữ đã trải qua một thời gian ấp ủ và trưởng thành như chủ của nó. Tôi lại nhặt cuốn nhật ký lên lật trang sau với lòng nặng trĩu.

-4-

“Một ngày bố bỏ chúng tôi đi

Tôi bước ra khỏi nhà để tiễn bố

Chúng tôi nắm tay nhau yên lặng bước đi
cố gắng đi thật chậm
cố gắng kéo dài thời gian trước khi phải chia tay
Bàn tay tôi quá nhỏ nhoi trong tay bố
Tôi không thể gập ngón tay nắm hết bàn tay bố
hay giữ nó không tuột mất
và lòng tôi quá đau đớn đến nỗi tôi thấy mình yếu đuối
Tôi cố gắng hỏi bố thật nhiều
nhưng không thể ngăn được nước mắt rơi
hay biến những tiếng nấc thành lời ngọt ngào
Bố hôn lên trán tạm biệt tôi rồi im lặng lái xe đi
Tôi gục ngã xuống ngay chỗ ấy
Lần đầu tiên tôi biết đến cô độc và giá lạnh
mà từ ấy luôn là một phần của đời tôi.”

Tôi choàng tỉnh giấc khi nghe tiếng mẹ gọi và đập cửa. Cái nắng gần trưa xuyên qua cửa sổ tràn ngập phòng. Tôi lê bước ra mở cửa cho mẹ.

“Mày không sao đấy chứ?” mẹ sốt sắng hỏi.

“Con ổn.” Tôi dụi mắt và chống tay vào khung cửa để ngăn mẹ vào phòng.

“Thế đi rửa mặt đi,” mẹ nói vui vẻ. “Mà nhanh lên nhé. Mẹ chiên mứt củ cải cho mày đấy.”

Tôi ừ hứ rồi vội vã đóng cửa.

Ngay sau đó, tôi nghe thấy tiếng mẹ nói chuyện dưới nhà, và cả tiếng cười mà lâu lắm tôi chưa nghe thấy. Dù không thấy người, tôi biết ngay khách của mẹ sáng nay là ai.

Tôi nhìn lên giường. Cuốn nhật ký màu đỏ vẫn nằm bên gối. Tôi lại đó, nhặt nó lên đọc trang cuối.

-5-

“Khi còn nhỏ

tôi khao khát được mẹ ôm vào lòng đến nỗi ngày nào tôi cũng chờ

Nhưng mẹ mãi mê cãi nhau với bố và chịu đựng

đến nỗi quên cả việc ôm tôi

Khi tôi lớn lên mẹ đã để bố ra đi

mẹ là người duy nhất còn lại bên tôi

ngày nào tôi cũng đợi mẹ ôm

Nhưng mẹ lại chìm vào công việc

nên cũng chẳng còn thời gian để ôm tôi

Giờ mẹ có một người đàn ông mới trong đời

và tôi có thể cảm thấy hạnh phúc của mẹ

Mỗi ngày qua tôi vẫn mơ mộng, lặng lẽ chờ cái ôm của mẹ
lúc nào cũng đợi chờ - đợi để được mẹ ôm
Nhưng cái ôm của mẹ không bao giờ có thì giờ cho tôi.”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 16

Bác Amorn là một người đàn ông cao to với đôi mắt bé đến kỳ lạ. Mặc dù không hẳn là đẹp trai nhưng nụ cười luôn thường trực khiến ông ta có vẻ thu hút riêng. “Cháu khỏe không, Nat? Về từ lúc nào đấy?” Ông ta chào tôi như thể chúng tôi đã quen biết nhau hàng năm nay vậy.

“Lại đây ngồi đi...” Nhận ra tôi chần chừ khi thấy một người khác ngồi ở đầu bàn, mẹ đẩy chiếc ghế bên phải bà về phía tôi. “Mẹ rất thích có một chàng trai trẻ ngồi bên.”

“Mẹ cháu nói với bác là cháu thi xong rồi, phải không Nat?” bác Amorn thân mật hỏi trong lúc mẹ xới cơm cho tôi. “Bao giờ Ning thi xong, mình đi Chiangmai một tuần nhé. Cháu thấy thế nào?”

“Hay đấy,” mẹ tán thưởng ngay. “Chắc phải đến mười năm rồi mẹ chưa tới đó. Lần trước mẹ đi, Ning bé tẹo tèo tèo, mẹ phải đưa mỳ và Ning đến gửi nhà bà ngoại để bà trông nom. Khi mẹ về thì mỳ đã đánh vỡ mấy cái bát của bà rồi.”

“Thế hả?” Bác Amorn cười ha hả. Đôi mắt bé lại càng bé hơn. “Cháu từng hư thế cơ đấy, nhỉ?”

“Ôi nghịch lắm!” Mẹ cười theo. “Anh không biết đâu. Lúc nhỏ, hai đứa nó lúc nào cũng gây chuyện. Không có phút nào em rời mắt khỏi chúng một cái mà không thấy choang! rồi bốp! – lúc nào cũng như lúc nào.”

Tôi ngồi cúi gằm mặt xuống đĩa thức ăn không nói một lời trong khi mẹ và bác Amorn hết chuyện tôi và Ning lại chuyển sang chuyện của

những người mà tôi không biết. Hai người cười hỉ hả với nhau về những chuyện mà tôi chẳng hề thấy buồn cười. Thỉnh thoảng, họ đồng tình về những chủ đề mà thậm chí tôi không hiểu.

Tôi dồn cơm thừa trong đĩa sang một bên rồi đặt thìa đĩa xuống. Tiếng cười nói dừng lại ngay tức khắc. Lúc đó tôi nhận ra chúng tôi chỉ là người lạ với nhau mà thôi, lúc nào cũng dè chừng xem đối phương chuẩn bị làm gì.

“Cháu no rồi hả Nat?” bác Amorn phá tan sự yên lặng. “Có muốn đi ăn tráng miệng ở đâu không?”

“Sao lại không nhỉ?” mẹ đồng tình và khe khẽ thở dài. “Đi ăn há cáo đi. Lâu rồi mình chưa ra ngoài ăn.”

“Mẹ đi đi ạ, con no rồi,” tôi nói đoạn đẩy ghế ra sau. “Con xin phép đi gặp bạn ạ.”

“Được thôi.” Mẹ nhìn bác Amorn rồi xì xầm gật đầu. “Đừng có về muộn quá, thế thôi.”

Bác Amorn im lặng nhìn tôi trong khi mẹ nhẹ nhàng đặt tay lên tay ông ta an ủi.

Đêm đó bác Amorn ở lại nhà chúng tôi. Tôi nằm nghe những mẩu chuyện họ nói với nhau mà cơn gió đem tới và nhìn đăm đăm vào dải ánh sáng lọt qua khe chân cửa phòng Ning nơi tôi đang ở nhờ cho tới khi dải sáng kia vụt tắt, bỏ lại căn phòng chìm trong bóng tối đen đặc.

Tôi cứ nằm đó tỉnh như sáo. Từng đợt gió từ xa xô nhẹ nhẽ thối vào nghe như tiếng thở của mẹ, và có gì đó trong lòng tôi đang chết dần. Bóng những nhánh cây bên ngoài đu đưa như những vật sống đang chuyển động, trong khi tôi nằm im, hai cánh tay buông nặng trĩu, thậm chí không có cả sức đưa tay lên bịt mắt che tai.

Một tối, Ning về nhà lặng lẽ. Bộ dạng nó khiến tôi nghĩ tới một con chim nhỏ vừa qua bão tố loạng choạng trở về tổ với cái đuôi rũ xuống cùng đôi cánh tan nát.

Tôi ngồi bên cửa sổ và qua ô kính mờ sương nhìn em gái chậm chạp, ngần ngừ bước vào nhà. Nó đi vài bước, dừng lại và đứng đó lảo đảo, cơ hồ chực quay đi rồi lại bước thêm mấy bước và lại dừng lại. Ngược thất lại, tôi nhận ra ngôi nhà này không còn là nơi ấm êm cho con bé nữa.

Nhận ra có người đang nhìn mình, nó chậm chạp ngẩng đầu lên. Thấy tôi, tâm trạng con bé thay đổi hoàn toàn. Nó nhảy lên sung sướng, đẩy tung cửa lao lên tầng hai.

“Nat,” nó kêu lên và nhào vào lòng tôi ngay lúc tôi mở cửa. “Anh về lúc nào thế? Anh sẽ ở lại đây hẳn chứ? Làm ơn nói với em là anh sẽ không về nhà bố nữa đi.”

“Từ từ đã nào.” Tôi đẩy nó ra. “Còn nhiều thời gian cho mình nói chuyện. Nhưng trước tiên cho anh biết dạo vừa rồi em ở đâu đã. Sao em không gọi điện hay đến trường gặp anh?”

“Em ở nhà bạn, xa lắm mà lại khác hướng với trường anh. Mà em cũng không muốn gọi đến nhà bố. Em không muốn bố hỏi về mẹ. Cũng không muốn nghe giọng cô kia.”

“Sao em phải đi ở nhà người khác?” tôi hỏi, ghé sát mặt nhìn nó. “Có chuyện gì không? Mà sao mẹ lại cho em đi?”

“Em chán nhà mình quá rồi, chán mọi thứ ở trong cái nhà này,” Ning gất lên. “Dạo này mẹ không ngó ngàng gì đến chúng mình nữa đâu. Thứ duy nhất mẹ bận tâm là bác Amorn của mẹ. Mẹ không thèm để ý xem chuyện gì xảy ra với anh và em. Mẹ muốn mình tránh ra cho khuất mắt. Mẹ đẩy anh đi ở với bố cũng chỉ để rước lão ấy về đây. Em ghét mẹ. Ghét ông Amorn. Ghét bố. Ghét tất cả.”

“Bình tĩnh nào, Ning, bình tĩnh.” Tôi ôm nó. “Anh ở đây rồi. Anh đã về đây bên em, chăm sóc mẹ và em.”

“Anh nói thật chứ?” Ning thút thít. “Hãy hứa là anh không bao giờ đi nữa nhé.”

“Anh hứa.” Tôi cúi đầu hôn nhẹ lên trán nó y như mỗi lần bố dỗ bọn tôi. “Anh không bao giờ đi đâu cả, không đi đâu nữa.”

“Ôi, em yêu anh!” Nó ôm chặt tôi. “Anh em mình chỉ còn có nhau mà thôi.”

Tôi thở dài nặng nhọc, nghĩ đến bố lúc nào cũng bảo tôi yêu thương và quan tâm đến nó. Đến tận bây giờ, tôi không hiểu sao ông lại đẩy gánh nặng này lên vai tôi, sao ông không tự gánh vác mà lại cứ rút lui, rũ bỏ mọi trách nhiệm như ông vẫn làm trong suốt cuộc đời mình.

Kế hoạch đi Chiangmai dần thành hình. Một ngày sau khi Ning thi xong, bác Amorn mượn bạn một cái xe du lịch lớn. Còn mẹ tất bật lo hết mọi thứ cần thiết cho chuyến đi. Mẹ không bao giờ tin thức ăn bán ven đường. Tôi nhớ lần đầu tiên tôi đi một chuyến dài tới Hua Hin, mẹ luộc trứng và mua chuối cho tôi ăn dọc đường, nhưng vừa lên xe là tôi ngủ quên mất và lũ bạn xơi cả chuối lẫn trứng, thế là tôi phải ôm cái bụng rỗng đến tận tối mịt.

“Anh có chắc là cái xe này sẽ chở chúng ta đến nơi đến chốn không?” Mẹ nhấn lên nắp ca pô để thử độ bền của chiếc xe.

“Chắc chứ.” Bác Amorn ném mấy cái túi vào trong xe. “Hồi trước anh từng đi đến tận Lam Pang và Hart Yai đấy.”

“Ý anh là bằng cái thứ này á?” Trông mẹ có vẻ không tin vào mắt mình.

“Dĩ nhiên là không.” Bác Amorn lắc đầu. “Bằng tàu.”

“Ôi, anh đúng là quá lăm mà!” Mẹ cau mặt nhìn. “Sao anh không nói là anh đùa?”

“Nat, Ning, còn gì không?” bác Amorn quay sang hỏi chúng tôi. “Nếu không bác đóng cốp xe nhé.”

Tôi nhìn Ning rồi lắc đầu.

“Sao không trả lời khi người lớn hỏi?” mẹ rít lên. “Hai đứa mất hết lười rồi hả?”

“Không sao,” bác Amorn xoa dịu mẹ. “Hãy giữ giọng để cùng hát trên đường nhé: như thế anh sẽ tỉnh táo hơn khi lái xe.”

“Mình đi thôi, tranh thủ chưa nắng quá,” mẹ ngắt lời. “Nat, kiểm tra xem cửa giả đóng hết chưa. Con cất ti vi vào phòng mẹ như mẹ dặn chưa? Đừng quên giặt cầu dao. Cứ để đèn ngoài hiên sáng, nó không cùng một đường điện. Ning, ra sân sau kiểm tra lại xem. Nếu còn quần áo phơi thì cất vào, nhớ khóa cửa và cổng nhé.”

“Trời đất,” bác Amorn thở dài, “nghe em nói cứ như là chúng ta chuẩn bị đi hàng năm vậy.”

“Vấn đề là ở đó,” mẹ nói. “Chúng ta phải chắc chắn mọi thứ đều ổn trước khi đi.”

“Vậy chúng ta chở theo cả căn nhà đi chứ nhỉ?” Bác Amorn mở cửa xe ngồi vào ghế tài xế. “Hay chuyển Chiangmai lại gần đây cũng được.”

“Nhanh lên, Nat, Ning.” Mẹ vẫy gọi bọn tôi rồi lại hét tướng: “Lấy gỗ bịt kín cái lỗ ở hàng rào, không là chó vào bới hết mấy bụi hồng của mẹ lên đấy.”

Khi chúng tôi khởi hành thì đã khoảng mười giờ sáng. Nắng ấm tràn vào trong xe gợi tôi nhớ tới hơi ấm mà tôi cảm thấy khi bố, mẹ và hai chúng tôi vẫn còn là một gia đình. Tôi quay lại nhìn căn nhà thì nhận ra rằng chúng tôi đã để những ngày đó trôi quá xa, tới mức khuất khỏi tầm nhìn và không còn hy vọng nào mang chúng quay lại nữa.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 17

Trong chuyến đi Chiangmai, mẹ dường như là người hạnh phúc nhất. Đã lâu rồi chúng tôi không trông thấy mẹ hào hứng hay nghe thấy mẹ cười sáng khoái như vậy. Dù tôi và Ning thường nói xấu sau lưng mẹ, rằng bà cư xử như đang đi nghỉ trăng mật với bác Amorn, hai anh em vẫn phải công nhận rằng sự ngọt ngào ấy đem lại cho mẹ một nguồn sinh khí mới sau những năm tháng mòn mỏi chịu đựng.

“Mẹ và bác Amorn đang bàn sau khi về đến Bangkok, mình sẽ tìm chỗ mở một hàng ăn,” mẹ nói với tôi và Ning vào một tối nọ, khi chúng tôi đang dùng bữa tại một quán vỉa hè trên đường tới thác Huay Kaeo và bác Amorn đang ngồi im lặng hút xì gà.

Dù tâm trạng mẹ đang vui vẻ hơn thường lệ, chúng tôi vẫn biết tốt nhất không nên phản đối hay tranh cãi với bà.

“Mẹ định bán loại đồ ăn gì ạ?” Ning điềm tỉnh hỏi, nhằm chiều lòng mẹ nhiều hơn là vì tò mò.

“Thức ăn Thái bình thường thôi, đồ chiên và cà ri, đại loại thế, bán buổi trưa cho những người đi làm, có khi cả tối nữa.”

“Con thấy cũng được.” Tôi gật gù. “Nhưng mẹ lấy vốn đâu ra?”

Mẹ lại ngưng một lúc, rồi khẽ đáp: “Mẹ nghĩ mẹ sẽ bán nhà. Ít nhất cũng đủ tiền đặt cọc cho cửa hàng.”

Tôi nhìn Ning. Cả hai đứa đều biết là bố mẹ tôi giúp nhau đi lên từ tay trắng, tích góp mãi mới đủ xây căn nhà bằng chính sức mình, và đó là thứ duy nhất bố để lại cho chúng tôi. Dù ở nơi đó không có hạnh phúc và hơi ấm, chúng tôi không khỏi cảm thấy đau lòng trước viễn cảnh sẽ mất nó.

“Các con biết đấy...” Mẹ nhìn chúng tôi như thể biết chúng tôi nghĩ gì. “Nhà nào thì cũng thế thôi miễn là chúng ta giúp nhau biến nó thành một mái ấm.”

Trong suốt cuộc nói chuyện, bác Amorn ngồi yên nghe chúng tôi nói. Thỉnh thoảng, bác lại cố tình rít tẩu thuốc. Đôi mắt hẹp sau cặp kính mỏng không biểu lộ một chút cảm xúc.

Cuối cùng, mẹ tôi cũng bán nhà và thuê một cửa hàng ba tầng trên đường New Pheiburee để mở quán ăn như mẹ muốn. Sau này tôi và Ning mới biết là bố đã nhượng quyền sở hữu căn nhà cho mẹ mấy ngày trước khi mẹ rao bán nó, để đổi lại việc mẹ chịu ký đơn ly dị, cũng có nghĩa là, ngoài việc mất ngôi nhà, chúng tôi còn mất luôn hy vọng là có ngày bố sẽ quay về.

Mẹ đặt tên cửa hàng là “Chuleephorn” theo họ của mình. Bác Amorn thuê thợ tân trang lại cửa hàng cũ, biến nó thành một nơi đáng để dừng chân dùng bữa. Mẹ giao cho một trong các chị em họ của bà, bác Ngop, người đã trông tôi và Ning khi nhỏ, phụ trách nhà bếp. Mẹ cũng thuê vài thanh niên vùng Đông Bắc làm phụ bếp và mấy người họ hàng trẻ của bạn bè làm bồi bàn, còn bà thì đứng quầy thu ngân.

Ngay từ đầu quán đã làm ăn rất khá. Lúc tôi và Ning đi học về, chúng tôi nhanh nhanh làm bài tập rồi ba chân bốn cẳng xuống phụ bếp thức ăn giúp bác Ngop, cốt để mẹ đỡ kêu. Thỉnh thoảng, khi tâm trạng bác Ngop không được tốt, bác sẽ la bới tôi, bảo bới tôi làm vướng chân khiến bác không làm được việc.

Còn bác Amorn, mỗi khi ở lại qua đêm, bác ấy sẽ ngồi ở một chiếc bàn nhỏ trong góc cửa hàng, nhấp từng ngụm bia nhẹ và hút tẩu thuốc, lặng lẽ trầm tư về những tiến bộ mà mình đem đến mãi tới giờ đóng cửa, và mẹ thường phải đẩy bác đi vì bác đang giữ chân nhân viên lại trong khi đáng lẽ ra họ đã được về.

Bác Ngop là họ hàng duy nhất thân thiết với chúng tôi. Từ ngày anh em tôi còn bé, mẹ đã luôn đối xử với bác nửa như với họ hàng, nửa như người ở. Bác Ngop là người duy nhất trong mấy anh chị em nhà bác không đồ đạc và điều ấy khiến bác rất tự ti vì nghĩ mình dốt nát hơn người nhà. Bác lớn hơn mẹ tôi bảy tám tuổi gì đó và từng chăm sóc mẹ khi mẹ còn nhỏ. Vậy nên ngay sau khi sinh tôi, mẹ nhờ bác lên chăm tôi, và hơn một năm sau thì chăm cả Ning nữa. Bác Ngop ác khẩu và đôi lúc đàng trí, nhưng ở bác có cái gì đó khiến chúng tôi yêu mến và rất thương bác, đặc biệt là với hoàn cảnh của bác khi đã vào tuổi xế chiều và những điều ấy còn ám ảnh tôi đến tận bây giờ.

Bác thích mặc những chiếc áo cánh rộng, không tay để bộ ngực nặng nề được thoải mái. Tôi nhớ khi còn nhỏ, chúng tôi nằm cạnh bác nghịch ti cho tới khi thiếp đi. Hồi ấy, bác hay kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện cổ tích đơn giản như “Cô bé quàng khăn đỏ” hay “Cô bé Lọ Lem”, và chúng tôi mê mẩn lắng nghe. Ning cười bò ra sàn mỗi khi bác giả cái giọng khàn khàn của con sói gian ác để trả lời cô bé quàng khăn đỏ tại sao tai bà dài thế và răng bà to thế. Nhưng khi chúng tôi lớn dần lên, những câu chuyện cổ tích bác thường kể không còn níu giữ được tâm trí chúng tôi nữa. Thay vào đó, tôi và Ning bị thu hút bởi những thứ xung quanh mà chúng tôi lấy làm thú vị hơn, và bác Ngop tội nghiệp bị bỏ lại một mình ở cái xó xỉnh tối tăm của bác trong căn nhà.

Dù tỏ ra rất kính trọng mẹ nhưng thi thoảng bác cũng phản đối mẹ vì dù gì bác cũng lớn tuổi hơn mẹ và từng là người chăm lo cho mẹ. Thường thì khi bị mẹ la mắng hay trút bực tức, bác chỉ nín nhịn như một người biết

thân biết phận. Nhưng có những khi bác nói lại mẹ cho đến lúc tím tái cả mặt mũi rồi bác vùng vằng bỏ đi, giam mình trong phòng suốt cả ngày, không chuyện trò với ai hết – và trong những lúc như thế mẹ có trách nhiệm phải đi xoa dịu cho bác nguôi giận. Mẹ sẽ đến gần bác giả bộ đang làm gì hay nhất thứ gì rồi lầm bầm một mình thật to: “Chà, không có chị Ngop yêu quý ở đây, mình chẳng biết mình sẽ làm được gì nữa,” hoặc mẹ sẽ nhắc đến chuyện ngày xưa, kiểu như “Chuyện này làm mình nhớ hồi hai chị em mình còn nhỏ...” Mẹ sẽ nhấn giọng từ “hai chị em mình” để nhấn mạnh tuổi ấu thơ gắn bó và mối gắn kết cả đời của hai người.

Có hai thứ mà bác Ngop yêu thích: đó là phim truyền hình nhiều tập và phim Ấn Độ. Vài tuần một lần, mẹ lại nịnh bác bằng cách cho bác tiền đi xem phim Ấn Độ. Bác Ngop sung sướng ăn vận thật đẹp rồi đưa tôi và Ning đến rạp chiếu phim trên một chiếc xe ba bánh. Lúc đầu chúng tôi cũng thích thú y như bác, nhưng sau vài bữa tôi đã luôn ngủ gật vì chán những cốt truyện cường điệu quá, kiểu như bố và con trai (hoặc chồng và vợ) lên những chuyến tàu khác nhau rồi gặp nhau, chia tay rồi lại gặp nhau rồi kết thúc trong một phiên tòa mà chính đứa con sẽ là luật sư hoặc quan tòa, còn người cha hóa ra chính là kẻ xấu, vân vân – một phim Ấn Độ điển hình. Câu chuyện có thể rất dài vì có những chuyến tàu và những cuộc tranh cãi trên toa. Nhưng bác Ngop thì vẫn mãi mê xem và khóc theo phim.

Chuyện đời bác là một câu chuyện rất buồn, và tôi hoàn toàn không hiểu tại sao con người lại sinh ra có số phận khác nhau đến vậy, người thì thành công, người thì như bác Ngop cả đời chỉ là thua thiệt và thất vọng.

Bác rời khỏi nhà chúng tôi lần đầu khi tôi tám tuổi còn Ning bảy tuổi. Thời ấy, chúng tôi được xe buýt của trường đưa đi đón về, và sáng nào bác cũng dắt tay chúng tôi ra đường lớn và đứng đó đón chúng tôi mỗi chiều.

Hình như cái ngày xui xẻo đó là một ngày thứ Sáu. Xe buýt của trường bị hỏng và đến lúc sửa xong thì đã muộn lắm rồi. Đến nhập nhạng chúng tôi mới đi về nơi đầu đường. Không thấy bác Ngop đâu nên hai anh

em tự đi về nhà. Thời ấy hai bên đường chỉ có vài ngôi nhà. Hầu như nhà nào cũng có hàng rào thép gai bao quanh và trồng đủ loại dây leo để trang trí. Có một thời gian cây hoa đậu biếc leo quanh một hàng rào và Ning bị màu tím biếc của những bông hoa hút hồn. Gần như chiều nào nó cũng bắt bác Ngop đi qua những lùm cỏ hái những bông hoa tím kia cho nó và bác Ngop luôn vui vẻ làm theo.

Tối đó, khi Ning đi qua hàng rào có dây đậu biếc, nó dừng lại không đi nữa. “Em muốn hoa đậu biếc. Hái cho em đi anh Nat!”

“Không phải bây giờ. Tối rồi. Mai anh hái cho.”

“Nhưng em muốn bây giờ cơ!” Ning nằng nặc đòi, trông nó đã sẵn sàng lăn ra ăn vạ.

“Được rồi, được rồi, anh sẽ hái cho em.” Để chiều lòng đứa em gái nhỏ, tôi đi qua mấy lùm cỏ, thấy hơi run. Mấy bông hoa Ning muốn ở cao quá, tôi phải kiễng chân lên. Ngay lúc tôi tóm được nắm hoa, một lũ kiến lửa nhào vào tôi, đốt lia lịa làm tôi khua tay như điên. Thế là đủ khiến tôi lộn nhào và dây thép gai cắm phập vào tay lẫn đầu gối. máu túa ra tức thì. Ning khóc ré lên. Dựa vào nó, tôi đau đớn nhảy lò cò về nhà.

Mẹ nổi đóa lên với bác Ngop, đổ cho bác là vô trách nhiệm làm tôi bị thương dù bác đã cố giải thích là bác phải về nhà trông chừng nồi cơm và đang định ra đón chúng tôi lần nữa. Mẹ lại càng điên khi bố về bảo tôi phải đi tiêm phòng uốn ván, vậy là mẹ trút cả lên đầu bác Ngop lúc này đang khóa mình trong phòng. Khi chúng tôi từ phòng khám về, bác Ngop đã dọn hết đồ đạc bỏ đi. Sau đấy hàng năm trời chúng tôi mới nghe được tin của bác và bác mới bắt đầu thỉnh thoảng tới thăm tôi cùng Ning.

Một tối, Jom đến cửa hàng gặp tôi. Chị bận quần bò bạc phếch và áo sơ mi cũ rộng thùng thình như thể chẳng quan tâm gì đến ngoại hình của mình.

“Làn gió nào mang chị tới đây vậy?” tôi chào lúc thấy chị đang đứng lúng túng trước cửa hàng.

“Chỉ vì chị muốn gặp câu thôi,” Jom nói rồi đi sượt qua tôi vào cửa hàng. Bóng chị đổ trên sàn cho tôi thấy chị đã cao thêm lên và sở hữu mọi đường cong của một người phụ nữ trưởng thành, và tôi lại thấp hơn nữa so với chị.

“Ngồi kia đi.” Tôi chỉ vào cái ghế bên cửa sổ, có một tấm rèm dày che nửa dưới cửa để người ngoài không nhìn vào trong được. “Chị dùng gì?”

“Gì cũng được,” Jom ngồi xuống. “Hôm nay mẹ với em gái cậu không ở đây à?”

“Hai người ra ngoài rồi. Nhưng sẽ về sớm thôi,” tôi đáp rồi ra hiệu cho phục vụ và gọi một ly nước cam cho chị. “Bố chị đưa chị đến đây hả?” tôi khẽ hỏi.

“Không,” chị lắc đầu. “Chị đi taxi.”

“Sao lại thế?” Tôi kinh ngạc tròn mắt nhìn chị. “Có chuyện gì phải không?”

“Ừ.” Chị gật đầu rồi cúi xuống uống nước cam qua chiếc ống hút. Đây là lần đầu tiên tôi thấy ánh buồn trong đôi mắt đẹp của chị và vẻ sầu thảm trên khuôn mặt chị.

“Có chuyện gì phải không?” tôi lại hỏi.

“Béo này, lần đầu biết bố mình có người đàn bà khác, cậu cảm thấy thế nào?”

“Chẳng biết nữa.” Tôi lắc đầu. “Thất vọng, xót xa, sốc, và trên hết, căm ghét người đàn bà đó, nhưng sao chị hỏi thế? Chẳng lẽ...?”

“Ừ.” Jom gật đầu. Ánh mắt chị gợi tôi nghĩ tới Ning, mẹ và bản thân mình trong gương. “Bố chị có người đàn bà khác.”

Tôi ngồi ngay đơ, không tin nổi vào tai mình. Tôi nghĩ về ngày tôi đến chơi nhà chị lúc tôi còn ở với bố, về cách bố mẹ chị trêu chọc nhau xiết bao âu yếm, về vẻ yêu thương tận tụy tràn đầy trong đôi mắt mẹ chị khi bà nhìn chồng mình. “Mẹ chị đón nhận chuyện này thế nào?” tôi thì thầm hỏi.

“Mẹ chị khóc suốt ngày...” Giọng chị chùng hẫng xuống. “Chị sợ lắm, Béo ạ, chị sợ mẹ chị không chịu nổi.”

Hôm đó, Jom ở cửa hàng cho đến khi bên ngoài đã tối mịt, đôi lúc ngồi đó bơ phờ ủ rũ, rồi lại nói không ngừng về bất cứ thứ gì như thể cố quên đi những gì đang xảy đến với nhà mình. Tôi không rời mắt khỏi chị, lòng đầy thương cảm. Chị cười to mỗi lúc nói gì buồn cười, nhưng tiếng cười như chực vỡ và đôi mắt khô khốc. Tôi hiểu chị đang bị giày vò đến chừng nào và càng khốn khổ hơn khi phải cố che giấu nó.

Mẹ và Ning về trước tám giờ ít phút. Mẹ ngạc nhiên khi thấy Jom trong cửa hàng nhưng cũng không nói gì. Mẹ chỉ chào lại Jom rồi dắt tay Ning ra quầy thu ngân, xem qua đồng hóa đơn tôi xuất khi mẹ đi vắng, rồi ngồi yên ở quầy thu ngân mà không để ý gì đến tôi và Jom nữa.

“Chị phải đi đây.” Jom vỗ nhẹ tay tôi khi con chim cúc cu bật ra từ đồng hồ treo tường, thông báo giờ đã là tám rưỡi rồi.

“Để em đưa chị về.” Tôi đứng dậy.

“Thôi khỏi cần,” chị từ chối. “Dạo này chị quen về nhà muộn rồi.”

“Chị qua đây lúc nào cũng được,” tôi nói với Jom khi chị chào mẹ rồi chui vào taxi.

“Ừ.” Jom gật đầu rồi vẫy chào tôi.

Tôi nhìn taxi đi khuất, rồi chậm rãi trở vào quán.

“Nat!” mẹ gọi tôi khi thấy tôi chực đi lên gác. “Đó là con gái của ông Withoon đúng không?”

“Vâng,” tôi mệt mỏi trả lời, nhưng hình như mẹ chưa hỏi xong.

“Có tin đồn là ông Withoon rước một ca sĩ hộp đêm về nhà và ả làm loạn ở đó. Jom có nói gì với con không?”

“Không,” tôi cộc cằn đáp. “Con lên nhà làm bài được không?”

“Muốn làm gì thì làm,” mẹ đành giọng. “Lúc nào mẹ muốn nói chuyện với mày mà mày chả bận. Mày vừa ngồi buồn với bạn hàng tiếng đồng hồ đấy, thế sao lúc ấy không lo chuyện bài vở?”

Tôi thở sâu, tự thấy xấu hổ, lẳng lặng lần lên phòng.

Cuối tháng đó, Jom bỗng du học ở Anh. Có mỗi chú Maen với tôi đi tiễn chị.

Jom ôm chặt tôi và cứ khóc mãi.

“Đừng quên viết thư, nhé?” Tôi quệt nước mắt cho chị.

Chị gật đầu. Nhưng cuối cùng, tôi chẳng nhận được một lá thư nào của chị.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 18

Thời gian trôi, không gì có thể níu giữ nó lại hay khiến bước chân nó chậm rãi hơn. Mùa đến rồi qua theo nhịp điệu cũ kỹ như một bài hát không có hồi kết, từ cái oi bức mùa nóng sang âm thấp mùa mưa rồi tới cái giá rét mùa lạnh rồi lại quay về oi bức. Tôi thường cố tìm lời giải đáp cho ý nghĩa của cuộc sống này và ứa lệ khi nhận ra sự thật đau đớn rằng tất cả chúng ta đều đang tiến thẳng tới cái chết.

Tôi vẫn nhớ có một lần, khi đang học lớp mười hai, tôi cảm thấy quá cô đơn đến nỗi giam mình trong phòng, vặn loa to hết cỡ bài hard rock “Đường về cõi chết” và lần lượt nhai từng viên thuốc giảm đau.

“Đêm tối tắm phủ kín bầu trời

Về tổ nghỉ ngơi những cánh chim đã rời

Bao kẻ khổ nghèo rúc lẩn vào ổ rách

Run rẩy trong cô độc hoang vu

Chúng ta đang trên đường về cõi chết

Chúng ta đang trên đường về cõi chết

Đàn ông đàn bà chủ nhân hay nô lệ

Ngày qua ngày chúng ta thêm khát

Kiểm tìm hư ảo

Mù quáng chán nản vô vọng

Thế giới này đâu phải là bất diệt

Mà cả đời người cứ vật lộn mãi không thôi”

Tôi nuốt không biết bao nhiêu là thuốc và nghĩ rằng mình sẽ chết ngay đêm đó, một đêm lạnh thấu xương và cô độc tuyệt đối khi tôi nhận ra rằng mình không bao giờ có thể mở mắt dậy vào sáng hôm sau và vĩnh viễn chìm trong bóng tối đặc quánh ở một nơi tôi chẳng biết ai và cũng không ai biết mình – một nơi không có bố, không có mẹ, không có Ning, không có Eik, không có Chai, không có Jom, không có Porm, không có một người nào hết. Tôi chưa từng tin vào thiên đường, địa ngục, hay đầu thai. Tôi chỉ nghĩ về cái chết như một thế giới không có ánh sáng hay màu sắc, một thế giới của bóng tối thăm thẳm và lạnh giá. Đối với tôi, cái chết không có gì đáng sợ.

Nhưng, sáng hôm sau tôi vẫn thức dậy, uể oải đến mức hai mí mắt khó lòng mở nổi, lảo đảo vô cùng và bị những cơn co thắt ở dạ dày cùng cảm giác buồn nôn hành hạ. “Đường về cõi chết” vẫn bật. Lọ thuốc giảm đau đã lăn xuống sàn và tệ hơn cả, tôi vẫn đang thở.

Những cây kèn hồng lại chớm nở bông và gió lạnh từ nơi xa đang thổi về. Ngày xưa, mấy đứa chúng tôi sung sướng khi thấy kèn hồng đơm hoa trên đường tới trường, vì nó báo hiệu kỳ thi cuối năm học sắp đến, và sau đó, chúng tôi sẽ có vài ngày trong đời không cần vương bận về nội quy trường lớp, được nghỉ học mà thỏa sức vui chơi.

Vào ngày đầu tiên của kỳ thi, Porm từng chỉ cho tôi những bông kèn hồng đầu tiên. “Mình không thể chờ được tới lúc chúng nở rộ,” trong đầu tôi vang lên tiếng lầm bầm của nó. “Mình đã đợi cả năm cho đến hết năm học, nhưng khi những cây hoa kia nở rộ, cả nhóm mình sẽ lại ở đây bên nhau.”

Tôi thả bước bên những thân cây cao lớn, lòng buồn bã. Hoa kèn hồng thả rơi những cánh mỏng tang như lời chào hay đúng hơn là những giọt lệ tiễn biệt. Đây là năm cuối cùng tôi còn đi trên con đường này. Tôi không thể không dõi nhìn những cô cậu học trò lớp dưới vừa đi vừa bá vai bá cổ nhau và cười rộ lên vui vẻ. Có vài đứa dừng chân, nhặt cành cây khều hoa cho bạn. Nhưng chẳng mấy chốc sẽ đến cái ngày mà chúng cũng sẽ cúi đầu vội vã rảo bước mà không dám ngẩng đầu lên nhìn hoa, như tôi lúc này.

“Làm sao thế, Béo? Trông cậu như mất sổ gạo vậy.” Eik đuổi kịp vỗ vai tôi. Bao năm trôi qua đã biến nó từ một thằng nhóc da bọc xương thành một thanh niên cao lớn cường tráng.

“Vậy cậu đã quyết định vào trường nào chưa?” Chai tập tễnh nhập hội. Lúc nhỏ, nhờ yêu thể dục thể thao, ở Chai đã hứa hẹn một vóc dáng khỏe mạnh rắn chắc, đủ tiêu chuẩn vào trường dự bị quân đội, nhưng dạo này trông nó gầy như xác ve.

“Mỹ thuật,” tôi trả lời và nhìn bọn bạn dò hỏi.

“Mình sẽ học Kiến trúc,” Eik mỉm cười.

“Mình vẫn chưa nghĩ ra cái gì.” Chai thở dài. “Chắc mình sẽ thử trường Ram[1].”

[1] Đại học Ramkham, là một trường đại học dân lập ở Bangkok, không cần thi đầu vào hay bắt buộc dự giảng.

“Có ai nghe tin gì về Porm không?” tôi hỏi lơ đãng.

“Tháng trước mình gặp nó,” Chai đáp. “Nó bảo sẽ vào khoa Luật ở Thammasart.”

“Nó sẽ làm luật lệ lan tanh bành ra cho coi.” Eik lắc đầu. “Mình nghĩ nó học Nông nghiệp hợp hơn, chuyên giết mổ lợn với bò.”

“Các cậu không gặp nó bao lâu rồi?” Chai hồ nghi hỏi.

“Cũng lâu rồi đấy. Thực ra là mấy tháng rồi.” Eik gật gù cố nhớ lại.

“Với mình còn lâu hơn,” tôi lẩm bẩm. Lần nào nói chuyện về Porm, tôi cũng không khỏi cảm thấy tức giận và đau lòng bởi những gì xảy đến với Ning. Tôi đổ lỗi tất cả cho Porm và vẫn chưa tha thứ cho nó dù nó đã làm mọi thứ có thể để chuyện trở lại bình thường.

“Jom từ Anh về rồi đấy, các cậu biết không,” Chai đột ngột đổi chủ đề. “Trông nóng bỏng lắm.”

“Thật hả?” tôi vồn vã.

“Mình nói dối cậu làm gì? Nếu mình nói dối thì cứ cho sét đánh Eik đi!”

“Cậu nên đến thăm chị ấy đi,” Eik nói khẽ. Ánh mắt nó đầy thấu hiểu.

Tôi vẫn lặng thinh nhìn cái bóng mỗi lúc một đổ dài của tòa nhà nơi Jom từng cùng tập đàn.

Chiều đã muộn lắm rồi khi tôi thần thờ đi qua cổng tin nơi Porm từng ngồi đợi ba đưa chúng tôi sau giờ học và đi về phía lớp nhạc, trong lòng cô độc và rối rắm.

Thầy Wa-thin vẫn còn trong lớp. Tất cả cửa sổ đều đã khép, chỉ còn cửa chính hé mở. Tôi tới ngồi một chiếc ghế trong góc. Thầy Wa-thin hạ cây vĩ cầm và liếc nhìn tôi trước khi kéo cây vĩ qua dây đàn, tiếp tục chơi bản “Cây bồ đề buông mình” như thể tôi không có mặt ở đó.

Nhà của Jom đã thay đổi so với vài năm trước. Phần lớn trong tình trạng xuống cấp trông thấy do thiếu sự quan tâm, chăm sóc. Dầu vậy, có

một nhân tố mới: một ngôi nhà nhỏ xinh xắn mọc lên ở nơi từng là một thảm cỏ xanh tốt.

“Cậu cao quá rồi!” Jom lùi lại nhìn tôi từ đầu đến chân. “Trông này, cậu cao hơn chị bao nhiêu.”

“Chị cũng khác.” Tôi ngồi xuống chòi nghỉ trước hiên nhà chính.

“Sao? Trông chị kỳ cục lắm à?” Jom hỏi và cười giòn. “Thời gian trôi vù vù phải không? Chị vẫn nhớ ngày cậu ra tiễn chị ở sân bay. Chị ôm cậu khóc lóc ghê lắm. chắc tất cả mọi người đều tưởng cậu là bạn trai chị.”

Tôi bỗng cảm thấy giật thót trong lòng bèn vội vã nhìn đi chỗ khác. “Vậy chị học xong rồi à?” Tôi đổi chủ đề.

“Chưa đâu.” Chị lắc đầu. “Chị về thăm mẹ.”

“Bác ấy thế nào rồi ạ?” Tôi đưa tay với ly nước.

“Vẫn như hồi trước thôi.” U sầu dâng lên trong đôi mắt chị. “Chị không biết mẹ còn có thể tiếp tục chịu đựng như thế này bao lâu.”

“Thế còn bố chị?” tôi khẽ hỏi.

Jom ngẩng đầu nhìn thẳng về phía ngôi nhà nhỏ, không nói một lời, nhưng ánh mắt lóe lên khắc nghiệt.

“Em sắp thi hết năm,” tôi chuyển chủ đề, cảm thấy chị không muốn mình tọc mạch vào những chuyện riêng tư. “Và thi đại học nữa.”

“Nhanh thật đấy!” Jom đưa tôi đĩa bim bim. “Thế mà chị có cảm giác như cậu vẫn là một cậu nhóc bé tí ấy.”

“Đoán xem em đăng ký vào trường nào,” tôi nhón một miếng bim bim giữ trong tay.

Jom im lặng một chốc rồi bật ngón tay tách một cái khi nghỉ ra, “Sinlaparkorn, đúng không?”

“Chị giỏi thật,” tôi khen. “Làm sao chị biết?”

“À, cậu lúc nào chả muốn thành họa sĩ.” Jom cười khe khẽ. “Nghĩ đến cảnh một kẻ to béo như cậu ở giữa những linh hồn đói khát kể cũng hơi kỳ cục nhỉ?”

Tôi bật cười lên nhìn chị. Trông chị quả thật quyến rũ như Chai nói, nhưng, ẩn dưới vẻ ngoài và dáng điệu kia, vẫn chất chứa nỗi u sầu tột cùng thừa thãi.

--- ----- BỔ SUNG THÊM --- -----

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 19

Những ánh ngày cuối cùng tắt dần ở phía chân trời thẳng trước mặt. Bóng tối cởi chiếc áo choàng đen chậm rãi trải dài trong khi đèn đường bật sáng những đôi mắt huỳnh quang, hết hàng này đến hàng khác sau lưng chúng tôi.

Tôi và Jom sóng vai bước đi trên một con đường nhỏ, tĩnh lặng. Tường các ngôi nhà tạo thành một hàng rào liên tục hai bên đường như muốn đóng khung chúng tôi vào khoảng trống hẹp giữa chúng.

“Nói gì đó đi,” Jom thăm thò sau khi chúng tôi im lặng khá lâu.

“Ví dụ chuyện gì?” Tôi nhìn chị.

“Chả biết.” Chị nhún vai, tay vẫn đút trong túi quần bò mài. “Gia đình, bạn bè, người yêu, phim ảnh, gì cũng được.”

“Ngày xưa ngày xưa...” Tôi dài giọng.

“Thôi nào, Béo.” Chị cười nhạt. “Cậu không cần phải giả bộ với chị, được chứ?”

Tôi chờ ra.

“Cậu có hay gặp bố không?” Jom quay sang tôi. Mái tóc đen như mun chấm vai bay trong gió, và đây là lần đầu tiên tôi nhận ra nó mềm mại và óng ả chừng nào.

“Không thường xuyên lắm.” Tôi cúi đầu.

Bố ngồi ủ ê trong góc của quán rượu nhỏ như một thứ đồ đạc bị bỏ đi đã lâu. Những bóng đèn tù mù treo trên trần chiếu lờ mờ trên vầng trán đầy nếp nhăn, hai hố mắt sâu và đôi bông mắt to của ông.

Chỉ khi tôi bước vào quán, kéo ghế ngồi xuống trước mặt bố, ông mới ngẩng đầu lên khỏi bóng mình hắt trên chiếc bàn bẩn thỉu. Ông không chào tôi, nhưng nỗi buồn trong mắt ông hùng hồn hơn bất cứ lời nói nào.

“Trong này nóng thật đấy ạ,” tôi nói, cảm thấy lúng túng và phe phẩy cổ áo đồng phục cho bớt nóng.

“Khi bố là quản lý của xưởng đá, đó quả là thời kỳ hoàng kim, con biết đấy. Các công chức trong quận, người làng, họ gọi bố là ‘Sếp Lớn’. Nếu bố muốn chén thịt lợn hay thịt bò, bố chỉ cần búng ngón tay là họ sẽ mổ lợn mổ bò, nướng lên dâng bố. Rượu thì khỏi phải nói, đủ để mà túy lúy suốt ba ngày ba đêm.”

“Tuần tới con thi,” tôi lẩm bẩm.

“Và khi bố đứng đầu bộ phận vận tải thì còn khá hơn nữa. Rượu ngoại, đồ hộp, con cứ kể tên bất cứ thứ gì, chúng ta chắc chắn đều đã có, ôi con trai ơi! Nat và Ning chén nhiều sô cô la đến nỗi sâu hết cả răng.” Bố cười khúc khích, cúi gục đầu đổ rượu trắng vào một chiếc chén nhỏ. Ông nắm chặt chiếc chén, quay mặt đi, đưa chén lên môi uống cạn một hơi.

“Ồ phải...” Ông đặt chén xuống như vừa nhớ ra điều gì. “Không biết con gấu bông đánh trống còn không? Bố mất đến ba trăm bạt vào đó, con biết đấy. Khi ấy bố thất nghiệp, nhưng Ning khóc như suối. Con bé thích con gấu quá. Nó vừa đi vừa gõ trống binh-bong và lắc đầu nên con bé muốn có nó...”

“Con nghĩ con sẽ đăng ký vào trường Sinlaparkorn.”

“Sá gì ba trăm, bố nói, khi con gái tôi muốn nó.” Bố ợ và mùi rượu trắng nồng nặc phả ra. “Nhưng hai con không bao giờ biết bố đã phải vật lộn thế nào mới kiếm được số tiền đó đâu.”

“Bố!” tôi gào tướng, đứng bật dậy tóm cổ tay ông khi ông chực rút thêm chén nữa. “Bố nghe con nói đi.”

Bố vẫn ngồi chờ đợi, cặp mắt cúi đầu. “Bố yêu hai con,” ông lầm bầm. “Nhưng các con không bao giờ biết. Các con không biết gì hết.”

Tôi chặt vật đỡ bố ra khỏi taxi. Ông hò hét và giậm dữ đá bánh xe khi người lái taxi nhào người ra đóng cửa xe. “Đồ khốn! Đi chết đi! Ta đã có hàng tá xe hơi rồi, ta cho mi biết. Mi và cái taxi bẩn thỉu của mi, sao mi dám vô lễ như thế?”

Tôi không phải nhấn chuông cửa vì đèn trong nhà đã bật sáng ngay khi bố lên giọng. Nửa đi nửa chạy, Waeo ra mở cửa, trông bối rối và lo ngại. “Chào Nat,” cô lao ra đỡ bố. “Cháu tìm thấy ông ấy ở đâu vậy?”

“Là em hả Waeo?” Bố đẩy tay chúng tôi ra và cố đứng thẳng. “Chả có gì đặc biệt cả. Chỉ là chúc mừng...” Ông dừng lại, rồi nặn ra một tiếng cười. “Công ty anh vừa xin việc mai hay ngày kia sẽ gọi anh – khoảng mười ngàn một tháng, em biết đấy.”

“Cháu vẫn chưa ngủ à?” Waeo ngẩng đầu khi thấy bóng tôi đổ trên sàn trước chiếc ghế mây mà cô đang nằm co quắp như một con mèo hoang mắc kẹt. “Ngồi đi.” Cô ngồi dậy nhường chỗ cho tôi. “Giờ cháu đã là thanh niên rồi đấy.”

“Bố như thế này bao lâu rồi ạ?” tôi ngồi xuống mà không nhìn cô và khẽ hỏi.

“Khoảng một tháng.” Cô buông một tiếng thở dài náo nề. “Ồ, ý cô là như cháu thấy đêm nay.”

“Cháu chưa từng thấy bố cháu thảm đến mức này.” Tôi ngồi nhấn mạnh từng chữ.

Waeo thu người lại. Vai cô vồng xuống, hai bàn tay đan chặt vào nhau.

“Có chuyện gì với bố vậy ạ?” Trước phản ứng của cô, tôi nói nhẹ nhàng hơn.

“Ông ấy đang đau khổ vì mất việc,” cô đáp mà không ngẩng đầu lên. “Ông ấy rất hy vọng được bổ nhiệm vào vị trí trợ lý giám đốc, nhưng họ giao vị trí ấy cho người mới. Vậy nên ông ấy phản kháng bằng cách hai tuần liền không đi làm, và khi quay lại công ty thì đến cả một chỗ để ngồi ông ấy cũng còn không có.”

“Thế nên bố cháu nghỉ việc,” tôi nói nốt vì quá hiểu bố mình.

“Phải.” Waeo gật đầu. “Nhưng không chỉ có vậy. Người trong công ty đó đồn ra ngoài rằng bố cháu bị đuổi việc vì nát rượu, vậy nên mấy công ty khác cũng không nhận ông ấy.”

Tôi ngồi ngay đơ mà nghĩ tới chuyện bố cảm thấy thế nào khi bị từ chối hết lần này đến lần khác.

“Cô muốn đi kiếm việc nhưng bố cháu không chịu nghe,” Waeo nói tiếp bằng giọng bắt đầu run rẩy. “Ông ấy bảo thà để hai người chết đói cùng nhau còn hơn là chấp nhận để cô nuôi ông ấy.”

“Cháu đảm bảo không bao lâu nữa bố cháu sẽ kiếm lại được việc thôi,” tôi nói để an ủi cô.

“Nat, hãy năng đến thăm bố cháu.” Waeo ngẩng đầu nhìn tôi. Ánh đèn khiến hàng lệ dâng đầy hai khóe mắt cô lấp lánh. “Có một số người yêu con cái, nhưng có những người cần con cái, và bố cháu là kiểu người thứ hai.”

“Đó là lần gần đây nhất em gặp bố,” tôi nói khe khẽ sau khi kể mọi chuyện cho Jom tối đó.

“Cậu nên tới thăm bố nhiều hơn,” Jom khuyên. “Có lẽ ông ấy thực sự cần cậu.”

“Nếu đó là chị,” tôi nói, cảm thấy méch lòng. “Chị sẽ thấy thế nào nếu ai đó bảo chị là người ta cần chị nhưng rồi lại đi ở với người khác?”

“Nhưng bố chưa bao giờ cần chị!” Jom hét lên bằng tất cả sức bình sinh. “Bố thậm chí còn không thèm biết chị cần bố như thế nào.”

Khi tôi mở cửa bước vào quán, mẹ vẫn ngồi bên quầy. Đã muộn rồi và chỉ còn một vài khách ngồi tại bàn lạng lẽ thưởng thức vài bia của mình.

“Mày biến đi đâu suốt buổi hả?” Mẹ hỏi khi tôi bước tới chỗ bà. “Tao phải đi khám răng, thế mà đợi mãi xem có ai trong hộ không cũng chẳng có ma nào.”

“Ning chưa về ẹ?” tôi đứng trước quầy hỏi.

“Nó đi tiệc tùng ở nhà bạn,” mẹ mệt mỏi đáp. “Bọn người nhà này có vẻ chỉ biết đâm đầu vào đàn đúm...”

“Bao giờ thì bác Amorn ở miền Nam về ẹ?” tôi thăm thì hỏi.

“Ái dà!” mẹ kêu lên như vừa giẫm phải thứ gì đó sắc nhọn. “Ai mà biết? Bây giờ vợ lão ở Hart Yai chả quyết bám chặt lấy lão ấy chứ.”

“Ôi, thôi nào mẹ.” Tôi thở dài, cảm thấy khó chịu.

“Tao nghĩ đúng đấy. Nhớ lần trước không? Lão biến liền ba tháng. Nếu tao không xuống tận đó lôi cổ lão, mẹ sẽ không để lão rời ra đâu. Mẹ còn tiếp tục quấy nhiễu lão để vắt kiệt lão, dù một mình tao trông coi chỗ

này: lão đàn ông của mẹ không bỏ một bạt lè nào vào việc kinh doanh ở đây.”

“Chẳng phải mẹ bảo định đi khám răng sao?” tôi cắt lời mẹ.

“Giờ này thì kiểm đầu ra nha sĩ nữa?” mẹ oang oang.

“VẬY mẹ đi nghỉ một chút đi, con sẽ trông quán cho mẹ.”

“Còn có hơn một tiếng nữa là đóng cửa.” Mẹ liếc đồng hồ trên tường. “Đằng nào tao cũng ở đây một mình cả buổi tối rồi. Mà thích gì cứ đi làm đi.”

Quá buồn nản, tôi lắc đầu dạt vào bếp. Bác Ngop vẫn đang hùng hục giã ớt. Bác ngẩng đầu lên khỏi cối và vừa nhìn tôi vừa lấy mu bàn tay quạt mồ hôi trên trán.

“Bác có cần cháu giúp không?” Tôi ngồi xổm xuống cạnh bác.

“Không cần, bác sắp xong rồi.” Bác giã tiếp.

“Sao bác không để phụ bếp làm việc này thay bác?” tôi hỏi và gạt chỗ ớt dính trên thành cối xuống.

“Này, cẩn thận nào!” bác Ngop cau kinh. “Nếu cháu mà lỡ quạt lên mắt, bác thề cháu sẽ khóc mù cả mắt luôn. Bọn phụ bếp thời buổi này thì chưa kịp sai chúng làm gì chúng đã phàn nàn rồi. Nếu bác bảo chúng giã ớt, chúng sẽ giã lớt phớt vài cái rồi cuối cùng bác sẽ có những miếng ớt to bằng phân vịt. Tốt nhất là làm lấy, làm thế này bác đỡ phải lo.”

“Nhưng thế rồi bác lại cứ than là mệt mỏi,” tôi châm chọc.

“Hừ!” Bác đưa cánh tay quạt mồ hôi trên mặt. “Mệt lử tới tận xương, thật đấy! Bác không nói ngoa đâu, bác cam đoan với cháu.”

“Bác uống thuốc tiểu đường chưa?” tôi quan tâm hỏi.

“Ôi chết tôi rồi, chưa!” Bác Ngop đấm ngực. “Thấy không, bác bận đến nỗi quên khuấy mất. Thôi đừng lo, mai bác sẽ uống gấp đôi liều.”

Bệnh tiểu đường hành hạ bác Ngop rất nhiều và điều khiến tôi khổ tâm hơn nữa là bác ít quan tâm tới sức khỏe của bản thân mình. Bác thường xuyên không uống thuốc và thích gì ăn nấy, và nếu có ai nói gì, bác lại kiểm soát rằng sẽ uống sau. Bác luôn như vậy, cho tới ngày không còn cơ hội để mà kiểm soát nữa.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 20

Đến gần hai giờ sáng Ning mới về nhà. Tiếng người nói líu ríu huyền não và tiếng động cơ ô tô đã dần lắng xuống, con phố lớn ngoài kia đã yên tĩnh trở lại, vậy mà tôi vẫn chưa nghe thấy tiếng chìa khóa lách cách trong ổ và tiếng kéo cửa tầng trệt rin rít.

Tôi rời bức tranh đang vẽ dở và đứng dậy đi ra cửa, xuống tầng. Dưới ánh đèn đêm, đám bàn ghế trông là những hình thù lơ mờ chìm trong bóng tối, sẵn sàng cho buổi dạ tiệc của quỷ dữ. Gián bò quanh tìm kiếm mẩu vụn thức ăn trong những góc sàn mà cái chổi bỏ quên.

Tôi tới bên cửa chính, tra khóa vào ổ, đỡ thanh chắn bằng sắt xuống và nhòm qua khe cửa. Chẳng có gì ngoài kia dưới ánh đèn đường sáng lóa. Gió thổi vụn giấy trắng bay tán mát trên mặt đường nhựa. Tôi mở cửa bước ra ngoài.

“Ning ơi,” tôi khẽ gọi.

Nó ngồi một góc, cắm tì vào đầu gối, gió quật rối tung mái tóc bông mềm.

“Sao thế?” tôi vừa hỏi vừa bước lại gần nó. Tôi quỳ xuống trước mặt nó và lắc mạnh vai nó.

“Nat...” Nó chậm chạp ngẩng đầu lên. “Em muốn một ngôi sao đêm. Hái cho em một ngôi sao đi, nhé?” Nó chỉ lên bầu trời.

“Vào nhà đi.” Tôi đứng dậy chìa tay chực đỡ nó đứng lên theo.

“Không vào đâu.” Nó lắc đầu quầy quậy. “Cho em một ngôi sao trước đã. Anh từng hái cho em cam thảo dây và hoa đậu biếc, nhớ không?”

“Ning...” Tôi thở dài. “Được rồi, để lát anh hái sao cho em.”

“Hu...ra!” Ning hò reo trước khi níu tay tôi đứng dậy. “Em yêu anh hơn bất kỳ ai trên thế giới này.” Nó ôm chặt tôi. Da nó, hơi thở nó đều phả ra mùi cồn.

“Sao lại uống rượu thế này?” tôi khẽ hỏi.

“Em cô đơn. Em chẳng có ai cả,” nó lầm bầm và dụi đầu vào lòng tôi.

“Vào nhà thôi.” Tôi đưa tay dịu dàng vuốt tóc nó. “Ngoài này lạnh cóng, không khéo lại ốm đấy.”

Tôi chặt vật giúp nó leo lên cầu thang. Lúc không ngời ỉ ra trên bậc thang ra chiều sẽ không đi thêm bước nào nữa thì nó lại lảo nhảm to đến mức tôi phải lấy tay bịt miệng nó lại.

“Cho em vào phòng anh đã,” khi chúng tôi lên đến tầng hai, nó đòi nằng nặc.

“Được rồi.” Tôi ngán ngấm gật đầu.

“Em yêu anh lắm, anh trai.” Ning vòng tay ôm eo tôi. “Em yêu anh nhất quả đất.”

Tôi vừa mở cửa phòng, Ning lập tức lao đảo đến bên giường và đổ vật xuống mép giường. Tôi nhìn trần trời rồi đi qua chỗ nó nằm, đến bên bàn kéo ghế ra ngồi. “Khát không?” tôi vừa hỏi vừa cầm bút chì lên.

“Anh đang làm gì thế?” Ning rướn người nhìn. “Lại một bức khác hả?”

“Chả có gì đặc biệt cả,” tôi đáp đoạn ném bút xuống bàn rồi nhét bức vẽ xuống dưới một chồng giấy.

“Cho em xem với.” Nó tụt khỏi giường ra chỗ tôi. “Sao lại giấu không cho em xem?”

“Anh không giấu.” Tôi giơ tay ngăn nhưng nó vọt tới lôi được bức vẽ ra.

“Trả lại đây ngay!” Tôi tìm cách giật lại nhưng nó ghì chặt bức vẽ vào lòng và chạy ù về giường.

“Ai đây?” Nó giơ bức vẽ lên nhìn trong khi tôi cố gắng thoát ra khỏi cái ghế đang bị kẹt vào bàn.

“À, em biết rồi!” Nó kêu lên sau khi ngẫm nghĩ một lát. “Là chị Jom, phải không?”

“Trả bức tranh đây.” Tôi bước về phía nó đầy đe dọa.

“Anh trả lời trước đã, phải hay không phải?” Nó nhét bức vẽ xuống dưới gối và ngồi lên.

“Phải,” tôi ngần ngừ thừa nhận. “Giờ đưa ngay đây.”

“Đây...anh cứ giữ lấy, em chẳng thèm,” nó sừng sĩa nói, kéo bức vẽ đã nhàu nát đưa cho tôi.

“Mày là đồ...” Tôi giơ nắm đấm lên, chỉ muốn táng cho nó mấy cú vào đầu.

“Ê!” Nó thè lưỡi ra. “Tranh gì mà xấu kinh!” Nó lăn qua lăn lại trên giường vẽ đầy sung sướng trong khi tôi cố gắng vuốt phẳng bức vẽ trên bàn. “Thế chị Jom về chưa?” nó bất chợt hỏi. “Sao anh không trả lời?” nó làu bàu khi thấy tôi làm lơ.

Chúng tôi im lặng hồi lâu. Một cơn gió lạnh thổi vào qua cửa sổ. Những đoá hồng khô trong chiếc bình trên bàn tôi run rẩy.

“Nat,” Ning khẽ gọi tôi. “Anh yêu chị ấy hả?”

Tôi ngồi im, dán mắt vào bức vẽ trước mặt... “Chị mà có mấy vại tiền, chị sẽ mua một mảnh đất ngay đây và xây một ngôi nhà nhỏ nổi giữa đầm.” Giọng nói của Jom bỗng bình tĩnh tới cùng cơn gió. “Ý hay đấy, Jom. Như thế chị có thể tập đàn mà không sợ bị ném gạch.” “Ồi quý tha ma bắt cậu đi, Béo!” Tôi có thể tưởng tượng lại cảnh chị ôm đầu tôi mà lắc. “Cậu không bao giờ khuyến khích chị lấy được một cậu.”

Tôi từ từ ngẩng đầu lên khỏi bức vẽ và quay lại nhìn chiếc giường. Ning đã ngủ say, nhịp thở sâu và đều đặn. Nụ cười hạnh phúc còn vương lại trên gương mặt nó gợi nhắc tôi đến khoảng thời gian cả hai chúng tôi còn nhỏ xíu nằm rúc vào nhau. Quãng đời kia đã qua lâu rồi và kể từ đó chúng tôi đã bị bứt ra khỏi nhau mà không có đứa nào có thể làm một điều chết toi gì để thay đổi sự ấy. Và đây chính là lý do vì sao chúng tôi một mình vật lộn và cô độc bước trên đường đời, không có một ai để quay sang mà cùng khóc cùng cười như ngày thơ ấu.

Tôi vẫn còn nhớ Ning đã nức nở trong lòng tôi như thế nào vào lần đầu tiên bác Amorn qua đêm tại nhà chúng tôi, và cái ngày nó bắt tôi hứa sẽ không bao giờ rời bỏ nó cùng mẹ nữa. Mặc dù chưa hề rời nơi đây, tôi không còn lấy một cơ hội để xích lại gần hai người ấy như trước kia. Mỗi người trong chúng tôi đều có một thế giới riêng, đóng cửa với những người còn lại và chúng tôi đơn độc vật lộn kiếm tìm ý nghĩa của cuộc đời.

Tôi nghĩ tới cuốn nhật ký màu đỏ và những gì được viết trong đó.

“Chúng tôi chỉ còn có điều này: chúng tôi có bốn người

Nhưng chẳng ai có ai – mỗi người đều một mình

mỗi người khóc vì một nỗi

và quệt đi nước mắt của chính mình

mỗi người chúng tôi đều cô đơn

với những giấc mơ đã vỡ - những giấc mơ không bao giờ

thành hiện thực

Trơ trọi vùi dập – những giấc mơ”

Và

“Sau cái đêm ác mộng ghé thăm

Tôi học cách tự dỗ dành bản thân

và không bao giờ làm phiền mẹ nữa

với những cơn ác mộng của mình”

Và tôi cũng không thể tưởng được rằng mẹ sẽ cảm thấy thế nào nếu bà cũng biết. như tôi biết, về những cơn ác mộng đang thật sự hiện hữu trong cuộc sống của Ning. Có lẽ mẹ sẽ hối tiếc là đã đóng sập cửa phòng mình vào ngay đêm đầu tiên Ning trải qua ác mộng, hoặc không chừng bà sẽ không bao giờ mở lại cánh cửa ấy bước ra ngoài nữa.

Tôi bỏ lại bức vẽ trên bàn, đứng dậy, tới bên giường, lấy chăn đắp lên người em gái rồi cúi xuống nhẹ nhàng hôn lên trán nó.

Chuông điện thoại cứ reo, reo mãi mới có người nhấc máy.

“A lô. Đây có phải nhà ông Withoon không ạ? Làm ơn cho cháu nói chuyện với Jom.”

“Nó ra ngoài rồi.” Giọng nói ở đầu dây bên kia vang lên cốc cấn rồi một tiếng đập mạnh dội vào tai tôi và tiếp đó là tín hiệu bận.

Tôi sững sờ cúp máy. Mới có vài năm, quá nhiều thứ đã thay đổi trong nhà Jom và những gì đang diễn ra ở đó chắc hẳn là rất khắc nghiệt với mẹ chị. Tôi tự hỏi làm sao một người đàn bà mỏng manh, thâm lặng và yếu ớt này có thể chịu đựng một hoàn cảnh như vậy bấy lâu nay.

“Mẹ ấy đang chờ mẹ chị chết đi để chiếm toàn bộ tài sản.” Tôi nhớ đến lời Jom nói trước khi chị đi Anh quốc. “Nhà cửa, ruộng đất, thậm chí cả công ty, tất cả đều do cả cha và mẹ chị đồng sở hữu.” Rồi chị nói thêm: “Nhưng mẹ bảo rằng mẹ sẽ không chết dễ dàng như vậy, rằng bà sẽ tiếp tục sống để chứng kiến cơn thèm khát của kẻ khác và chăm sóc chị cho tới khi chị học xong.”

“Mày đi đâu mà sớm thế này?” mẹ vừa đi xuống cầu thang vừa hỏi.

“Con qua nhà bạn ôn bài,” tôi đáp, nhìn lảng đi chỗ khác.

“Thế thì nhớ nhanh nhanh mà về,” mẹ ra lệnh. “Tôi nay tao tính đi Hart Yai, mày cũng đi cùng đi.”

“Để đòi lại bác Amorn ạ?” tôi khẽ khàng hỏi.

“Chứ còn gì nữa?” bà đốp lại.

“Mẹ đừng quên đến chỗ nha sĩ,” tôi nhắc bà.

“Hừ!” bà cao giọng. “Định mĩa mai mẹ mày đấy hả? Ý mày là tao sẽ đi cản người ta, đúng thế không?”

“Ôi, mẹ, làm ơn đi!” Tôi lắc đầu, ngấy đến tận cổ.

Cơ hồ vào sáng Chủ nhật mọi thứ đều chậm lại như rùa bò. Các con phố ngày thường tấp nập nhộn nhịp giờ đây trống vắng đến mức ta cảm

thấy quanh quẽ. Thỉnh thoảng mới có một chiếc xe chạy qua. Các cửa hàng ngày thường sống động là vậy giờ đây lặng ngắt sau những cánh cửa đóng chặt. Chẳng có mấy người qua đường.

Tôi leo lên xe buýt mà không có một điểm đến cụ thể nào trong tâm trí, đi qua phố nối tiếp phố, ngang qua những con người và nơi chốn bỗng lạ lẫm so với ngày thường – thông thả, không hối hả, như thể họ còn mơ màng ngái ngủ hoặc chưa kịp hồi phục sau một tuần kiệt sức vừa qua.

Tôi xuống xe tại quảng trường Siam. Vẫn còn quá sớm, khu vực mua sắm này chưa mở cửa đón khách. Một con chó hoang đang nằm bẹp trong góc phố đứng lên nhìn tôi rồi lại nằm xuống cho lũ con bú tiếp. Một người quét rác ngồi bên vệ đường, dựa chõ vào đầu gối, tự cuộn một điếu thuốc lá sơ sài rồi trầm ngâm hút.

Tôi nhìn bóng mình trên kính các cửa hàng rồi đi qua, một hình ảnh mờ mờ, ẩn hiện nổi trên những món đồ trưng bày, từ quần áo đến đồ chơi, từ sách đến mẫu đồ ăn và tráng miệng giả sau khung kính của cửa hàng. Trông chúng lúc thì kỳ cục, lúc lại buồn cười khi ánh sáng và bóng tối thông đồng với nhau để tạo nên những hình thù méo mó quái dị.

Vào lúc ấy tôi chợt ngộ ra rằng, đôi khi, cái khiến chúng ta tưởng rằng mọi thứ đang thay đổi thật ra chỉ toàn là ảo ảnh.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 21

Tôi không biết vì sao mình lại thích đến đây mỗi lúc buồn và cô đơn. Có thể là tôi đã trở nên thân quen với nơi này hơn bất kỳ nơi nào khác, từ cái thời khắc mà tôi không chịu đựng nổi mái nhà của mình nữa và bắt đầu lang thang sau giờ học, đến khi Porm, Chai, Eik và tôi học năm cuối và Ning bắt đầu đi theo.

Những ngày đó tôi vẫn ở cùng bố, nhưng tôi không hề đề nghị đưa Ning đến gặp bố cũng như nó không hề rủ tôi đi gặp mẹ. Chúng tôi cố gắng bù đắp lại vực sâu ngăn cách ấy bằng những tiếng cười miễn cưỡng và những cuộc tán gẫu mệt mỏi. Porm, tôi còn nhớ, đã hao tâm tổn sức cố khiến cả hai anh em vui lên cho dù lúc ấy nó chưa hề biết chuyện tổ ấm của chúng tôi đã rạn vỡ ngoài khả năng hàn gắn. Có những hôn nó rủ tôi, Ning và Chai đi ngắm áp phích bên ngoài rạp chiếu phim hoặc chỉ là đi dạo lang thang. Mỗi khi có chút tiền, chúng tôi lại vào quán nước gọi một cốc cà phê, đôi khi hai cốc, thay nhau nhấp từng ngụm dè sẻn và cứ thế ngồi chuyện phiếm hàng giờ.

Những ngày ấu dưởng như chỉ vừa mới đây thôi. Tôi còn nhớ cái Porm cục mịch đã nổi đóa mà hét tướng lên thế nào mỗi khi Chai không ngừng trêu chọc nó, còn Eik thì đứng nhón chân, hai tay đút túi quần, ngật ngưỡng say mê theo dõi trận đấu chiến, thỉnh thoảng chém vào vai từ khiêu khích Porm. Tới khi nhận ra mình không phải là đối thủ của cậu bạn, mặt Porm đỏ như gấc. Nó đưa tay lên vò đầu bứt tai tức tối, thỉnh thoảng tự đâm mạnh vào lòng bàn tay mình. Những lúc ấy Chai ngẩng cao đầu, môi dưới trề ra thành một nụ cười chiến thắng ranh mãnh. Nhưng khi đến lượt

mình yếu thế, cậu chàng sẽ lập tức tập tễnh quay đi, bỏ lại Porm phùng môi trợn má cười nhạo sau lưng.

Ánh nắng chói chang phản chiếu trên các ô kính làm tôi phải quay mặt đi. “Cậu sẽ nghĩ tới mình chứ?” tiếng Porm vọng lại xa xăm. Tôi tiếp tục lang thang quanh khu mua sắm. Các cửa hàng rục rịch mở cửa và người đông dần trên phố, tăng thêm sắc màu và âm thanh cho buổi sáng Chủ nhật trỗi nải.

Tôi dừng trước một cửa hàng quần áo nữ. Người bán hàng đang bận cả đồng quần áo lên mình ma nơ canh sau ô kính thoáng ngẩng đầu lên nhìn tôi rồi lại tiếp tục làm việc. Tôi vô tình đánh mắt ra phía sau cô ta và sung sướng không ngờ khi thấy Jom đang lựa quần áo may sẵn! Tôi chực ào vào trong chào chị nhưng có điều gì đó giữ tôi lại và tôi cứ đứng đó lặng lẽ quan sát chị.

Jom bận áo ba lỗ đỏ và váy xám. Mỗi khi chị cử động, mái tóc đẹp lại tung bay đầy gợi cảm. Đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy rụt rè khi nghĩ đến việc tiến lại gần chị. Chị đã không còn là cô nhỏ ngày nào có thể bá vai bá cổ mà đi lang thang với một thằng con trai.

Chị chọn một chiếc áo sơ mi, gỡ nó khỏi móc treo ướm lên ngực. Chị quay bên này, bên kia trước gương một lát rồi đưa nó cho cô bán hàng, mở túi xách trên vai lấy ít tiền ra.

Tôi chờ chị ra khỏi cửa hàng bằng cửa bên, tay cầm túi giấy rồi bắt đầu đi theo chị từ xa. Chị ra vào nhiều cửa hàng, mua đủ thứ đồ như thể muốn tiêu cho hết tiền hoặc để bù đắp điều gì đó chứ không hẳn nhằm thỏa mãn nhu cầu mua sắm. Tôi nghĩ tới những hôm chúng tôi ngồi uống cà phê đá trong quán cóc, nhăm nháp những chiếc kẹo lạc giá nửa bạt và thả vào máy hát tự động hết xu này đến xu khác để nghe duy nhất bài hát mà cả hai cùng ưa thích ấy. Dù không ai trong hai người có cuộc sống hoàn hảo, chúng tôi đã có thể chung nhau một niềm hạnh phúc chỉ với chừng ấy thứ.

Nhưng giờ khi chúng tôi đã lớn hơn và phần nào đầy đủ hơn, chúng tôi lại trôi theo hai cuộc đời khác biệt, thân ai nấy lo. Bất giác, tôi tự hỏi rằng có thật tiền bạc mua được thanh nhàn và hạnh phúc.

Tôi chưa từng kể cho chị, và chị chắc cũng sẽ không bao giờ biết, rằng có một người đã theo bóng chị suốt Chủ nhật hôm đấy. Dù đã bao tháng ngày trôi qua, tôi vẫn còn mường tượng ra rõ mồn một hình bóng chị bước đi đầy quả quyết với mớ túi càng lúc càng to, như một kẻ lang thang không nhà. Tôi vẫn nhớ cái cách chị ngồi, hai tay nhét vào túi váy, chân duỗi ra, dựa vào lưng ghế, vừa nhấp nước cam vừa lơ đãng trông theo người qua đường. Tôi không biết chị đang tìm ai trong đám người ấy – có thể là ai đó để nói chuyện, ai đó để cười và khóc cùng, hay bất kỳ ai có thể biến chị trở lại như một đứa trẻ, ai đó mà chị có thể cuộn mình vào lòng và không bao giờ buông tay.

Tôi nghĩ tới một buổi triển lãm thương mại thế giới tổ chức cách đây vài năm và tối hôm ấy tôi đã âm thầm đi theo một cô gái vòng quanh hội chợ. Cô khác với tất cả mọi người ở đó, giữa biển sắc màu sặc sỡ, mình cô mặc đồ đen. Tôi nhớ cô tết tóc đuôi sam. Tôi không nói chuyện với cô, cũng không nhìn rõ mặt, chúng tôi chia tay nhau trong câm lặng và hoàn toàn xa lạ. Vậy mà, bằng cách nào đó, cô gái mặc đồ đen ấy vẫn in đậm trong tâm trí tôi. Có lẽ vì cô ấy là người con gái đầu tiên tôi chú ý đến trong đám đông hôm đó – cũng là đầu tiên trong đời.

Mẹ ngồi ở quầy thanh toán với bộ mặt dài cả thước khi tôi về đến nhà tối Chủ nhật ấy. “Bố mày đang nằm viện,” bà cúi kính.

“Sao lại thế ạ?” tôi sừng sốt hỏi.

“Tại vì đồng rượu lão nốc suốt ngày chứ còn sao nữa,” mẹ tuôn một tràng. “Sao con kia không ngăn lão tránh xa thứ đó chứ? Đáng đời lão! Tao cũng chẳng ngạc nhiên nếu con đó tiếp tay xúi bẩy lão, và giờ thì ra nông nỗi này đây.”

“Bố đang ở bệnh viện nào ạ?”

“Trung ương.”

“Con đến thăm bố đây.” Tôi nhìn bà dò hỏi.

“Tùy mày.” Mẹ quay mặt đi. “Nhưng bảy rưỡi mày phải ó mặt ở bến xe buýt rồi. Mày xếp hết đồ chưa?”

“Con sẽ đi luôn thế này.” Tôi nhìn xuống người mình. “Mẹ không định đi thăm bố luôn à?”

“Làm thế thì đẹp mặt cho tao lắm hả!” mẹ đáp, giọng mỗi lúc một căng.

Tôi cắn chặt môi không nói lời nào nữa.

“Nat! Chờ đã...” mẹ gọi khi thấy tôi chực ra cửa.

“Cầm lấy, phòng khi lão muốn mày mua cho cái gì.”

Bố nằm trên giường bệnh, một túi dung dịch nhỏ từng giọt qua dây truyền vào cánh tay ông. Khi tôi đến, bố vẫn đang ngủ, Waeo ngồi gà gật bên giường ông.

Khu chữa bệnh cho người nghèo toát ra một cảm giác tuyệt vọng khó tả. Bệnh nhân nào cũng như đã từ bỏ mọi hy vọng sống. Mùi ẩm mốc của căn phòng cộng với mùi thuốc và mồ hôi nồng nặc như bóp nghẹt mũi tôi, tiếng rên khe khẽ của vài bệnh nhân bất giác khiến tôi bồn chồn.

Tôi đứng đó nhìn bố. Ông gầy rộc đi thấy rõ, hai má hõm lại, hố mắt sâu hoắm và mái tóc rối bù xù bạc trắng thành từng vệt. Đây là người đàn ông kiêu kỳ theo đuổi sự hoàn hảo trong mọi mặt mà chúng tôi từng biết ư? Người anh hùng mà Ning và tôi đã gìn giữ trong trái tim suốt cuộc đời ư? Nói thẳng toẹt ra, ông chỉ là một người đàn ông bình thường, chẳng khác

biệt gì với những người đàn ông khác đang nằm trong cùng phòng bệnh hoặc qua lại trên phố ngoài kia.

“Nat,” Waeo ngái ngủ nói. “Cháu đến từ bao giờ thế?”

“Thôi, thôi, cô cứ ngồi đó đi ạ,” tôi nói khi thấy cô định đứng dậy nhường ghế cho tôi. “Bố cháu thế nào rồi ạ?”

“Ông ấy lên cơn co giật nên phải đưa vào bệnh viện gấp,” cô đáp, giọng run rẩy. “Bác sĩ cho ông ấy một liều an thần rồi. Chiều nay ông ấy mới tỉnh một chút. Vừa mở mắt ông ấy đã đòi gặp cháu và Ning. Cô gọi tới nhà hàng nhưng cả hai cháu đều không ở đó.”

“Bác sĩ nói thế nào ạ?” tôi vừa hỏi vừa vươn tay khẽ chạm vào bắp tay bố, nhận ra rằng cơ bắp ở đó đã nhão chứ không còn săn chắc như tôi nhớ hồi nhỏ, và lạnh lẽo, khác hẳn hơi ấm của ông khi ôm tôi nhiều năm trước.

“Bác sĩ muốn ông ấy bỏ rượu,” Waeo buồn nản trả lời.

“Bố phải nằm đây bao lâu ạ?”

“Cô sợ ít nhất cũng phải một vài tuần.” Trông Waeo đầy lo lắng.

“Cháu và Ning sẽ thường xuyên đến thăm bố, cháu hứa.” Tôi nhìn cô. “Cô có cần gì không?”

“Không,” cô lập tức đáp. “Chỉ cần ông ấy được thấy hai cháu thường xuyên là đã quá đủ rồi.”

Tôi nhìn lại cô. Đôi mắt cô chiu thẳng vào mắt tôi với một quyết tâm trầm lặng, và chính tôi phải nhìn tránh đi chỗ khác. Tôi biết rõ bố. Ông không phải kiểu người có thể tiết kiệm. Có bất cứ thứ gì, ông đều ném vào việc ăn ngon và hưởng thụ. Nhưng giờ đây bố đã thất nghiệp khá lâu, Waeo

đang phải chi trả mọi thứ mà không có thu nhập, và chắc chắn với lần nhập viện này cô đang phải đối mặt với những khoản chi cao chót vót.

“Nhưng...” tôi phản đối một cách yếu ớt.

“Cô biết cháu đang nghĩ gì,” Waeo nói, giọng cô căng thẳng. “Nhưng đừng lo chuyện đó. Bốn phận của cô là phải chăm sóc ông ấy hết khả năng mình. Kể cả nếu cô có phải chia thân mình thành từng mảnh hay bán trọn, cô cũng sẵn sàng.”

Chiếc xe buýt đường dày lắp máy lạnh rời bến, chậm chạp bò dọc theo các dãy nhà san sát của Bangkok ra vùng ngoại ô rồi ngoặt sang phía Nam tiến về Hart Yai xa xôi. Tôi nhìn qua cửa kính ra bóng tối ngoài kia còn mẹ thì ngồi yên, trân trối nhìn thẳng phía trước. Tôi không biết bà đang nghĩ gì nhưng bản khoăn không biết bà định làm gì. “Mẹ,” tôi nhẹ giọng nói, “Sao mấy mẹ con mình không thể cứ sống với nhau như hồi trước?”

Mẹ lặng thinh, tiếp tục nhìn thẳng về phía trước.

“Mẹ...”

“Nghe này, Nat,” mẹ nói mà không quay ra nhìn tôi. “Người đàn ông đó... ông Amorn ấy... là của tao, và tao sẽ không bao giờ cho bất kỳ ai chiếm mất cái gì của tao nữa, bất kể thế nào.”

“Nhưng ông ấy từng thuộc về một người khác trước mẹ. Thậm chí mẹ còn không có quyền nghĩ đến chuyện cướp ông ấy khỏi gia đình họ.”

“Thế tại sao người khác lại được làm thế với tao?” bà cao giọng. “Đã ai nghĩ đến chuyện đó chưa? Cho dù thế nào chăng nữa, tao sẽ không đời nào từ bỏ ông ấy.”

Tôi không biết nói sao, không thể phân định xem liệu ai đúng ai sai trong chuyện này.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 22

Tôi nhớ chúng tôi đã đến Hart Yai vào một ngày mưa tầm tã. Từ bến xe buýt, chúng tôi đi trên một chiếc xe ba bánh giữa cơn mưa như trút nước đến khách sạn đặt trước. Bầu trời sầm sì, gió thổi mạnh. Những tấm ni lông trong suốt mà người lái xe kéo xuống che mưa mờ đi vì hơi thở và hơi ẩm mà hai mẹ con phả ra khi chúng tôi ngồi khom lưng mình phía sau xe. Lúc lúc, gió thổi bạt tấm ni lông lên, hắt mưa ướt đẫm người. Chúng tôi không nhìn thấy gì ngoài kia. Chúng tôi chỉ nghe thấy tiếng mưa rơi, gió giật từng cơn, xen vào đó là tiếng chuông leng keng của chiếc xe ba bánh. Xe không đi nhanh được, và cảnh ngộ ấy càng khiến chúng tôi bất an hơn.

Khách sạn thuộc hạng xoàng, đã khá xuống cấp và chật chội, nhưng nó là một thiên đường tuyệt vời đối với hai mẹ con khi chúng tôi đến nơi. Người hầu phòng vừa ra khỏi cửa, tôi lập tức lao vào phòng tắm để tắm rửa và gội đầu, để mặc mẹ lăm bằm một mình phía sau. Khi tôi bước ra, bà đang nói chuyện điện thoại. Dựa vào giọng điệu thận trọng và xã giao của bà, tôi đoán người bà đang nói chuyện hẳn phải là vợ của bác Amorn.

Quá chán ngán và bức mình không muốn dính líu sâu hơn vào việc này, tôi lên ra khỏi phòng, đi xuống cầu thang rồi vào quán cà phê ở tầng trệt. Mưa vẫn rơi, nhưng khi tôi nhìn xuyên qua màn mưa ra con phố bên ngoài, khung cảnh ấy lại trở nên đẹp để lạ kỳ làm sao! Mọi người đứng trú mưa dưới mái che, người sốt ruột vì thời gian trôi đi mà mưa vẫn không hề có dấu hiệu ngớt, người thì im lặng thu mình. Những cánh cửa gỗ của dãy nhà kiểu cổ phía bên kia con phố đóng chặt, và tôi lơ mơ thấy một mảnh giấy màu đỏ ghi chi chít chữ Hán được dán trên mỗi cánh cửa. Một ông già người Tàu đội nón lá rộng bước ra từ màn mưa để thông ống cống bị rác bít

kín trước cửa nhà. Nom ông xông xáo và làm việc một cách sốt sắng như thể đó là việc quan trọng nhất đời vật.

Khi tôi trở về phòng, mẹ đang chải tóc trước một cái gương mờ.

“Đi với tao, Nat,” mẹ nói mà không quay ra nhìn tôi.

“Đi đâu ạ?” tôi vừa hỏi vừa ngồi xuống mép giường.

“Nhà bác Amorn.”

“Mẹ,” tôi mất hết kiên nhẫn kêu lên. “Giờ chúng ta đã không còn biết trốn vào đâu nữa rồi, đừng để họ tát vào mặt chúng ta thêm nữa!”

“Cái gì đến sẽ phải đến.” Mẹ đập mạnh cái lược xuống bàn trang điểm. “Nếu tao không giành lại được ông ấy, tao sẽ không về Bangkok.”

“Sao mẹ lại phải làm tất cả những việc này chú?” tôi cao giọng mà không hề hay biết. “Để làm cái gì?”

Bà im lặng. Một lúc lâu sau, bà quay ra nhìn thẳng vào tôi. Ánh mắt bà chứa đựng tất cả những gì bà muốn nói.

“Thôi được rồi.” Tôi giơ hai tay lên thở dài. “Mẹ muốn làm gì thì làm, mẹ ạ, nếu mẹ nghĩ bác Amorn quan trọng đến thế.”

Cơn mưa vừa tạnh thì chúng tôi lại rời khách sạn trên chiếc xe ba bánh. Tôi không ngừng nhìn trộm mẹ. Bà ngồi căn môi trong yên lặng, lúc thì ngấm ngội ỉ ề như thể bà đang chặt vật cố gắng đối phó với rối loạn nào đó trong nội tâm, lúc làm ra vẻ chực bỏ cuộc, nhưng rồi bà lại rướn cằm, thẳng lưng lên và để chiếc xe ba bánh đưa chúng tôi tới điểm đến cuối cùng.

Nhà bác Amorn ở Hart Yai là một cửa hàng kiêm nhà ở hai tầng, tầng dưới là tiệm vàng, nằm đối diện một chợ bán đồ tươi sống. Tên cửa hàng

được viết bằng tiếng Trung, tôi không nhớ lắm. Cái tôi nhớ là một tủ kính lớn nằm song song với con phố, chứa đầy các món trang sức vàng thi nhau tỏa sáng dưới ánh đèn nê ông của tiệm. Nó khiến nơi đây trông giống kho chứa hay bảo tàng hơn là cửa hàng. Vợ bác Amorn ngồi đằng sau kho báu đấy. Bà ta trông lên như một tảng thịt lợn trên thớt ở chợ. Trông bà ta có cái vẻ của một người Trung Quốc đã sống trọn đời giữa những người Trung Quốc. Bà ta đánh phấn trắng toát, kẻ lông mày, tô son đậm, nom giống cái mặt nạ kịch Kabuki.

Tôi cũng nhớ cả chiếc áo ren màu xanh nõn chuối và những món vàng, trang sức lấp lánh bắt mắt khắp người bà ta.

Vợ bác Amorn miễn cưỡng đáp lại cái cúi chào lịch sự của mẹ tôi trong khi những người làm thuê ngồi cạnh bà ta trừng trừng nhìn chúng tôi với con mắt độc địa, không thêm giấu giếm sự khinh bỉ.

“Tôi đến để gặp ông Amorn,” mẹ nói sau một thoáng đứng đó chịu đựng ánh nhìn của họ.

“Ông ấy không có ở đây,” vợ bác Amorn nhấm nhẳng.

“Nóng lòng quá, đến mức phải lao xuống dưới này, hả?” một người làm thuê ngồi cạnh vợ bác Amorn châm biếm và lắc lư đầu.

“Tôi nghĩ chúng ta đã trao đổi rõ ràng qua điện thoại,” mẹ lạnh lẽo tiếp tục, thầy kệ đám hỗn tạp kia.

“Nhưng ông ấy không ở đây,” bà kia né đòn, cao giọng lên.

“Nhanh! Nhanh lên! Đến xem con mụ mất nết đòi cướp chồng người khác kia.”

“Mẹ...” Tôi chạm vào tay bà.

“Cái thứ đàn bà mặt dày không biết xấu hổ!” Những lời nhận xét cay độc cùng với những tiếng la ó, giễu cợt bắt đầu thu hút sự chú ý của người qua đường, họ dừng lại nhìn về tò mò.

Tôi lùi lại một bước. Những giọt mưa đọng lại trên mái hiên rơi xuống vỉa hè bắn lên gấu quần tôi.

Tôi không hiểu điều gì đã khiến mẹ dần hết lòng kiêu hãnh để tìm đến đây và làm thế nào bà lại chịu đựng được cách đối xử như vậy. Nếu bà đã xử sự như thế trong quá khứ, biết đâu chúng tôi đã chẳng phải mất bố.

“Tốt thôi.” Giọng bà đánh lại. “Nếu chúng ta không thể có một cuộc đối thoại nghiêm túc, tôi sẽ gọi cảnh sát.”

Hai tiếng “cảnh sát” như có phép màu: đám người kia lập tức im miệng.

“Để làm gì?” Bà Kabuki hỏi sau một khoảng im lặng choáng váng. “Tôi chả làm điều gì sai cả.”

“Ông Amorn là chồng của tôi,” mẹ nhấn mạnh. “Chúng tôi đã kết hôn hợp pháp.”

“Tôi cũng là vợ ông ấy,” vợ bác Amorn run run đáp. “Chúng tôi đã sống cùng nhau hơn mười năm. Hỏi bất kỳ ai mà xem. Tất cả mọi người đều biết.”

“Nhưng, căn cứ theo pháp luật, tôi là vợ duy nhất của ông ấy.”

“y dà! Bà nói thứ rác rưởi gì thế!”

“Tôi sẽ về khách sạn chờ ông ấy ở đó.” Mẹ ném ra tối hậu thư của mình. “Bà phải bảo ông Amorn đến gặp tôi hôm nay, không thì đừng hòng gặp lại ông ấy nữa.”

Cả hai chúng tôi đều im lặng trên đường trở về khách sạn trên chiếc xe ba bánh. Tôi không đoán được mẹ đang nghĩ gì. Quá nhiều thứ đã xảy ra trong khoảng thời gian quá ngắn, và tất cả những thứ ấy đều có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tâm lý chúng tôi. Suốt quãng đường, tôi cố gắng nhớ lại một người phụ nữ khác tôi từng biết trong thời thơ ấu – người phụ nữ dịu dàng, điềm tĩnh, người đã mơn mõi đợi chờ một người đàn ông; người phụ nữ mỗi buổi chiều tà đã đưa tôi và Ning ra ngồi ngoài hiên nhà và cứ chậm rãi, trùi mền chải tóc mãi cho Ning, nhưng ánh mắt không một khắc nào rời bên đồ ngoài kia. Có những hôm, chúng tôi ngồi cùng nhau như vậy đến khi những con đom đóm xung quanh cây lamphu ở mé nước bắt đầu lập lòe và bày muỗi vo ve bên tai. Đến tận bây giờ, tôi vẫn không biết người phụ nữ đó chờ đợi gì những hôm ấy. Có thể chỉ là đợi một người đàn ông – bất kỳ người đàn ông nào – mà bà có thể cảm thấy mình thuộc về.

Mẹ và tôi chia tay nhau ở chân cầu thang. Bà lên trên gác đi thẳng vào phòng còn tôi ra ngoài đi dạo. Cả thị trấn lại thức dậy sau mấy tiếng đồng hồ say ngủ trong màn mưa. Người xe qua lại tấp nập. Tiếng rao hàng huyền ảo hòa lẫn cùng những tiếng la hét nóng nảy và tiếng nhạc uỳnh uỳnh phát ra từ cửa hàng băng đĩa phía bên kia đường.

Tôi đi bộ đến một quán cà phê nhỏ bên đường lọt thỏm giữa một dãy cửa hàng hiện đại. Tôi khẽ thả mình xuống một chiếc ghế gỗ ba chân rồi bảo bà lão người Hoa đang tập tễnh đến gần cho tôi cốc cà phê đá. Chiếc bàn đá hoa khập khiêng với những vệt nứt ố màu cà phê gợi nhắc tôi đến nhà hàng của người đầu bếp già ở Bang Rak – một chỗ cho người già với không khí xưa cũ. Chiếc quạt trần than vãn và rên rỉ như muốn gọi cầu lòng thương cảm cho những năm tháng lao động dài dằng dặc và quần quật của nó. Tôi đứng dậy hỏi xin bà lão một chiếc túi giấy, rồi bắt đầu dùng bút bi vẽ phác quán hàng trên phần giấy còn trống. Tôi khá vừa lòng với bức ký họa ấy, sau này tôi đã vẽ lại ở khổ lớn hơn thành bức tranh sơn dầu đầu tiên của mình và đặt tên là “Mưa rơi ở Hart Yai”, phỏng theo “Mưa không bao giờ rơi ở Nam California”, một bài hát nổi tiếng thời bấy giờ.

Chiều dần trôi khi tôi quay về khách sạn. Tôi thong thả lên phòng chực gõ cửa thì tiếng ồn ào vọng ra từ phòng ngăn tôi lại.

“Anh biết em đã chờ anh... em đã chờ anh suốt bấy lâu nay mà.”

“Anh biết...” Giọng người đàn ông có vẻ không thoải mái. “Nhưng em muốn anh phải làm gì? Chẳng lẽ một vợ ở đây, một vợ ở kia?”

“Sao anh không quyết một lần cho xong hẳn đi?”

“Anh không thể làm gì được bây giờ... còn bọn trẻ, còn những người quanh anh nữa.”

“Em đã nói với anh rằng em không ghét bỏ con anh. Anh yêu Nat và Ning như thể chúng là con anh vậy. thế thì sao em không thể yêu con anh như thể chúng là con em?... Và nếu anh đã tự tin với lựa chọn của mình thì sao anh lại phải quan tâm đến những gì người khác nói?... Amorn, cuộc đời ngắn ngủi lắm. Sao anh lại phải đặt số phận của anh vào tay kẻ khác và để mình chết đi mà vẫn không có được thứ mình muốn?... Em đã chịu đựng cảnh ngộ của em ngay từ đầu, nhưng sau khi gặp lại người đàn bà đó, em biết em không thể chịu đựng hơn nữa. Em hiểu anh hơn người đàn bà đó. Em biết anh muốn gì. Em biết phải làm làm gì để anh vui và thoải mái... anh có thể muốn có mọi thứ trong đời, và có thể một ngày nào đó anh sẽ có mọi thứ, nhưng anh không thể chia sẻ mọi thứ với tất cả mọi người. Không có nhiều người anh có thể cười hay khóc cùng đến thế đâu. Vậy khi, sao không thể để em làm người đó?”

“Anh yêu em... anh yêu em nhiều lắm.”

“Em cũng yêu anh. Em chưa bao giờ yêu ai nhiều như thế bao giờ.”

“Cho anh thời gian, được không?”

“...”

“Em có hiểu anh nói gì không?”

“...”

Tôi im lặng rời khỏi cửa quay lại xuống cầu thang, cảm thấy quá đổi cô đơn. Ngoài kia, bầu trời tối đen, vậy mà dường như, vẫn không thể u tối bằng tâm trạng tôi lúc này.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 23

Chúng tôi ở Hart Yai hai đêm nữa, rồi quay về Bangkok trên xe buýt gần máy lạnh vào sáng thứ Tư. Hai tuần sau, bác Amorn tới. Tôi không biết bác thỏa hiệp thế nào với người vợ Hart Yai kia, nhưng sau chuyện đó, bác dành phần lớn thời gian ở nhà chúng tôi, chỉ thỉnh thoảng mới trở lại Hart Yai ít ngày. Sự sắp xếp này có tác dụng mâu nhiệm đối với sự thư thái của mẹ tôi.

Mặc dù về phía mình, Ning và tôi không thật sự thích bác Amorn lắm, chúng tôi cũng phải công nhận rằng bác ấy thật lòng với mẹ và kiên định trong cách xử sự với chúng tôi. Ít ra, bác ấy là một người biết suy nghĩ và biết lắng nghe những gì chúng tôi nói hơn là mẹ, bà thường hay nổi giận khi chúng tôi không thể theo ý bà.

Điều tẻ nhạt ở bác Amorn là bác ấy thích suy tính viễn vông. Bác lúc nào cũng mơ mộng và nghĩ ra những ý kiến phần lớn là không thực tế mà kết quả là một mớ rối rắm không đầu vào đâu. Tôi nhớ bác từng gợi ý để nhân viên quán ăn chúng tôi mặc đồng phục như trong khách sạn hạng nhất vậy. Khi tính toán ra số tiền cần tiêu vào việc ấy, mẹ lập tức dẹp tan ý định đó từ trong trứng nước. Rồi bác Amorn cũng từng lập kế hoạch hiện đại hóa nhà bếp và thiết bị bếp, nhưng bác Ngop không đời nào chịu và tuyên bố bác sẽ không thể nào làm việc nếu có người khác đảo tung đồ của mình. Cuối cùng, bác Amorn đành lui thủ về một góc, nơi bác tiếp tục âm thầm suy nghĩ và giữ riêng những ý tưởng ấy cho bản thân.

Tôi và Ning đến thăm bố ngay sau khi tôi từ Hart Yai trở về. Trông ông đã đỡ hơn nhiều so với lần cuối cùng tôi gặp ông hôm ông nhập viện.

Gương mặt ông đã tươi hơn và thư thái hơn, đôi mắt ông sáng lên khi ông cười hay nói chuyện với chúng tôi.

“Tiếc là bố lại không chết, không thì bây giờ hai đứa đã giàu to rồi.”

“Ôi bố ời!” Ning nắm chặt tay ông, hai mắt nó bắt đầu đỏ hoe.

“Chúng con không muốn trở nên giàu có từ tiền bảo hiểm sinh mạng của bố,” tôi tuyên bố chắc nịch.

“Ai nói gì về bảo hiểm sinh mạng đâu?” Bố nhìn chúng tôi. “Nếu bố chết, bố định sẽ thăm hai anh em trong giấc mơ và cho hai đứa biết vé xổ số nào sẽ trúng giải.”

“Nói về cái gì khác đi, được không anh?” Waeo van nài.

“Sinh, lão, bệnh, tử đều là những điều tất yếu của cuộc sống, Waeo à.” Bố tôi quay sang cô. “Em cũng nên làm quen với chúng đi.”

“Bố.” Tôi chạm vào tay bố khi thấy Waeo cũng chực bật khóc.

“Bố là một người bố tồi,” bố điềm nhiên tiếp tục. “Bố không để lại cho chính con cái mình bất cứ thứ gì, không một xu nhỏ hay một mẫu vàng.”

“Nhưng bố đã cho bọn con những thứ quý giá nhất trên đời rồi,” tôi thăm thì phản đối.

“Cái gì?”

“Cuộc sống và tình yêu.”

“Như thế chưa đủ,” bố lầm bầm. “Các con nên biết ý nghĩa của cuộc sống và giá trị của tình yêu nữa.”

“Chúng con đang cố gắng học.” Tôi mỉm cười với bố.

“Cố gắng là chưa đủ. Các con phải hy sinh thời gian và mọi thứ cho nó. Khi nào các con biết được ý nghĩa của cuộc sống và giá trị của tình yêu, các con sẽ thật sự hạnh phúc.”

Bố nằm viện gần ba tuần. Sau này tôi biết được Waeo đã phải chạy vạy khắp nơi để xoay tiền chỉ trả viện phí của bố. Cô ấy là người phụ nữ đầu tiên giúp tôi hiểu được ý nghĩa của từ “yêu”. Mặc dù đang ở độ tuổi thanh xuân và có nhiều viễn cảnh tốt đẹp hơn là sống trong nghèo khổ cùng người đàn ông bằng tuổi bố mình, người không thể cho cô bất kỳ sự bảo đảm nào trong cuộc sống, cô đã chọn cách vật lộn với đủ loại khó khăn trở ngại vì người đàn ông mình yêu.

Bố tìm được việc làm không lâu sau khi hồi phục – một công việc vặt ở một công ty vô danh. Tôi thường qua chỗ làm mới thăm ông và không thể tin được rằng người đàn ông từng giữ chức vụ cấp cao ở những công ty lớn lại chịu hạ mình làm việc nhỏ nhoi như vậy.

“Đây có thể là miếng thịt cuối cùng cho một con chó săn già nua như bố,” bố nói, cố gắng tỏ ra hài hước.

Tôi thờ dãi nhìn quanh cái văn phòng tồi tàn và chật chội trong đó bốn năm nhân viên chen chúc. Mặt bàn mất hút dưới những chồng giấy tờ lớn bụi bặm. Sàn nhà đầy những vết xước, ổ bẩn và tàn thuốc lá. Không khí có mùi ẩm mốc lẫn với mùi hôi thối bốc lên từ đồ ăn thừa ai đó vứt vào thùng rác trưa hôm qua.

“Bàn làm việc của bố là cái nhỏ nhất,” bố vừa nói vừa quệt ngón tay vào bàn và giơ lên cho tôi thấy nó bám đầy bụi bẩn. “Nhưng dù thế nào đi nữa, cái bàn nhỏ nhất bao giờ cũng bận rộn nhất.”

“Sao bố không đến đá cái gã ngồi trong kia ra?” Tôi liếc nhìn căn phòng điều hòa có vách ngăn bằng kính, bên trong kê chiếc bàn lớn.

“Nat yêu của bố ới!” Bố cười lớn. “Mặt trời to lớn hơn ta rất nhiều, hùng vĩ hơn chúng ta rất nhiều, mà đến nó cũng có lúc mọc lúc lặn. Vậy thì con trông chờ gì ở những gã nhỏ bé như chúng ta? Nếu con muốn tiếp tục sống trong xã hội, con phải cư xử như mặt trời. Khi con đang lên, con phải cố hết sức tỏa sáng, nhưng khi con đi xuống, con phải khiêm tốn và giữ im lặng. Như thế, con mới có thể tồn tại lâu dài.”

Bố đã thay đổi nhiều so với người bố cả đời tôi từng biết. không lâu sau đó, ông được chuyển đến một chiếc bàn khác, lớn hơn.

Tôi gặp lại Porm hôm chúng tôi đến xem kết quả thi đại học.

“Này, Porm, đọc tên to và rõ ràng xem nào.” Eikkarong cười ngoác mồm.

Porm đứng trên đầu ngón chân và hét to đầy hoan hỉ: “Iakhun Sae Tae.”

“Ê!” Eik phản đối. “Cậu già đầu rồi không hợp chọc quê tên bố mình nữa đâu.”

“Ô, mình không biết đấy.” Porm cười ha hả. “Mình tưởng đây là biệt danh của cậu.”

“Chúc mừng!” Tôi bắt tay Eik thật chặt.

“Cậu thì sao?” Eik nhìn tôi.

“Béo và mình thì ngu ngu tầm ngu ngu mã tầm mã.” Porm trả lời hộ tôi.

“Mình xin lỗi,” Eik nghiêm trang nói.

“Sao lại phải xin lỗi?” Porm gượng cười. “Mình trượt là tốt mà. Không cần phải tiếp tục học nữa. Mình đã phải chịu đựng nó hơn mười năm rồi, mình chỉ học đến đây thôi.”

“Đi kiếm cái gì ăn đi,” Eik đề nghị.

“Cậu là người ăn mừng, nên cậu phải đãi đấy, và lần này thì món vớ vẫn là không được đâu, đồng ý không?”

Tôi không thể không khâm phục Porm vì đã tiếp tục bông đùa cho dù vừa trải qua một nỗi thất vọng lớn. Một vài đứa con gái bật khóc khi không tìm được tên mình trên bảng. Kể cả bọn con trai lớn cũng không tránh khỏi cảm thấy buồn nản trong hoàn cảnh ấy. Những đứa đi cùng bố mẹ được quan tâm an ủi không ngớt như thể đó là thấy bại mang tính sống chết vậy.

“Nói thật đi, cậu không buồn chút nào à?” Eik ngỡ ngàng hỏi khi thấy Porm hào hứng gặm phần gà nướng của mình.

“Không,” Porm trả lời. “Lo lắng chẳng mang lại cái gì, còn ăn ít ra sẽ giúp cậu no bụng.”

“Ừ, đương nhiên rồi, sao lại không chứ” Eik lầm bầm lắc đầu.

“Chán nhất là Chai không ở đây với chúng ta,” tôi nói.

“Đừng lo cho cậu ta.” Porm đặt mẫu xương gà nó đang cầm xuống. “Đăng nào cậu ta cũng định vào Rarm, chẳng có cơ gì để phải mất ngủ cày cuốc cho kỳ thi này hay dậy sớm đi xem kết quả, hay vui buồn vì thứ vô nghĩa này cả.”

“Sao cậu lại bảo là thứ vô nghĩa?” Tôi quắc mắt nhìn nó.

“Nhưng nó là như thế mà, cậu không thấy à?” Porm bướng bỉnh. “Nếu đồ, cậu sẽ phải học sáng, trưa, tối, phải trải qua vô số kỳ thi và khi tốt nghiệp, thế vẫn chưa hết, không, thưa ngài: cậu vẫn phải đi săn việc.”

“Cậu hoàn toàn không định tiếp tục học nữa á?” Eik sững sờ hỏi.

“Ồ mình có chứ...” Porm quệt mồm bằng mu bàn tay. “Nhưng mình sẽ học về thế giới, học từ đời thực. mình sẽ học cách giúp đỡ người nghèo, chứ không phải cách để thành đạt trong cuộc sống như cậu.”

“Cứ việc,” Eik không chịu được nữa đành bỏ cuộc.

“Bây giờ chúng ta đã thuộc tầng lớp khác nhau, thấy không? Cậu là trí thức, còn mình là tầng lớp lao động.”

“Cậu muốn nói gì cứ việc.” Eik nghi ngại nhìn Porm. “Đừng hy vọng mình sẽ thăm cậu thường xuyên.”

“Thế còn cậu thì sao, Béo?” Porm quay ra hỏi. “Cậu có định tiếp tục học không?”

“Chả biết!” tôi trả lời, cảm thấy kiệt sức.

“Ồ, vậy bỏ qua đi.” Porm nhún vai tiếp tục ăn, không còn để ý đến Eik và tôi.

Nơi thông báo kết quả kỳ thi đã vắng tanh khi tôi quay lại đó. Không còn một ai, mặc dù vài tiếng trước khu vực này chật ních người xô đẩy chen lấn nhau để chạm tới tấm bảng thông báo giữa những ồn ả nói cười, reo hò và than khóc. Đây là nơi mà niềm hy vọng bị khước từ và được chấp thuận, nơi mà tương lai của tuổi trẻ đất nước được định đoạt, nơi của sự cạnh tranh khốc liệt khi mọi đấu thủ đem số mệnh tri thức của học ra đặt cược.

Tôi đi vòng quanh những tấm bảng. Những chiếc đèn gần đó tỏa ánh sáng yếu ớt xuống những bản danh sách có lưới bảo vệ. Tôi chăm chú sẫm soi từng bản một, từng dòng một, như thể đang mò kim dưới đáy bể.

Thời gian trôi qua, tôi bắt đầu cảm thấy đau âm ỉ nơi hai hốc mắt, nhưng vẫn không có mã số thi hay tên tôi trên bất kỳ danh sách nào. Đây là

lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy hoàn toàn vô dụng và bất lực, cũng như cô độc và tuyệt vọng cùng cực.

“Mình đã đoán sẽ tìm thấy cậu ở đây.” Giọng nói quen thuộc vang lên phía sau tôi.

“Porm.” Tôi quay lại nhìn nó.

“Cậu nghĩ nếu nhìn mãi thì cuối cùng cũng thấy tên mình trên đây chắc?” nó thản nhiên hỏi. “Bản thân cậu biết rõ là chẳng thay đổi được gì mà.”

“Đó là việc của mình.” Tôi dụi mắt. “Mình có thể làm thế này suốt đêm cũng chẳng hại gì đến ai cả.”

“Cậu làm mình thất vọng đấy.” Giọng Porm tha thiết, căng thẳng. “Mình đã tưởng cậu trên tầm những thứ như kỳ thi này.”

“Nho xanh,” tôi khịt mũi.

“Không đời nào,” nó vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt tôi. “Môn nào mình cũng nộp giấy trắng.”

“Cậu làm thế để làm gì cơ chứ?” tôi kêu lên, không tin vào tai mình.

Porm đứng im rồi trả lời chắc nịch: “Mình làm thế để cho người ta biết rằng mình hoàn toàn không đồng ý với phương pháp chọn lọc thí sinh đại học như thế này.”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 24

“Cậu có thời gian cho mình không?” Porm hỏi sau khi chúng tôi đã im lặng một lúc khá lâu. “Mình nghĩ hai chúng ta có nhiều chuyện để nói.”

“Mình lúc nào cũng có thời gian.”

“Đi thôi.” Porm vỗ vai kéo tôi ra khỏi khu vực bảng thông báo.

Chúng tôi im lặng bước đi trong bóng tối một đêm không trăng, chỉ có ánh sáng của những ngọn đèn cách nhau đều đặn hai bên phố và ánh sao từ bầu trời xa thẳm. Ô tô đi lại thưa thớt. Một cơn gió lạnh mang đến mùi hoa dạ hương từ đằng xa.

“Ngồi đây đi,” Porm nói và chỉ một bến đò xe buýt. Ánh đèn nê ông ở đầy đủ sáng để thấy một túi ni lông đựng nước đá đang tan trên băng ghế bần và đủ loại quảng cáo dán đè lên nhau trên tấm bảng chính. Porm bước tới nhặt chiếc túi ni lông lên vứt đi rồi ngồi xuống gần vũng nước nhỏ đang ngấm dần vào băng ghế gỗ.

“Sao nào, cậu muốn nói gì thì nói đi.” Tôi đi đến góc bên kia và nhìn nó chăm chăm.

“Mình nghĩ đến hồi bốn đứa bọn mình cùng đi bộ ra bến xe buýt sau khi tan học,” Porm nói giọng đều đều. “Cậu nhớ không? Bọn mình sẵn sàng nói về đủ thứ chuyện trên trời dưới biển để trì hoãn giây phút phải chia tay, càng lâu càng tốt. Khi xe buýt của một đứa đến, bọn mình giả bộ rằng nó quá cũ kỹ, hay người lái xe quá già, hay thậm chí xe quá đông hoặc quá vắng, nhớ gặp ma trên xe...” Nó bật cười nhớ lại. “Nhưng khi đứa nào

trong bọn thật sự muốn về, chúng mình sẽ đánh hội đồng nó, thỉnh thoảng còn ném cặp nó xuống dưới mương để nó lỡ xe. Cậu có nhớ hết những điều đó không?”

“Thời ấy đã qua tiết rồi,” tôi cộc cằn đáp, đoạn đưa tay xé một tấm áp phích trên bảng.

“Ai bảo thế?” Porm hét lên. “Nó chưa bao giờ rời chúng ta cả.”

“Tóm lại cậu lắm nhảm về tất cả những thứ đó để làm gì?”

“Mình không lắm nhảm.” Porm phản đối. “Mình chỉ mong rằng tình bạn giữa chúng ta quay trở lại.”

“Nó chưa từng thay đổi.” Tôi thở ra nặng nề.

“Đừng tự lừa dối mình nữa.”

“Mình chẳng lừa dối ai cả,” tôi nói, nhấn mạnh từng chữ. “Nếu có sự thay đổi nào trong tình bạn giữa chúng ta, thì đó là lỗi của cậu.”

“Cậu vẫn còn giận mình về chuyện của Ning.”

“Mình muốn giết cậu.” Tôi nắm chặt hai bàn tay.

“Mình xin lỗi.” Porm cúi đầu. “Mình không biết đã nói xin lỗi cậu bao nhiêu lần rồi và mình chưa hề nghĩ rằng việc như thế có thể xảy ra.”

“Cậu nói xin lỗi thì làm được gì chứ?” Tôi quát. “Cậu chỉ gói chõ mũi vào chuyện của người khác.”

“Thế còn cậu thì sao? Cậu thì hơn mình ở chỗ nào hả?” Nó bắt đầu nhìn tôi đầy thách thức. “Cậu khoe khoang là yêu em gái mình, nhưng cậu còn chưa bao giờ hiểu nó cảm thấy thế nào hay muốn gì. Cậu để nó tự sống cuộc đời của nó, cho dù nó có cô đơn đến đâu. Cậu làm tổn thương nó như

tất cả mọi người khác, rồi cậu ngồi đó nhẩn nhó đổ lỗi cho người khác, mặc dù trong chuyện đã xảy ra với nó, cậu cũng đáng trách như mình hay Somphong.”

“Đừng có nhắc lại cái tên đó với mình lần nào nữa.” Tôi nghiêng rằng, cố gắng kiềm chế cơn giận.

“Tại sao không?” Porm bướng bỉnh. “Khi nào thì cậu mới ngừng lừa dối bản thân?”

“Khốn kiếp!” Tôi lao đến nắm hai vai nó lắc mạnh.

“Cứ việc, giết mình đi nếu điều ấy làm cậu thấy dễ chịu hơn hay quên đi chuyện đã xảy ra.” Porm quả cảm ưỡn ngực ra nhìn thẳng vào mắt tôi không ngần ngại.

“Cậu, hừ, cậu thật là!” Tôi buông nó ra.

“Béo...” Porm gọi tên tôi, cố giữ giọng mình không lạc đi. “Cậu còn nhớ con đường hai bên trái đầy cây kèn hồng và cái đầm lầy bát ngát hoa sen không? Cậu và mình đã từng dạo bước trên con đường đó suốt mấy năm trời, mình có thể nhớ gần như từng ngọn cỏ mình đã đặt chân lên hay thậm chí từng lời nói và tiếng cười cậu thốt ra. Chẳng lẽ cậu chưa bao giờ nghĩ rằng mình cũng cảm thấy đau đớn như cậu? Rằng mình cũng căm ghét cái điều mà thằng khốn nạn ấy đã làm với em gái cậu? Cậu có vẻ không nhận ra rằng những năm tháng xưa cũ ấy đã trói buộc chúng ta lại với nhau và không có cách nào tách ta khỏi nhau đâu.”

Tôi từ từ nhắm mắt. Hình ảnh của Ning ngày ấy bỗng ủa vào tâm trí, rõ ràng tới mức tôi cảm thấy như sự kiện ấy chỉ mới xảy ra vài phút trước.

Tôi nhớ trời hôm ấy mưa tầm tã, mặc dù mới chỉ bước vào mùa nóng. Quán ăn nhà tôi đóng cửa sớm sau khi nhân viên đã ngồi ngáp ngáp ngáp dài mấy tiếng đồng hồ. Mẹ và bác Amorn đã kín đáo lên trên nhà từ bao

giờ. Bác Ngop lần về phòng mình nghe mấy vở kịch suốt mướt mà bác vẫn thích trên đài phát thanh, còn tôi thì ngồi một mình ngắm mưa qua cửa sổ. Mỗi khi trời mưa, tôi lại cảm thấy một thoáng tự do và tự điều chỉnh bản thân theo khoảnh khắc đầy yên tĩnh u sầu ấy. Những lúc đó, tôi thường thả hồn trôi theo dòng suy tư. Thỉnh thoảng tôi nghĩ về những việc đã xảy ra trong cuộc đời mình, đôi lúc lại để trí tưởng tượng tự do phiêu du, suy ngẫm về những gì từng là của tôi và những gì tôi chưa từng có để trân trọng.

Ning về đến nhà lúc nhập nhoạng tối, ướt sũng từ đầu đến chân. “Nat!” Nó giật mình khi mở cửa nhìn thấy tôi.

“Em đi đâu thế?” tôi tò mò hỏi.

“Nat...” Nó lao vào tôi nước nở. Mưa và nước mắt em gái thấm ướt áo tôi.

“Bình tĩnh nào.” Tôi vuốt tóc nó. “Mình lúc nào cũng nói chuyện sau được mà.”

“Em chẳng được tích sự gì hết.” Ning vẫn nước nở khóc. “Em muốn chết.”

“Nào, nào! Lau khô người đi đã, không thì em sẽ cảm lạnh mất.”

Tôi đỡ nó lên trên nhà, để lại một vệt nước tong tống suốt cầu thang. “Đi, lau khô tóc đã.” Tôi mở cửa phòng nó, vớ lấy một cái khăn trên mép giường đưa nó. Nó cuộn cái khăn quanh đầu, đến ngồi xuống ghế cạnh cửa sổ, dáng vẻ đầy tuyệt vọng. Nó khom người về đằng trước, thất thần trông ra ngoài đường.

“Anh đi lấy cho em thứ gì đó nóng nóng để uống nhé,” tôi vừa nói vừa ra khỏi phòng đi xuống bếp, để nó ngồi lại một mình.

Mấy phút sau, khi tôi quay trở lại với một cốc Ovaltine, nó vẫn ngồi nguyên trong tư thế đó. “Đây, uống đi.” Tôi đưa cốc nước cho nó. Nó quay ra đón lấy, hai hàng nước mắt lăn dài trên má.

Tôi chờ đến khi nó trả lại chiếc cốc không rồi mới khẽ khàng hỏi: “Có chuyện gì để kể với anh không?”

Nó chần chừ một lúc lâu rồi mới quyết định kể, giọng nó run rẩy: “Nat, liệu anh có ghét em không? Anh sẽ không thôi thương yêu em, phải không?”

“Em là em gái anh.” Tôi đặt tay lên vai nó. “Làm sao mà anh có thể ghét em hay không thương em được?”

“Nat...” Nó nắm lấy tay tôi áp lên ngực mình. “Em... em đang có thai.”

“Em nói cái gì?” Tôi quát, không tin nổi tai mình, những cảm xúc hỗn loạn thi nhau giằng xé trong tôi.

“Anh giận em, phải không?” Ning cúi đầu xuống, nước mắt lã chã rơi.

Tôi đứng như trời trồng, không thể phân định nổi mình cảm thấy thế nào trước điều vừa nghe được – đau đớn, hẫng hụt, sốc trước điều không hề ngờ đến. Tôi im lặng nhìn em gái. Con bé ngồi trước mặt tôi đây là cô gái duy nhất mà tôi biết từ thuở còn ẵm ngửa. Nó vừa là bạn tôi vừa là đứa em ruột duy nhất tôi từng có. Nó đã luôn là niềm hy vọng, là chuẩn mực, là ánh sáng đẹp để soi đường cho giấc mơ tôi.

“Anh giận em phải không?” Ning hỏi lần nữa.

“Không,” tôi khẽ nói và quay đi.

“Em muốn chết. Em không nên được sinh ra để làm em của anh. Em chỉ là nỗi thất vọng đối với anh thôi!”

“Em thôi than vãn ngay đi, được không?” Tôi mắng nhưng rồi sững sốt khi nó siết chặt tay tôi và bật khóc tức tưởi.

Cơn mưa vẫn chưa tạnh. Khi tôi nhìn ra ô cửa, chỉ thấy những dòng mưa bất tận như những nét vẽ của một bức tranh cũ kỹ, nhưng trong quán ăn, tiếng khóc nức nở của Ning không ngừng vang vọng trong tâm trí tôi, như một cuộn phim cứ tua đi tua lại mãi.

“Là thằng nào?” tôi hỏi bằng một giọng mà tôi chưa từng thấy phát ra từ miệng mình.

“Somphong,” Ning trả lời rồi im bật.

Giây phút ấy trôi đi thật chậm chạp. Tôi không biết nó đang nghĩ gì, sợ hãi điều gì, liệu nó căm ghét hay yêu thương tên kia, muốn làm hấn đau đớn hay muốn bảo vệ hấn.

“Thế này...” Tôi hít một hơi thật sâu. “Đưa anh đến gặp thằng đó ngay.”

Tôi xềnh xệch lôi nó ra khỏi nhà. Mưa vẫn tiếp tục trút. Gió gào rít, cây cối nghiêng ngả. Tôi bắt chiếc taxi đầu tiên, giật cửa sau ra đẩy Ning vào trong. “Cô cậu đi đâu?” Người tài xế quay ra hỏi, nhìn chúng tôi ngạc nhiên. Tôi nhìn Ning. Nó cắn chặt môi, rồi thì thầm. “Nhà chị Porm.” Tôi kinh ngạc nhìn nó rồi chỉ đường cho người tài xế. Chúng tôi ngồi lặng thinh suốt quãng đường. Tôi thở mạnh đến nỗi lồng ngực phập phồng còn Ning dường như không thở nổi. Chiếc taxi đó lại ở đầu phố, hai anh em tôi lội qua bùn và mưa dọc con đường hẹp. Sấm nổ oàng oàng, chớp giật soi sáng đường đi cho chúng tôi trong phút chốc. Lâu rồi tôi không gặp Porm, và chưa bao giờ nghĩ mình có thể gặp lại nó về một việc và trong một hoàn cảnh như thế này.

Đã sửa bởi makjoko lúc 26.02.2014, 00:33.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 25

Porm đội mưa chạy ra mở cổng cho hai anh em tôi. Nó nhìn chúng tôi với vẻ ngạc nhiên thấy rõ.

“Cơn điên nào đưa hai người đến đây vậy?” nó vừa hỏi vừa ném chiếc khăn cho Ning. “Cả hai đều ướt như chuột lột ấy.”

“Mình cần nói chuyện với cậu.” Tôi đưa tay vuốt lại mớ tóc đang rỏ nước tong tòng.

“Được rồi, nhưng làm gì mà vội vàng thế? Lâu lắm rồi mình mới được gặp cậu.”

“Porm!” Tôi đứng dậy khỏi mép giường đi đến chỗ có bạn. “Mình muốn biết về Somphong.”

Porm đột ngột quay về phía Ning. Trong thoáng chốc, tôi thấy một thoáng khiếp sợ trong mắt nó. “Có phải liên quan đến Ning không?” nó thì thầm hỏi.

Tôi gật đầu nhìn nó chăm chú. Ánh đèn nê ông từ phòng ngủ chiếu sáng khuôn mặt nó, giờ đây đột nhiên nhăn nhúm lại vì băn khoăn lo lắng. Nó chậm rãi bước tới chỗ Ning đang ngồi khom lưng trên chiếc ghế vải xếp gần cửa, rồi quỳ xuống, ôm đầu Ning vào lòng và dịu dàng vuốt tóc con bé. Nó nói một vài từ mà tôi không thể nghe ra. Ning gật đầu mấy cái liền và ôm chặt Porm.

“Được rồi,” tôi xô ra, không thể chịu đựng được nữa, “thằng khốn nạn đấy đâu?”

“Bây giờ cậu quát lên như vậy thì có ích gì?” Porm hét lại và ôn tồn vỗ nhẹ vai Ning.

“Ning là em gái mình!”

“Cậu có là anh trai nó đi nữa thì mình cũng không để cậu quát tháo nó trong lúc này!”

“Quý bắt cậu đi, Porm!” Tôi lao vào nó nhưng nó đứng bật dậy, tuyên chiến với tôi. Mắt chúng tôi chiếu thẳng vào nhau, và ánh nhìn đau đớn nhưng đầy quyết tâm của nó, như của một con sư tử mẹ sẵn sàng chồm tới bảo vệ con mình, đánh bại tôi.

“Mình sẽ tự lo chuyện này,” nó nói cộc lốc, rồi lùi lại để bảo vệ Ning vẫn đang ngồi run rẩy đằng sau.

“Cậu định làm gì?” tôi bình tĩnh hỏi sau một lát.

“Mình sẽ lo liệu để nó bỏ cái thai đi.”

Tôi đứng chết lặng đưa mắt nhìn Ning. Ning ngấn đầu, chậm chạp nhìn vào mắt tôi. Trông nó bối rối, không quyết định nổi. Tôi không phải là kẻ bảo thủ, nhưng tôi vẫn cảm thấy rằng phá thai không khác việc giết người là mấy. Đó là một vấn đề quá lớn cho những đứa nhóc như Porm và tôi tự quyết định, và nhất là trong thời gian quá ngắn như vậy.

“Hay cậu muốn để bụng con bé to lên?” Porm lạnh lùng hỏi.

“Không bao giờ!” tôi buột ra. Làm sao tôi có thể để Ning tự làm ô nhục mình và huỷ hoại tương lai mình chỉ vì đứa trẻ ấy? Mẹ, bố, nhiều

người khác nữa – họ sẽ bị bôi tro trát trấu vào mặt và cuối cùng cả cuộc đời Ning sẽ vứt đi. “Cậu định làm như thế nào?” tôi yếu ớt hỏi.

“Mình biết một người chuyên làm những việc này.” Nó ngừng lại. “Vấn đề là, cậu thấy đấy, tiền.”

“Bao nhiêu?”

“Bao nhiêu tháng rồi?” Porm quay sang hỏi Ning.

“Một hai tháng gì đấy, em không chắc lắm.”

“Ba đến năm ngàn, khoảng thế.” Porm quay lại phía tôi.

Tôi không biết nói gì. Đối với chúng tôi, số tiền này nhiều hơn hẳn khoảng tiền tiêu vặt thường ngày.

“Mình nghĩ mình có khoảng tám trăm,” Porm đưa mắt nhìn ống tiết kiệm trên giá sách.

“Mình không có quá năm trăm,” tôi vừa nói vừa lục túi quần.

“Em có ba trăm,” Ning nói đoạn cắn chặt môi ngăn nước mắt chảy ra.

“Vậy thì chúng ta còn cần hơn một nửa nữa,” Porm kết luận sau khi tính toán qua.

“Thằng khốn nạn đấy cần phải có trách nhiệm trong việc này.” Tôi nghiêng răng.

“Cậu muốn giải quyết xong việc này hay để nó kéo dài lê thê?”

Tôi im lặng, không thể nghĩ ra gì hơn.

“Mình có thể thử vay bạn bè. Cậu nói với Eik và Chai đi. Mình nghĩ mỗi đứa sẽ có khoảng vài trăm. Vài đứa như vậy là chúng ta có khoảng một

ngàn rồi.”

“Mình chưa bao giờ vay tiền ai cả.” Tôi nhìn qua vai Porm, trái tim nặng trĩu.

“Mình cũng vậy,” Porm nói thẳng thừng.

Chúng tôi ngồi im lặng suốt quãng đường từ nhà Porm về. Gà trống bắt đầu gáy từ đằng xa. Trước bình minh, gió thổi lạnh buốt. Về tới nhà, tôi lên thẳng phòng mình, cởi đồng quần áo sũng nước ra ném xuống đất, rồi quấn một cái khăn quanh người và nằm xuống giường, vắt tay lên trán. “Con hãy yêu em con và chăm sóc nó cẩn thận.” Lời dặn của bố trở lại trong đầu tôi. “Chúng ta chỉ có nhau thôi,” tiếng Ning chen vào. “Làm ơn đừng đi, Nat ơi.” “Bố yêu cả hai đứa... Nat, phải thương yêu Ning hết mực nhé.”

“Bố.” Tôi nắm chặt hai bàn tay. “Tại sao con lại phải gánh mọi thứ? Sao bố lại làm thế? Tất cả mọi chuyện xảy ra đều là tại bố, bố ạ.”

Hôm ấy, tôi đến trường trong tình trạng mù mẫm đến mức giáo viên phải nhắc nhở tôi vài lần.

“Cậu làm sao thế Béo?” Chai hỏi tôi khi cô giáo đã cho phép tôi ngồi xuống. Tôi vừa bị phạt đứng khá lâu vì không trả lời được câu hỏi của cô.

“Không sao cả,” tôi chối.

“Nói dối, cậu nghĩ mình không biết cậu là ai à?”

“Suyt!” Eik quay lại, đặt ngón tay trên môi. “Nghe lời cô giáo đi, không chính cậu bị phạt đứng tiếp theo đấy.”

“Thẳng tay chân nịnh bợ!” Chai lầm bầm, giọng khinh miệt.

Nhưng sau khi tan học, Eik, Chai và tôi lại ngồi cùng nhau trên băng ghế cạnh sân bóng ngắm bọn học sinh lớp dưới hăng say tập.

“Mình cảm thấy dường như mọi thứ vẫn cứ tiếp tục như ngày xưa, chẳng có gì thay đổi trừ chúng ta,” Chai đột nhiên nói.

“Mình vẫn nhớ hồi chúng ta tập bóng buổi chiều và Béo xách hộp vĩ cầm đến ngồi với Porm xem chúng ta,” Eik thêm vào.

“Sau năm nay cậu không tham gia đội bóng?” tôi hỏi Eik.

“Mình định thi đại học nên phải dành thời gian để cày.”

“Ồ! Cậu có kế hoạch dài hạn kinh nhỉ!” Chai cười. “Thôi đi bồ, cậu còn vài năm nữa mới phải thi mà.”

“Nếu không gieo mạ hôm nay thì khi nào mới có cơm ăn?” Eik lên giọng dạy dỗ.

“Khi mà cậu mua gạo, đồ ngốc! Dễ như bỡn, mà cậu cũng không phải nai lưng ra,” Chai chế giễu. “Này, Béo, cậu làm sao thế? Cậu ngồi cứng đờ như khúc gỗ ấy.”

“Mình chả sao.” Tôi lắc đầu. Tôi muốn nói về chuyện tiền nong, nhưng không dám.

“Ning thế nào rồi?” Eik thân mật hỏi, khiến tim tôi lỡ một nhịp và tôi lập tức quay ra nhìn thẳng vào mặt nó, nhưng có vẻ như không có gì đáng nghi trong mắt nó.

“Mình nghe nói nó hay đi với Porm lắm,” Chai nói thêm.

“Đúng rồi.” Eik gật đầu. “Cậu nên khuyên bảo con bé, cậu biết đấy. Gần đây, Porm tham gia sâu vào đấu tranh lắm, nó đi biểu tình suốt. Không khéo ảnh hưởng đến Ning và làm hỏng chuyện học hành của nó đấy.”

“Cậu là thằng ích kỷ!” Chai đập lại. “Chỉ biết xem thường những ai không vui mặt vào sách vở giống cậu.”

“Nhưng đúng mà, không phải à?” Eik chống trả. “Béo chẳng gặp nó mấy. Porm đạo này thay đổi nhiều lắm. Nó nói năng lắm nhảm những thứ mình chẳng hiểu nổi. Mà cậu nên thấy cách nó ăn mặc nữa! Chả ra cái gì, thật đấy!”

“Cậu mới chả ra cái gì ấy! Chỉ là nó lớn nhanh quá cậu không bắt kịp thôi.”

“Ừ, sao cũng được, cứ để nó lớn lên đi. Vấn đề là nó có thể chết trước khi kịp lớn hẳn.”

Đó là thời điểm mà sinh viên đại học dồn hết tâm sức vào chính trị trong khi lực lượng phản đối cánh sinh viên bắt đầu nổi lên. Dư luận xôn xao tập trung vào nguy cơ treo lơ lửng trước mắt về cuộc đối đầu giữa hai bên. Không ai biết điều gì sẽ tới hay liệu bạo lực có xảy ra kinh khủng hơn hồi hai năm trước không. Nhiều người nuôi hy vọng sau những thảm kịch đó đã bắt đầu lo sợ không biết bao giờ niềm hy vọng mới nhen nhóm của họ lại bị dập tắt.

Một tiếng gõ cửa khe khẽ làm tôi dừng tay khỏi bức vẽ đang dở dang.

“Em đây,” Ning vừa gọi vừa đẩy cửa bước vào.

“Xấu quá!” Nó cúi xuống nhìn bức tranh vẽ dở, rồi đi ra ngồi bên cửa sổ, dáng điệu bơ phờ.

“Tự họa,” tôi bảo nó.

“Em không nghĩ là anh trông như thế.”

“Ai cũng có hai mặt cả, mặt tốt và mặt xấu. Chúng ta thể hiện mặt nào với người khác là tùy chúng ta thôi.”

“Nhưng em chỉ có toàn mặt xấu. Em chưa bao giờ làm nổi điều gì tốt trong đời, chỉ toàn khiến bố, mẹ và anh thất vọng.”

“Ning à,” tôi dịu dàng nhắc nó. “Đừng bao giờ nói về chuyện này nữa.”

Ning cúi đầu xuống. Nó giơ tay lên nhẹ nhàng chạm vào bụng mình. Tôi không biết nó nghĩ gì về sinh linh nhỏ bé đang lớn dần trong người mình, nhưng tôi không thể không thấy mất hết nhuệ khí trước ý nghĩ rằng, trong khi em bé đang đấu tranh để được sống, một số người bên ngoài lại đang cố hết sức chấm dứt mạng sống ấy.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 26

Tôi thôi vế, bước đến bên cửa sổ thì tay lên bậc cửa. “Chỉ có hai anh em mình với nhau thôi,” tôi khẽ khàng nói. “Em còn yêu và tin tưởng anh không?”

“Anh Nat à.” Nó áp tay tôi lên má nó. “Dù thế nào đi nữa, chỉ có hai anh em mình với nhau thôi.”

“Nếu em yêu và tin tưởng anh, sao trước đây không bao giờ em nói với anh về chuyện ấy?”

“Em đã thử, nhưng anh không chú ý. Lúc ấy anh còn đang bận nghĩ về chị Jom. Anh cũng như bố mẹ thôi. Mọi người dường như lúc nào cũng có ai khác chiếm trọn tâm trí. Còn em thì chẳng có ai, chẳng có ai cả.”

“Anh xin lỗi,” tôi lẩm bẩm, nhớ lại một ngày Ning về nhà trong tâm trạng đầy hào hứng.

Hôm ấy tôi bực mình từ đầu giờ tối, lúc mẹ sạc cho tôi một trận vì về nhà muộn.

“Nat, đoán xem hôm nay em vừa đi đâu nào.” Ning vút cặp xuống giường tôi, nghiêng đầu chờ câu trả lời.

“Làm sao anh biết được?” tôi thờ ơ đáp đoạn giơ tay lên che miệng ngáp.

“Êu, ruồi bay vào mồm anh bây giờ kìa,” Ning trêu, mắt nó lấp lánh.
“Cũng đáng đời, ai bảo thức khuya đến thế để chờ Jom cơ.”

“Không phải chuyện của em,” tôi cáu kỉnh đáp lại.

“Chẳng lẽ anh không muốn biết em vừa đi đâu à?” Ning thất vọng.

“Đừng có úp mở nữa, nói luôn đi hoặc đừng nói!” Tôi cao giọng đoạn nhét một băng cát xét nhạc mạnh vào đầu đĩa rồi ấn nút “start”.

“Em đến khu ổ chuột với Porm.”

“Gì cơ?” tôi hỏi, cố át tiếng nhạc.

“Em bảo em đến khu ổ chuột,” Ning nói to.

“Ừ rồi.” Tôi gật đầu cho có.

“Nat, anh không nghe em gì cả,” Ning phàn nàn rồi đi đến vặn nhỏ tiếng nhạc xuống.

“Ừm, vậy thì kể đi.”

“Porm đi dạy bọn trẻ con ở khu ổ chuột và chị ấy đưa em đi cùng để nhờ em dạy cho lớp bậc tiểu học. Vậy là em bảo bọn trẻ con đọc bảng chữ cái, và anh phải nghe chúng tụng cả cái bảng ấy cơ, nhưng đến lúc em bảo chúng viết chữ vào vở thì chúng lại chết đứng. Trong lớp chỉ có vài quyển vở với vài cái bút chì. Khi một đứa không để ý, đứa ngồi cạnh giật bút chì nó, nên nó đâm đứa ấy, thế là em phải can thiệp và phạt đứa vừa đâm bạn bằng cách bắt nó giơ tay ra đứng yên trước lớp. Nó cứ nhắc đi nhắc lại, ‘Cái bút là của em,’ ‘Cái bút là của em.’ Em nghĩ đây chắc là cái bút chì duy nhất nó có, nên nó mới giữ đồ như thế.”

“Lần sau mang cả tá đi mà cho bọn trẻ con,” tôi giễu nó.

“Không, anh không hiểu. Nat ạ. Porm bảo chúng ta cứ nghĩ sai lầm rằng những người này cần của cải vật chất, nên chúng ta cứ cho họ gạo, quần áo và các thứ và sau một thời gian thì họ quen được cho rồi và chẳng ai tốt lên cả, trong khi cái họ cần hơn của cải chính là sự giúp đỡ tinh thần để giúp họ thấy rằng mình không đơn độc.”

“Porm điên rồi.” Tôi lắc đầu. “Đừng nghe nó. Khi bọn anh đi học, nó lúc nào cũng đọc những quyển sách quái dị và nói năng lắm nhảm.”

“Nhưng em nghĩ chị ấy thú vị hơn cái cô nhà giàu anh cứ suốt ngày mơ mộng đến.”

“Mày có thể khen ngợi hay ca tụng ai tùy mày, nhưng sao mày phải lôi cả tao vào mà chọc tức?” tôi mắng.

“Nhưng đúng thế còn gì?” nó phản đối. “Jom...”

“Thôi ngay, Ning! Đừng có nhắc đến Jom nữa. Mà cũng thôi ba hoa những thứ vớ vẩn về Porm và đám trẻ con kia đi.”

Tia sáng trong mắt Ning tắt lịm. Nó cắn chặt môi, và từ đó trở đi, không có câu chuyện nào về Porm hoặc về khu ổ chuột vang lên từ môi nó nữa.

Tìm đủ tiền cho Ning phá thai là một cuộc đua với thời gian. Mỗi lần nhìn nó, tôi không thể không nhìn bụng nó với ý nghĩ rằng chỗ ấy đang to lên từng ngày. Dù thế nào, góp được đủ tiền cũng là một việc cam go.

Tôi gặp Porm thường xuyên hơn và chúng tôi không nói về điều gì khác ngoài việc chúng tôi đã có bao nhiêu và làm thế nào để có thêm tiền.

“Cậu nói với Eik và Chai chưa?” Porm hỏi, tay nghịch ống hút của cốc cà phê sữa đá.

“Chưa.” Tôi thở dài, cảm thấy không thoải mái. “Mình... mình không biết mở lời như thế nào nữa.”

“Thế thì mình sẽ tự nói với chúng nó,” Porm quyết định.

“Chúng ta có bao nhiêu rồi?”

“Hai ngàn rưỡi. Nhưng bốn ngàn thì tốt hơn.”

“Sao lại thế? Hôm đầu tiên cậu nói là ba ngàn còn gì?” tôi phản đối.

“Thế từ hôm ấy đến giờ là bao ngày rồi?” nó gộp lại. “Đứa bé lớn lên từng ngày, cậu biết rồi còn gì.”

Tôi bí thế, đành im lặng. “Cậu có chắc là... ờ... là nó thật sự có thai không?” tôi hỏi khẽ.

“Nó nói với chúng ta thế, đúng không nào?” nó trả lời. “Không ai biết những thứ này rõ hơn là đứa con gái trực tiếp liên quan.”

“Mình không thấy nó tỏ vẻ ốm nghén hay gì cả,” tôi cãi lại.

“Trời ạ!” Porm kêu lên. “Không phải bất cứ ai có thai cũng thấy ốm nghén. Đây không phải là bộ phim Thái mà cô gái nào bắt đầu có mang cũng nôn oẹ và đòi ăn đồ cao lương mỹ vị đâu.”

“Cậu không thể kể gì cho mình nghe về Somphong à?”

“Nếu Ning chưa sẵn sàng nói với cậu thì sao mình lại nói? Cậu biết đấy, Bé, nguyên nhân của sự việc không quan trọng bằng hậu quả mà chúng ta đang đối mặt.”

“Mình vẫn lo lắng về khoảng tiền.” Tôi cúi đầu xuống nhìn bóng mình in trên bàn.

“Tuần sau chúng ta nên đi gặp bác sĩ thôi.”

“Kẻ như thế không đáng được gọi là bác sĩ,” tôi thấp giọng phản đối.

“Đây không phải là lúc tranh luận về vấn đề nhân văn. Nếu bác sĩ là người giúp bệnh nhân hồi phục một phần hoặc hoàn toàn khỏi bệnh tật thể xác hay tinh thần, thì mình sẵn sàng gọi một ‘kẻ như thế’, như cậu nói, là bác sĩ.”

“Đây là lối suy nghĩ mới cậu thích truyền cho Ning phải không?” tôi bực mình, nhấn mạnh từng chữ. “Mình nghĩ nó chả có gì tiến bộ hơn cả.”

“Cậu không nên kết luận vội vã thế,” Porm nhiệt tình nói. “Không ai có thể thay đổi thế giới trong một ngày. Hơn nữa, mình chưa bao giờ phản đối những thực tế cơ bản của đời sống, dù là từ góc nhìn nào đi nữa.”

“Cậu chỉ giỏi biện minh cho bản thân thôi.”

“Được rồi.” Porm phẩy tay. “Đừng nói về chuyện này nữa. Vấn đề chúng ta đang phải đối mặt là chuyện liên quan tới Ning, thế thôi.”

Đến tận chiều thứ Bảy, chúng tôi chỉ có ba ngàn sáu trăm бат. Tôi cứ nghĩ mãi về chuyện gọi cho bố, nhưng tôi không biết phải nói dối ông thế nào. Xin tiền mẹ thì không thể được. Bà rất chặt chẽ về mặt tiền nong, đến từng năm hay mười бат lẻ. Nếu chúng tôi cần thêm ngoài những khoản chi tiêu hằng ngày vì bất kỳ lý do gì đi nữa, bà cũng nhất quyết không nghe.

Tối hôm đó, mẹ đi dự tiệc với bác Amorn, để Ning và tôi ở nhà trông cửa hàng. Tôi ngồi ở bàn thu ngân nghĩ về cái ngân kéo đựng tiền. Nếu tôi chỉ rút lỗi, chừng bốn hay năm trăm бат, tất cả những vấn đề khiến tôi lo lắng và trầm cảm cả tuần vừa qua sẽ biến mất. Còn về việc số tiền bị mất, sẽ tìm cách giải quyết sau.

Tôi dẫn đo rất lâu rồi mở ngăn kéo, chậm rãi rút từng tờ một trăm бат ra nắm chặt trong hõm bàn tay. Tôi vừa đổ mồ hôi như tắm vừa đếm tiền, mắt vẫn canh chừng cửa như thể mẹ có thể xông vào bắt gặp tôi bất cứ lúc nào.

Sau khi những người khách cuối cùng đã về, tôi vội vàng đóng chiếc két sắt trong ngăn kéo, khoá lại, đút chìa khoá vào túi quần rồi trèo thẳng lên giường, tắt đèn nằm yên.

Chủ nhật ấy mãi mãi khắc sâu trong tâm trí tôi kể từ hôm đó. Chúng tôi – Ning và tôi – dậy từ trước bình minh và vội vã rón rén ra khỏi nhà vẫy taxi đến nơi Porm đã hẹn. Mặc dù cả đêm trước không ngủ được, tôi không hề thấy buồn ngủ, và chắc Ning cũng chẳng hề chợp mắt. Nó ngồi yên, đờ đẫn nhìn qua cửa sổ xe nhưng thỉnh thoảng lại hít một hơi sâu. Tôi biết nó đang đấu tranh nội tâm dữ dội. Cho dù thế nào, cái gọi là lương tâm vẫn chi phối nó, và có thể còn ám ảnh nó đến suốt đời. Nhưng tôi quyết định, nếu bắt buộc, phải chọn giữa việc cho đứa bé ấy sinh ra và việc bảo vệ Ning khỏi tình cảnh tồi tệ như vậy, tôi phải chọn Ning trước.

“Phòng khám” nằm ở Phrakhanong – qua một cây cầu, dọc theo con đường bên trái. Chúng tôi ra khỏi taxi và không khỏi lén lút nhìn quanh như thể chuẩn bị phạm tội. Tôi thọc tay vào trong túi quần, sờ vào cuộn tiền một lần nữa để chắc chắn rằng nó vẫn còn ở đó. Ning mở chiếc túi nhỏ, lấy kính râm ra đeo để tránh những ánh mắt tò mò rồi theo tôi đi men con đường hẹp lát ván gỗ cũ. Vẫn còn rất sớm. Những ngôi nhà hai bên đường vẫn còn đang say ngủ sau cánh cửa đóng im lìm. Tiếng thầy tu đạo Hồi báo giờ hành lễ từ một nơi cách đó không xa khiến tôi có cảm giác chệnh choáng lạ lùng.

Ngôi nhà chúng tôi cần tới có cửa màu xanh mở hé, ánh đèn điện hắt ra từ bên trong. Tôi quay lại bảo Ning chờ ở ngoài rồi đi đến thò đầu vào trong nhà. Porm đã ở đấy từ trước. Nó đang bồn chồn chờ chúng tôi. Trông nó có vẻ nhẹ nhõm khi thấy chúng tôi đã tìm được đúng nhà.

“Cậu có đủ tiền chưa?” nó thì thầm ngay sau khi tôi đến ngồi cạnh nó.

Tôi gật đầu thay cho câu trả lời.

“Bác sĩ đang chờ,” nó nói đoạn quay ra nhìn Ning.

Tôi đưa mắt theo hướng ấy. Ning cắn chặt môi, hai tay ôm vai, đầu nó cúi thấp như bị cáo trước toà – mặc dù phán quyết cuối cùng đã được đưa ra, chỉ chờ người hành quyết thực hiện.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 27

“Mình còn nhớ những ngày bốn đứa chúng ta – Eik, Chai, cậu và mình – còn bá vai bá cổ đi trên phố đến tối mịt. Mình nghĩ đó là năm cuối mình học cùng với mọi người. Chắc cậu không nhận ra, nhưng đó là quãng thời gian đẹp nhất mình từng có và mình sẽ mãi mãi ghi nhớ nó.”

Giọng Porm kéo tâm trí tôi khỏi những sự kiện trong quá khứ. Tôi lặng lẽ nhìn nó. Ánh đèn nê ông từ bên đỗ xe buýt soi tỏ gương mặt Porm. Mặc dù vài năm đã trôi qua kể từ những tháng ngày nó vừa nhắc đến, hầu như chẳng có gì thay đổi ở Porm mà tôi từng biết, kể cả nét cảm xúc kỳ lạ trong mắt nó mỗi khi nhìn tôi. “Vậy, cậu định làm gì?” nó hỏi đầy quan tâm.

“Chả biết.” Tôi thở dài.

“Cậu chẳng bao giờ biết điều gì...”

“Mình không giống cậu: cậu biết mọi thứ nhưng chẳng bao giờ đạt được điều gì.”

“Sao cậu biết mình chưa bao giờ đạt được điều gì?” Porm nhìn thẳng vào tôi, sẵn sàng cho một cuộc khẩu chiến, khiến tôi không khỏi nhớ tới nom nó lóng ngóng thế nào khi cãi nhau với Chai. Tôi vẫn nhớ cách nó đỏ mặt mỗi khi nhận ra mình không phải là đối thủ của thằng bạn, cách nó vò đầu tôi hoặc thậm chí đâm vào lòng bàn tay mình, trong khi Chai ngẩng cao đầu, môi dưới trề ra thành một nụ cười chiến thắng ranh mãnh.

“Thôi được rồi.” Tôi phẩy tay. “Giờ mình không tranh cãi với cậu về điều này nữa.”

Porm yên lặng một lát, rồi khẽ nói, “Ning sao rồi?”

“Ning sao rồi?”

Tôi bật dậy từ băng ghế trong căn nhà chật hẹp khi người đàn bà to béo mà Porm gọi là bác sĩ đi vào qua cánh cửa kính. Bà ta dừng lại trước mặt chúng tôi, rồi chậm rãi lột đôi găng cao su màu da cam khỏi tay. Đôi mắt bà ta lạnh nhạt và khuôn mặt không biểu lộ cảm xúc gì, như một chiếc mặt nạ. “Sao lại để muộn thế?” bà ta hỏi, mắt tập trung vào một điểm phía trên đầu tôi.

“Chúng cháu vừa mới phát hiện ra,” Porm trả lời hộ khi thấy tôi chờ người ra.

“Phải rồi,” bà bác sĩ nói, bằng một giọng tôi không đoán định nổi. “Tất cả các cô cậu đều nói như vậy. Coi như mình không biết và đẩy người khác vào nguy hiểm.”

“Chúng tôi trả tiền cho bà đấy. Chúng tôi không đến để xin xỏ ân huệ nào cả.” Tôi đứng thẳng lên đối mặt với bà ta.

“Cậu nghĩ tiền của cậu là to lắm hả?” bà ta tiếp tục, vẫn bằng giọng ấy. “Để tôi hỏi: liệu nó có đủ to để mua mạng sống cho cô bé kia không nếu chuyện không may xảy ra?”

“Nó sao rồi ạ?” Porm lao đến, run run hỏi.

“Không sao, nhưng cần nghỉ ngơi một thời gian.”

Chúng tôi nhìn nhau, thở phào nhẹ nhõm.

“Còn một điều khác hai cô cậu nên biết,” bà bác sĩ khẽ khàng nói. “Cô bé đó không thể có con được nữa.”

Trong thoáng chốc, tôi nhìn thấy nét bi đát và xót xa trong đôi mắt lạnh nhạt ấy.

Khi ấy, tôi không nghĩ nhiều về chuyện đó, nhưng vài năm sau, khi thấy biểu cảm tương tự trong mắt Ning, tôi thấu hiểu trọn vẹn người bác sĩ ấy cảm thấy thế nào hôm đó.

Ning rơi vào trạng thái trầm cảm sau khi phá thai. Nó khép mình lại và từ chối gặp gỡ hay nói chuyện với bất cứ ai, kể cả tôi hay bác Ngop, người mà trước đây nó từng thân thiết. Nó trở nên gầy gò đến mức mẹ phải liên tục nhắc nó ăn nhiều hơn.

Khoản tiền bị mất trong két hôm ấy khiến nhà tôi trở nên căng thẳng suốt một thời gian. Khi Ning và tôi về nhà, mẹ đang cáu điên vì không tìm thấy chìa khoá két sắt.

“Hai đứa đi đâu từ sáng sớm thế hả? Mày cũng chẳng thèm để lại chìa khoá nữa!” Mẹ tuôn ra một tràng ngay khi thấy tôi.

“Con quên mất.” Tôi đi trước Ning qua mặt mẹ. “Chắc con để trong phòng.”

“Lên lấy ngay!” mẹ nói. “Thế còn két tiền thì sao? Nó còn ở trong ngăn kéo không?”

“Tất nhiên ạ,” tôi trả lời đoạn vội vã đưa Ning lên gác. Khi nó đã vào phòng mình, tôi về phòng, thả người xuống giường, và sau một hồi thì xuống dưới nhà với bộ mặt buồn rầu rất hợp hoàn cảnh.

“Chìa khoá đâu? Nó đâu rồi?” Mẹ ngược lên nhìn tôi chăm chăm khi tôi đi xuống.

“Không tìm thấy, mẹ ạ. Con không biết để đâu nữa,” tôi trả lời, tránh nhìn ánh mắt của bà.

“Làm sao mà có một cái chìa khoá mà cũng không giữ nổi? Tao giao cho mà có mấy tiếng đồng hồ thôi mà lại ra nông nổi thế này đây! Chắc mà chẳng thèm để ý, chỉ nhằm nhằm chạy ra ngoài thôi chứ gì.”

“Bớt nóng đi em! Sao em không nói năng nhẹ nhàng với thằng bé một chút?” bác Amorn đang ngồi ở góc phòng đọc báo và hút thuốc ôn tồn nhắc mẹ.

“Làm sao mà em bớt nóng được? Bất cứ khi nào em nhờ bọn nó đỡ đần, mọi việc đều rối tung rối mù hết.”

“Nat, cháu nghĩ lại cẩn thận xem nào.” Bác Amorn gấp tờ báo lại để trên bàn. “Có khi nào cháy đánh rơi nó ở đâu không?”

“Cháu không ra ngoài đúng không, Nat?” Bác Ngop thò đầu ra từ trong bếp. “Nếu có đánh rơi thì nó phải ở đâu đó quanh đây thôi.”

“Ngop, chị hỏi mấy người quét dọn nhà hàng xem,” mẹ ra lệnh.

“Hôm nay là Chủ nhật, họ có đến đâu.”

“Thế này thì chẳng lẽ tôi phải chờ đến ngày mai mới mở két à?”

“Sao phải vội thế em? Mà sao em lại cứ muốn phải mở két ngay chứ?” bác Amorn hỏi, nghe chừng khó chịu.

“Vì tiền để trong két chứ sao nữa.”

“Hầy!” Bác Amorn thở dài. “Nat chỉ trông hộ có một lát, có phải kiểm thêm được bạc vụn gì đâu. Với cả, hôm nay chúng ta đóng cửa, cũng chẳng có gì mà vội. Giờ mọi người giúp nhau tìm chìa khoá đi. Anh chắc chắn cuối cùng cũng tìm thấy thôi. Như thế tốt hơn là mắng mỏ thằng bé nhiều.”

“Anh lúc nào cũng đứng về phía bọn nó và bắt em phải bình tĩnh bất cứ khi nào có chuyện.”

“Ừ thì thế có gì sai?” Bác Amorn rít tẩu. “Măng mỗ thì có ích gì chứ? Chỉ tổ làm em bức dọc hơn thôi.”

“Cám ơn,” mẹ nói vẻ chế nhạo. “Nếu em từ tốn như anh thì chẳng mấy bữa mà vào rừng quy ẩn.”

“Cô muốn ăn gì không?” bác Ngop hỏi mẹ. “Chị nấu cho.”

“Ý hay đấy,” bác Amorn vội vàng đổi chủ đề. “Em ăn một ít cơm rang nhé, bà xã?”

“Cũng được.” Mẹ lưỡng lự gật đầu.

“Cháu thì sao, Nat?” bác Amorn quay lại hỏi tôi.

“Dạ thôi ạ,” tôi trả lời đoạn chớp lấy cơ hội lén lên nhà. Tôi đứng lại trước cửa phòng Ning, nhưng đoán rằng lúc này nó muốn ở một mình, tôi bèn về phòng, ngồi lên ghế, lấy bức tranh dở dang ra tiếp tục vẽ.

Tôi không biết mình đã ngủ quên lúc nào, nhưng tiếng nện cửa rầm rầm đánh thức tôi dậy, giọng mẹ gắt gỏng bên ngoài. “Mày định ngủ hết cả ngày hả? Để tao gọi hết lần này đến lần khác như thế.”

“Sao thế ạ?” tôi hỏi, vẫn còn ngái ngủ.

“Một ngàn rưỡi bạt trong két đâu rồi?” Mẹ nhìn chăm chăm vào tôi.

“Sao ạ!” Tôi choàng tỉnh.

“Mất một ngàn rưỡi rồi. Tao đã so số tiền trong két với cuống các hoá đơn thanh toán.”

“À thế mẹ mở được ngăn kéo ra rồi ạ?”

“Rồi. Tao phải gọi thợ sửa khoá đến. Nếu chờ đến lúc tìm được chìa khoá thì giờ tao vẫn không biết là bị mất tiền.”

“Mẹ nghĩ con lấy trộm, phải không?” tôi nói vẻ nghiêm nghị.

“Tao không nói thế.” Mẹ dịu giọng lại. “Đi nào! Xuống nhà giải quyết chuyện này.”

Tôi lặng lẽ đi theo mẹ, bản khoản không hiểu sao lại biến mất một ngàn bạc vì tôi chỉ lấy đúng năm trăm.

Tất cả mọi người trong quán nă đều đang ở dưới nhà chờ tôi. Bác Amorn ngồi hút tẩu ở chỗ yêu thích và có vẻ chẳng mấy lo lắng về chuyện đã xảy ra. Ning nom kiệt sức, ngồi đó chán nản, tương phản với bác Ngop bên cạnh có vẻ sốt sắng và tò mò. Những người giúp việc ngồi cùng nhau, vẻ mặt hóng hớt.

Tôi đứng lại ở giữa phòng trong khi mẹ bước đến ngồi trên chiếc ghế sau quầy. “Tao muốn biết chuyện gì đã xảy ra.” Bà nhặt các cuống hoá đơn lên. “Theo những hoá đơn này thì tối qua chúng ta đã kiếm được ba ngàn hai trăm bạc, nhưng giờ trong két sắt chỉ còn một ngàn bảy trăm.”

Mọi ánh mắt đều đổ dồn về tôi. “Con không hiểu,” tôi quả quyết, “Đến lúc đóng cửa, toàn bộ số tiền vẫn còn trong đấy.”

“Chị không hề đến gần cái ngăn kéo ấy.” Bác Ngop lên tiếng tự thanh minh.

Những người giúp việc bồn chồn nhìn nhau, còn Ning thì cúi đầu ngồi yên.

“Nếu không ai biết gì thì cả đồng tiền ấy biến đi đâu rồi?” mẹ lên giọng.

“Em đã kiểm tra các thứ kỹ càng chưa?” bác Amorn cất tiếng lần đầu tiên. “Em có chắc đã cộng đúng không? Nào, đưa anh mấy cái hoá đơn, anh kiểm tra lại cho.”

“Em đã kiểm tra lại bốn năm lần rồi, em chắc chắn về số tiền bị mất.”

Mọi người im lặng nhìn lảng đi trong khi mẹ lia mắt quanh phòng. “Được rồi. Vì không ai biết gì cả nhưng mọi người đều làm ở đây cùng nhau, tất cả đều phải chịu trách nhiệm. Tôi sẽ trích ra một ngàn năm trăm бат từ lương và tiền tiêu vật của mỗi người.”

“Chị thấy như thế là sai,” bác Ngop phải đối. “Sao cô có thể đổ lỗi cho tất cả như nhau vì một việc mọi người không làm?”

“Đây là cách tốt nhất,” mẹ kiên quyết. “Những người làm ở đây cần phải để mắt đến mọi thứ. Không thể cứ ngồi thanh thoi rồi nói đây không phải việc của mình được.” Bác Ngop xù mặt xuống, nhưng không dám nói gì nữa.

Biện pháp mạnh ấy của mẹ đã giúp bà lấy lại số tiền bị mất, nhưng đến giờ tôi vẫn không biết ai đã lấy thêm một ngàn бат trong ngăn kéo.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 28

“Béo,” Porm gọi khi thấy tôi im lặng. “Cậu không sao đấy chứ?”

“Ý cậu là gì?” Tôi nhìn nó.

“Như kiểu... thất vọng, tiếc, đại loại thế.”

Tôi vẫn im lặng.

“Vậy là?” Nó bướng bỉnh.

“Mình không biết phải nói sao với cậu.” Tôi thở dài.

“Cậu sợ phải nói về chuyện này, đúng không?”

“Mình không biết!” Tôi lắc đầu. “Ngay bây giờ mình không suy nghĩ rõ ràng được.”

Nó nhìn tôi cảm thông. “Cậu nghĩ những người thi trượt sẽ nói thế nào với mọi người?”

“Làm sao mình biết được?” Tôi bắt đầu cảm thấy khó chịu. “Có thể họ sẽ khóc hết nước mắt, nhốt mình trong phòng, tuyệt thực từ ngày này qua ngày khác hoặc treo cổ tự tử để chấm dứt mọi thứ.”

“Đấy không phải cách đối thoại với mọi người mà là từ chối đối mặt với sự thật.” Porm phản đối thẳng thừng. “Sớm hay muộn cũng sẽ có ai đó đến lôi cậu ra ngoài kia thôi.”

“Vậy ta cùng nghe xem cách của cậu là gì.” Tôi chán ghét nhìn nó.

“Đầu tiên, cậu phải hiểu là kỳ thi này hay việc được vào đại học tự bản thân nó không có ý nghĩa thật sự. Nó chỉ là một tục lệ xã hội thôi. Chúng ta nên cảm thấy tự hào vì giá trị tự thân của mình chứ không phải là những giá trị do người ngoài áp đặt vào. Khi cậu tự hào vì bản thân mình, cậu sẽ thôi cảm thấy bị bó buộc bởi những quy tắc xã hội cũ kỹ và cậu sẽ đủ tự tin đối mặt với mọi thứ một cách kiêu hãnh.”

“Nói suông thì ai mà chả nói được,” tôi chỉ trích, “nhưng liệu bao nhiêu kẻ làm được như lời họ nói.”

“Thì bây giờ cũng có mình còn gì,” Porm thân thiện đáp.

“Cậu điên rồi.” Tôi cười nhạo. “Khi nào thì cậu mới dừng việc vớ vẩn này?”

“Thế hoá ra cậu nghĩ những gì mình vừa nói là vớ vẩn à?” Lời nhận xét của tôi có vẻ không chút ảnh hưởng tới nó.

“Đúng.” Tôi gật đầu. “Chẳng ai nghe những tuyên bố ấy từ những người như cậu nữa đâu.”

“Mình lấy làm tiếc.” Hai mắt nó tối lại. “Tiếc cho cậu, vì lỗi suy nghĩ của cậu nông cạn như tất cả bọn họ.”

“Không cần phải lấy làm tiếc,” tôi phun ra. “Người lấy làm tiếc phải là mình, vì có một người bạn như cậu.”

“Cậu bị làm sao thế, Béo?” Giọng nó căng như dây đàn. “Cậu bị làm sao thế?”

Bốn mắt chúng tôi nhìn nhau. Trong thoáng chốc, tôi thấy nổi thất vọng ánh lên trong đôi mắt kiên cường của nó. Tôi nhìn đi chỗ khác, dần

bước đi qua nó mà không chào tạm biệt hay quay đầu lại.

Tối đó, mẹ vẫn chưa đi ngủ khi tôi về đến nhà. “Mày đấy hả Nat?” bà hỏi khi tôi nhón chân qua cửa phòng.

“Vâng ạ,” tôi trả lời đoạn đứng sững lại.

Tiếng lách cách vang lên rồi mẹ mở cửa, bước ra nhìn tôi trong ánh sáng hắt ra từ phòng bà. Chúng tôi không nói gì. Chỉ có tiếng thở gấp gấp chen giữa không gian tĩnh mịch.

“VẬY THÌ...” Bà gật đầu. “Đi ngủ đi.”

Tôi lặng lẽ đi qua mẹ. Ánh sáng từ phòng bà vẫn hắt ra dọc hành lang. Đến lúc tôi dừng lại trước phòng mình, ánh sáng đèn mới tắt và cửa phòng bà mới đóng lại.

“Mày định sắp tới sẽ làm gì?” mẹ hỏi thẳng khi tôi đặt thìa đĩa xuống đĩa.

“Con vẫn chưa quyết định ạ,” tôi trả lời khẽ, lảng tránh ánh mắt của mẹ và mọi người khác quanh bàn ăn sáng.

“Tham gia một khoá học cấp tốc nào đó rồi năm sau thi lại đi,” Ning gợi ý.

“Thế trường đại học dân lập thì sao? Bác có thể lo cho cháu một chỗ,” bác Amorn gợi ý.

“Tao thấy thà mày ở nhà một thời gian giúp tao trông coi nhà hàng rồi làm gì thì tính sau...”

“Nhưng con nghĩ...” Ning chen vào.

“Ừ, ừ. Hay cháu thích trường dạy nghề hơn?” bác Amorn đề xuất.

“Tao thấy thế không ổn lắm. Có mày đỡ dần, tao có thể quản lý mọi thứ dễ dàng hơn.”

“Nhưng con nghĩ...” Ning nói.

“Mẹ!” Tôi đứng bật dậy. “Cho con suy nghĩ một lát, được không?”

“Ô, thế hoá ra mày nghĩ là tao đang chõ mũi vào chuyện của con cái, đúng không?” mẹ tuôn một tràng. “Tao thấy thương mày mới cố nghĩ cách giúp mày bận bịu mà hồi tâm lại, còn mày thì lại nói với tao bằng cái giọng như thế đấy!”

“Con chỉ muốn nói...”

“Nếu tao để mày tự lo liệu, mày sẽ chẳng bao giờ quyết định được chuyện gì cả.”

“Mẹ...”

“Thôi nào, đủ rồi!” bác Amorn đứng dậy. “Em không thấy là con trai em đang không vui à? Hãy để thằng bé yên một lúc. Nat, cháu lên phòng đi.”

Tôi rời khỏi bàn ăn sáng lặng lẽ lên gác, để mặc tương lai của bản thân cho mẹ và bác Amorn bàn bạc.

Tôi mở cửa vào phòng, đi tới ngồi xuống chiếc ghế bên bàn vẽ, cảm thấy cô độc. Tôi với lấy tất cả những bức tranh đã từng vẽ, vo lại ném từng viên vào sọt rác. Mấy bức vẽ đầu tay thì chẳng đẹp để gì lắm, nhưng một vài bức khác, theo tôi thấy, cũng không đến nỗi tồi, trong đó có bức tôi vẽ Jom vào lần đầu tái ngộ sau khi chị đi Anh về.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, tay vẫn cầm bức tranh. Tôi đã không gặp Jom ba tuần nay. Chị có gọi tới vài lần trong đợt tôi đang ôn thi, nhưng

ngay khi biết sắp đến kỳ thi, chị liền bật vô âm tín.

Tôi cuộn bức vẽ lại, lôi đôi giày vải từ gầm giường ra, xỏ vào chạy ra khỏi nhà.

Tôi đến nhà Jom lúc mười giờ kém mấy phút. Một người giúp việc ra mở cửa đón tôi vẻ lạnh nhạt. Tôi ngồi chờ Jom ở chòi nghỉ trước nhà. Một lúc lâu sau, chị xuất hiện, dáng điệu nom bơ phờ.

“Chị rất xin lỗi. Béo, để cậu chờ lâu như vậy.” Chị ngồi xuống cạnh tôi và thô bạo lùa tay vào tóc. Tóc chị dài hơn hẳn, khiến khuôn mặt buồn bã của chị trông càng xanh xao hơn.

“Không sao đâu,” tôi nói cho phải phép và quan sát chị kỹ càng. Trông chị khác với Jom mà tôi từng quen, một bức tranh u sầu thay vì tươi vui như ngày trước.

“Mẹ chị thế nào rồi?” tôi hỏi một cách máy móc.

“Khá tệ.” Chị co vai lại và siết chặt hai bàn tay vào nhau. “Từ đầu tháng này, sức khỏe mẹ chị liên tục giảm sút. Mẹ phải tiêm nhiều mũi một ngày, uống từng vốc thuốc, và cứ rên rỉ về chuyện còn bao lâu nữa bà mới được giải thoát khỏi cái thung lũng nước mắt này.”

“Chẳng phải mẹ chị đã nói sẽ chăm sóc chị cho đến khi học hành xong xuôi sao?”

“Dạo này mẹ yếu đi nhiều.” Jom thở dài đầy mệt mỏi. “Còn kẻ ở đằng kia thì ngày càng quá quắt.” Chị hất cằm về phía ngôi nhà nhỏ.

“Thế bố chị thì sao?” tôi dịu dàng hỏi.

“Bố không có thời gian cho cái gì ngoài công việc cả. Ông ấy còn chẳng ở nhà mấy. Khi nào ông ở nhà, mẹ đàn bà kia liền bầu chặt lấy. Một

tuần nay ông ấy chưa đến thăm mẹ chị rồi.”

“Em muốn vào thăm bác một lúc.”

“Để sau đi,” Jom từ chối. “Mẹ chị đang ngủ. Bác sĩ cho bà dùng thuốc an thần.”

Tôi không hiểu sao Jom không muốn tôi gặp mẹ chị, nhưng đây không phải là việc tôi có thể tọc mạch. Chúng tôi ngồi im lặng một lúc lâu, đắm chìm trong những suy tư riêng.

“Béo, cậu đến gặp chị có việc gì không?” Jom bất chợt hỏi.

“Không.” Tôi lắc đầu. “Em nhớ chị, thế thôi.”

“Cám ơn.” Chị cười buồn bã. “Cậu lúc nào cũng là bạn tốt của chị.”

“Đây, cho chị này.” Tôi đưa chị bức tranh.

“Cái gì thế?” Jom bối rối nhận bức tranh mở ra, và khi đã nhìn rõ rồi, hai mắt chị mở lớn đầy hạnh phúc. “Cậu tự vẽ à?”

“Ừ đấy.” Tôi gật đầu, khiêm tốn mỉm cười.

“Tuyệt quá!” Chị giơ bức chân ra ngắm với vẻ ngưỡng mộ không giấu giếm. “Cậu sẽ trở thành một họa sĩ lớn, chị chắc chắn.”

Tôi cúi đầu tránh ánh mắt chị khi quay lại nhìn tôi.

“Cậu không có chuyện gì thật chứ?” chị hồ nghi hỏi.

“Không, không,” tôi vội vã phản đối. “Thôi, em đi đây.”

“Này!” Jom ngẩng đầu lên nhìn khi tôi đứng bật dậy.

Tôi bước ra khỏi ngôi nhà chính, đi dọc theo con đường rải sỏi nhỏ hẹp dần tới cánh cổng, Jom vẫn nhìn theo từ chòi nghỉ. Tới góc ngôi nhà, tôi suýt nữa đụng phải một người thanh niên tám thước đang chăm chú đi. Anh ta ngược lên nhìn tôi, không dừng lại. Khi quay lại nhìn ngôi nhà chính trước khi bước qua cổng, tôi thấy Jom vội vã bước xuống cầu thang chào người thanh niên rồi sóng bước cùng anh ta dọc con đường rải sỏi ấy.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 29

Khi ra khỏi nhà Jom, tôi phân vân một lúc lâu, cố gắng nghĩ xem nên đi đâu và gặp ai nhưng không thể nghĩ ra.

Tôi quyết định gọi điện tới văn phòng của bố nhưng người nhắc máy cho tôi biết ông đang lên miền ngược thăm họ hàng, tôi đoán là của Waeo, vì những người thân duy nhất còn sống của ông là bà nội và ông trẻ tôi, mà cả hai đều đang ở đồn điền tại Bang Khunthian.

Khi Ning và tôi còn bé, bố đã đưa chúng tôi đi thăm bà nội, nhưng không thường xuyên lắm. Tôi nhớ nhà của ông trẻ tôi là một căn nhà sàn gỗ vừa to vừa cao lênh khênh, có nhiều loại cây và những con chó cực kỳ dữ tợn. Mỗi khi đến đó, Ning và tôi đều chùn lại, sợ rằng chúng sẽ ăn sống chúng tôi. Bà nội dáng cao to, tóc cắt ngắn như đàn ông, miệng đỏ lòm do ăn trầu và giọng nói oang oang. Thuở ấy, tôi sợ quá không dám đến gần bà hay thậm chí là nhận những món ngọt truyền thống của Thái như bánh chuối hay mít mà bà chìa ra cho chúng tôi. Còn ông trẻ của tôi là một người đàn ông trầm lặng ít khi chuyện phiếm. Đáp lại lời chào của chúng tôi xong là ông lập tức đi mất hút vào đồn điền. Đến lúc chúng tôi phải về, ông sẽ lại hiện ra với một túi đầy những quả roi, xoài hay quả thanh trà cho chúng tôi mang về nhà. Mẹ không hoà hợp với bà lắm, vì những lý do gì tôi chưa bao giờ được biết. Vậy nên, sau khi bố bỏ đi, mẹ chưa bao giờ đưa chúng tôi đi thăm bà hay ông trẻ.

Tôi nghĩ đến Eikkarong nhưng rồi nhận ra rằng nó sẽ chẳng giúp được mấy. Dù Eik là bạn thân của tôi, nhưng xét về mặt hiểu biết cuộc sống hay kiến thức chung để ho một cuộc nói chuyện thú vị thì nó kém Porm hay

Chai nhiều. Eik chỉ rành về những vấn đề trực tiếp liên quan đến nó, ví dụ như sách giáo khoa hay việc bán hàng ở cửa hàng của bố nó, thay vì bất cứ thứ gì khác. Nó không quan tâm đến chính trị, nghệ sĩ và nhà văn như Porm, nó cũng không hứng thú với Tam giác Bermuda, với bí mật của các kim tự tháp hay với người ngoài hành tinh như Chai, với lại nó cũng không nghe nhạc nước ngoài hay xem phim giống tôi, Eik thuộc loại mà chúng tôi gọi là “một cộng một bằng hai”. Nó sẽ nhảy đến tận trần nhà nếu có ai đó nói với nó điều ngược lại, có một lần nó đã đuổi theo chửi rủa Chai vì Chai quả quyết rằng “một cộng một là một” và chứng minh bằng cách cho một nắm cát lên một nắm cát khác, thành một nắm cát. Porm thường hay giễu Eik là “nạn nhân của chế độ”, một người không có suy nghĩ tiến bộ, chỉ giỏi nghe theo sách giáo khoa, học thuyết phương Tây và các thứ đẹp đẽ cùng một giuộc khác, còn Eik thì chẳng để bụng mấy lời đó lắm, trừ phi nó đang bức mình và bị Porm dồn vào đường cùng, nó mới lấy tay gõ vào đầu Porm.

Tôi vẫn vợ nghĩ về Chai. Mặc dù nó trở thành một đứa bạn khác vô dụng sau sự cố bóng đá, nói chuyện với nó vẫn đỡ hơn là tâm sự với Eik.

Tôi bắt một chiếc xe buýt ở đầu ngõ nhà Jom rồi xuống xe ở đường Tok, rồi lại từ đây lên chiếc xe buýt khác qua cầu Krungcheip để đến gặp Chai ở Daokhanong.

Chai có vẻ không ngạc nhiên lắm khi thấy tôi đến. “Sao cậu không gọi điện trước?” nó nói. “Mình đang chuẩn bị nướng.”

“Cứ làm như nhà cậu có điện thoại ấy!” tôi giễu. “Mà chuyện nướng là thế nào đấy?”

“Nhóm lửa ngoài trời,” Chai nói, đứng ra xa đề phòng. “Nhiều cỏ quá nên mình định đốt.”

“Mình trượt rồi,” tôi nói với nó đoạn thả mình xuống cái xích đu cũ dưới chân bụi cạnh ki na.

“Cũng tốt thôi.” Chai ngồi xuống cạnh tôi. “Những người như cậu chỉ có thể với cao đến thế. Cậu đi bán mứt Tàu còn hơn.”

“Đây không phải là chuyện đáng cười đâu,” tôi bực mình. “Đừng đùa nữa.”

“Cậu muốn mình khóc lóc rên rỉ hay thế nào đây?” Chai run người đẩy xích đu. “Nghe đây, Béo, mình cho cậu hay: đừng coi chuyện này nghiêm trọng thế. Số trượt đông đảo hơn số đổ nhiều. Cậu nên cảm thấy tự hào vì đứng cùng hàng ngũ với những người bị đè mới phải.”

“Để mình hỏi cậu chuyện này: cậu đã bao giờ ngồi đây rồi ngất lăn quay khỏi cái xích đu này chưa?”

“Lại cậu sức lẩn lướt, cậu chỉ biết thế thôi,” nó lăm bầm phàn nàn.

Chúng tôi ngồi im lặng. Chỉ có tiếng xích đu khẽ kêu kin kít.

“Thế bây giờ cậu định làm gì?” Chai bất chợt hỏi.

“Chưa biết...” Tôi giơ tay lên vuốt tóc từng chap. “Không suy nghĩ cho ra hồn được. Mình bí rồi, thật sự là thế.”

“Ý cậu là cậu không chuẩn bị tinh thần cho thất bại.”

“Không phải thế.” Tôi lắc đầu. “Mà sao cậu lại bảo mình thế?”

“Cậu lạ thật đấy. Khi mình bông đùa cho cậu vui hơn thì cậu bảo mình không quan tâm, còn khi mình nghiêm túc thì cậu lại chụp mũ mình phá thối.”

“Mình không nói vậy,” tôi phản đối, giọng dịu lại.

“Kể cả thế thì ý cậu là như vậy còn gì.” Chai im lặng một hồi, rồi nói: “Hay là cùng đi Nongkhai?”

“Làm gì?”

“Chỉ để đi thôi, cho cậu hết ủ rũ.”

“Bao giờ?”

“Tối mai,” Chai trả lời chắc nịch.

“Thế còn mẹ cậu thì sao?” Tôi liếc ngôi nhà hai tầng sừng sững.

“Mẹ mình không phải lo lắng cho mình lâu rồi. Với lại biết mình đi với cậu thì mẹ sẽ yên tâm hơn.”

“Mình phải xin phép mẹ mình trước đã.” Tôi vẫn phân vân.

“Tuỳ thôi.” Chai đứng lên. “Nếu quyết định đi thì gặp mình ở bến xe buýt lúc tám giờ tối mai.

Lạ lòng thay, mẹ không hề phản đối chuyện tôi đi Nongkhai với Chai.

“Mày cần bao nhiêu?” bà vừa hỏi vừa mở ngăn kéo.

“Tuỳ mẹ thôi ạ,” tôi trả lời ngắn gọn đoạn bước tới chiếc ghế cạnh cửa.

“Bây giờ cứ cầm 500 mà đi mua vài thứ đã,” mẹ đề nghị. “Mai tao sẽ đưa mày thêm một ít.”

Tôi cầm tiền mẹ đưa và nhân cơ hội ấy lang thang trong trung tâm thương mại đến chiều tối thì vác về nhà một chiếc xe cút kít.

Chai và tôi ngồi tán chuyện gần như suốt chặng đường từ Bangkok tới Kho-rart, nơi xe khách dừng lại để khách xuống ăn cháo lút dă. Chúng tôi

kể cho nhau nghe, xen giữa những tiếng cười khùng khục, đủ loại giai thoại về bạn bè và quãng đời học sinh chúng tôi vừa trải qua.

Thật khó tin rằng những ngày tháng ấy đã lùi về phía sau! Vẫn có những buổi sáng tôi thức dậy định ninh rằng phải nhanh nhanh thay quần áo đến trường, vẫn lưu lại những câu chuyện để kể cho Chai và Eik, và vẫn nhớ những tiết học trong thời khoá biểu cũ trên tường và lúc nếm mùi chiếc thước kẻ của cô giáo môn Ngữ Văn, người cực kỳ nghiêm khắc về ngữ pháp của chúng tôi.

Sau bữa ăn nhẹ, Chai cuộn mình trong chăn ngủ, để tôi ngồi lại một mình mở to mắt nhìn vào bóng tối trước mặt. Cặp đèn pha to dùng ở đầu xe chiếu ra hai luồng sáng dài hình nón phoi bày con đường trước mặt khỏi màn đêm tối tăm. Bên trong xe, bầu không khí tĩnh lặng và yên bình. Chỉ có tiếng thở và tiếng ngáy nho nhỏ từ những hành khách say ngủ. Ánh đèn nhỏ từ bảng đồng hồ làm nổi rõ hình ảnh người tài xế giữa bóng tối trong xe. Tôi chỉ có thể nhìn thấy lưng ông. Giữ thẳng đầu trên đôi vai rộng, ông có vẻ tự tin với khả năng của đôi tay trên vô lăng và với phản xạ của mình, nhưng không ai biết ông nhận thức được tới chừng nào trách nhiệm bản thân đối với tất cả hành khách trên xe.

Chúng tôi tới Nongkhai lúc năm giờ rưỡi sáng. Thị trấn vùng biên này vẫn chưa thức dậy đón ngày mới. Ở bến xe đã có xích lô, chừng năm hay sáu cái xếp hàng chờ khách. Tôi nghĩ hân vài người đạp xích lô đang nằm ngủ trên xe của mình thì nghe thấy tiếng xe khách đang tới bấm còi bèn vội vàng xuống đây giành khách.

“Các cậu đi xe ạ?” một người lái xích lô đến trước mặt chúng tôi hỏi.

“Vâng,” Chai vừa trả lời vừa khoác chiếc túi du lịch nhỏ lên vai. “Giúp chúng tôi tìm một chiếc nữa với.”

“Dạ.” Người lái xích lô gọi một người bạn đoạn chạy thẳng đến xe của ông ta đang đỗ ngay cạnh đó.

Một lúc sau, hai chiếc xe xích lô dừng lại ngay trước chúng tôi.

“Chúng mình đi đâu bây giờ?” tôi bối rối hỏi Chai.

“Chẳng biết.” Chai lắc đầu. “Đây là lần đầu tiên mình đến Nongkhai.”

“Hai cậu đi đâu ạ?” người đạp xích lô hỏi khi Chai để tôi lên ghế.

“Ra chợ,” Chai lập tức trả lời.

Hai chiếc xích lô với những ngọn đèn tù mù đua nhau dọc các con phố bằng bạc yên tĩnh trước bình minh một ngày hè là cảnh tượng ngoạn mục còn lưu trong ký ức tôi. Thỉnh thoảng, hai chiếc xe bắt kịp nhau và bên này thúc giục bên kia bằng những hồi chuông dài lạnh lạnh, trong khi hai đứa chúng tôi cố vũ âm ỉ cả phố. Mỗi khi hai chiếc xích lô chạy song song, chúng tôi lại nhào người ra cố tóm lấy túi của nhau và cười nắc nẻ như trẻ con. Gió lạnh từ ngoài sông thổi tới làm rối tung tóc hai đứa. Ngay cái khoảnh khắc bất chợt cảm thấy tê cóng lạ lùng vì gió lạnh, tôi quay lại nhìn con đường hun hút trải vào bóng tối và bất chợt thấy cô đơn, bơ vơ.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 30

Chợ Nongkhai trước bình minh trông như một bức tranh thuộc trường phái Ấn tượng. Bầu không khí u ám bao trùm tất cả, loang lổ ánh đèn hắt ra từ các quầy bán thịt. Chúng tôi ngồi xuống cái ghế đầu gỗ trước một xe hàng đầy bán cà phê. Người bán hàng đang lấy những chiếc bánh rảnh giòn bóng mỡ ra khỏi một túi giấy lớn màu nâu đặt lên đĩa thiếc ngăn đầu nhìn chúng tôi với ánh mắt xa lạ. “Hai cậu dùng gì?” Ông ta cộc cằn hỏi, gương mặt tái xám không chút cảm xúc.

“Làm ít cà phê nhỉ?” Chai nhìn tôi hỏi. Tôi gật đầu hướng mắt sang khu chợ.

Người đi chợ bắt đầu kéo đến. Những tiểu thương, cả nam lẫn nữ, đầu đội nón lá Việt Nam, mình bận áo ngủ thùng thình và quần đen, trên vai gánh những món hàng nặng trĩu, vừa đi vừa rao to bằng thứ tiếng Việt du dương trong khi các bà nội trợ hờ hững xách những chiếc giỏ to tướng lượn mua thực phẩm tươi. Khung cảnh nơi đây như tiết tấu của một ca khúc kết hợp cái đều đều và nét duyên dáng của cuộc sống vào một giai điệu chung duy nhất, và tôi luôn yêu bất cứ những gì đối lập mà lại hoà hợp như vậy.

Chúng tôi ngồi đó đến khi ánh bình minh dịu dàng rải trên phiên chợ và người tới đông hơn.

“Đi đâu tiếp đây?” tôi khẽ hỏi Chai.

“Chả biết nữa...” Chai di ngón tay biến chỗ nước đây ra bàn thành bức tranh. “Trước tiên cứ đi tìm khách sạn nghỉ ngơi đã. Nếu không có gì đáng xem quanh đây, bọn mình sẽ lên xe buýt đến thị trấn tiếp theo.”

“Cậu nói cứ như một tay ngẫu hứng không biết đến kế hoạch ấy.” Tôi đẩy cốc nước không sang một bên.

“Mình từ bỏ những thứ đó từ rất lâu rồi.” Chai cười nhưng ánh mắt nó ánh lên nỗi chua xót. “Có những lúc ta tự đặt ra một mục tiêu, rồi chỉ nhận được thất vọng và đau đớn mà thôi.”

“Mình hiểu.” Tôi vươn tay vỗ nhẹ vai nó. “Đi thôi.”

Từ chợ, chúng tôi thuê xích lô đi lòng vòng quanh thị trấn, dọc theo những con phố hẹp hai bên là các ngôi nhà kiêm cửa hàng nhỏ, qua vài ba ngôi chùa, và rồi men theo bờ sông cho đến khi chúng tôi dừng lại ở một khu liên hiệp hải quan và nhập cảnh. Chúng tôi xuống xe đi bộ ra bến sông, ngắm nhìn con sông Mekong lững lờ chảy ngăn cách hai đất nước.

“Cậu qua đó bao giờ chưa?” Chai chỉ sang bờ bên kia.

“Chưa.” Tôi lắc đầu. “Cậu thì sao?”

“Mình cũng thế... Mình tự hỏi không biết con sông có khiến hai bên bờ khác biệt, hay đúng hơn là nó tạo ra loại khác biệt nào.”

“Mình không nghĩ dòng sông liên quan gì ở đây,” tôi phản đối. “Sự khác biệt chỉ nằm trong đầu chúng ta thôi.”

Mặt trời rải bụi kim cương lấp lánh lên mặt nước.

“Mình thích sông,” tôi lẩm bẩm. “Chúng gọi mình nhớ đến hồi bé... đến ngôi nhà ngày xưa của mình.”

“Cậu giống như một thằng bé không chịu lớn vậy.” Chai nói nửa đùa nửa thật.

“Biết làm sao được!” Tôi quay lại dựa lưng vào hàng rào. “Nhiều khi mình có cảm giác cuộc sống của mình như một tấm xếp hình bị vỡ, và vài

miếng ghép đã lạc mất từ hồi mình mới là một đứa trẻ.”

“Mình không nghĩ có ai trên đời này lại có cuộc sống hoàn hảo. Tất cả chúng ta đều lạc mất thứ gì đó, tất cả chúng ta.”

“Nhiều khi mình không khỏi nghĩ rằng giả bộ đừng bỏ mình và Ning...”

“Cậu biết là với chúng ta, nếu không phải chuyện này cũng sẽ là chuyện khác tồi tệ không kém thôi.” Chai nói như thể nó đã trải đủ đắng cay. “Cứ lấy mình làm ví dụ: mình vẫn nghĩ rằng nếu mẹ mình không quá mong mỏi mình trở thành một người lính như bố mình, thì mình đâu có ra nông nổi này. Mình vẫn nhớ mẹ dạy mình nhắc đi nhắc lại mấy từ Tổ quốc, Tự trọng, Kỷ luật, Can đảm, cho đến khi chúng nhấn vào huyết quản mình từ lúc bập bẹ tập nói. Mình đứng nghiêm chào ảnh bố chứ không quỳ lạy. Mẹ cho mình vượt ve quân hàm của bố thay vì đồ chơi. Bà suốt ngày kể về sự oai nghiêm và ý chí thép của bố, về cuộc sống của học viên trường sĩ quan ngày trước, thế rồi dần dần, chúng trở thành một phần tiềm thức của mình. Từ hồi bé mình đã luôn mơ lớn lên được khoác bộ quân phục như bố mình, nhưng kể từ lúc đời mình rẽ ngoặt thành lính như vậy, mình không biết phải làm gì với bản thân nữa.”

“Sức hấp dẫn của cuộc sống có lẽ nằm ở chỗ ta chả thể đoán trước được điều gì.” Tôi thì thầm.

“Sức hấp dẫn với người ngoài thôi.” Chai rời ánh mắt khỏi con sông. “Nhưng khi cậu tình cờ lại là người hứng chịu, mình không thể tả cho cậu nó kinh khủng đến mức nào đâu.”

Chúng tôi tìm thấy một căn phòng hợp túi tiền ở một khách sạn nhỏ, cũ kỹ, xập xệ.

Mặc dù cả hai đứa đều phấn khích vì đã đi thật xa và lập kế hoạch đến thăm khá nhiều nơi, trên thực tế, sau khi tắm táp, bọn tôi nằm kên trên

giường tán chuyện cho đến khi ngủ thiếp đi. Khi bọn tôi tỉnh dậy, đã là ba giờ chiều và bụng hai đứa bắt đầu cồn cào.

Suốt ba ngày ở Nongkhai, chúng tôi ăn, ngủ và tán chuyện thay vì đi thăm thú. Khối lượng chuyện hai đứa kể cho nhau nghe quả là kỳ tích. Như thế mỗi đứa mang theo một quyển nhật ký ghi lại tất cả những sự kiện xảy ra từ ngày đầu tiên đi học. Chúng tôi không quên cả những chi tiết nhỏ nhất – như lúc bác sĩ đến tiêm phòng ta, khoảnh khắc đáng sợ nhất thời thơ ấu của bọn tôi, và cả lũ xếp hàng mặt mũi tái mét, rướn người nhìn qua vai đứa phía trước cho đến khi hàng ngũ lộn xộn hết cả, và một lần Eik bỏ chạy rồi trốn trong toa lét và cả lũ đuổi theo nó, tóm cổ nó lôi về như anh hùng bắt được trộm. Hay khi Chai ị đùn, phải cởi quần ra giặt và nó vào lớp với một mảnh vải sọc quần quanh muren của bác lao công. Những kỷ niệm ấy ẩn núp trong biết bao góc nhỏ của quá khứ và sẽ không bao giờ biến mất khỏi ký ức, dù bao nhiêu tháng năm trôi qua.

Tôi gặp thầy Wa-thin ở Nongkhai vào chính cái ngày cả hai quyết định đi du hí ở các tỉnh khác. Thầy còn gầy hơn trước và rất ngạc nhiên khi thấy chúng tôi. “Sao hai đứa lại ở đây thế này?” Thầy Wa-thin vỗ vai Chai và tôi, có vẻ hơi lúng túng.

“Con đang đưa Bé đi chơi để nó hết thất vọng vì trượt đại học ạ.”

“Cái gì!” Thầy Wa-thin quay sang tôi. “Sao lại thế! Con siêng năng vậy mà.”

“Thế còn con thì sao, Chai?” thầy giáo quay sang hỏi kẻ bép xép.

“Con sẽ vào Rarm.”

“Tốt.” Thầy Wa-thin gật gù rồi lặng đi một lúc như thể đang suy nghĩ gì đó. “Các con có muốn xem nhà thầy không?”

“Có chứ ạ. Chúng con không biết quê thầy ở đây.”

“Ồ không.” Thầy Wa-thin quay đi chỗ khác. “Thầy mới chỉ dọn về đây một hai tháng thôi.”

“Tức là thầy không còn dạy ở trường nữa ă?” tôi ngạc nhiên hỏi.

“Thầy xin thôi rồi...” Thầy cúi mặt xuống hít một hơi dài, khoác lên vai chúng tôi dẫn hai đứa đi dưới ánh ngày mai không nói thêm lời nào.

Thầy Wa-thin sống trong một khu nhà dãy ven sông, ngay cạnh một kho hàng lớn sực mùi nước mắm và bụi bột sắn.

“Ngồi đi, ngồi đi.” Thầy chỉ mấy cái ghế cũ dựa vào tường.

Chúng tôi ngoan ngoãn ngồi xuống trong lúc thấy mắt hút vào một căn phòng khá tối rồi quay trở lại với chai nước và ba cái cốc.

“Thầy ở đây một mình ă?” Tôi vừa hỏi vừa đảo mắt quanh phòng, để Chai đón lấy chai nước và mấy cái cốc từ tay thầy.

“Ừm...” Thầy hắng giọng, ngại ngùng. “Thầy ở với vợ. Cô ấy đang đi chợ, chắc sắp về rồi.”

“Vậy là thầy cưới vợ rồi ă!” Chai kêu lên như không tin nổi vào tai mình.

Thầy Wa-thin gật đầu thay vì câu trả lời và ngồi đó im lặng, ra hiệu câu chuyện đã kết thúc.

Lát sau, vợ thầy đi chợ về. Cô gầy và mảnh dẽ, khuôn mặt đẹp nhưng buồn gợi tôi nhớ đến một bức tranh của Picasso.

“Wi à, đây là Nat và Chai – hai học trò cũ của anh.” Thầy Wa-thin đứng dậy nắm tay vợ.

Chúng tôi cúi đầu chào và tôi để ý thấy một thoáng e dè trong ánh mắt cô khi biết chúng tôi là ai.

“Các con ở lại đây ăn trưa chứ?” thầy Wa-thin mời đoàn quay sang phía vợ.

“Đúng đó, ở lại dùng bữa với thầy cô đi.” Cô ủng hộ.

“Chúng ta ăn gì đây ạ? Để con giúp một tay.” Chai đưa mắt nhìn tôi trước khi theo Wi vào bếp, để tôi lại một mình với thầy giáo.

“Thưa thầy...” Tôi ngập ngừng khi thấy thầy thoải mái hơn. “Có phải thầy thôi việc chuyển về đây vì vợ thầy không ạ?”

Thầy Wa-thin nhìn tôi với ánh mắt rạng ngời tình yêu và sự tự tin. “Con nhớ nhà thầy ở Bangkok, đúng không Nat?”

“Dĩ nhiên rồi ạ,” tôi đáp. “Ngôi nhà trong vườn chuối.”

Tôi nghĩ về dạo còn ở với bố và thường đến thăm thầy Wa-thin. Tôi vẫn nhớ ngôi nhà một tầng giữa những bụi chuối và cái hàng rào sắt gỉ cùng bài “Cây bồ đề buông mảnh” mà thầy giáo của tôi hay đàn khi thầy đứng bên cửa sổ nhìn sang căn nhà lớn đối diện. Đôi lúc thầy dừng nửa chừng, như thể đã mất hết tất cả hy vọng hay nhuệ khí, nhưng mỗi khi có một bóng người lấp ló đằng sau rèm cửa sổ trắng với một niềm say mê lạ thường như thể muốn giải bày cả trái tim mình qua giai điệu.

“Ý thầy là vợ thầy...” Đến lúc này tôi mới nhận ra rằng đằng sau tấm rèm ấy là một người phụ nữ.

“Ừ.” Thầy Wa-thin nhìn thẳng vào mắt tôi với ánh mắt giải đáp cho mọi việc trong tim thầy cũng như trong tim tôi.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 31

Vì thầy Wa-thin mà tôi quyết định ở lại Nongkhai.

Sau bữa trưa, tâm trạng của thầy Wa-thin đã tốt hơn rất nhiều để có thể trò chuyện vui vẻ với tôi và Chai chứ, không còn khó xử như lúc đầu.

“Thầy sẽ dạy ở đây chứ ạ?” Chai hồ nghi hỏi trong lúc giúp Wi dọn bàn ăn.

“Ừ.” Thầy Wa-thin gật đầu. “Vài người bạn của thầy đã giúp thầy tìm công việc này. Đây là một ngôi trường tư thục nhỏ, chắc chắn không thể so sánh với trường ở Bangkok, nhưng thầy không có nhiều lựa chọn.”

Wi đắm đắm nhìn chồng mình với ánh mắt đầy ấp tình yêu, cảm thông và tin tưởng.

Thầy Wa-thin rút một bao thuốc lá từ túi áo ra trầm ngâm châm thuốc. Đây là lần đầu tiên tôi thấy thầy hút thuốc.

“Con có chắc sẽ không chơi vĩ cầm nữa không?” Thầy nhìn tôi qua màn khói mỏng.

“Vâng.” Tôi im lặng thừa nhận, ý chừng không muốn nói về chuyện đó nữa.

“Ham mê mới nhất của nó là vẽ tranh ạ,” Chai xen vào trong lúc kê lại một chiếc ghế và nhắc chồng đĩa nó vừa chất lên.

“Chúng ta phải làm những gì chúng ta thích, bởi lẽ khi đã đạt đến một mức độ nhất định, phần thưởng lúc nào cũng vậy, chính là niềm hạnh phúc chúng ta nhận được từ bất cứ việc gì ta làm.”

“Nhưng tại thời điểm này Béo khá là khổ sở thầy ạ.” Chai vẫn tiếp tục chỗ mũi. “Nó buồn vì không được học cái mình thích.”

“Con vẫn còn trẻ, vẫn còn nhiều thời gian để điều chỉnh,” thầy Wa-thin an ủi tôi. “Thứ con yêu thích và thứ con học không nhất thiết phải trùng nhau. Thầy đã thấy rất nhiều người là họa sĩ hay nhạc sĩ giỏi mặc dù họ là bác sĩ, kỹ sư, cảnh sát, bộ đội hay gì đó. Có thể con sẽ quyết định chọn một công việc con không thích nhưng có khả năng làm tốt, Nat à, và sau đó trong thời gian rảnh rỗi con tự học những gì con thích nhưng chưa giỏi, và nó sẽ có lợi cho con ở cả hai mặt.”

“Vâng,” tôi khẽ đáp. “Con sẽ cố gắng thử.”

“Nghe có vẻ vẫn còn ngờ vực lắm.” Thầy nhìn kỹ tôi. “Hay con ở lại Nongkhai với thầy ít lâu đi? Khi nào đầu óc đã sáng tỏ, con hãy quay về Bangkok.”

“Con không muốn phiền ạ.” Tôi nhìn lảng quanh phòng tránh ánh mắt của thầy.

“Làm phiền gì chứ?” Thầy Wa-thin cười khẽ. “Con làm như chúng ta là người dưng vậy. Có bạn đến ở cùng, thầy cô cũng đỡ cô đơn.”

“Con muốn suy nghĩ trước ạ,” tôi hờ hững đáp.

“Tuỳ con thôi, nhưng đừng nghĩ con sẽ làm phiền thầy hay Wi. Thầy cô dễ tính lắm, con thấy đó.” Tôi quyết định ở lại với thầy Wa-thin khi đang ngồi trên xe xích lô về khách sạn.

“Tuỳ cậu thôi, ông bạn,” Chai chỉ nói vậy. “Nhớ viết thư cho mình là được.”

“Đưa giùm mình cái này cho mẹ mình được không?” Tôi gấp lá thư, đút vào phong bì đưa cho Chai.

“Cậu tự gửi đi.” Chai rút tay lại. “Mình không muốn nghe sặc đâu.”

“Thôi bỏ đi.” Tôi gấp lá thư lại nhét vào túi áo. “Bạn tốt thật! Một việc đơn giản vậy mà cũng không giúp.”

“Cái gì cũng được trừ việc đó.” Chai kiên quyết lắc đầu. “Mình chui vào chuồng gấu ở sở thú vẫn an toàn hơn là đưa thư cho mẹ cậu.”

“Thế thì giúp mình một chuyện được chứ?” Tôi ngồi xuống mép giường.

“Phải đi hả?” Chai hài hước nói đoạn ngược đầu khỏi cái túi nó đang bận rộn xếp đồ vào.

“Hơn cả thế nữa.” Tôi không nhịn được cười. “Đừng kể cho ai biết là thầy Wa-thin và mình đang ở đây.”

“Tại sao?” Chai ngừng tay quay sang nhìn tôi há hức hỏi: “Có bí mật gì kinh khủng về thầy ấy và vợ à?”

“Không biết.” Tôi duỗi tay. “Nhưng mình có cảm giác là nếu thầy ấy chạy đến tận Nongkhai, chắc hẳn là không muốn ai đó quấy rầy.”

“Mình thì chắc là lý do còn ghê gớm hơn nhiều.” Chai chờ người ra một chốc, rồi nó lắc đầu. “Nhưng kệ đi! Đó là việc của thầy ấy.”

Thầy Wa-thin và tôi thả bước trên những con phố tĩnh mịch. Tấm áo choàng đen của màn đêm phủ trên thị trấn bị xé rách, vài chỗ bởi ánh đèn từ những ngôi nhà hai bên đường. Tiếng kèn acmônica trong vắt ngọt ngào

từ đâu đó văng lại. Âm thanh ấy giống những gì tôi đã nghe trên đường phố Bangkok, nhưng cái cảm giác nó gọi lên thì khác biệt bất ngờ. Tiếng kèn acmônica tôi đang nghe ở Nongkhai đêm nay dịu dàng và tràn trề tình yêu cùng hy vọng, trong khi tiếng kèn Bangkok thấm đẫm u sầu, tuyệt vọng và chán nản.

“Con có nhớ nhà không?” thầy Wa-thin ân cần hỏi.

“Không.” Tôi lắc đầu. “Chỉ là con thấy cô đơn thôi.”

“Rồi con sẽ quen. Điều tuyệt vời nhất của con người là chúng ta có thể dễ dàng thích nghi với mọi chuyện, nếu không thì nhân loại đã biến mất từ lâu rồi.”

“Trong một số trường hợp thôi, con nghĩ thế,” tôi không đồng ý. “Có rất nhiều thứ mà chúng ta không thể quen được, cho dù bao nhiêu thời gian đã trôi qua.”

“Thầy hiểu ý con.” Thầy Wa-thin gật đầu. “Thế nhưng đôi khi ta phải chấp nhận những thứ ca lạ xâm nhập vào cuộc sống của mình. Cây càng già thì càng nhiều cây leo hay nấm mọc. Tuy nhiên, khi ta hiểu được bản chất thật sự của cái cây và của bọn dây leo mà chấp nhận điều đó, ta sẽ bớt phiền não hơn.”

“Có lẽ con là một cái cây tồi.”

“Không đâu... chỉ là con chưa đủ lớn thôi.”

Một chiếc xe jeep gắn súng máy chạy vút qua chúng tôi. Tiếng nói cười ầm ĩ của đám lính bên trong xé toạc sự im lặng của màn đêm.

“Con hãy cho bản thân một thời gian nữa.” Thầy Wa-thin nhìn tôi với ánh mắt của một người thầy. “Ai cũng lớn lên, dù sớm hay muộn.”

Những ngày ở cùng với thầy Wa-thin và Wi là khoảng thời gian bình yên giúp tôi học cách nhìn thế giới một cách chín chắn và sâu sắc hơn. Thi thoảng, chúng tôi bắt xe buýt ra những vùng ngoại ô để quan sát cuộc sống làng mạc, nơi mà sự bình dị và sức quyến rũ của thiên nhiên quá đẹp đẽ.

“Thầy muốn con thử vẽ những đứa trẻ kia, Nat à.” Thầy Wa-thin chỉ một con bé què đang bế cặp sách thẳng em và đứng nhìn đám bạn của nó chạy quanh chơi đuổi bắt. “Có thứ gì đó trong khung cảnh này mà chúng ta không thể hiểu được từ những cảm xúc hay trải nghiệm của mình. Tại sao con bé ấy phải trông em nó thay vì vui đùa với những đứa trẻ khác? Có phải nó hiểu được trách nhiệm của người chị, hay là nó sợ bố mẹ sẽ phạt nếu thả em xuống, hay điều gì đó tương tự?”

“Nghe thầy nói như thế thầy muốn con viết truyện chứ không phải vẽ một bức tranh vậy,” tôi khẽ cãi lại.

“Nat này, đừng quên rằng một bức tranh đẹp có sức tả hơn ngàn lời nói. Trong những bức tranh của Rembrandt, Rubens, Van Gogh hay ngay cả Thawan Datchanee của chúng ta luôn ẩn chứa nhiều điều. Những bức tranh ấy không chỉ kể cho chúng ta đủ thứ về tác giả của nó, chúng Còn kể về những gì đang diễn ra bên trong, và để có thể vẽ đẹp đến như vậy, thầy tin chắc người họa sĩ phải thấu hiểu những gì mình đang vẽ mới có thể chuyển tải nó một cách sâu sắc.”

“Như bức Maya của Goya hay bức Mona Lisa của Da Vinci...”

“Chưa cần sâu sắc đến vậy đâu.” Thầy Wa-thin bật cười. “Đủ để hiểu ý nghĩa là được.”

Trong lúc thầy Wa-thin và tôi nói chuyện, Wi chỉ ngồi im lặng lắng nghe. Cô kiệm lời đến kỳ lạ. Cô chăm chỉ làm việc nhà và hạnh phúc khi thấy chồng thích bữa cơm mình nấu hay khi đi dạo với chồng.

Ngay đến bây giờ tôi vẫn không hiểu tại sao một người đàn ông đầy ý tưởng và ước vọng như thầy Wa-thin có thể yêu một người đàn bà nhạt nhòa và nhút nhát như Wi, và cuộc đấu tranh phi thường để được bên nhau của hai con người ấy luôn làm tôi ấn tượng.

Từ đó trở đi, tôi bắt đầu vẽ tranh theo cách thầy Wa-thin gợi ý. Có những ngày tôi xách giỏ theo Wi ra chợ, và trong lúc cô mua đồ, tôi thường đứng trước hàng cà phê quan sát người qua lại và ghi nhớ những khung cảnh ấy từng chút một.

Những ngày khác, tôi ra bến đò chính ngắm người qua lại. Người từ phía Lào sang mang rất nhiều đồ, như là hàng tá chim bồ câu mỏ dài vỗ cánh bên trong những cái giỏ mây, hai những bó đủ loại vỏ cây, trong khi người từ bờ Thái mang theo mình những cái giỏ lớn chứa đủ loại hàng, từ đồ lót và quần áo truyền thống tới thuốc thang, dầu thực vật và cả pin cùng phụ tùng xe máy. Mỗi bà bán hàng rong đi phía biên giới Thái đều đeo những chiếc vòng vàng lớn và thường trở về với nhiều vòng hơn nữa đeo quanh cổ.

Lũ trẻ dưới sông quanh bến đò cũng tham gia vào cảnh buôn bán. Chúng bơi điệu nghệ như cá hay hải cẩu dù đang phải ôm hay cõng những túi ni lông đầy gia vị hay đường cát, và chúng đợi đến lúc một con thuyền rời bến thì bơi ra, leo lên thuyền cùng đồng hàng dập dềnh của mình, mặc kệ tiếng hét của hải quan trên bờ.

Tất cả những quang cảnh ấy đã trở nên rất quý giá với tôi sau này, mặc dù tôi không bao giờ vẽ chúng lên giấy.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 32

Hai sự kiện quan trọng làm thay đổi cuộc đời những người thân thiết của tôi đã xảy ra trong thời gian ở nhà thầy Wa-thin tại Nongkhai, cả hai đều khiến tôi rất đổi phiền lòng. Nhiều lúc tôi không khỏi tự vấn rằng giá mình không nán lại Nongkhai mà quay về Bangkok luôn với Chai, biết đâu tôi đã có thể giúp giảm thiểu ảnh hưởng của những sự kiện ấy. Nhưng câu trả lời có lẽ vẫn như lời người xưa dạy, rằng không ai có thể đoán trước điều gì, dường như cuộc đời chúng ta đều đã có số mệnh an bài cả rồi.

Sự kiện đầu tiên xảy đến khi tôi đã sống ở nhà thầy Wa-thin được khoảng ba tuần. Học kỳ mới bắt đầu và thầy Wa-thin đi dạy nhạc tại ngôi trường mới. Wi tìm được việc ở một tiệm may. Thầy Wa-thin kể với tôi rằng cô đã học những kiến thức may cơ bản ở Bangkok nhưng chưa bao giờ tác nghiệp, hay nói chính xác hơn, cô chỉ quanh quẩn ở nhà, chưa từng đi làm. Lúc ấy, Wi đã có mang hai tháng đưa con đầu lòng. Tôi không biết liệu vì vấn đề tài chính hay bởi cảm xúc rối ren nào đó về chồng và bản thân mà cô khăng khăng tìm việc làm bên ngoài, mặc thầy Wa-thin lo lắng cho cô và đưa con trong bụng. Dù sao chăng nữa, đó cũng là lý do mà vào ban ngày ngôi nhà nhỏ kia chỉ có mình tôi.

Tôi dành hết thời gian nghiên ngẫm những cuốn sổ tay mỹ thuật mà thầy Wa-thin mượn của một thầy giáo khác cho tôi. Tùy vào cảm xúc mà tôi sẽ thử vẽ theo những phong cách mới lạ hay luyện tay bằng cách chép những bức tranh tôi thích.

Tôi vẫn còn nhớ khi ấy tôi phát cuồng với những tác phẩm của Van Gogh, nên tôi đã thả mình vào giai điệu ca khúc “Vincent” của Don

McLean trong lúc lật giở cuốn Faisin. Tôi không hẳn đồng tình với ý kiến của một số bạn bè tôi sau này rằng các tác phẩm của Van Gogh lấy cảm hứng từ tranh Gauguin và tranh khắc gỗ của một số họa sĩ Nhật Bản. Chả phải tôi say mê Van Gogh thái quá, nhưng tôi tin rằng ông có cái độc đáo của tất cả những nghệ sĩ đích thực. Có thể ông đã lấy cảm hứng đầu tiên từ người khác, nhưng điều đó không có nghĩa là ông tiếp tục thổi vào ngọn lửa đầu tiên ấy suốt cuộc đời: ông hoàn toàn có khả năng châm một ngọn lửa của chính mình như chính ông đã làm, và rồi ngọn lửa ấy lại tiếp tục truyền cảm hứng cho bao thế hệ sau.

Một hôm, thầy Wa-thin về nhà sớm và vừa bước vào cửa đã vội vã gọi tôi. “Nat! Xem cái này đi!” Thầy ném tờ báo trên tay xuống mặt bàn.

“Chuyện gì thế ạ?” Tôi đặt quyển sách đang đọc xuống và đưa tay với tờ báo. Tít chính và tấm ảnh bên dưới khiến tôi phải mở tờ báo ra đọc ngay lập tức.

“XUNG ĐỘT TẠI NHÀ MÁY DỆT:

HÀNG LOẠT SINH VIÊN, CÔNG NHÂN BỊ THƯƠNG”

“Thầy ơi, đây là Porm à!” Tôi chỉ vào đứa con gái trong bức ảnh bị một cảnh sát mặc đồng phục xốc nách lôi đi. Mặt Porm bết máu và quần áo rách tươm.

“Ừ.” Thầy Wa-thin gật đầu. “Không hiểu con bé bị cái gì nhập vào mà lại kết thân với công nhân nhà máy dệt và giúp họ bãi công như vậy. Ngay khi cảnh sát được điều tới để kiểm soát tình hình và mở đường cho những công nhân khác muốn vào nhà máy làm việc, Porm của chúng ta ngồi chặn giữa cổng. Đám chủ nhà máy cố vào bằng vũ lực, thế nên mới có xung đột lớn. Họ nói hàng loạt người bị thương. Sở cảnh sát chặn ních sinh viên bị bắt. Ở đây viết là chúng sẽ không được bảo lãnh...”

“Thế còn Porm thì sao ạ?” Tôi nhìn thầy Wa-thin.

“Trò đó là người chịu nặng nề nhất. Porm bị giẫm đạp và bị đá đến bất tỉnh.”

“Một lũ xấu xa!” Tôi siết chặt nắm tay. Dù gì đi nữa, nó vẫn chỉ là một đứa con gái, còn không hại nổi một con ruồi.

“Thầy không biết nói gì nữa...” Thầy Wa-thin thở dài. “Nhưng bây giờ người ta không thể chịu đựng sinh viên nữa rồi. Họ nói những đứa trẻ ấy làm ra vẻ hiểu biết hết mọi thứ, đẩy đất nước này vào hỗn loạn và nền kinh tế đang tụt dốc không phanh.”

“Dù giới sinh viên có tham gia vào hay không thì rồi cũng sẽ phải có thứ gì đó bùng nổ thôi ạ. Nhiều vấn đề đã nảy sinh từ rất lâu rồi, có điều tất cả những gì chúng ta làm là nhắm mắt bị tai lờ đi với hy vọng chúng sẽ tự biến mất.”

“Còn vẫn còn là một đứa trẻ.” Thầy Wa-thin nhẹ nhàng vỗ vai tôi. “Thầy hiểu những mong ước tốt đẹp của con cho đất nước và xã hội này, nhưng vấn đề là, con và những người như con có lửa mà không có củi để tiếp tục cháy, con có ý tưởng nhưng thiếu trải nghiệm để biến chúng thành sự thực, và khi con thất bại, con cùng bạn bè con lên án chế độ và thể hệ đi trước, mặc dù cái xấu xa vẫn luôn hiện diện. Thầy muốn cảnh báo con: một cơn gió mạnh sẽ sớm tắt và không thể so nổi với một luồng gió nhẹ bền bỉ, và sẽ không thể có công lý ở bất cứ đâu chừng nào còn có nhiều hơn một con người hoặc ngay cả một con thú. Ai cũng muốn giành giật về mình càng nhiều càng tốt.”

“Con muốn đi thăm Porm.” Tôi nhìn thầy Wa-thin. Đây là lần đầu tiên tôi thất rất nhớ và lo lắng cho nó.

“Chưa phải lúc,” thầy Wa-thin lập tức cản. “Tình hình ở Bangkok đang không ổn định. Thế nào con cũng gặp rắc rối như trò đó thôi.”

“Thế thầy muốn con làm gì đây?” Tôi cắn môi, cảm thấy bứt rứt.

“Đôi khi ta chẳng thể làm gì ngoài im lặng ngồi đợi cho đến khi mọi chuyện kết thúc.”

“Nhưng Porm là bạn của con! Thầy biết chúng con đã chơi với nhau ở trường từ những ngày đầu tiên. Nó chuyển đi, nhưng bọn con vẫn là bạn. Tình bạn của chúng con chưa bao giờ thay đổi.”

“Thế còn thầy thì sao?” thầy Wa-thin nhẹ nhàng hỏi. “Thầy đã từng là thầy giáo của trò đó và tình cảm của thầy với học trò cũng chưa hề thay đổi. Thầy vẫn lo lắng cho các con và cố gắng theo dõi những gì đang xảy ra với các con. Tình cảm thầy dành cho học trò của mình sâu sắc hơn con tưởng, bởi thầy luôn nhận thức được rằng chính thầy đã tham gia đưa các con vào xã hội: dù có chuyện gì xảy ra, thầy luôn cảm thấy một phần trách nhiệm thuộc về thầy.”

“Con hiểu rồi.” Tôi gật đầu, cảm thấy cứng họng.

Và từ ngày đó trở đi, thầy Wa-thin luôn canh chừng tôi như thể sợ rằng tôi sẽ bỏ đi gặp Porm.

Vài ngày sau đó, thầy đưa tôi một tờ báo khác. Lần này, đó là một mẫu tin nhỏ ở cột Xã hội, nhưng những gì được viết ở đó khiến tôi như hóa đá.

“Nội chiến trong gia đình nhà tài phiệt Withoon Thamrongrueang-wa-nit vốn âm ỉ bấy lâu nay đã bùng nổ khi nhà nhỏ sáp nhập với nhà lớn và cô con gái của nhà lớn không chấp nhận nổi sự việc ấy, đã dùng đến súng để giải quyết vấn đề. Rất may là vụ việc không lên trang nhất, nhưng có tin đồn rằng mọi chuyện được êm đi nhờ vài trăm nghìn bạc mà ông chủ đứng giữa chi cho nhà nhỏ...”

“Là Jom, phải không?” thầy Wa-thin hỏi giọng đều đều.

“Vâng,” tôi trả lời cụt lủn.

“Thầy không nghĩ là mọi chuyện sẽ đi xa đến vậy. Thầy không gặp lại con bé từ khi nó đi du học.”

“Con vừa gặp chị ấy hôm con đi Nongkhai,” tôi kể với thầy Wa-thin.

“Nó thế nào rồi?” thầy hỏi nhiệt tình. “Nó còn học vĩ cầm nữa không?”

“Con nghĩ là từ lúc đi Anh chị ấy đã bỏ đàn rồi.”

“Vậy sao?” Thầy Wa-thin thở dài tiếc nuối. “Con bé có tài, nó giỏi hơn rất nhiều so với bạn cùng lứa.”

“Nhiều khi, người giàu không quan tâm lắm đến bất cứ thứ gì.”

“Nghe giọng con có vẻ coi thường,” thầy Wa-thin nhận xét.

“Không, không ạ,” tôi cuống cuống chối. “Con chỉ nói chung thôi.”

“Con có muốn gọi điện cho con bé hỏi xem nó thế nào không?”

“Không ạ... chắc chị ấy vẫn ổn.”

“Tùy con thôi.” Thầy Wa-thin không ép. “Nhưng nếu con có gặp lại Jom, hãy nói là thầy nhớ con bé.”

Nhưng thầy Wa-thin không hề biết là phải mất hai năm sau những lời của thầy mới đến tai chị ấy.

Sau bữa tối hôm đó, tôi bỏ thầy và Wi ở nhà để đi dạo. Tôi bước vô định dọc theo những con phố, mặc cho những ý nghĩ trong đầu tự do lang bạt. Tôi nghĩ về Porm và Jom. Một người vì lý tưởng mà đấu tranh cho công lý của những người mình không quen biết, người còn lại chiến đấu bằng tình yêu và thù hận để bảo vệ bản thân và người phụ nữ sinh ra mình. Không ai có thể phân định điều mà cả hai người con gái ấy làm là đúng hay

sai và cuộc đấu tranh của ai cao cả hơn. Nhưng theo những gì tôi biết lúc ấy, cả hai đều là những con mồi của số phận, dù cho những kẻ đằng sau trò chơi cuộc sống ấy đang chơi trên sân chính trị hay gia đình.

Tôi dừng lại ở một ngã tư không xa bưu điện và đứng đó lưỡng lự, rồi quyết định hướng về phía tòa nhà mờ mờ trong ánh chiều đang tắt nhanh. Tôi đi qua cổng ngoài, lên một đoạn cầu thang ngắn, tiến thẳng đến chỗ người trực điện thoại đang ngồi sau quầy. Tôi điền vào giấy đăng ký, nộp giấy rồi ngồi chờ ở ghế băng góc phòng cho đến lúc được gọi tên.

Tôi không khỏi tự hỏi bản thân một lần nữa xem tôi sẽ nói gì với chị nếu như chị nhắc máy. Ngược tôi nhói đau khi nhớ lại dáng chị đi bên gã đàn ông đó trên con đường nhỏ trong khuôn viên nhà chị.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 33

Tôi phải đợi khá lâu điện thoại mới đổ chuông và người trực điện thoại gọi tôi. “Cậu vào buồng 2 đi.” Tôi bật dậy chạy đến buồng điện thoại có ghi số 2. Không thể giải thích được tại sao tôi lại bồn chồn đến vậy khi nhắc máy lên nghe thấy giọng nói ở đầu bên kia.

“Là chị phải không Jom?” tôi hỏi và chờ câu trả lời với trái tim đập thình thịch.

“Ừ, còn ai vào đây nữa?” Jom lặng im một hồi mới nghĩ ra người gọi là ai và nói: “Béo phải không? Cậu trốn tiệt đi đâu vậy? Chị đã gọi tới nhà cậu mấy lần. Cậu đang gọi từ đâu vậy?”

“Nongkhai.”

“Cậu chạy đến đó làm gì?”

“Chẳng làm gì cả. Em đang ở với... ừm... mấy người bạn.” Tôi nghe thấy tiếng thở phào nhẹ nhõm mà chị cố giấu đi. “Chị sao rồi hả Jom? Em đọc được tin trên báo.”

“Ừm... vậy cậu muốn chị phải nói thế nào?” Dù cố tỏ ra vui vẻ, giọng chị không giấu nổi sự cay đắng.

“Mẹ chị thế nào rồi?”

“Mẹ đỡ hơn nhiều rồi. Cám ơn cậu đã quan tâm.”

“Thế còn bố chị?”

Jom cười chua xót. “Chắc vẫn đang xoa dịu ả kia.”

“Kể em nghe chuyện gì đã xảy ra được không?”

“Cậu muốn biết làm gì?”

“Chị có nhớ lúc hỏi em rằng em cảm thấy thế nào khi phát hiện ra bố có người đàn bà khác không?”

“Có. Sao cậu lại nhắc chuyện đó?”

“Em chỉ muốn nói rằng em chưa bao giờ quên sự tin tưởng của chị với em ngày hôm đó.”

“Xin lỗi.” Jom lặng đi một lúc. “Chị không có gì để nói cả, và lại sẽ luôn có ngày cậu mất hết kiên nhẫn thôi.”

“Chị định làm gì?”

“Không biết, chỉ biết sống như người cùng khổ qua ngày thôi.”

Tôi không biết nói gì. Giọng chị bộc lộ nhiều hơn lời chị nói.

“Mai em về Bangkok,” tôi quyết định ngay lúc đó. “Đợi em, nhé?”

“Cám ơn, Béo,” Jom lí nhí và không nói gì nữa.

Thầy Wa-thin không ngạc nhiên trước quyết định ra về đột ngột của tôi. “Con có đủ tiền không?” Thầy vừa hỏi vừa quay sang vợ mình. “Wi, lấy giùm anh ví.”

“Con có đủ thừa thầy. Con không phải mua bán gì ngoại trừ vé xe.”

“Nào nào, con không thể đi xa như vậy mà không có tiền được.” Thầy Wa-thin đưa tay đón chiếc ví từ Wi và rút một tờ một trăm бат đưa cho tôi.

Tôi thoáng lưỡng lự trước khi nhận. Một trăm bạt có thể không là gì cả đối với một số người, nhưng với thầy Wa-thin và Wi trong hoàn cảnh hiện tại, mỗi bạt đều quý giá.

“Con sẽ trả tiền cho thầy ngay khi về đến nhà,” tôi nói đoạn cất tiền vào trong túi quần.

“Đừng.” Thầy Wa-thin xua tay. “Chờ đến lúc con có công việc và lương bổng, lúc đó con trả tiền cho thầy cũng được.”

“Con sợ thầy sẽ phải đợi một thời gian nữa.”

“Thì sao chứ? Thầy không vội gì cả.”

Chúng tôi ngồi im lặng còn Wi cáo lỗi đi nghỉ trước.

“Nat,” thầy Wathin nhẹ nhàng nói, “có chuyện gì nhớ cho thầy biết, à mà bảo Jom là thầy vẫn nghĩ về nó nhé.”

“Vâng thưa thầy,” tôi đáp và không khỏi tự hỏi bản thân vì sao thầy biết lý do tôi muốn quay lại Bangkok.

Tình mơ hôm sau, tôi lên đường về Bangkok, vừa về tới nơi tôi bắt taxi thẳng đến nhà Jom. Có rất nhiều người ra vào nhà chị.

“Jom đâu ạ?” tôi hỏi mấy người đứng trước cổng.

“Nó bỏ đi rồi... từ đêm hôm qua,” một bà lão trả lời, vừa nói vừa khóc.

“Có chuyện gì ạ? Chị ấy có sao không?” Tôi giật mình, vô thức nắm tay bà lắc mạnh.

“Tôi qua bà chủ không khỏe. Cô Jom đã cho người báo với ông chủ, nhưng ông ấy không chịu ra. Thế nên cô ấy xông vào nhà nhỏ...” Bà cụ chỉ vào tòa nhà mới. “Ôi, cậu phải nghe mục đàn bà đó chửi cô ấy! Nào là bà

chủ chỉ đang cố lừa ông chủ về! Rồi thì cô Jom đang bịa chuyện! Họ cãi nhau to, và rồi mụ đàn bà đó lôi súng ra định bắn cô Jom. May mà ông chủ kịp vào cản mụ ấy. Cô Jom tóm lấy khẩu súng bắn không biết bao nhiêu phát rồi cô ấy chạy đi đến giờ vẫn chưa quay lại.”

“Người đàn bà kia có bị thương không?”

“Hình như có. Lúc đầu tôi còn tưởng mụ ta chết rồi cơ. Máu vấy khắp phòng...”

“Bà có biết Jom đang ở đâu không ạ?”

“Không.” Bà già lắc đầu. “Có lẽ cô ấy nghĩ mình đã giết mụ kia nên chạy trốn.”

“Thế còn mẹ Jom?” tôi lo lắng hỏi.

“Ồ, bà chủ không biết gì cả. Không ai muốn bà ấy biết. Bà chủ cứ hỏi về Jom suốt.”

Tôi đi bộ từ nhà Jom về trong thất vọng, cố gắng nghĩ xem Jom có thể đang ở với ai, nhưng Jom không thuộc kiểu người có nhiều bạn, nhất là bạn ở trường. Càng nghĩ tôi càng thấy rối rắm và nghĩ rằng điều tốt nhất tôi có thể làm bây giờ là mau về nhà phòng khi Jom gọi.

Nhưng chị không bao giờ gọi.

Khi tôi về đến nhà, mẹ và Ning đi vắng. Chỉ có bác Amorn ngồi một mình ở quầy thu ngân.

“Nào nào Nat,” bác chào tôi, “về rồi à? Mẹ cháu căn nhắc suốt ngày. Tai cháu không thấy nóng à?”

Nghe cái giọng ầm ĩ của bác Amorn, bác Ngop vội ló ra tham gia câu chuyện.

“Trông cháu đen nhẻm đi. Phơi nắng nhiều quá đây mà. Nào, đã ăn gì chưa?”

“Cháu chưa đói bác ạ.” Tôi đưa túi cho thằng bé chạy đến sọt sắn muốn giúp.

“Sao mà cháu lại chưa đói được?” Bác Ngop vừa đi vừa nhìn lên đồng hồ treo tường. “Sắp mười giờ rồi. Bác sẽ làm cho cháu ít cơm rang cua, này, Daeng, lấy cua trong tủ lạnh ra cho bác.”

“Giờ lên tắm rửa đi. Lúc nào cơm chín bác sẽ bảo thằng bé mang lên cho cháu.” Bác Amorn khép lại câu chuyện.

Tôi mỉm cười thông cảm với bác Ngop trước khi lên cầu thang.

“Nat!” bác Ngop vẫn gọi với theo tôi. “Nhớ ăn lúc còn nóng đấy, nếu để nguội là nó cứng lại chả ra gì nữa đâu.”

Eik là đứa đầu tiên trong đám bạn phát hiện ra tôi đã trở về. Tiếng chuông điện thoại đánh thức tôi lúc nửa đêm vào tôi cuống cuống xuống nhà nghe máy.

“Nhà hàng Chuleephorn...” Tôi tuân một tràng vào ống nói và chăm chú đợi bên kia cất tiếng.

“Cho cháu nói chuyện với Nat ạ.”

“Này Eik,” tôi hét lên hạnh phúc. “Là mình đây!”

“Cậu biến đi đâu đấy hả? Mình hỏi khắp nơi mà chả ai biết cả. Mình còn tưởng cậu bị xe tăng đè bẹp rồi cơ đấy.”

“Cậu có dám thề chính mồm cậu vừa nói ra câu vừa rồi không?”

“Sao không?” nó vặn lại. “Nói láo thì khi đánh rắm sẽ bị to tiếng hơn nhiều lần.”

“Cậu gọi làm mình vui lắm, nhất định mai mình sẽ qua chơi với cậu.”

“Được thôi, chiến hữu,” nó chế giễu. “Cậu đi lâu quá làm mình phát hoảng. Mình tưởng cậu nuốt thuốc nổ mà vĩnh biệt thế giới rồi, này, cậu biết chuyện của Porm chưa?”

“Mình nghe rồi... cậu đến thăm nó chưa?”

“Một lần thôi. Mình thấy tội cho nó, cậu biết đấy. Nó còn hỏi thăm cậu nữa.”

Tôi lặng đi một hồi, nghĩ đến cảnh cô bạn bám lấy song sắt nhà tù với vẻ mặt buồn bã. “Nó bị thương có nặng không?”

“Bị đánh nát như cám. Hôm mình đến, cả mặt nó thâm tím, má vẹo, cằm bị vỡ thấy rõ.”

Bỗng mừng tượng ra cảnh Porm bị dúi cùi nện tới tấp, tôi nhắm nghiền mắt lại. Và hình ảnh ấy lập tức gợi tôi nhớ đến những gì đã xảy ra ở trường mấy năm trước. Chúng tôi đang chơi đá bóng thì xảy ra cuộc ẩu đả với trường kia. Chai bị đồn ngã giữa sân và Eik chạy đến đâm thẳng vào mặt thằng ấy, rồi học sinh cả hai trường lao vào tấn nhau trong một cuộc chiến khốc liệt. Porm đẩy tay tôi ra, vơ một cây gậy rơi gần đó mà chạy xuyên qua đám đông đang túm tụm trên sân bóng, vừa khua tứ lung tung vừa gầm như một con hổ cái đang bảo vệ hổ con. “Đưa mình cái gậy rồi về với bọn con gái đi,” tôi lệnh cho nó trong khi Wik cúi gập người cố bảo vệ Chai, rồi cảnh sát ủa vào đuổi bọn học sinh đang chạy tán loạn. Tôi vẫn còn nhớ ánh mắt chần chừ của Porm khi nhìn Eik và tôi trước khi buông cây gậy và khóc chạy đi vừa kịp lúc. Ngay khi nó chạy đi, một tay cảnh sát chạy đến chỗ tôi. “Lũ du côn...” Tôi vẫn còn nhớ rất rõ ông ta trông như thế

nào và cái cách ông ta khua đùi cui như thể chuẩn bị cho chúng tôi một trận tơ bời. “Đi! Lên đồn, cả lũ chúng mày.”

“Cậu định bao giờ lại đi thăm nó?” tôi hỏi, giọng trầm xuống.

“Tùy cậu đấy. Mình thì lúc nào cũng được. Hay là rủ Chai đi cùng luôn? Mình chắc là Porm sẽ thích thế.”

Tôi nghĩ đến cảnh Porm chuyển cái túi ni lông qua song sắt cho tôi. “Mình mang cơm rang với nước cho hai cậu.” Hai chúng tôi đã bám lấy chấn song rỉ rầm trò chuyện trong khi Eik co rúm lại ở một góc xà lim.

... “Con muốn đến thăm Porm.”

“Chưa phải lúc.” Lời thầy Wa-thin vẫn văng vẳng bên tai tôi. “Tình hình ở Bangkok đang không ổn định. Thế nào con cũng gặp rắc rối như trò đó thôi.”

“Nghe này, Eik.” Tôi gọi tên nó với giọng cứng rắn. “Sáng sớm mai bọn mình đi thăm Porm nhé?”

Đã sửa bởi makjyoko lúc 26.02.2014, 00:44.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 34

Tôi vừa đặt máy xuống thì mẹ và Ning về.

“Nat!” Mẹ kêu lên ngạc nhiên khi thấy tôi ra mở cửa cho họ. “Mày về từ lúc nào?”

“Trời ơi em vui quá!” Cửa vừa hé mở Ning đã luồn vào túm chặt cánh tay tôi. “Em hỏi Chai bao nhiêu lần mà anh ấy cũng chả nói anh đi đâu cả.”

“Mày có nhận được tiền mẹ nhờ Chai gửi không?” mẹ hỏi.

“Có ạ.” Tôi xách túi giúp mẹ.

“VẬY Ạ. THẾ SAO MÀY CHẢ BAO GIỜ NHẮN LẤY MỘT CÂU VỀ NHÀ CHO MẸ MÀY ĐỜ LO? MÀY CHẢ VIẾT GÌ SẮT, THẬM CHÍ MỘT LÁ THƯ CŨNG KHÔNG. MÀY LÀM NHƯ THỂ TRÊN ĐỜI NÀY CHỈ CÒN MỖI MÀY TỒN TẠI ẤY.”

“Mẹ ơi thôi mà!” Ning quay ra ngăn mẹ.

“Mày lúc nào cũng bênh anh mày chăm chấp,” mẹ quay sang sặc Ning. “Chính mày cũng có bao giờ ở nhà đâu, mày chỉ giỏi lang thang như con ma dạo ngoài đường.”

“Mẹ vừa đi đâu về đấy ạ?” Tôi chuyển chủ đề khi nhìn thấy Ning nhăn nhó đứng đó.

“Bang Khla,” mẹ miễn cưỡng trả lời đoạn ngồi xuống chiếc ghế ở giữa phòng. “Mày không tưởng tượng nổi mẹ đã lo lắng đến độ nào đâu. Cứ hể

dành dụm được ít tiền là mẹ vội bỏ vào đất để đầu tư cho tương lai của cả nhà ấy thế mà chúng mày chẳng bao giờ thỏa mãn cả.”

“Con đi ngủ đây.” Ning đặt giỏ trái cây nó đang xách xuống bàn rồi lúi lên gác.

“Trông nó kìa,” mẹ hét với theo. “Chẳng bao giờ nói gì được với nó. Động đến là lập tức tỏ thái độ.”

“Mẹ.” Ning thò đầu qua tay vịn. “Con buồn ngủ.”

“Mẹ cũng đi ngủ đi ạ, Mai mình nói chuyện.” Tôi khẽ chạm vào tay mẹ.

“Hai đứa mày nghĩ chúng mày đặc biệt lắm đấy,” mẹ vẫn lầm bầm khó chịu khi đứng dậy đi lên cầu thang. “Nào, Nat: bây giờ mày định làm gì đây?”

Tôi im bặt vì không biết trả lời câu hỏi của mẹ như thế nào.

Sáng sớm hôm sau, tôi và Eirk đến Học viện Cảnh sát Bangkhein nhưng đến mãi trưa chúng tôi mới được gặp Porm.

“Chào, Beo1” Porm vui vẻ gọi, mắt nó ánh lên phấn chấn.

Bộ dạng nó làm tôi đứng sững lại.

“Cậu tự chế kiểu tóc mới hả?” Eik đùa.

“Ừ đó.” Porm gật đầu rồi lấy tay vuốt cái đầu trọc lóc với mấy miếng cao dán. “Cậu thích không?”

“Thế bây giờ cậu cảm thấy thế nào?” Tôi luồn tay qua song sắt nắm tay nó. “Trông cậu gầy quá.”

“Cậu nghĩ sao chứ? Đây là nhà lao, không phải một cái nhà hàng chết tiệt nào đó,” nó nóng nảy nói.

“Thế tại sao lại cạo đầu?” tôi hỏi nhỏ.

“Từ lúc phải hứng không biết bao nhiêu quả dấm với đá, mình bị đau đầu kinh khủng...” Ánh mắt nó đông cứng lại thành một cái nhìn kinh hãi. “Mình bất tỉnh liền hai ngày, đến khi tỉnh lại thì đầu đau như muốn vỡ tung. Có một đêm nó đau đến mức mình không chịu nổi, thế nên mới nhờ mấy đứa bạn cạo trọc để cơn đau biến đi cùng tóc tai.”

“Thế cảnh sát thì sao? Bọn họ nói gì?”

“Bọn họ mời bác sĩ khám cho mình một lát. Hôm kia người ta bắt mình đến bệnh viện công an chụp X-quang. Họ bảo mình cần phải mổ. Làm mình sợ chết khiếp, cậu biết đấy. Khéo bọn họ sẽ lấy não mình ra rồi thay bằng một cái rơm như của cậu hay Eik mất.”

“Nếu mình không sợ bị buộc tội đánh bị cáo thì bây giờ cậu còn thảm hơn thế này rồi.” Eik ra vẻ như chuẩn bị đá cho Porm một cái.

“Cậu nên bỏ tất cả những chuyện vô nghĩa lý này đi.” Tôi rút tay khỏi tay nó.

“Mình làm gì sai chứ?” Porm vặn lại, giọng nó khàn khàn run rẩy. “Cậu nên làm quen với những người này, những người đã bị bóc lột bằng mọi phương thức, những người làm giàu cho người khác mà vẫn bị đè nén cho đến khi bẹp rúm dưới đất, những người mà...”

“Kiềm chế!” Eik giơ tay lên làm hình chữ X. “Không mình với Béo cũng bị tổng vào nhà lao với cậu mất.”

“Mấy người như các cậu chỉ giỏi trốn chạy mà lo cho an nguy của bản thân, chả bao giờ quan tâm đến gì ngoài lợi ích riêng của các cậu cả.”

“Làm như bản thân cậu thì hay hóm lăm!” Erik tiếp tục đả kích. “Cậu mở mồm ra là buộc tội người khác, đổ cho họ ích kỷ, rồi thì nhỏ nhen. Mình chả thấy cần có gì khiến cậu đặc biệt hơn người cả.”

“Quý tha ma bắt cậu đi, Erik!”

“Đủ rồi đấy!” Tôi cuống cuống ngăn hai đứa. “Hai cậu bị làm sao vậy chứ? Vừa mới gặp mặt nhau mà đã chành chọc như hai gái lấy một chồng, dù trong nhà tù các cậu cũng không tha!”

“Cứ đợi đến lúc mình được thả đi!”

“Ừ đấy, cậu thông minh lăm.” Erik lắc đầu ngán ngẩm. “Thế nên mới biến thành nữ hoàng đầu trọc.”

“Có cần bọn mình mang gì cho cậu không?” tôi hỏi để chuyển chủ đề.

“Ít thuốc giảm đau, thế thôi. Loại nào mạnh vào. Mình đã chán đến tận cổ mấy viên màu hồng rồi. À, cả mấy tờ báo nữa. Mình muốn biết chuyện gì đang xảy ra ngoài kia.”

“Tất cả những gì cậu đòi hỏi nghe đều có vẻ nguy hiểm. Cậu không nghĩ ra cái gì đó vô hại hơn à?”

“Đấy là tất cả những gì mình muốn. Nếu không có được thì thôi, kệ đi.”

“Ô hô... xem xem bây giờ ta trọc thì dễ tự ái đến mức nào.” Erik trêu.

“Mình sẽ cố,” tôi hứa với nó.

“Cám ơn.” Nó nắm lấy tay tôi qua song sắt. “Mình nhớ cậu nhiều lắm đó, biết không. Cậu định đi học ở đâu?”

“Mình cũng chưa biết.” Tôi lắc đầu. “Có thể mình sẽ học tư thực rồi năm sau thi lại.”

“Ừ. sao không chứ?” Nó siết tay tôi. “Cậu học cái gì không quan trọng: điều quan trọng là cậu học như thế nào.” Nó dè dàng gọi tên tôi. “Béo à... cậu có còn giận mình không?”

“Không biết.” Tôi thở dài. “Nhưng bây giờ mình còn không nhớ mình giận cậu vì cái gì nữa.”

“Mình mừng quá!” Mắt nó sáng lạ thường. “Mình sẵn sàng chịu khổ còn hơn thế này, chỉ cần cậu không giận mình nữa.”

Mưa rơi tầm tã lúc Eik và tôi ra khỏi Học viện Cảnh sát Bangkok. Chúng tôi đứng trú mưa ở bến xe buýt gần đó.

“Hãy, giá có dự báo thời tiết trước thì bọn mình đã chuẩn bị rồi,” Eik vừa càu nhàu vừa lấy khăn mùi soa lau mái tóc ướt nhẹp.

“Bao giờ thì cậu nhập học?” tôi vừa hỏi vừa cởi áo ra vắt hết nước.

“Hai tuần nữa.” Eik nhìn lên. “Mình không biết tả thế nào cho cậu hiểu cảm giác sung sướng của mình trước viễn cảnh không còn phải mặc quần cộc như bọn trẻ khác mà là đồng phục của sinh viên đại học. Trước đây thì toàn chơi bời rồi nô đùa nhưng bây giờ đã đến lúc trưởng thành.”

“Bố mẹ cậu chắc vui lắm.”

“Mẹ mình không biết gì đâu.” Eik cười ầm. “Mẹ chỉ cần nhằn là mình cứ học mãi chả biết đến ngày nào mới xong và bao giờ mình mới chịu ổn định, lập gia đình như mọi người.”

“Thế còn bố cậu?”

“Bố mình thì lo rằng mình sẽ không còn thời gian phụ việc ở cửa hiệu, nhưng ông cũng hy vọng là có bằng cấp, mình sẽ giúp ông giao dịch với quận và mấy cán bộ ở đó. Ông ấy không thích lên ủy ban và cũng ghét phải nói chuyện với mấy người mặc đồng phục.”

“Mình cũng không thích lên ủy ban hay phải dây dưa với mấy người đó.”

“Cậu mà còn tiếp tục nói như vậy, mình sẽ nhốt cậu lại với Porm.” Eik lấy khăn lau mặt.

“Đạo này có gặp Chai không?”

“Chẳng mấy khi.” Eik nhìn bức tường mưa giăng kín đường. “Mình đến nhà nó mấy lần. Mẹ nó cứ ngồi lâu bâu là nó không còn biết đường về nhà nữa, cứ biệt tâm biệt tích mấy hôm liền cho đến khi rỗng túi mới về moi tiền của mẹ. Mình cũng thấy thương bác ấy, cậu thấy đấy. Đứa con duy nhất, vậy mà bác ấy không thể nhờ cậu. Lần cuối mình đến đó, mình gặp bác ấy đang ngồi cắt cỏ và thở hổn hển như sắp chết vậy. Mình phải lấy ít thuốc cho bác ấy và giúp bác ấy cắt cỏ.”

“Ôi đứa bạn tuyệt vời của cậu con trai mẫu mực” tôi cười nói.

“Cậu đang nói cái gì thế?”

“Cậu không nhớ mấy bài giảng Phật giáo à? Người bạn của con mà đáng được coi trọng hơn cả người con...”

“A Di Đà Phật, thưa ngài.” Eik chấp tay lại trên đầu.

“Mình cảm thấy như cả bốn đứa mình đều đã đến điểm rẽ của cuộc đời.” Tôi lau mấy giọt nước mưa trên mắt. “Cái điểm rẽ nơi mà từ đây mỗi đứa sẽ tự đi trên con đường riêng của mình, kết thân với bạn bè mới, và không ai biết được phía cuối con đường sẽ là cái gì.”

“‘Tương lai ta nào hay biết trước, ấy vậy mà ta vẫn phải cất bước’” Eik ngân nga bài “Deun Na” (Cất bước) của Krom Luang Chumphorn.

“Cậu là đứa có nhiều hy vọng nhất và tương lai sáng nhất.” Tôi vỗ nhẹ vai Eik. “Mình mong là cậu sẽ không làm bố mẹ và bạn bè thất vọng.”

“Cậu nói như đang viết di chúc vậy.” Eik nhỏ nhẹ phản nản. “Mình đã nói rồi nhớ không: không ai biết trước được tương lai cả. Cậu từng chơi trò răn leo thang rồi chứ? Cậu đi lên, rồi lại xuống, rồi lại lên. Chẳng có gì là chắc chắn. Có lẽ điều duy nhất có thể chắc được trên tất cả những gì không chắc là chúng ta sẽ vẫn mãi là bạn, dù cho bao nhiêu năm qua đi hay cuộc sống của chúng ta sẽ thế nào.”

“Mình cũng nghĩ vậy.” Tôi mỉm cười với ánh nắng lấp lánh giữa những dòng mưa và với Eikkarong.

Chiều đó khi tôi về nhà, tâm trạng mẹ khá hơn tối hôm trước. “Ra đây nói chuyện với bà mẹ già của mày nào, Nat,” mẹ gọi từ quầy thu ngân khi tôi mở cửa bước vào nhà hàng. “Gần tháng nay mẹ con mình không nhìn thấy nhau rồi. Mày ra dáng thanh niên hẳn hoi rồi đấy, mày biết không?”

“Có chuyện gì thế hả mẹ?” tôi kéo một cái ghế ra ngồi cạnh mẹ rồi hỏi.

“Sao? Cần phải có chuyện gì à?” Cái giọng cáu kỉnh của mẹ lập tức trở lại,

“Con chỉ hỏi thôi,” tôi lầm bầm đoạn thở dài ngao ngán.

“Nói ra xem nào.” Mẹ nhìn tôi chăm chú. “Mày định học gì tiếp?”

“Cho con thêm thời gian được không hả mẹ?”

“Cho con thêm thời gian - lúc nào cũng đòi thêm thời gian. Tao đã cho mày biết bao nhiêu thời gian rồi mà chả thấy có ích lợi gì cả. Ngày mai mày theo tao đến trường đại học tư thực. Tao sẽ không để mày biến thành một thằng ăn không ngồi rồi đâu. Dù gì đi nữa thì mày cũng phải học lấy cái gì đó. Tao đã nuông chiều mày quá rồi. Còn việc cố theo đuổi giấc mơ Sinlaparkorn của mày ư, quên nó đi.”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 35

Không thềm nghe tôi nói thêm lời nào nữa, sáng hôm sau mẹ kéo tôi đến đăng ký ngành Luật ở một trường đại học tư thực.

“Học hành chả có gì to tát cả. Cứ học đi, để mà có cái gì chứng tỏ cho công sức bỏ ra,” cuối cùng mẹ cũng lên tiếng khi nhìn thấy vẻ mặt của tôi. “Nếu như tao sẵn sàng trả đồng học phí khổng lồ này, đó là vì tao mong mà sẽ được ở giữa những người tốt giúp mở đường cho mà sau này. Mà biết đấy, bây giờ người ta chả làm được gì nếu không có quan hệ.”

“Mẹ, mẹ biết là con không thích luật mà.”

“Thế mà nghĩ tao thích ngồi bán đồ ăn à? Chả có ai lúc nào cũng được thứ mình muốn, mà biết đấy, nên tốt nhất là cứ làm cái gì mình có khả năng trước đã. Thích thú hay không lại là một vấn đề khác.”

“Ngay cả nếu con tốt nghiệp, con cũng không biết mình có thể làm được nghề gì.” Tôi đưa tay cái kính vò đầu bứt tóc.

“Hừ, thì mà hăng cứ tốt nghiệp đã, và nếu không tìm được việc thì mà có thể thay tao trông coi nhà hàng cho tao nghỉ ngơi một chút. Tao cũng đã đủ mệt mỏi vì hai đứa mà lắm rồi.”

Mỗi lần chúng tôi tranh cãi, con át chủ bài của mẹ luôn là khiến hai anh em tôi cảm thấy như thể bà đang phải gánh chịu mọi nỗi khổ nhọc trên đời vì chúng tôi, và điều đó luôn hiệu nghiệm vì nó lập tức khiến chúng tôi cứng họng. Thế nhưng bà không nhận ra rằng, ngoài việc làm cho lòng thương mẹ trong chúng tôi dâng lên và nhắc nhở về món nợ với bà, điều ấy

cũng khiến tôi tự ghét bản thân vì là gánh nặng cho mẹ. Nhiều lúc tôi còn nghĩ giá không phải gánh theo hai chúng tôi, có lẽ mẹ đã hạnh phúc hơn rất nhiều.

“Tao nghĩ ta sẽ mua trả góp một cái xe máy cho mày đi học,” mẹ nói để an ủi tôi khi thấy vẻ mặt tôi vẫn còn u ám.

“Không cần đâu mẹ ạ. Con làm mẹ khổ lắm rồi.”

“Tính ra mỗi tháng cũng chả đáng là bao.” Mẹ vươn tay ra xoa đầu tôi. “Xem mày cao đến mức nào rồi này. Chắc tao sắp phải đứng lên ghế mới có thể nói chuyện với mày mất.”

Hai mẹ con đi dọc theo những lối nhỏ yên tĩnh của trường rồi rẽ về phía đường chính đông nghịt xe cộ. Nó nhắc tôi nhớ đến ngày đầu tiên đi học, mẹ nắm tay tôi dắt tới trường. Tôi vẫn còn nhớ hơi ấm của bàn tay mẹ, nắm bàn tay nhỏ xíu của tôi với sự quan tâm dịu dàng. Thế giới bên ngoài thật to lớn đối với đứa trẻ là tôi ngày ấy, nhưng tôi không run sợ khi có mẹ ở bên tôi.

“Nat, dạo này mày có gặp bố mày không?” mẹ bỗng dừng hỏi.

“Không ạ.” Tôi nhìn những tia nước phun ra từ vòi tưới ở giữa một bãi cỏ. Mặt trời ban trưa đã vẽ một đường cầu vồng lấp lánh lên đó.

“Lúc nào có thời gian thì hãy đến thăm ông ấy,” mẹ khẽ nói.

Tôi im lặng thay vì trả lời có hoặc không.

Tôi còn đến thăm Porm hai hay ba lần sau đó. Nó trông khá hơn rất nhiều so với lần đầu tiên, nhưng cái hành hạ nó hơn cả cơn nhức đầu là cái cảm gầy gò đã nhiễm trùng và mưng mủ. Má nó sưng vù, lệch đi, và khi nói, môi nó mấp máy khó khăn. Mùi hôi của mủ quần chặt hơi thở của nó, mỗi câu từ mà nó thốt ra.

“Sao cậu không để người ta đưa đi khám?” tôi hỏi, không thể kiềm chế bản thân được nữa.

“Cái gì chứ. Mình không muốn kẻ nào ban ơn huệ cho mình hết.”

“Thôi đi, đây không phải lúc cho mấy lời chửi rửa rỗng tuếch ấy nữa rồi. Sức khỏe của cậu quan trọng hơn hết.”

“Mình thích bị đau đấy.” Porm nổi đóa. “Nó giúp mình nhớ đến nỗi đau của những kẻ thua thiệt trong xã hội.”

“Quên hết thói ác dân, khổ dân và mấy thứ vớ vẩn đó đi! Lúc nào thì cậu mới tỉnh ra hả?”

“Mình không say,” nó nói oang oang. “Cậu mới là kẻ say, say với tất cả những sự vô nghĩa và giả dối mà những người như cậu đang bị lừa.”

“Hai cộng hai bằng mấy?”

“Đừng có đùa với mình!” Porm hét lên khiến tay cảnh sát đang đứng gác cạnh phòng giam phải ngoảnh lại xem có chuyện gì.

“Cậu biết mình muốn tốt cho cậu mà.” Tôi nhìn thẳng vào mắt nó. “Hãy tự cứu giúp bản thân trước khi cứu giúp người khác. Những người hùng đã chết đâu có lãnh đạo được đội quân đánh trận tiếp theo đâu.”

“Nghe mới thông thái làm sao!” Porm không chịu chấp nhận nhưng ánh mắt nó đã nói một điều khác.

“Mình đi đây.” Tôi nắm tay nó qua song sắt và lén tuồn vào lòng bàn tay nó một vỉ thuốc giảm đau.

“Cậu sẽ đến thăm mình nữa chứ?” Porm cúi đầu xuống thì thầm.

“Dĩ nhiên,” tôi hứa và chậm rãi rút tay ra. “Đừng quên nói với họ về răng cậu.”

“Ừm.” Nó gật đầu đứng yên, nhìn tôi đi ra ngoài.

Tôi ngồi ủ rũ ở bến xe buýt, nhìn trại giam và hào nước ngăn cách trại với đường chính. Trên mặt nước, những bông hoa súng hồng tươi nở rộ, tắm trong ánh nắng mặt trời.

“Diệu kỳ thay dải vịnh xa xa

Chói ngời trong ánh ngọc tỏa chan hòa

Bát ngát xanh sắc chàm pha lục xám

Tươi thắm như tranh, ôi muôn sắc trời cao

Kìa mặt nước mê hoặc đến cầu vồng cũng thua xa

Quyến rũ hơn muôn châu báu ngọc ngà

Những con sóng nỉ non câu thần chú

Khúc thiên đường trải bát ngát hoan ca.”

“Tung ca sự huy hoàng của Bangkok” của Angkharn mà Porm say mê thắm thì vọng lên từ một góc nào đó trong quá khứ. Tôi hít một hơi thật sâu và quay mặt đi khỏi tòa nhà sừng sững đang giam giữ Porm mà tôi vẫn có thể trông thấy đằng xa.

Bố đang cặm cụi làm việc khi tôi đẩy cửa vào văn phòng ông.

“Nào nào, Nat, bấy lâu nay con trốn đi đâu vậy? Bố định gọi con nhưng dạo này bận túi bụi...” Bố đẩy một tập tài liệu và sắp xếp lại đồng giấy tờ trên bàn ý chừng rằng ông đang thực sự ngập đầu ngập cổ.

“Bố có khỏe không ạ?” tôi vừa hỏi vừa kéo ghế ngồi.

“Khỏe như voi ấy.” Bố ưỡn ngực. “Xem dạo này bố mập ra nhiều không này? Mấy tháng rồi bố không uống giọt rượu nào vào người.”

“Waeo thế nào ạ?” Tôi lơ đãng lật qua, một trong những tập tài liệu của bố.

“Khỏe,” bố đáp. “Bố con mình cùng đi ăn trưa chứ?”

“Vâng.” Tôi nhặt một tờ báo tiếng Anh nằm trên cùng đồng báo dưới sàn đọc lướt qua trong lúc bố tiếp tục làm việc. Tôi thích nhìn ông làm việc. Lưng thẳng đĩnh đạc, bố lướt qua tài liệu trước mặt như một người đã thuộc lòng nó và biết cách khiến nó thu lại hay nhảy lên theo lệnh của mình. Cả hai bàn tay ông đều đặt thoải mái trên mặt bàn và đôi lúc, chìm trong suy tư, ông gõ gõ ngón tay rồi cầm cây bút chì được gọt sắc khỏi giá cầm bút mà thêm bớt vào văn bản với vẻ tự tin.

Tôi ngồi đấy đã khá lâu nhưng có vẻ bố vẫn chưa xong được công việc rất quan trọng của mình.

“Sắp xong rồi, Nat,” bố nói như thể vừa chợt nhớ ra tôi vẫn còn ngồi trong phòng, không ngẩng lên, dù chỉ để liếc qua. “Đợi bố xem nhanh qua đồng này nhé.”

Đến lúc bố xong việc, đồng hồ trên giường chỉ 1 giờ 15 phút chiều.

“Chắc con sắp chết đói rồi.” Bố cau mày lùi ghế đứng dậy. “Đi thôi, chúng ta tìm xem có cái gì ngon để ăn không.”

Tôi theo bố đi ra. Lúc này, phần lớn nhân viên đã quay lại làm việc.

Chúng tôi chọn một tiệm ăn Tàu trên đường. Bố gọi món như thể là khách quen ở đây.

“Bố con mình ăn há cảo nhé,” ông nói. “Mấy cái bánh hấp đó được không, hay con thích ăn mút trước?”

“Tùy bố thôi ạ.” Tôi đưa tay lấy ấm trà rót cho bố trong lúc ông gọi đồ.

“Dạo này Ning sao rồi?” bố hỏi khi chuyền giỏ bánh hấp đến trước mặt tôi. “Con ăn đi. Nếu không đủ, mình sẽ gọi thêm.”

Bố nhìn tôi chăm chú trong lúc động đũa và nhai phần của mình.

“Con đã quyết định học Luật,” tôi nói sau hồi lâu im lặng.

“Tốt... chẳng mấy mà con sẽ thành luật sư hay thẩm phán.”

“Nhưng con không hề thích.”

“Hả, tại sao? Đôi đũa bố đang cần khựng lại giữa chừng.

“Con không biết... Con nghĩ ngành đó buồn tẻ và con ghét học cày.”

“Con điên rồi.”

Tôi cười khẽ.

“Con nói như thế con chỉ muốn học mấy cái loại tiểu thuyết ba xu ấy!”

“Con trượt Sinlaparkorn rồi.” Tôi cúi mặt.

Bố không nói gì một hồi lâu. “Bố sẽ nói chuyện với mẹ con.”

“Không, đừng!” Tôi vội ngăn bố. “Mẹ đã đưa con đi đăng ký rồi.”

“Sao bà ấy có thể làm vậy được chứ?” Mặt bố sầm lại. “Bà ấy lúc nào cũng khẳng khái làm theo ý mình. Bà ấy quá ích kỷ, chẳng bao giờ nghe

lời ai. Là tính rồi, dù có chuyện gì thì cũng chẳng mong bà ấy thay đổi đâu.”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 36

Trường đại học tư thục khá xa trường cũ của tôi. Đám người tử tế mà mẹ muốn tôi kết giao chỉ toàn những thằng công tử bột rồi bọn bợ đỡ, và chúng chỉ giỏi một việc là khoe của. Chúng ganh đua với nhau bằng cách phô trương tài sản, chưng diện những mốt thời trang mới nhất từ các hãng nổi tiếng và theo đuổi một loạt những mối quan tâm giả tạo như vậy. Giảng đường thực chất chỉ là chỗ cho các quý công tử họp mặt nhau qua ngày, chả có mấy mục tiêu hay chí chường. Nhiều đứa con gái vừa mới cởi bỏ bộ đồng phục học sinh đã bắt đầu bày đặt trang điểm với tóc tai để lên giảng đường những lúc không bận diễn trên sàn catwalk hay làm mẫu cho các tạp chí tạp nham. Còn lũ nam sinh thì vượt mặt nhau bằng xe hơi đời mới nhất hay danh sách những nước châu Âu và Mỹ mà chúng đang hấp nhồm chờ sang chơi hay du học sau này.

Giảng viên trong trường dường như cũng thuận theo cung cách của đám sinh viên kia, những kẻ dùng nơi này như khu quá cảnh hoặc ít nhất là vì cái uy thế mà sự bảnh chọe và đắt đỏ khủng khiếp kia mang lại cho chúng. Chính vì vậy mà hầu hết giảng viên chỉ dạy cho hết giờ và tỏ ra lạnh lùng khó gần hệt như những người đi đầu của giới trí thức vốn không thể chịu đựng bị học trò coi thường.

Mặc dù tôi không để ý đến ai cả và chỉ cố gắng học tất cả những gì có thể, có vẻ như luật không phải là một căn bệnh mà tôi có thể mắc dễ dàng. Càng về sau, tôi càng bỏ học nhiều, thay vào đó, tôi lái chiếc xe máy cũ mẹ mua cho đi khắp thành phố. Có những hôm tôi ra tận ngoại ô và sang cả những tỉnh lân cận. Tôi yêu mỹ thuật và vẫn mơ ước một ngày được học vẽ. Lúc nào dưới cốp xe của tôi cũng có một tập giấy vẽ và một hộp màu.

Cuối cùng thì Porm cũng được thả. Tôi biết được tin về quyết định thả tự do cho nó qua một tờ báo chiều, vậy nên hôm san tôi bùng học chờ từ sáng sớm. Ngày hôm đó, Học viện Cảnh sát Bangkok đông nghịt học sinh sinh viên và công nhân đến đón bạn bè hay người thân bị bắt trong cùng vụ việc và sắp được thả. Một đám đông nhà báo và thợ săn ảnh bận bịu chụp tanh tách và ghi ghi chép chép, nhưng thời gian phóng thích cứ bị hoãn lại một tiếng hay nửa tiếng một và phải đến quá trưa, những tù nhân đầu tiên mới lác đác đi ra. Cả những người vừa được thả lẫn những người đến đón đều rất phấn khích và vui sướng. Cảm xúc làm nhiều người òa khóc giữa những màn chào hỏi ồn ào. Thời gian cứ trôi và đám đông dần tản đi, mãi đến gần năm giờ chiều, Porm mới lê bước ra sau một cảnh sát giữa đám người được thả cuối cùng.

Tôi im lặng nhìn nó bước vào luồng nắng chiều muôn xiên xiên giữa hai tòa nhà. Porm ngày hôm nay trông khác với Porm mà tôi vẫn luôn biết. Mặc dù sức khỏe nó tệ đi rõ rệt, dáng điệu nó bây giờ trông mạnh mẽ lạ thường. Nó mặc áo sơ mi không cổ cũ kỹ và quần bò cũ, dài tới bắp, đồ đạc gói trong bọc vải ca rô vắt ngang vai. Trông nó như một người đàn ông ngoan cường trước sóng gió cuộc đời hơn là một cô gái còn chưa đến tuổi đôi mươi.

“Porm!” tôi cất tiếng gọi khi thấy nó lúng túng đứng một mình trong lúc những người khác đã tản về các nhóm đang đợi họ.

Porm quay ra phía tiếng gọi. Nó khựng lại một lúc khi nhìn thấy tôi và tôi thề rằng đã thấy nó giơ tay dụi mắt lia lịa trước khi đi về phía tôi.

“Mình biết chắc là cậu sẽ đến mà.” Nó gượng cười để giấu đi tiếng thổn thức trong giọng nói.

“Không còn ai đến đón cậu à?” tôi ngạc nhiên hỏi.

“Không.” Porm lắc đầu. “Mẹ mình không khỏe nên mình bảo là sẽ tự về rồi gặp nhau ở nhà sau.”

“Đi thôi.” Tôi cầm cái bọc của nó. “Mình có xe máy rồi. Muốn đi đâu thì bảo mình.”

“Ồ, ồ, bắt đầu phát lên đó hả?” Nó theo tôi. “Cho mình đến chỗ nào yên tĩnh một chút, để cho mình định thần lại trước khi về nhà đã.”

“Răng cậu thế nào rồi? Mấy cơn đau đầu nữa... đã hết chưa?”

“Viêm răng hàm thì hết rồi. Mình sẽ đi nhổ sớm thôi.” Nó giơ tay xoa xoa những cọng tóc lờm chớm trên đầu. “Mình vẫn bị đau đầu, nhưng mà đỡ hơn rồi.”

“Thế bây giờ đi đâu?” Tôi hỏi sau khi đã leo lên xe và Porm vòng tay ôm eo tôi.

“Đâu cũng được, thật đó. Chỉ cần đừng có tống mình vào lầu xanh, thế là được.”

Tôi nổ máy đi khỏi cái chỗ chết tiệt đó nhanh hết sức, quay vòng lại dưới cầu vượt rồi hướng về Nonthaburee.

“Jom thế nào?” Porm hỏi, hét lên giữa tiếng gió ù ù.

“Chả biết,” tôi hét lại. “Chị ấy chả gọi hay gì cả.”

“Sao lại thế? Tưởng chị ấy là bồ của cậu.”

“Thôi cho mình xin! Chị ấy không phải bồ của mình.”

“Nhưng cậu rất thích chị ấy.” Trong giọng nó có tiếng hờn giận.

“Không biết, chết tiệt! Nếu cậu cứ nói nhiều như vậy, mình sẽ quăng cậu xuống đường đấy.”

Porm không nói gì nữa, nhưng vòng tay nó siết chặt hơn và nó tựa đầu vào vai tôi đến lúc tôi có thể cảm nhận được hơi thở nóng hổi của nó.

Xe chạy qua những nơi có cây chuối cảnh đứng sừng sững cao lớn giữa một rừng hoa ngan ngát tím.

“Đẹp phải không?” tôi hét với nó. “Này, ngẩng đầu lên nhìn xung quanh đi chứ.”

“Ừ,” nó khàn khàn đồng ý. “Làm mình nhớ đến hàng cây kèn hồng trên đường bọn mình đến trường.”

“Cậu thích không? Để mình hái cho cậu một ít.”

“Không, đừng. Cứ để chúng như thế đi.”

Xe buýt đằng sau chúng tôi bấm còi inh ỏi giục giã, khiến tôi phải tăng tốc bỏ mặc hàng cây chuối cảnh lại đằng sau.

Tôi đỗ xe dưới chân cầu Rama VI và dẫn Porm leo cầu thang gỗ lên cầu. Làn gió buổi tối chào đón chúng tôi với mùi hương của dòng sông và khiến chúng tôi cảm thấy sảng khoái kỳ lạ.

“Mình thích sông,” tôi quay ra nói với Porm khi chúng tôi dừng chân trên đỉnh cầu nhìn xuống đám thuyền bè đang lững lờ trôi.

“Cậu kể rất nhiều lần rồi.”

“Mình cũng chả hiểu sao lại thích nữa, nhưng mình sẽ luôn tìm đến một dòng sông mỗi khi cảm thấy buồn, cô đơn hay cần một người bạn.”

“Hừm, bây giờ mình đang ở với cậu đây, đúng không?” Porm thì thầm.

“Đâu có giống nhau...” Tôi nhìn một đám bèo lênh bênh dưới kia. Có gì đang chuyển động bên trên nó. Có lẽ là chuột hay một sinh vật nào đó bị kẹt trên ấy, không hề hay biết rằng ngay rồi đây dòng nước sẽ đẩy bèo trôi dạt về cửa sông và sẽ không còn lối quay về bờ, chỉ còn lại cái viễn cảnh là chìm xuống đáy biển sâu sớm hay muộn.

“Ý cậu là gì?” Porm hỏi, giọng không biểu lộ cảm xúc.

“Mình không biết giải thích sao với cậu...” Tôi nhún vai dựng cổ áo tránh gió. “... mình chỉ biết nói rằng không ai có thể thay thế một người khác hay một cái gì khác.”

“Mình lại nhận thức ra một điều hoàn toàn khác.” Porm thôi nhìn mặt nước, quay sang nhìn thẳng vào tôi. “Đối với mình, mình biết chỉ có một người có ý nghĩa với mình hơn tất cả.”

“Cậu điên rồi.” Tôi cười khẽ. “Cậu nói nghe như trong tiểu thuyết tình cảm lỗi thời rẻ tiền ấy.”

“Rồi một ngày cậu sẽ hiểu...” Porm thở dài như thể nó đã quá chán cãi nhau.

Chúng tôi dừng lại ăn tối ở Bang Pho. Tôi gọi cháo cùng mấy món phụ và ngồi nhìn Porm nhồm nhoàm phần cháo của mình như đang ngon miệng lắm.

“Ăn đi chứ.” Nó dừng lại khi thấy tôi cầm đũa không. “Ngồi đó nhìn thôi không no bụng được đâu, cậu biết rồi đấy.”

“Cậu cứ ăn đi, mình chưa đói.”

“Tùy thôi.” Nó nhún vai và tiếp tục xúc thức ăn vào mồm.

“Cậu có chắc cậu sẽ học cơ khí không?” tôi nói khẽ.

“Dĩ nhiên là chắc,” nó khẳng định. “Cậu vẫn không tin mình hả?”

“Mình hoàn toàn không hiểu nổi cậu.” Tôi lắc đầu. “Mình thực muốn biết cậu đang suy nghĩ gì trong đầu. Lúc nào thì cậu mới nghĩ giống những người khác?”

“Mình không biết mọi người nghĩ như thế nào, nhưng đối với mình, mình chỉ nghĩ và làm những gì mình coi là đúng.”

“‘Đúng’ nghĩa là gì chứ, khi mà cậu quyết định tất cả mọi thứ một mình?”

“Mình không muốn cãi nhau với cậu bây giờ.” Nó xua tay. “Để hôm nào thích hợp hơn đi. Nhưng có điều mình muốn nói: dù mình có đúng hay sai đi chăng nữa, thì mình vẫn nghĩ một mình, và không có ai có thể chi phối mình cả.”

“Mình cũng không muốn cãi nhau với cậu.” Tôi đặt đĩa xuống bàn. “Nhưng nói thẳng với cậu nhé, mình rất lo lắng cho cậu. Mình không muốn cậu lại gặp rắc rối lần nữa.”

“Cám ơn cậu, Béo.” Porm vươn ra nhẹ nhàng vỗ tay tôi. “Có điều này cậu nên biết: bản thân mình không muốn làm gì khiến cậu phải lo lắng, thế nhưng ngộ nhỡ sau này có chuyện gì, cho mình xin cậu tha thứ ngay từ bây giờ nhé.”

“Mình biết rõ cậu.” Tôi nhìn vào mắt nó. “Mình biết người như cậu không bao giờ bỏ cuộc dễ dàng, nhưng trước khi cậu làm gì, làm ơn hãy nghĩ về mẹ cậu và nghĩ về mình, hay ít ra là nghĩ về cậu.”

“Đồng ý.” Porm gật đầu. “Mình sẽ nghĩ về cậu.”

Trên đường từ nhà hàng về, Porm tựa đầu vào vai tôi và ôm tôi thật chặt. Tôi nghe thấy nó khẽ nhẩm một bài hát, hình như là “Phlaeng Dao Haeng Sattha” (Ánh sao thủy chung), có lẽ vậy.

“Đến đây được rồi,” Porm hét lên khi chúng tôi đến đầu ngõ nhà nó.

“Cậu chắc là đi bộ được xa như vậy chứ?”

“Sao lại không?” nó vặn lại. “Mình đã ra vào cái ngõ này không biết bao nhiêu năm rồi.”

“Tùy cậu thôi.” Tôi gật đầu và dừng xe bên đường.

Porm nhảy xuống. Nó nhắc bọc vải của nó quăng lên vai rồi chìa tay ra cho tôi. “Cám ơn cậu nhiều lắm, Béo ạ. Cậu đã khiến mình rất hạnh phúc.”

“Không có gì.” Tôi nắm tay nó. “Tự chăm sóc bản thân nhé.”

Porm rút tay ra, quay người đi vào ngõ. Tôi nhìn theo cho đến khi dáng nó hòa vào bóng tối rồi nổ máy lao vào màn đêm trắng khuyết.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 37

Sau hôm đó, Porm lại chơi thân với tôi, và vậy là Ning cũng thân với Porm trở lại. Porm bắt đầu theo học cơ khí ở một viện kỹ thuật tư nhân nhưng dường như nó dành nhiều thời gian vào các hoạt động bên ngoài hơn là lên lớp nghe giảng. Tuy nhiên, mỗi khi rảnh rỗi, nó lại ghé qua nhà tôi, lúc thì trong chốc lát, lúc lại đến tận khuya. Nếu không lo học hát hay bàn mấy vấn đề quốc gia đại sự với Ning, nó lại ngồi im lặng nhìn tôi vẽ.

“Đáng lẽ cậu phải được học ở Sinlaparkorn.” Porm ngồi trên giường, hai tay ôm đầu gối, cổ vươn ra phía trước ngắm bức tranh tôi đang tô bóng.

“Em chắc chắn là nếu năm sau thi lại, anh ấy sẽ đỗ.” Ning nói.

“Anh tin em một lần và suýt bị mẹ đập cho chết rồi.” Tôi đặt bút chì xuống nhìn em gái đang nằm ườn ra dưới sàn đọc một quyển sách khổ lớn.

“Lúc nào thì cậu mới vẽ chân dung mình?” Porm bỗng dừng hỏi.

“Khiếp!” Tôi vờ nôn nọc. “Đợi đến lúc cậu sắp tắt tiếng tàn hơi đi.”

“Sao lại có chuyện đó?” Ning ngồi bật dậy, sẵn sàng thay Porm chiến đấu đòi công bằng. “Ngày trước anh chả vẽ bà Jom còn gì, thế mà giờ không thể vẽ chị Porm?”

Tôi lướt mắt nhìn Porm và định mở mồm trả lời Ning nhưng khi thấy mặt Porm thất sắc, họng tôi cứng lại.

“Hôm qua mình gặp Jom.” Porm bất chợt nói.

“Ở đâu?” Tôi lập tức nhảy hẳn ra khỏi ghế đến chỗ nó.

“Gần Rarm... mình không hẳn là gặp chị ấy, thực ra là nhìn thấy chị ấy thì đúng hơn, nhưng ô tô xếp hàng dài đặc, nên đến lúc mình qua đường được thì chị ấy đã lên xe buýt.”

“Chị ấy đi với ai?” Những lời ấy khe khẽ thốt lên từ miệng tôi.

“Yong. Cậu nhớ Yong chứ? Họ từng học chung lớp ở trường.” Đường như Porm còn định nói gì nữa nhưng cuối cùng nó lại thôi.

Hình ảnh Jom trong bộ đồng phục sóng vai cùng một nam sinh lớp mười hai dọc con đường mà tôi với chị vẫn hay đi qua hiện lên trong tâm trí tôi. Tôi vẫn còn nhớ cái cảm giác lúc ấy - oán giận, tổn thương, và đau nhói mà tôi vẫn cảm thấy mỗi lần nghĩ về chuyện đó.

“Cậu chắc là Yong chứ?”

“Dĩ nhiên là chắc. Cậu biết bao nhiêu người có mặt như con cá trống chứ?”

“Em không hiểu sao anh lại quan tâm đến Jom nhiều như thế.” Ning bỗng nhiên lớn tiếng xen vào. “Mỗi lần có chuyện gì với cô tiểu thư đó, anh bao giờ cũng lo lắng đến phát điên.”

“Im đi, Ning! Đây không phải việc của mày.”

“Nat!” Nó nhìn tôi như thể nhìn người lạ.” Anh chưa bao giờ quát em như vậy.”

Tôi sững sờ. Tôi tiến tới quỳ xuống trước em gái khẽ bóp vai nó. “Anh xin lỗi,” tôi lẩm bẩm, “anh xin lỗi.”

Sáng sớm hôm sau, tôi leo lên xe máy phóng đến cổng chính của Đại học Rarmkham-haeng, cố tìm kiếm Jon giữa đám người qua lại ở đó nhưng

hoàn toàn không có vết tích nào của chị, nên đến gần trưa tôi đến trường mình rồi quay lại Rarmkham-haeng vào lúc chiều muộn.

Tôi lảng vảng ở cổng Rarmkham-haeng cả một tuần nhưng không một lần gặp được Jom hay thậm chí là Yong.

Những tia nắng cuối cùng đang giã biệt bầu trời. Cảnh tượng người người hương về nhà như những đàn chim bay về tổ làm dấy lên một cảm giác cô đơn buồn bã lạ lùng. Cốc cà phê đen đã cạn đến giọt cuối cùng nhưng tôi vẫn ngồi ở quán cà phê đó căng mắt nhìn người qua lại.

“Ơ, Béo! Cậu làm gì mà một mình ở đây thế này?” Dáng người vừa đi vào quán dừng lại chào tôi với vẻ ngạc nhiên mừng rỡ,

“Chào, Chai!” tôi gọi. “Cậu biến đi đâu vậy?”

“Trường cũ của mình.” Chai chỉ ngón cái vào ngôi trường sau lưng đoạn ngồi xuống ghế. “Trông cậu gầy đi đấy. Dạo này thế nào rồi? Đã bảo rồi, cậu phải bình tĩnh với mấy cái chuyện này, phải từ từ thôi.”

“Biến đi!” Tôi hất bàn tay nó đang lắc lắc tay tôi ra.

“Bạn cũ gặp lại, mời mình một chén whisky đi chứ?” Chai liếc mắt liếm cặp môi khô.

“Ồ, ra là bây giờ cậu bắt đầu sa vào rượu chè rồi đấy hả?” Tôi quan sát bộ dạng của thằng bạn lúc này luộm thuộm trông thấy. Nó gầy nhẳng và đen sạm, má hóp lại, tóc dài rối bù. Chiếc áo sơ mi tay xắn quá khuỷu cũ bẩn y hệt cái quần bò nó mặc.

“Cậu nói ‘sa vào’ là ý gì?” Chai cời cúc áo lôi một quyển sách quần queo ra đặt lên bàn. “Tiện là mình uống. Lúc nào không có rượu mạnh, mình chuyển sang rượu pha, thế thôi. Đây, cho 250ml Maekhong, một chai soda và hai cái cốc.”

“Cậu cứ việc, mình không uống.” Tôi lắc đầu mệt mỏi.

“Cũng tốt thôi.” Chai gật đầu lia lịa. “Lúc nào xong, ta đi sang trường nhé. Mình sẽ giới thiệu cậu với mấy đứa bạn, mấy thằng rất khá. Thành thạo cả tháng mình chẳng về nhà, chỉ quanh quẩn ở trường và trong ký túc của mấy thằng bạn.”

“Ừ, mình biết. Eik đã kể rồi. Cậu nên nghĩ cho mẹ lấy một chút. Bác ấy đã già rồi và cũng chả khỏe mạnh gì.”

“Trời, cậu biết thừa Eik như thế nào mà, lúc nào chả phản ứng thái quá. Mẹ mình á? Bà ấy còn lâu mới ngòm, đừng có lo. Xương bà ấy chắc như thép, đầu thì cứng và da thì dày, chỉ là bà ấy giả bộ thôi, cậu biết đấy: hễ có ai đến là bà làm như thể sắp chết đến nơi để người ta thương, nhưng lúc chỉ có hai mẹ con, trời ơi, cậu phải nghe bà ấy chửi mình suốt cả ngày như thế nào từ lúc mặt trời mọc cho đến lúc lặn, và hơi bà ấy chả bao giờ yếu đi tí nào, tin mình đi!”

“Đây, rượu của cậu đây. Uống đi.” Tôi đẩy chai whisky mà người bồi bàn vừa mang đến về phía Chai.

“Sabbitiyo Vivajjantu...”[1] Chai ngân nga rồi thò bàn tay run rẩy ra nắm cái chai, mở nút rút thứ dung dịch màu hổ phách vào cổ.

[1] Cầu cho mọi tai ương sẽ qua đi...” lời mở đầu của những đoạn kinh chúc phúc bằng tiếng Pàli mà các nhà sư tụng để cảm tạ người cúng dường.

Tôi nhìn nó uống mà không nói một lời. Tôi thậm chí không thể miêu tả cảm giác khi chứng kiến một người bạn cũ từ thuở thơ ấu thay đổi đến chừng nay. Tôi nhớ hồi tiểu học - cuộc đời cùng thế giới này thật trong sáng và tuyệt vời trong những đôi mắt non trẻ của chúng tôi! Chúng tôi đợi báo hiệu giờ nghỉ trưa và tán gẫu với bạn bè, đứa nào không cẩn thận sẽ bị nhón ngay mất một viên thịt hay lát thịt lợn khỏi đĩa. Lúc nào bọn tôi cũng bày đủ trò trêu chọc nhau. Có những trò chả đáng kể, nhưng cũng có những

trò thật thót tim và kỳ cục, như cái lần chúng tôi bắt con dê mà bác bảo vệ người Ấn nuôi rồi vắt sữa của nó, hay lúc chúng tôi đi bắt rắn bỏ vào mấy cái lọ thủy tinh như ở trong phòng thí nghiệm. Hồi đó, bên những bức tường của trường còn trồng đầy cây hoa bướm nở ra những bông hoa vàng rực. Bọn tôi hái hoa cài vào áo, ngực hay bắp tay. Cánh hoa có răng cưa như những ngôi sao khiến chúng tôi mơ màng tới đủ loại giấc mơ xoay quanh huy hiệu cảnh sát trưởng trong phim cao bồi hay quân hàm sĩ quan, nhưng Chai lại thích đính hoa lên vai nó rồi ưỡn ngực ra bảo với tất cả mọi người nó là đại úy. Những giấc mơ ấy của chúng tôi nào bền lâu mà vỡ tan như bong bóng xà phòng, nhưng có những thứ đã chôn sâu vào trái tim chúng ta để rồi không bao giờ có thể phai mờ, dù chỉ là một chút.

“Cậu đang làm gì ở đây vậy? Hay là đồ em nào rồi?” Chai hỏi sau khi chai rượu đã cạn phân nửa.

“Không.” Tôi lắc đầu. “Cậu hay loanh quanh ở đây à?”

“Ừ.” Chai gật đầu nhìn tôi vẻ lạ lùng.

“Có người nói nhìn thấy Jom ở gần đây.” Tôi nhìn qua Chai ra ngoài cửa hàng. Dòng người vẫn qua lại như mắc cửi, nhưng bóng dáng Jom vẫn chẳng thấy đâu.

“Lâu lắm rồi mình không gặp chị ấy, từ khi chị ấy từ nước ngoài về.” Chai im lặng một lúc. “Sao cậu không đến tận nhà thăm chị ấy thay vì ngồi vêu ngoài đường đợi như thằng lập dị?”

“Chị ấy bỏ nhà đi lâu rồi.” Tôi rời ánh mắt khỏi khung cảnh bên ngoài. “Cãi nhau với vợ bé của bố... Chắc chắn cậu phải nghe chuyện này rồi chứ nhỉ?”

“Chưa một lần.” Chai sững sốt. “Nhưng ít nhất chị ấy cũng phải liên lạc với cậu chứ.”

“Thỉnh thoảng cậu có gặp Porm không?” Tôi hỏi để chuyển chủ đề.

“Vài lần, chắc vậy, nhưng bọn mình không nói nhiều lắm. Trông nó có vẻ bận rộn lắm, lúc nào cũng tất bật. Hồi xưa nó cũng đến trường này, nhưng bọn mình chỉ vô tình chạm mặt vài lần thôi. Còn cậu thì sao? Có hay gặp nó không?”

“Có.” Tôi gật đầu. “Nếu có cơ hội, hãy bảo nó bớt dính mũi vào chuyện chính trị đi. Mình khá lo cho tương lai của nó.”

“Thế sao cậu không tự nói với nó? Nó có bao giờ nghe lời mình đâu, cậu biết đấy.”

“Mình nói chuyện với nó vài lần rồi.” Tôi thở dài. “Nhưng nó cũng chả tin mình. Cũng có những lúc nó ngồi yên nghe, thế rồi lại bỏ đi làm những gì nó định làm từ đầu.”

“Vào Rarm chơi thôi.” Chai đặt cốc xuống sau ngụm cuối cùng và giờ tay quẹt miệng.

Tôi ra hiệu thanh toán rồi đứng dậy đi theo Chai qua đường về phía trường đại học đang trải ra trước mắt chúng tôi.

Chai dẫn tôi vào một khuôn viên rộng lớn, đi qua một cái bể bơi lấp lánh và những dãy nhà lầu mờ trong chiều muộn. Tôi chấp tay vái chào tượng vua Rarmkham-haeng đứng một mình uy nghi giữa một khu dạo mát rộng rãi. Có mấy tòa nhà vẫn còn sáng đèn. Chai chào nhiều người dọc đường đi. Ngay cả những con chó trốn trong góc tối dường như cũng quen nó.

“Hát một bài chứ nhỉ?” Chai quay sang hỏi khi thấy tôi vênh tai nghe một điệu nhạc Thái vang đến cùng cơn gió.

“‘Karrakeit’ phải không?”

Chai gặt đầu thay vì trả lời rồi hát.

“Ôi chàng Karrakeit trẻ tuổi

Cưỡi con tuần mã, thẳng tới sau hoàng cung

Khua con dao găm, chàng hét rằng đâm thủng

Tên da trắng

Mặc vợ chàng la mắng

Ôi chàng Karrakeit trẻ tuổi.”[2]

[2] Bài hát ru thế kỷ 17 chỉ trích ảnh hưởng ngày càng tăng của phương Tây tới vương quốc người Thái Ayutthaya. Các phái sinh viên cực đoan thập niên 1970 đã thổi vào bài hát một hơi thở mới trong việc phản đối sự hiện diện của binh lính Mỹ ở Đông Nam Á.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 38

Tối hôm đó, Chai giới thiệu tôi với nhiều bạn bè của nó. Tôi ngồi im lặng ở góc phòng trong khi chúng hăm hở luận bàn, dùng những từ ngữ choang choang mà Porm cũng ưa thích, còn tôi chả thiết nghe lắm bởi lòng còn mãi nghĩ về Jom. Tôi rất muốn gặp lại chị. Tôi muốn biết bây giờ chị ở đâu, với ai và như thế nào - chị có hạnh phúc không. Tôi cứ mãi tự hỏi bản thân rằng liệu tôi có còn được gặp chị một lần nữa? Hay số phận đã chia rẽ chúng tôi mãi mãi?

Sau bữa hôm đó, chiều muộn nào tôi cũng đến đứng trước cổng trường Rarmkham-haeng như dạo trước, mỗi mắt tìm chị trong dòng người qua lại, để rồi đều thất vọng và ủ rũ tìm đến Chai hay lũ bạn của nó, trong lòng muộn phiền.

Khoảng thời gian ấy, sinh viên đại học rậm rịch biểu tình chống đế quốc Mỹ. Vậy nên thi thoảng tôi giúp vẽ áp phích hay tờ rơi cho bạn của Chai để quên Jom. Có những buổi chúng tôi tụ tập lại hát những bài hát lạ lùng. Tôi vẫn còn nhớ nhiều bài trong số ấy dù không nhớ nổi tên, chẳng hạn một bài hát mở đầu như sau:

“Kìa đám máy bay đang kéo đến

Cùng chiến tranh đến với nỗi đau chia cắt

Dưới tấm màn chói tai gào rít

Mặt đất bốc cháy, xác trẻ đầy đường,

Ôi những bà mẹ đã chết, những thân xác thương tật

Kẻ nào, kẻ nào gây ra nỗi này trời ơi?”

Hay bài theo phong cách Đông Bắc:

“Tạm biệt em, hỡi người yêu dấu

Hãy tìm nhé em, một tình yêu mới

Kiếp này hãy xoa dịu những đôi mắt đón đau

Ve vuốt trái tim đau, xin chờ kiếp sau

Hãy lời chúng ra đây

Những tên tư bản Mỹ...”

Hồi đó, chắc không có đứa sinh viên nào là không biết đến “Chiếc lá rừng,” bắt đầu như sau:

“Một chiếc lá khẽ rơi bên bìa rừng

Hạnh phúc hơn lá vàng trong thành phố

Chỉ đợi để rơi chả vì có chi

Một đốm bấn giữa rừng người lố nhố”

Hay một bài thơ như thế này:

“Để lau dấu lệ nhân sinh

nguyện lòng tranh đấu cả nghìn đời ta

Mai sau dù có sinh ra

vẫn xin dâng hiến thân này của chung.”

Những nam nữ thanh niên ngày ấy nhiệt thành mong gánh vác bao vấn đề xung quan họ. Trái tim họ tràn đầy hy vọng, sự hy sinh và những lý tưởng cao đẹp. Nhưng giờ đây, khi nhiều năm đã qua đi, ngẫm lại thời gian ấy, tôi không khỏi thắc mắc về một số điều họ đã làm, nhất là khi tôi nhìn vào những thanh niên hôm nay cũng ở cái lứa tuổi của đám sinh viên chúng tôi ngày ấy, tôi chỉ có thể thấy tuổi trẻ trên gương mặt họ, cũng như tôi đã từng thấy tuổi trẻ trên bóng của tôi và những người khác phản chiếu trong chiếc gương quá khứ.

Một tối, Porm đến chỗ tôi. Trông nó chán nản hơn bình thường, ánh mắt phảng phất nỗi đau đớn sâu thẳm. “Mình đến tìm cậu mấy lần rồi...” nó nói với cái giọng đang cố kiềm chế cảm xúc. “Ning nói rằng dạo gần đây cậu luôn về nhà trễ.”

“Mình có nhiều việc phải làm.” Tôi vứt chiếc gối nhỏ trên đùi sang một bên. “Cậu đến kiểm tra mình hay là gì đây?”

“Mình biết cậu đi đâu.” Porm tiếp tục, mặc kệ thái độ của tôi, “và mình biết đây không phải việc của mình, chỉ là mình lo lắng cho cậu và mình hy vọng cậu sẽ kiểm soát được bản thân. Cậu có nhớ mình từng nói gì không: ‘Tình yêu không cho gì ngoài chính nó và không lấy gì ngoài chính nó. Tình yêu không chiếm đoạt và cũng không bao giờ bị chiếm đoạt; Bởi tình yêu là đủ cho tình yêu?’”

“Cậu định điên đến mức nào nữa?” Tôi tức tối hét lên.

“Mình không điên” Porm cũng cao giọng. “Cậu mới là người đang phát điên!”

“Porm, mình cảnh cáo cậu đấy: đừng có chõ mũi vào chuyện này!”

“Sao cậu không thể quên Jom đi được chứ?” Porm gào to, giọng tổn thương sâu sắc. “Đã bao nhiêu lần cậu phát điên vì người con gái đó rồi? Cậu lúc nào cũng cố lừa dối bản thân, nhưng thật đáng tiếc cậu chưa bao giờ thành công, chưa một lần nào”

“Porm, nếu cậu không im miệng ngay bây giờ, mình sẽ đập chết cậu.” Tôi siết chặt nắm tay.

“Đánh đi, bạn của tôi, nếu việc ấy khiến cậu vui lòng...” Porm ưỡn ngực ra bước lên đứng ngay trước mặt tôi. Đôi mắt đen của nó không chút nao núng rọi thẳng vào tôi.

“Đồ điên!” Tôi tự dấm lòng bàn tay mình rồi buông thõng hai tay xuống và thở mạnh.

“Béo!” Porm đưa tay ra vỗ vai tôi an ủi.

“Cút đi!” Tôi hất tay nó ra. “Hãy đợi đấy: mình sẽ đuổi theo Jom đến khi tìm được chị ấy, dù chị ấy có ở đâu đi chăng nữa.”

“Cứ vậy đi... nếu đó là cái giá khiến cậu hạnh phúc.” Porm gượng cười nhưng mắt nó tối lại. “Bất cứ cái gì cũng được, Béo ạ.”

Sáng hôm sau, tôi bùng giờ học buổi sáng mà phóng xe về trường cũ, qua hàng cây kèn hồng và cái đầm rộng, phủ kín hoa sen trắng thanh thoát đến ngút tầm mắt.

Tôi dừng lại trước cổng trường. Bác bảo vệ người Ấn nhìn tôi bằng ánh mắt lạ lùng hơn trước, và lần đầu tiên bác cúi đầu chào tôi khi mở cổng cho tôi vào.

Tôi đưa mắt qua khoảng sân mới cắt cỏ phủ lên một mùi hương mạnh mẽ và lan tỏa, trên trời nhìn tòa nhà cũ của trường sừng sững đứng trước mặt tôi với tất cả vinh quang của nó. Không khí nơi đây làm tôi như trở lại

thành một cậu học sinh bé bỏng. Tôi nhớ tiếng cười và nước mắt, tôi nhớ tiếng chuông buổi sáng khiến tất cả bọn trẻ chúng tôi đang đùa chơi khắp sân trường dừng khựng lại để rồi ngoan ngoãn vào vị trí xếp hàng trước cột cờ, tôi nhớ những bài phát biểu của thầy hiệu trưởng trong phòng tập trung mỗi chiều thứ Sáu, khoảng thời gian buồn chán nhất đối với tất cả chúng tôi ngày ấy.

Tôi dựng xe máy vào thân cây thông rồi chậm rãi men theo tường bao đầy dấu vẽ bậy mờ mờ. Có một số hình vẽ và chữ bậy bạ, nhưng phần lớn là tên của chính người viết, hay tên của hai người nối bằng dấu “+” bên cạnh một mũi tên xuyên qua hai trái tim rõ máu.

Tôi dừng bước bên bờ tường gần băng ghế đá chúng tôi vẫn hay đến ngồi. Ngay chỗ đó, có vết móng tay cào sâu vào gạch, “EIK - CHAI - BÉO - PORM.” Tôi nhớ Chai là đứa đã khắc những từ ấy ngay sau khi bọn tôi bắt đầu thành một hội. Những con chữ to như cái nồi và nghiêng nghiêng ngả ngả đúng kiểu trẻ con tiểu học. Gần đó là một dòng chữ mới hơn, ghi là “BÉO + PORM,” đã được một người tốt bụng nào đó thêm vào phía sau dấu “=” từ “CHÓ.”

Tôi miết tay lên những dòng chữ ấy với một cảm xúc khó tả. Mặc cho chúng tôi có rời xa nơi đây bao lâu, những ngày tháng ấy không bao giờ lớn lên cùng chúng tôi. Chúng vẫn có cuộc sống riêng trong những góc nhỏ bé của mình và tự lưu giữ với nét cười và những thước phim đầy nước mắt không bao giờ có thể xóa nhòa.

Cô giáo phụ trách hồ sơ khác ngạc nhiên khi tôi vào hỏi địa chỉ của Yong, nhưng cô vẫn rất hợp tác.

“Yong - Thanit, phải không?” Cô ngẩng lên khỏi bộ hồ sơ.

“Cái anh mà, lúc còn học lớp mười hai, mặc quần bò và mặt đầy mụn ấy ạ.”

“Nào, làm gì có ai ghi chép mấy thứ như vậy?” Cô giáo bật cười.
“Giấy đây. Tự ghi lại đi.”

Nhà Yong ở trên đường Suthisarn, và khá khó tìm, nhưng sau một hồi hỏi quanh, cuối cùng tôi cũng đến nơi. Tôi dựa xe máy vào hàng rào tôn và nhìn số nhà gần trên cổng một lần nữa rồi mới quyết định bấm chuông. Tôi bấm liên tục nhưng không ai ra mở cửa, mặc dù tôi có thể nghe thấy tiếng đài âm ỉ bên trong.

“Cậu tìm ai?” một người đàn ông ở nhà đối diện lộ đầu ra hỏi khi nhìn thấy tôi cứ bấm chuông mãi.

“Dạ Thanit ạ,” tôi quay ra trả lời.

“Ồ, cậu ta không có nhà đâu. Cậu ta thường về muộn lắm.”

“Anh ấy ở một mình ạ?”

“Chắc thế. Tôi không biết nhiều về cậu ta lắm. Hồi xưa còn có một cô nữa ở cùng, nhưng bây giờ tôi không biết cô ta đi đâu rồi.”

“Cái chị mảnh dẻ, da trắng, tóc dài đúng không hả bác?”

“Từ từ đã...” Người đàn ông biến vào trong nhà. “Som ơi! Ra đây một tí được không?”

Thoáng sau, một phụ nữ xuất hiện. “Cậu muốn gì?” bà ấy vừa hỏi vừa chỉnh lại cái xà rồng trên ngực.

“Cậu ta đang hỏi về cái cô ở nhà bên kia,” người đàn ông nói vọng ra.
“Bà biết cô ta đúng không?”

“Phải.” Người phụ nữ tên Som quay sang tôi. “Cô ấy là gì của cậu?”

“Là bạn cháu, bác ạ.” Tôi ngẩng đầu nhìn bà ấy.

“Nói thật với cậu, tôi không thích chõ mũi vào việc của hàng xóm, cậu biết đấy. Nhưng mà Thanit với tôi khá thân, tôi từng rất kính trọng bố mẹ cậu ta, ông bà ấy mất rồi...”

“Bác có biết tên cái chị sống với Thanit không ạ?” tôi xen ngang, không thể đợi đến lúc bà ấy nói xong.

“Dĩ nhiên tôi biết rồi.” Bà ấy cười và có vẻ muốn tiết lộ ngay. “Tên cô ấy là Jom. Đó có phải tên bạn cậu không?”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 39

Câu trả lời của người đàn bà khiến tôi không thốt được lời nào, mãi đến khi định thần lại được, tôi mới cảm ơn bà rồi phóng đi trên con chiến mã trung thành, đầu óc lang bạt tận nơi nao. Tôi không biết tâm trạng hiện giờ của mình thế nào. Tôi chỉ biết rằng tôi muốn đi xa, thật xa khỏi nơi này, để kết thúc mãi mãi câu chuyện của Jom và Yong, và nếu có thể, tôi muốn quên hết tất cả những gì liên quan đến Jom - cái quán cóc, “Chai thời gian,” ngay cả những cuộc đối thoại vẫn còn in đậm trong tâm trí.

“Chị mà có mấy vại tiền, chị sẽ mua một đất ngay đây và xây một ngôi nhà nhỏ nổi giữa đầm.”

“Ý hay đó, Jom. Như thế chị có thể tập đàn mà không sợ bị ném gạch.”

“Ôi quý tha ma bắt cậu đi, Béo! Cậu không bao giờ khuyến khích chị được một câu.”

“Nếu cất được thời gian trong chai

Điều đầu tiên tôi mong được làm

Là chặt chiu dành dụm từng ngày

Cho tới khi vĩnh hằng trôi qua

Chỉ để dành trọn chúng bên em”

“Nếu chúng ta thực sự có thể cất giữ thời gian mà dành bên người ta yêu, chị không chắc chúng ta sẽ có thể thực sự hạnh phúc lần thứ hai.”

“Cuộc sống là hy vọng.” Tôi nghe thấy mình đáp lại chị. “Ít nhất, chúng ta có thể luôn hy vọng có thứ gì đó tốt đẹp hơn đang đợi ta phía trước.”

“Đó là sai lầm khủng khiếp nhất mà nhân loại mắc phải... Bởi vì nó khiến ta không biết hài lòng với cái đang có, vậy nên chúng ta chỉ có chịu đựng và không ngừng đeo đuổi cái không có được.”

Tôi phóng xe vô định trên đường. Thời gian trôi qua và bóng đêm buông xuống thành phố, khắp đường phố giăng đầy ánh đèn điện và đèn pha ô tô cứ phóng ra những tia lửa dài lạnh buốt.

Sáng hôm sau thức dậy, toàn thân tôi mệt mỏi uể oải. Cổ họng tôi khát khô, nhưng tôi hoàn toàn không muốn ăn uống, ngay cả một giọt nước lọc cũng không. Đầu óc tôi nghẹt cứng và sâu muện khó tả. Tôi cứ nằm dài trên giường, tay vắt lên trán, không ngừng suy nghĩ về Jom. Tôi đã từng nghĩ mình biết và hiểu chị rõ hơn bất kỳ ai khác, đã từng nghĩ tôi là người duy nhất chị gần gũi và tin tưởng, nhưng hóa ra tôi chưa bao giờ hiểu chị và chẳng có ý nghĩ gì với chị, chẳng là gì hết.

Tiếng vĩ cầm réo rắt từ đâu đó văng tới, làm tôi nhớ đến cái ngày đòi thầy Wa-thin dạy chơi “Narn Sai Yoi.”

“Coi kỹ xem. Chị nghĩ là thầy đang khóc. Chị nghĩ nó liên quan tới điều gì đó trong quá khứ của thầy. Có lẽ đó là lý do vì sao thầy chơi cảm động lòng người đến thế. Chắc chị cũng nên tìm cho mình một bản nhạc khuấy động lại những ký ức cũ để chị có thể chơi hay như vậy.”

“Ai mà biết được mỗi lần khơi lại những vết thương cũ như thế này thì người chơi cảm thấy ra sao.”

“Nhưng chị thích nổi đau, vì nó đem lại cho chị một loại cảm giác hạnh phúc. Có những lúc sau khi khóc lóc vật vã, chị lại cảm thấy đỡ hơn.”

“Chị không biết sẽ làm gì, trừ việc sống như người cùng khổ qua ngày.”

“Mai em về Bangkok. Đợi em, nhé?”

Tôi nằm ườn trên giường cả ngày hôm đó. Hồi sáng, mẹ có ghé vào phòng một lần sau khi nghe tôi bảo bị mệt không lên lớp được. Bà đặt tay lên trán tôi. “Mày không sốt đâu. Có đau đầu không?”

“Có,” tôi trả lời cụt lủn và tránh ánh mắt chăm chú của bà.

“Nat... có chuyện này mẹ muốn nói với mày.” Đầu ngón tay mẹ chạm vào cánh tay tôi.

“Dạ?”

“Dạo gần đây ngày nào mày cũng về nhà rất muộn. Mày cứ liều liều đấy. Tình hình bây giờ không tốt, hết công nhân bãi công rồi lại sinh viên biểu tình và đủ thứ khác. Mẹ không muốn mày bị lôi vào những chuyện rắc rối như vậy.”

“Con không chơi với những người như vậy.”

“Thế là tốt. Dạo gần đây nhiều vụ bạo lực quá. Trên báo ngày nào cũng đầy những vụ ném bom chết người.”

“Con biết mà mẹ,” tôi trả lời, không biết phải nói gì khác.

“Mày nghỉ ngơi đi.” Mẹ đứng lên khỏi mép giường. “Mẹ sẽ bảo bác Ngop nấu ít cháo.”

Ngay khi mẹ ra khỏi phòng, tôi đứng dậy khóa trái cửa rồi lại sụp xuống giường, úp gối che kín mặt và ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Tôi còn quên là hôm nay sinh viên lại biểu tình chống đế quốc Mỹ lần nữa,

Tiếng đập cửa ầm ĩ khiến tôi choàng tỉnh. Ánh nắng tràn vào qua cửa sổ báo với tôi là đã chiều muộn. Tôi nửa tỉnh nửa mơ đứng dậy mở cửa, đầu óc vẫn choáng váng lảo đảo.

“Chai!” tôi giật mình hét khi cảnh cửa mở rầm một cái và Chai cuống quýt lao vào phòng. Nom nó kinh hoàng tột độ, quần áo rách nát và bê bết máu.

“Đóng cửa vào mau!” nó vừa kêu the thé vừa lết chân vào góc phòng rồi sụp xuống, ngồi thu lu.

“Chuyện gì xảy ra thế?” Tôi đóng cửa đi đến chỗ nó.

“Win, đầu nó quay hăn lại! Ruột Nit phòi ra ngoài, mình bốc lấy nhét lại vào người nó” nó run rẩy nói, anh mắt đờ dại. “Một quả bom nổ, tất cả chạy toán loạn. Bùm! Đầu Win quay hăn lại! Ruột Nit phòi ra ngoài! Nó nằm trên đùi mình. Nhìn đi, máu nó đấy!” Nó giật chiếc áo sơ mi cho đến khi toạc hăn và nắm chặt mảnh vải máu me đưa cho tôi.

Tôi nhìn Chai sững sờ. Win và Nit là bạn của nó trong hội chính trị. Tôi gặp hai đứa ấy vài lần. Win là một cậu vóc người rắn chắc, đeo kính tròn và tóc để dài chấm vai. Nit thấp đung như tên nó, da đen bóng và giọng đặc sệt miền Nam, nó thích hát mấy bài dân ca quê mình mỗi khi câu chuyện hay công việc trở nên căng thẳng.

“Này, nhìn đây, đây là máu của Nit!” Chai rướn người nhét mảnh áo vào tay tôi.

“Kể lại mọi chuyện cho mình nghe đi?” Tôi đẩy tay nó ra ngồi xuống bên cạnh.

“Mình không nhớ...” Chai cắn chặt môi như thể đang cố lục lại trí nhớ. “Bom nổ, mọi người chạy loạn. Mình đi cùng Win, Nit với Porm. Đầu Win quay hẳn lại. Nit...”

“Porm nào cơ?” Tôi lắc vai nó. “Porm của chúng ta á? Nó thế nào rồi?”

“Không nhớ!” Nó giơ tay bịt tai lại. “Mình không thể nghĩ được. Đừng hỏi gì cả.”

“Thôi được rồi, bình tĩnh đi...” Tôi vỗ vai nó đoạn đứng dậy. “Cậu... cậu đợi ở đây, mình sẽ quay lại ngay.”

“Đừng nói với ai mình đang ở đây, được không?” Trông Chai lại hoảng sợ.

“Dĩ nhiên rồi.” Tôi lắc đầu. “Để mình đi lấy mấy viên thuốc ngủ cho cậu.”

Sau khi uống mấy viên thuốc tôi tìm thấy trong phòng mẹ, Chai dịu xuống và thiếp đi. Tôi cởi áo nó bỏ vào một cái túi giấy vứt vào thùng rác, đóng cửa phòng ngủ rồi hối hả leo cầu thang xuống tầng trệt.

“Ồ, mày khỏe rồi à?” mẹ hỏi từ sau quầy thu ngân. “Sao mà áo Chai lại dính máu bê bết thế?”

“Nó bị tai nạn,” tôi nói dối. “Con đi báo cho mẹ nó đây.”

“Cẩn thận đấy nhé” mẹ hét với theo. “Người ta bảo có một quả bom vừa nổ ngay giữa đám sinh viên biểu tình chống sự hiện diện của lính Mỹ ở đây đấy.”

“Vâng.” Tôi dắt xe máy ra ngoài cửa hàng rồi nổ máy phóng đi trong tích tắc.

Tôi mất khá nhiều thời gian tìm kiếm khắp nơi, đến gần tôi mới tìm hiểu được rằng nữ sinh bị thương đã được đưa đến một bệnh viện nhỏ ở Nonthaburee.

Đó là một nơi đồ nát và quá tải. Một số bệnh nhân phải nằm trên giường tạm kê ngoài hành lang và hiên nhà. Có vẻ có một tai nạn giữa xe buýt thành phố với một xe tải ở tỉnh ngay trước khi tôi đến nơi và tất cả mọi thứ đang rối tung lên. Bác sĩ cùng y tá chạy đi chạy lại rầm rập. Y tá nam đẩy bệnh nhân đi trên những chiếc băng ca gắn túi máu và nước muối giữa tiếng kêu than của người bị thương. Mùi rượu, thuốc, máu, mồ hôi nồng nặc khắp nơi làm tôi phải giữ chặt chiếc khăn mùi soa trên mũi trong khi cố tìm đường lách qua.

Porm nằm một mình trên một chiếc giường ở góc phòng bốc mùi ẩm mốc của tòa nhà cũ, không ai ở bên chăm sóc. Đầu nó quấn băng trắng. Tôi tưởng nó đang ngủ nhưng hóa ra không phải. Đôi mắt nâu đồng mở ra nhìn tôi ngay khi tôi lại gần.

“Béo!” nó khẽ mấp máy tên tôi. “Mình biết chắc là cậu sẽ đến mà.”

Chúng tôi nhìn nhau một hồi, không nói lời nào.

“Không nặng quá chứ?” Tôi chạm vào nó.

“E là mình đang quen dần mất rồi.” Nó cười chua xót và níu chặt tay tôi. “Thật may là cậu không đi cùng bọn mình hôm nay.”

“Chai đang ở nhà mình.” Tôi nhìn vào bàn tay tôi vẫn đang trong tay nó.

Nó đón nhận tin này với một cái gật đầu nhưng không nói gì.

“Bác sĩ bảo sao?” tôi hỏi, cảm thấy bất an.

“Không có gì.” Nó cười căng thẳng. “Có điều mình vừa giải hết mọi thù hận trong lòng rồi.”

Tôi đứng lặng. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng con người có thể thù ghét nhau đến mức này.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 40

Khi tôi về nhà, hóa ra Chai đã bỏ đi. Ning kể với tôi rằng trông nó rất sợ hãi và chỉ dám ngồi co rúm trong góc phòng, không chịu ăn uống hay nói chuyện với bất cứ ai. Mỗi lần một chiếc ô tô dừng lại trước cửa quán, nó hoảng loạn đến mức run bắn lên, và trời vừa tối nó liền chạy mất.

Tôi ngồi xuống ghế bên bàn học. Mùi máu và mồ hôi của Chai vẫn phảng phất trong phòng, và hình ảnh Porm cứ ám ảnh tâm trí tôi. Những gì xảy đến hôm nay diễn ra bất ngờ và hung bạo hơn bất cứ ai có thể tưởng tượng. Chỉ hai ngày trước thôi, tôi còn làm việc với Win và Nit trong lúc Chai lảm nhảm sau khi đã uống say xỉn.

“Mẹ mình rất nhiều lần dọa là sẽ đập đầu mình vì tóc quá dài, cậu tin được không?” Win lấy chun buộc mái tóc dài ngang vai lại. Cặp kính tròn gọng vàng lóe lên. “Bà ấy bảo dài nói rằng bọn cảnh tá đang đẩy đất nước vào hỗn loạn.”

“Nếu như bây giờ không thể chịu đựng nổi, thì đó là vì bọn họ đã thổi nát đến tận xương tủy rồi và không biết điểm dừng.” Nit vừa nói với giọng miền Nam du dương vừa đưa chổi lên vãi vãi.

“Đấu tranh típ đi.” Chai lè nhè ngọng lú, “đấu tranh muôn năm!”

“Béo...” Hình ảnh Porm quần băng trắng quanh đầu lại hiện ra. “Mình biết chắc là cậu sẽ đến mà.” “Lúc nào thì cậu mới vẽ chân dung mình?” Câu hỏi của Porm vang lên từ một nơi nào xa, xa lắm, và tôi bèn với tay lấy chiếc bút chì trong ống cầm bút trên bàn. “Ngày trước anh chả vẽ bà Jom

còn gì, thế mà giờ không thể vẽ chị Porm?” Tiếng trách móc của Ning chen vào.

Tôi lôi bảng vẽ màu nâu của mình ra bắt đầu phác họa chân dung Porm từ hình ảnh vẫn còn tươi mới của nó trong đầu tôi. “Đợi đến lúc cậu sắp tiếng tàn hơi đi.” Tôi nhớ lại câu trả lời của mình khi đưa bút vẽ đôi mắt tràn đầy quyết tâm cứng rắn.

“Porm...” Tôi dừng tay. “Cậu nhất định phải không sao, nhất định phải thế.”

Tôi vẽ chân dung Porm như chạy đua với thời gian. Phải mất vài ngày mới xong, và trong lúc đó, tình trạng Porm cứ xấu dần đi. Tôi đến thăm nó mỗi ngày sau khi tan học. Lúc đầu, nó vẫn có thể nói bình thường, nhưng những ngày gần đây nó thờ ơ và không còn sẵn lòng mở miệng với ai. Nó thường nhìn tôi chăm chăm rất lâu với ánh mắt lạ lùng và lần nào tôi về, nó cũng nắm chặt tay tôi như thể sợ rằng tôi sẽ không bao giờ đến thăm nó nữa.

Eik cũng đến thăm Porm gần như hằng ngày nhưng không bao giờ ở lâu. Cách cư xử của nó đã thay đổi. Nó nghiêm nghị và biết điều hơn, không còn cười đùa hay trêu chọc nhiều nữa. Còn Chai, nó biến mất từ ngày quả bom nổ. Không ai biết nó đi đâu và tất cả chúng tôi đều nóng lòng đợi tin tức của nó.

Mất một tuần, chân dung của Porm mới hoàn tất. Tôi chưa bao giờ dành nhiều thời gian đến vậy cho một bức tranh, nhưng đó là một trong những tác phẩm tuyệt vời nhất của tôi. Nó không chỉ chân thực với nguyên mẫu: nó còn nắm bắt được rất nhiều thần thái của Porm, trong đôi mắt, nụ cười, nét mặt tổng thể. Tôi chưa từng nghĩ rằng tôi hiểu về nó đến mức vậy, nhưng mỗi lần nhìn bức vẽ ấy, tôi lại cảm thấy như nó ở kế bên, cơ hồ tôi có thể nghe giọng nói và tiếng cười của nó từ sâu thẳm quá khứ. Tôi còn nhớ cô nhóc tomboy váy ngang gối, áo thì nhàu nhĩ, tay áo lập tức xắn lên

cao ngay khi giáo viên vừa quay lưng lại. Ở cái tuổi mà bọn con trai thích đàn đúm với nhau và nhìn con gái đầu khinh ghét, Porm là đứa con gái duy nhất chen chân được vào nhóm tôi. Chúng tôi chơi với nó như thể đó là một cậu nhóc mà chúng tôi có thể đuổi bắt và đá bất kỳ lúc nào, cùng lén lút hút thuốc trong nhà vệ sinh nam và lúc nổi xung lên thì lao vào chửi mắng hoặc tung nắm đấm vào mũi nhau.

“Đáng lẽ phải cậu phải làm con gái mới đúng,” tôi nghe tiếng Eik nói. “Thì sao? Chuyện đó liên can gì đến cậu?” “Như thế mình có thể hôn cậu.” “Cứ việc.” Porm lập tức chìa má. “Bên này... hay bên này, tùy cậu chọn.” “Oe. Mình dám cá là mình sẽ nôn thốc nôn tháo cho coi. Thà mình đi bên Chai hay Béo còn hơn.” “Gì, cậu... đồ bóng!” Porm phun ngay câu chửi thề.

“Cậu sẽ nhớ mình chứ?” “Sao? Cậu định rời xa cõi đời à?” “Có vẻ học kỳ tới mình sẽ phải chuyển trường. Mẹ muốn mình vào trường nữ.” “Chắc bác ấy chán kiểu con giai của cậu.” “Mình cũng chả biết làm sao, Béo ạ. Đó là con người mình. Mình không hề giả bộ.”

Tôi nhìn bức vẽ Porm trên bàn một lần nữa, rồi lấy một tờ giấy sáp bọc nó lại cẩn thận. Tôi đứng dậy rời phòng, xuống cầu thang, dắt xe máy, mở cửa đi ra, tâm trí lang bạt đi nơi khác.

Tôi đến bệnh viện muộn hơn bình thường. Bên trong, mọi thứ vẫn tồi tàn và lộn xộn như mọi khi. Mùi máu, cồn, thuốc và mồ hôi nồng nặc. Bác sĩ và y tá chạy quanh như chuột thí nghiệm.

Cái giường cũ kỹ ở góc phòng của tòa nhà trống không. Ánh sáng từ mù từ chiếc bóng đèn trên tường làm không khí càng nặng nề hơn. Tôi nhìn quanh tìm Porm hay bất cứ ai nhưng không thấy một bóng người.

Tôi chạy qua mấy dãy giường bệnh nhân xếp lộn xộn đến quầy của y tá trực. “Porm đâu rồi ạ?”

Cô y tá nhìn tôi với ánh mắt lạ lùng. “Porm nào?”

“Nó ở trong phòng bên kia...” Tôi chỉ vào cánh cửa tôi vừa chạy qua.

“Ồ...” Cô y tá thốt lên trước khi miễn cưỡng trả lời, “Con bé đó đang trong phòng phẫu thuật.”

“Tại sao? Có chuyện gì xảy ra với nó à?” Tôi siết chặt bức tranh trong tay.

“Cái này thì cậu phải hỏi bác sĩ,” cô y tá chặn họng tôi.

Tôi chia tay cô y tá rồi đi đi lại lại lúng túng. Tưởng như hàng năm ròng đã trôi qua một y tá nam mới xuất hiện phía xa, đẩy cáng chở Porm, còn Eik đi bên cạnh, vẻ mặt căng thẳng.

“Nó thế nào rồi?” tôi vừa gọi vừa chạy về phía họ.

“Bác sĩ cho chụp X-quang thì thấy một mảnh bom cắm sâu vào sọ,” Eik nói, hơi thở dốc. “Nên ông ấy quyết định mổ để lấy ra.”

“Bây giờ nó thế nào?” Tôi đi đến cúi xuống nhìn Porm.

“Vẫn hôn mê.” Eik trả lời cộc cằn và cúi mặt xuống như thể không muốn nói chuyện nữa.

Chúng tôi ngồi đợi đến tám giờ tối thì Porm mới bắt đầu rên rỉ và đòi uống nước. Eik ngay lập tức chộp một cốc nước cho nó hút từng giọt một.

“Mẹ...” Porm thốt ra từ đầu tiên.

“Bác ấy không được khỏe nên mình đã bảo bác về từ chiều rồi.” Eik vỗ vai nó trấn an.

“Là cậu à Eik?” Porm giơ bàn tay run run ra nắm tay Eik. “Thế còn Béo?”

“Mình đây.” Tôi cúi đầu lại gần và không thể cất lên từ nào khác khi nhìn thấy vẻ mặt xanh xao của nó.

“Mình rất vui là cả hai cậu cùng ở đây.” Porm thì thầm. “Eik ơi, lấy tờ giấy dưới gối mình cho Béo đi.”

“Để sau nhé? Cậu nghỉ đi đã.”

“Đi mà!”

Eik nhìn thẳng vào mắt tôi trước khi cố gắng nâng đầu Porm lên, thò tay vào dưới gối lôi một mảnh giấy nhàu nhĩ ra đưa cho tôi.

“Đọc to lên cho mình nghe đi.” Porm yếu ớt nói.

Tôi nhìn hàng chữ nguệch ngoạc, rồi đọc to từng từ trên tờ giấy.

“Hoa chuối cánh nở rộ

Người có lần bảo tôi

Người sẽ giữ cho tôi - một ngày nào đó

Tôi đã chờ đợi - cả cuộc đời

Nhưng ngày đó

Không bao giờ đến.”

Tôi chậm rãi đặt tờ giấy xuống. Đôi mắt Porm ẩn sau một tấm màn mờ đục nhìn tôi với tia sáng rạng ngời.

“Porm!” tôi khẽ gọi tên nó và cố nén tiếng nấc.

Đã muộn lắm rồi khi tôi phóng xe giữa hàng cây chuối cảnh hai bên đường. Chỉ còn lác đác vài bông hoa tím.

Tôi nhớ tới cái ngày đến đón Porm ở Học viện Cảnh sát Bangkhein và chúng tôi đã đi qua con đường này: “Đẹp phải không? Đây, ngẩng đầu nhìn xung quanh đi chứ.” “Ừ.” Nó khàn khàn lên tiếng đồng ý và ngẩng cái đầu đang tựa vào vai tôi để ngắm những bông hoa tím nở rộ. “Làm mình nhớ đến hàng cây kèn hồng trên đường bọn mình đến trường.” “Cậu thích không? Để mình hái cho cậu một ít.” “Không, đừng. Cứ để chúng như thế đi.”

Tôi dừng xe bên một cây chuối cảnh và cố kiễng chân hái một chùm hoa héo hắt trước khi quay sang hướng cầu Rama VI.

Bầu trời rải rác những ngôi sao lấp lánh phản chiếu thành những hạt kim tuyến bé xíu rung rinh trên mặt sông Jao Phraya lững lờ chảy không ngừng nghỉ.

“Mình thích sông, mình cũng chả hiểu sao lại thích nữa, nhưng mình sẽ luôn tìm đến một dòng sông mỗi khi cảm thấy buồn, cô đơn hay cần một người bạn.” Tôi nhớ lại lời mình hôm ấy. “Hừm, bây giờ mình đang ở với cậu đây, đúng không?” Porm thì thầm. “Đâu có giống nhau... Mình không biết giải thích sao với cậu, mình chỉ biết nói rằng không ai có thể thay thế một người khác hay một cái gì khác.” “Mình lại nhận thức ra một điều hoàn toàn khác.” Tôi vẫn còn nhớ ánh mắt nó nhìn tôi lúc ấy. “Đối với mình, mình biết chỉ có một người có ý nghĩa với mình hơn tất cả.” “Cậu điên rồi.” Tôi cười khẽ. “Cậu nói nghe như trong tiểu thuyết tình cảm lỗi thời rẻ tiền ấy.” “Rồi một ngày cậu sẽ hiểu...” Tiếng Porm vọng lên to và rõ ràng từ dòng nước. “Rồi một ngày cậu sẽ hiểu...”

Tôi trân trối nhìn dòng sông dưới kia.

“Cậu sẽ nhớ mình chứ?” Câu hỏi của Porm vang lên trong tiếng gió ù ù. “Cậu sẽ nhớ mình chứ?”

Tôi thả những bông hoa chuối cảnh trong tay mình để chúng rơi xuống trôi theo dòng nước rồi biến mất vào bóng tối.

“Dĩ nhiên là mình sẽ nhớ cậu,” tôi nhủ thầm. “Mình sẽ nhớ cậu lắm.”

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 41

Đám ma Porm diễn ra vắng lặng. Chỉ vài người họ hàng và bạn bè đến viếng. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng cái chết có thể đơn độc và trơ trọi đến vậy.

Mẹ Porm quỳ trên sàn, hai chân thu về một bên, trước chiếc quan tài gỗ trắng chứa thi thể con gái bà. Bà không khóc nhưng cúi gằm mặt nhìn sàn nhà suốt buổi, trông như thể bà cũng không còn can đảm ngẩng đầu lên nhìn về phía trước. Nhiều khi, tôi có cảm giác kỳ lạ rằng người phụ nữ ấy thực chất chỉ là một miếng thạch đang chảy. Bà nhỏ nhắn nhưng cứng rắn. Bà đã mất mắt trái trong một tai nạn ô tô nhiều năm về trước. Một lần bà nhìn ta, bên mắt mù nheo lại liên tục khiến ta cảm thấy như đang bị truy bắt. Tôi không thích mắt trái của mẹ Porm. Nó làm tôi nghĩ đến những thứ xấu xa, những động cơ kín đáo, đến sự lạnh giá cực độ. Nhiều khi tôi không chắc con mắt bên nào của bà đang nhìn tôi. Rất có thể đó là con mắt có những sợi chỉ trắng mảnh đằng sau mí mắt rần reo. Nhưng giờ hai con mắt của bà không khác gì nhau, với nỗi đau ẩn chứa và khát khao tuyệt vọng. Mặc dù bà không khóc than trước sự ra đi của con gái, đôi mắt ấy đã thể hiện mọi cảm xúc dành cho Porm rõ rệt hơn bất cứ từ ngữ nào khác.

Bức tranh tôi vẽ Porm đặt trước quan tài đã diễn tả được rất nhiều về ánh mắt, nụ cười và dáng vẻ nó. Tôi cảm thấy như nó vẫn ở bên và tiếng nói tiếng cười của nó đang vang trong thỉnh lặng. Tôi chắc rằng Porm sẽ thích tác phẩm của tôi, mặc dù nó sẽ không bao giờ có cơ hội được tận mắt nhìn thấy.

Vài ngày sau đám tang Porm, tôi nhận được một cuộc điện thoại từ Jom.

“Có phải cậu không, Béo?” giọng nói ở đầu bên kia ngỡ vực hỏi.

“Jom!” Tôi chỉ cầm điện thoại mà đứng ngay đơ, không thể nói gì, không thể quyết định rằng mình vui hay buồn khi bỗng được nghe tiếng chị, nói chuyện với chị sau một thời gian đằng đẵng tìm kiếm khắp nơi.

“Chị vừa được tin về Porm. Chị rất tiếc.” Đó là lần đầu tiên từ khi quen biết tôi nghe thấy Jom ngập ngừng, thay vì sự tự tin thường thấy của chị.

“Chị đã đi đâu vậy hả Jom?” Tôi nuốt cảm giác bị coi thường bỗng dâng lên. “Chị có biết em đã tìm chị không? Chị có biết là em rất lo lắng không?”

“Con bé có phải chịu đựng lâu không? Nó có đau đớn lắm không?”

“Em còn đến tận nhà Yong. Người ta bảo là chị không còn sống ở đây nữa. Em muốn tìm gặp Yong lần nữa, muốn hỏi anh ta về chị, nhưng em không dám.”

“Chị muốn cậu biết là chị rất buồn về Porm,” giọng Jom trầm lại.

“...”

“Cậu có ở với nó suốt thời gian ấy không? Có ai chăm sóc cho nó không?”

“Nghe đây, Jom. Tất cả mọi thứ kết thúc rồi,” tôi hét lên. “Tại sao chị cứ hỏi vậy? Tại sao chị muốn biết?”

Chị im lặng. Tôi nghe chị thở mạnh vài lần, và rồi chị nói, “Tại sao cậu không liên lạc với chị?”

“Thế sao chị lại không?” tôi vặn lại

Im lặng chen vào giữa hai chúng tôi. Tôi cảm thấy trái tim mình như đang bị bóp nghẹt.

“Béo à...” Jom khàn khàn lên tiếng. “Chị đã nghĩ về cậu suốt khoảng thời gian ấy nhưng không đủ dũng cảm để gọi điện. Chị không muốn cậu lo lắng vì những gì đã xảy ra với chị.”

“Chúng ta vẫn là bạn mà Jom, nhớ chứ?” Tôi siết chặt ống nghe. “Chúng ta có còn là bạn không?”

“Chị chưa bao giờ quên cậu. Chị chưa bao giờ quên tình bạn giữa hai chúng ta,” chị thì thầm.

“Hôm nào em gặp chị được không?”

“Đừng.” Chị dừng lại một lúc, rồi tiếp tục với giọng cứng rắn và tự tin, “Giờ chị không muốn gặp bất cứ ai cả.”

“Có chuyện gì hả Jom? Có ai cấm chị gặp em đúng không?”

“Chuyện này không liên quan gì đến người khác...” Chị ngắc ngứ. “Nhưng chị muốn ở một mình và quên hết quá khứ. Chị muốn một cuộc sống mới cho một người cha, người mẹ và đứa con.”

“Người cha, người mẹ và đứa con?” tôi nhắc lại như thể không tin nổi tai mình.

“Đúng vậy, Béo. Chị sắp làm mẹ.”

“Với Yong, phải không?”

“Không,” chị trả lời nghiêm túc. “Với Phonsak. Chị nghĩ em đã nhìn thấy anh ấy một lần.”

Ngay lập tức tôi nhớ đến người đàn ông nhỏ nhắn chăm chú đi bộ mà tôi suýt va phải ở góc sân nhà chị vào hôm trước khi tôi đến Nongkhai với Chai.

“Chị có chắc không, Jom?” tôi bật ra.

“Chị chắc.” Sự tự tin của chị quay trở lại. “Trong đời này, chị chưa bao giờ chắc chắn về điều gì hơn thế.”

“Nat!” Tôi nhớ lại lúc Ning kéo bàn tay tôi mà nắm chặt. “Em... em đang có thai.” Tôi nhớ mình đã đứng yên ở đó, không thể diễn tả được cảm xúc lúc ấy về những gì vừa nghe được - đau buồn, thất vọng, bất ngờ về điều không lường được. “Anh đang giận em phải không Nat?” Ning đã gục đầu xuống bật khóc. Làm sao tôi có thể bắt nó phải chịu nhục và phá vỡ hoàn toàn tương lai nó chỉ vì một đứa trẻ? Rồi mẹ thì sao? Bố và tất cả những người bị bôi tro trát trấu sẽ thế nào và cuối cùng, cuộc đời Ning sẽ hỏng hoàn toàn? Tôi vẫn còn nhớ như in hình ảnh nó ngồi đó cắn chặt môi, tay khoanh chặt trước ngực, ôm hai vai, đầu cúi gục trong lúc đợi “bác sĩ”...

“Chị nói nghiêm túc đấy, Béo, chị chưa bao giờ chắc chắn về điều gì hơn thế này,” Jom nhắc lại.

“Thế còn Yong thì sao?” tôi hỏi khẽ.

“Chị nợ anh ấy rất nhiều, nhưng giữa hai bọn chị không có gì cả, và chị không có tình cảm với anh ấy như với Phonsak.” Giọng Jom nghe quả quyết hơn ban đầu.

“Em mừng cho chị.” Tôi thở hắt ra.

“Vậy chị sẽ gọi lại cho cậu.”

“Lúc nào? Và lúc nào chúng ta mới gặp nhau?”

Chị nín thình một lúc. “Chị không biết. Chị không thể trả lời cậu.”

Chị cúp máy nhưng tôi vẫn áp ống nghe vào tai, để cho trái tim trôi đi vô hướng.

Đã rất khuya rồi nhưng tôi vẫn nằm trên giường, tay vắt trên trán, không buồn nhắm mắt dỗ giấc. Máy nghe nhạc quay lại “Những giấc mơ này” của Jim Croce một lần nữa.

“Một thời hai ta đã từng yêu

Nhưng vì đâu vật đổi sao dời

Giờ chỉ còn là những kẻ đơn côi

Cố quên đi tên nhau mà thôi”

... “Tháng hoặc trong những đêm mơ màng

Anh vẫn hằng nghe tiếng em gọi tên

U’ hư hư những giấc mơ này

Giúp anh đi qua bao ngày nay

Một thời hai ta đã từng yêu

Nhưng tháng năm ấy đã xa xôi phương nào

Một thời chúng ta cùng chung sống

Giờ gặp nhau quên cả một câu chào.”

Tôi nghĩ đến lần đầu tôi qua thăm nhà Jom và chúng tôi đã cùng nghe bài hát đó. “Buồn quá nhỉ?” Jom lẩm bẩm. “Chị không nghĩ là những người yêu nhau lại có thể đến kết cục ấy. Chị mà có người yêu, chị sẽ không bao giờ để chuyện ấy xảy ra.”

“Bạn gái cậu đâu rồi?” Tôi nhớ cái giọng lãnh lút của Porm khi nhắc đến Jom. “Ngốc! Chị ấy không phải bạn gái mình.” “Ồ vậy sao? Rõ như ban ngày là hai người đang dính như keo.” “Thế còn cậu? Bao giờ thì định kiếm lấy một tay bạn trai?” Tôi đã giả vờ nhìn nó khinh bỉ. “Để làm gì?” Porm nom bực mình. “Mình đâu có dê như cậu.”

Cái chết của Porm và những điều Jom kể làm tôi khá buồn phiền. Từ bữa ấy cũng không ai có tin tức gì về Chai. Phải mấy năm sau đó, tôi mới nghe những người từ rừng về nói rằng đã nhìn thấy cậu ta ở bờ phía Lào của sông Mekong - con sông cậu ta đã từng muốn biết có gây ra sự khác biệt nào giữa hai bờ mà nó chia cách hay không - và đến ngày hôm nay cậu ta vẫn không quay trở lại.

Còn Eik, nó vui đầu hoàn toàn vào việc học và nhất quyết không chịu để tâm đến bất kỳ thứ gì khác. Thỉnh thoảng chúng tôi vẫn gặp nhau, cùng đi ăn và hàn huyên về những ngày xưa đẹp đẽ mà không bao giờ nhắc tới thứ gì mới.

Vào quãng đời ấy, tôi chỉ quanh quẩn giữa giảng đường nơi tôi phải chịu đựng những tiết học chán đến phán khốc và phòng riêng nơi tôi thả hồn vào vẽ những bức tranh tùy thích - những bức vẽ mà hầu hết chỉ xoay quanh một gương mặt người méo mó vì đau đớn, giận dữ và thương tiếc. Tôi vẽ hết bức này đến bức khác để rồi cuối cùng vo tròn chúng, và dường như thay vì được khuây khỏa, những cảm xúc dồn nén trong lòng càng nhân lên gấp bội và khắc sâu vào tâm trí tôi.

Giữa năm đó, tôi quay lại giúp đỡ phe sinh viên cánh tả theo lời nhờ vả của bạn bè, Chai và Ning cũng bám theo tôi. Trước đây, tôi đã giúp Chai

vẽ áp phích và tờ rơi để quên Jom. Nhưng lần này, tôi cảm giác tất cả những gì đang làm là cho Porm.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 42

Tình hình chính trị bắt đầu bị chia cắt rõ rệt vào giữa tháng Chín. Đến đầu tháng Mười, hai phe đã đối đầu nhau. Khuôn mặt người người bắt đầu xuất hiện những nếp nhăn lo lắng và bất an về những gì sẽ xảy ra. Bố gọi tới vài lần để nói chuyện với tôi và Ning. Mặc dù chúng tôi chỉ nói chuyện vớ vẩn, có thể thấy rõ bố đang lo lắng. Mẹ càng ngày càng nghiêm khắc với bọn tôi. Ning và tôi phải nghỉ học và bị cấm không được ra khỏi nhà. Đó là một giai đoạn ngột ngạt không thể tưởng tượng nổi. Chúng tôi như những con cá cảnh giẫy giụa giữa cái bể cá khô cạn.

Tôi vẫn nhớ rõ ngày hôm đó, cái ngày mà cả bầu trời âm u mây đen. Mặc cho sự háo hức mong mỏi đến nhập hội với bọn bạn ở trường đại học Thammasart của chúng tôi, mẹ nhất quyết không cho chúng tôi ra khỏi nhà. Suốt ngày trời, các kênh phát thanh liên tục nhồi nhét cho chúng tôi các bài hát yêu nước vô nghĩa và mấy bài diễn văn trong khi điện thoại không ngừng reo, và mỗi lần nhấc máy chúng tôi chỉ nghe thấy tiếng khóc, tiếng rên rĩ và những lời thông báo rời rạc từ người nọ người kia - mà ở tình thế chúng tôi lúc này thì không thể biết diễn biến thực sự bên ngoài.

“Anh không thể chịu được nữa rồi!” tôi hét lên với Ning rồi bật dậy khỏi cái ghế trước điện thoại. “Anh đi ra ngoài đây.”

“Em đi với. Cho em đi với.” Ning cũng đứng dậy.

“Nat, Ning, hai đứa không đi đâu cả!” mẹ hét lên.

“Nhưng mẹ ơi...” Tôi vừa bồn chồn vừa tức giận.

“Nhanh lên, Amorn, kéo cửa cuốn xuống. Để khách đi ra qua cửa sau, còn chị Ngop, khóa cửa lại ngay.”

“Cho con đi đi mẹ... tất cả bạn con đều ở ngoài đó, đây là vấn đề sống chết. Để con tham gia với họ đi.” Tôi lao tới chỗ mẹ, điên cuồng lay cánh tay bà.

“Nat, mà nghe tao đây!” Bà siết mạnh bàn tay tôi. “Hãy nghĩ cho mẹ mà lấy một lần. Hai đứa mà có chuyện thì tao biết làm sao?”

“Mẹ đang ích kỷ đấy, mẹ,” Ning la lên. Nước mắt nó tuôn như suối. “Mẹ không bao giờ nghĩ về ai khác hết, mẹ thấy kệ việc chúng con cảm thấy thế nào, mẹ chẳng quan tâm đến bất cứ thứ gì ngoài bản thân mình.”

“Tao công nhận tao ích kỷ đấy.” Mẹ quay người đối mặt với Ning. “Nhưng còn ai khác quan tâm đến tao đâu? Tao một thân một mình nuôi tất cả chúng mày. Không kẻ nào từng chìa tay ra lấy một lần. Còn hai đứa muốn tao để mặc chúng mày lao đầu vào chỗ chết như thế?”

“Còn mẹ muốn tụi con ngồi lì ra đó trong khi bạn bè nguy khốn” tôi to mồm đốp lại.

“Đúng thế đấy!” Mẹ hất tay tôi khỏi tay bà. “Nếu mày không chịu nổi phải nhìn cảnh bạn bè nguy khốn thì mày sẽ phải giương mắt trông mẹ mày nguy khốn trước!”

Mẹ hấp tấp lao tới quầy thu ngân giật mạnh ngăn kéo ra, chộp khẩu súng của bác Amorn giơ lên thái dương. Đôi mắt bà chiếu thẳng vào tôi và Ning với ánh nhìn sắt đá. Bà thở hắt hắt khi rời ngón tay quanh cò súng trong lúc tất cả những người còn lại ngây người ra.

“Mẹ, đừng” tôi gào khản cả cổ. “Con không đi nữa!”

Ning và tôi ngồi ôm nhau ở góc phòng. Chúng tôi không khóc nhưng nước mắt vẫn tuôn rơi. Chúng tôi ngồi như vậy đến khi ánh ngày mờ dần bỏ chúng tôi lại trong bóng tối. Chúng tôi không nói gì, không một từ, không chịu nghe bản tin trên đài, điện thoại, hay bất cứ âm thanh nào. Chúng tôi không đói, không mệt, không buồn ngủ - có lẽ chúng tôi sẽ không bao giờ cảm thấy gì nữa.

Tôi không nhớ là ngày hôm sau có mưa hay không, nhưng đến tận bây giờ tôi vẫn có cảm giác mưa đã rơi tầm tã và kéo dài, thật dài, đến nỗi nhiều người quên đi ánh mặt trời thế nào cũng như sự ấm áp và rục rờ của nó.

Tôi rất cô đơn nhưng không dám đến gặp Eik hay bất cứ một người bạn nào khác, thậm chí cũng chẳng dám nhấc điện thoại lên gọi ai, cũng không ai liên lạc với tôi và Ning từ đó. Tôi đã từng gặp những sinh viên cảnh tả, chia nhau từng nắm cơm, làm việc cùng nhau sáng, trưa, chiều, tối, và chung nhau những quan điểm về bao vấn đề, nhưng vào những ngày mưa rơi ấy, khi tất cả chúng tôi đều ướt sũng, chúng tôi chỉ liếc nhìn nhau với đôi mắt ơ hờ khi lướt qua nhau và đi tiếp mà không hề cố gắng gặp lại, mỗi người tiếp tục cuộc đời mình như kẻ đứng dưới màn mưa mờ mịt.

Một tháng sau, mẹ Jom mất sau nhiều tháng nằm viện kể từ khi Jom bỏ nhà đi. Sau đó tôi biết được rằng với sự ra đi của bà, mọi tài sản đều rơi vào tay bà vợ mới của ông Withoon, và Jom không nhận được một xu nào từ bố mình. Cuộc sống đã từng ấm áp tình yêu, ấm áp và sung túc, cuộc sống của một công chúa nhỏ trong câu chuyện cổ tích, tất cả đã vỡ nát thành từng mảnh.

Tối nào tôi cũng đến đám tang mẹ Jom, hy vọng có thể gặp Jom, nhưng chị không xuất hiện lấy một lần. Thứ tôi chứng kiến là những con người hai mặt mà miệng lưỡi mật ngọt lập tức biến thành lời nói xấu ngay khi người ta vừa quay lưng đi, thậm chí cả về người chết còn đang nằm đó.

Yong cũng đến viếng. Tôi nhìn thấy anh ta. Chúng tôi nhìn nhau từ xa mà không nói một lời nào, mặc dù cả hai đều có bao điều để nói với người còn lại.

Ngày đầu năm có lẽ đã là ngày buồn nhất đời tôi nếu không có tấm thiệp Jom gửi. Tấm thiệp không có địa chỉ người gửi, chỉ có dấu tem Mae Rim.

“Béo thân yêu,

Lại một năm mới đến, chị không có quà gì tặng cậu ngoài những gì chị vẫn luôn dành cho cậu, đó là tình yêu, những lời chúc tốt đẹp và tấm lòng chân thành. Chị chúc cậu hạnh phúc và được mọi điều như ý.

Con trai chị đang lớn từng ngày. Chị nhìn bé âu yếm và chờ đến ngày bé sẽ bước ra ngoài thế giới. Bé là thứ quý giá duy nhất mà chị còn. Chị sống vì bé. Hãy ủng hộ chị nhé, Béo.

Yêu cậu và luôn nghĩ về cậu,

Jom.”

Tôi cẩn thận đặt tấm thiệp bên cạnh chiếc đồng hồ cát mà Jom đã từng tặng tôi nhân dịp sinh nhật nhiều năm về trước, lặng lẽ ngắm những hạt cát êm ả trôi xuống.

“Chúc mừng sinh nhật, Béo!” Tôi nhớ Jom móc từ túi áo ra một cái bọc nhỏ dúi vào tay tôi. “Chúc mừng sinh nhật sớm.” “Giờ thì em có thể lưu giữ thời gian trong một chiếc chai rồi.” Tôi tò mò cầm lên nắm tay thỏa mãn nhìn chiếc đồng hồ cát. “Ai bảo vậy?” Jom đan tay lại chống khuỷu tay lên bàn. “Thực tế là cậu đang hoài phí nó.” “Thật ư?” Tôi ngẩng đầu trở mắt nhìn chị. “Thôi quên đi.” Jom mỉm cười trêu mếu. “Dù sao thì thời gian và đồng hồ cát đều của cậu cả. Cậu muốn làm gì với chúng là quyền của cậu.” “Em sẽ cố hết sức gìn giữ cả hai thật tốt,” tôi đã hứa. “Đứng dậy bỏ

đĩa hát khác vào đi, đĩa chúng ta ấy.” “Đương nhiên rồi,” tôi đồng tình, bắt chước giọng của phát thanh viên trên đài thông báo: “Cô Jom muốn tặng ca khúc này cho anh Béo nhân sinh nhật của anh. Khi bạn lắng nghe ca khúc, xin hãy dành chút thời gian nghĩ tới người yêu cầu bài hát.” “Ngốc!” Jom vợ mấy thanh kẹo lạc ném vào tôi. “Cậu điên rồi Béo!”

Tôi không bao giờ cầm bút chì lên ngay sau ngày hôm đó, còn Ning cũng ngừng đọc sách sau cái ngày mẹ tống tất cả sách vở trong phòng nó vào thùng rồi ném xuống cái đầm sau nhà.

Chúng tôi sống cuộc sống hờ hững và cách biệt. Không có gì khiến chúng tôi nghĩ và hành động vì một mục đích nào đó. Chúng tôi còn không có sức dủ chỉ để mơ mộng. Mỗi đứa ở lì trong phòng, đêm đêm cuộn tròn nhắm chặt mắt cố ngủ chỉ để thức dậy trong cô đơn và nghi ngờ.

Ning bắt đầu xử sự theo cái kiểu, như chúng tôi từng buộc cho nó, vô nghĩa - để xả tóc, mặc quần áo Ấn Độ và đeo nhiều vòng tay, đi chân đất ra ngoài và chỉ nghe giai điệu của những cây đàn sitar cùng các loại nhạc cụ Ấn Độ khác. Nhiều khi có mùi benzoin thoảng ra từ phòng nó. Tôi nghĩ nó lén lút hút cần sa nhưng không bao giờ hỏi.

Tôi để tóc mọc lòa xòa và để rìa, hoàn toàn không bận tâm tới quần áo dù có bẩn và nhăn đến đâu, cho tới tận khi tôi bị cấm không được vào lớp trừ phi cắt tóc và thay đồ mới. Mẹ bị gọi lên trường mấy lần để nhắc nhở. Lần nào mẹ cũng bảo vệ tôi đến cùng, nhưng ngay khi về đến nhà là bà suýt cầm dao cạo trọc đầu tôi.

Tôi không biết làm sao mà sống được qua khoảng thời gian đó, hay thậm chí chúng tôi đã đánh mất điều gì khi ấy để có thể tiếp tục sống đến bây giờ

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 43

Ngày và đêm nối đuôi nhau như thường lệ, thờ ơ trước sự đổi thay liên tục, không hay biết về sự kiến tạo và hủy diệt vẫn luôn diễn ra. Nhiều sự kiện được ôm ấp và bao bọc trong vòng tay thời gian - những sự kiện được ghi lại thành lịch sử hoặc bị chôn vùi trong ký ức những người không dám nhắc lại với người khác và thậm chí không dám nghĩ về chúng lúc ban ngày, mặc dù hầu như họ phải trả qua ác mộng mỗi đêm.

Tôi lên được năm thứ hai với điểm suýt soát. Còn Ning, nó bị đúp và phải học lại lớp mười hai. Đến lúc đó, dường như mẹ đã mệt mỏi với chuyện thúc đẩy bọn tôi. Phản ứng của bà sau khi đọc kết quả học tập của chúng tôi chỉ là ném học bạ của Ning đi và nhất quyết không nói chuyện với chúng tôi mấy ngày liền. Chỉ còn bác Ngop là để ý đến chúng tôi.

"Mẹ các cháu lúc nào chả thế. Cho mẹ ít thời gian nguôi ngoai là các cháu lại nói chuyện được với mẹ thôi mà."

"Nhưng cháu không muốn đi học nữa, bác ơi." Ning cãi lại. "Cháu đã ngán đến tận cổ rồi. Cháu ghét cái trò học vẹt này, cứ học thuộc tất cả mà chả bao giờ được học cách nghĩ hay làm gì có ý nghĩa cả."

"Nào nào, nếu như cháu không tiếp tục học, làm sao cháu biết được kiến thức sâu xa đến chừng nào? Rồi thì cháu sẽ thành kẻ ngốc như bác thôi. Bác không thể tả hết là đã hối hận thế nào khi không học tốt như mấy đứa em và cuối cùng thành ra thế này. Với đầu óc của cháu, Ning à, kiến thức sẽ giúp cháu thành công trong bất cứ việc gì."

"Cháu không biết là cháu đang học vì cái gì nữa." Ning duỗi chân ra. "Ngay cả nếu cháu học, cháu cũng không được làm những gì cháu muốn bác ạ. Bây giờ không còn như trước nữa rồi."

"Tút-tút! Dĩ nhiên việc học là có lợi." Bác Ngop lấy bàn chân thúc vào chân Ning. "Ít nhất là cháu sẽ tìm được một công việc lương hậu, đủ để nuôi cả bác nữa."

"Thật ra là đúng đấy." Ning hớn hởi. "Bác phải ở với cháu nhé?"

"Dĩ nhiên rồi," bác Ngop khẳng định và ôm eo Ning.

"Được rồi, cháu sẽ học vì bác," Ning thì thầm. "Cháu sẽ sống với bác."

Mặc dù bác Ngop là nguồn cảm hứng để Ning tiếp tục chăm chỉ học, bác không sống được đến ngày cô cháu gái hoàn tất việc học như bác hằng mong. Bác Ngop đã sống cả đời cho người khác: không một lần nào bác lên đấu tranh cho quyền lợi bản thân đòi lấy những gì mình mong muốn.

Jom quay lại Bangkok khi tôi đang trong học kỳ cuối cùng của năm thứ hai, và người báo tin cho tôi không ai khác ngoài Yong. Anh ta đến nói chuyện với tôi khi tình cờ gặp nhau ở quảng trường Siam. "Cậu là Béo phải không? Jom hay nhắc đến cậu lắm."

"Có tin gì của chị ấy không?"

"Cậu phải biết là cô ấy đã trở về Bangkok rồi chứ?" Anh ta nhìn tôi vẻ ngạc nhiên.

"Vậy sao?"

"Cô ấy đã thuê một căn hộ ở Pratoonarm hơn tháng này rồi."

"Anh có số điện thoại của chị ấy không?"

"Có." Yong lôi một cuốn sổ nhỏ từ trong túi áo ra. "Đây, cả địa chỉ nhà cô ấy nữa. Cậu có giấy để chép lại chứ?"

Khi đã có địa chỉ nhà Jom, tôi nhảy lên xe máy phi đến Pratoonarm. Dọc đường đi, tôi không khỏi tự hỏi bản thân liệu tôi có nên gặp lại chị và liệu tôi có thể chịu đựng nổi việc đối diện với chị trong hoàn cảnh đã khác xa ngày xưa.

"Trông cậu điềm đạm hơn, biết không?" Jom lùi lại nhìn tôi từ đầu đến chân. Ánh sáng từ hiên nhà chiếu qua mái hắt phản chiếu trong gương khiến mái tóc chị rực sáng.

"Thật tốt là chị vẫn giữ tóc dài," tôi nói nhỏ.

"Có vẻ đó là thứ duy nhất chị còn lại." Tiếng cười khẽ của Jom có gì đó chua xót.

"Con trai chị thế nào rồi?" Tôi đặt tay lên cái ghế gấp màu đỏ ở giữa tôi và chị.

"Đáng yêu lắm." Mắt chị sáng bừng tự hào. "Như một giấc mơ thành hiện thực ấy."

"Em bế thằng bé được không?" Tôi giơ tay ra như thể cố nắm giữa một thứ đang tuột đi.

"Nó vừa ngủ mất rồi." Giọng chị phảng phất vẻ bảo vệ ích kỷ. "Cậu không vội về chứ?"

"Có chuyện gì với... mẹ con chị thế?"

"Không có gì cả." Jom cười nhưng đôi mắt buồn xo. "Chị là một con ngỗng không thể đẻ trứng vàng nữa rồi." Chị nhún vai. "Vây thôi."

"Đó là tất cả những gì gã đàn ông đó nhìn thấy ở chị sao?" tôi hỏi, trong lòng kinh hãi.

"Chị chưa từng đổ lỗi cho anh ta, hay cho bất kỳ ai." Jom đưa tay vuốt tóc, mặt vẫn ngẩng cao. "Anh ta và chị quyết định sống cùng nhau. Chị chưa bao giờ mong muốn gì ngoài việc có người thực sự hiểu mình. Nếu anh ta muốn nhiều hơn thế thì đây là chị không biết. Chị còn không muốn nghĩ về chuyện đó. Có lẽ chị đã tự dối mình, nhưng ngay cả như vậy, chị chưa từng lừa anh ta hay ai khác."

"Thế bây giờ chị định sao?"

"Chị định làm gì ư?" chị nhắc lại. "Tại sao chị phải làm gì chứ?"

"Chị định sống ra sao? Chị định nuôi con chị như thế nào?" Tôi bước lên đứng ngay trước mặt chị. Chúng tôi nhìn thẳng vào nhau một lúc trước khi cùng quay đi.

"Chị đã nuôi bé từ lúc lọt lòng và chắc là vẫn có khả năng tiếp tục như vậy trong tương lai. Ít ra chị biết chắc là bé sẽ hiểu về cuộc sống hơn chị, xét cái kiểu chị đã được dạy dỗ."

Tôi thở dài. "Chị cũng đã trưởng thành lên nhiều, Jom ạ, đến mức em gần như không thể nhớ được trước đây trông chị như thế nào."

"Cả hai chúng ta đều đã lớn rồi." Jom đưa tay ra vỗ vai tôi nhẹ nhàng. "Quá khứ là quá khứ. Ta không cần phải nhớ đến những gì không đáng nhớ, và không cần phải nghĩ trước điều gì nếu như đó chỉ là một giấc mơ trống rỗng không bao giờ thành hiện thực." Jom thoáng mỉm cười trước khi nói với cái giọng quen thuộc: "Chị không tự nghĩ ra điều đó đâu - một người bạn đã viết vào quyển lưu bút của chị rất lâu rồi, và chị đã học thuộc nó, mặc dù chả bao giờ nhớ được tác giả là ai."

Tôi không bao giờ quay lại gặp Jom sau hôm ấy. Tôi chỉ biết được rằng chị đã tìm được việc làm ở một công ty của bạn bố mình và sống một mình với con trai, nhất quyết không dây dưa với bất cứ ai, kể cả bố đứa trẻ, người cố gắng quay lại với chị, và Yong, người vẫn luôn chung thủy với chị.

Jom quay lại Anh khi tôi đang học năm thứ tư. Trước khi đi, chị mời tôi đi ăn ở một nhà hàng nhỏ trên đường Seelom.

"Cậu sắp tốt nghiệp rồi." Chị tựa vào thành ghế trong khi dùng đĩa nghịch xa lát trên đĩa mình. "Nhiều khi chị thấy thời gian trôi qua quá nhanh. Chị vẫn có thể hình dung ra cậu, tròn như quả bóng, xách vĩ cầm đi dọc con đường kèn hồng, đã bao nhiêu năm rồi hả Béo?"

"Có lẽ sáu hay bảy năm/" Tôi nhìn chăm chăm vào đầu đĩa của chị.

"Chị nghĩ là nhiều hơn thế." Jom lật lại ký ức. "Nhưng kệ quách đi. Nghĩ về chuyện đó chỉ phí thời gian thôi."

"Chị còn nhớ cái quán cóc không?" Tôi ngẩng đầu nhìn vào mắt chị.

"Tất nhiên." Chị cười, mắt lấp lánh. "Hồi đấy tụi mình phát điên lên với bài hát của Jim Croce ấy, ờ, nó tên là gì nhỉ?"

"Bài hát của chúng ta," tôi khẽ đáp.

"Bài hát của chúng ta," chị nhắc lại và ngân nga. Gần đúng giai điệu, nhưng không hẳn.

"... Hồi đó cậu muốn thành họa sĩ." Chị vẫn còn nhớ đến vậy.

"Đúng." Tôi gật đầu. "Chị còn trêu em, nói là em sẽ là thằng họa sĩ béo nhất nước."

"Chị nói vậy thật sao?" Jom bật cười hỏi.

"Ờ," tôi cố nhớ lại. "Em nghĩ chính chị nói vậy mà."

"Thật có quá nhiều thứ con người ta muốn làm và rồi không bao giờ làm, muốn trở thành và rồi không bao giờ thành." Jom nâng cốc nước lạnh nhấp một ngụm.

"Bao giờ chúng ta mới gặp lại nhau?" tôi hỏi mà không nhìn vào chị.

"Phải lâu nữa, như mọi khi thôi, Béo à." Jom điềm tĩnh nói. "Lâu lắm.

Jom không bao giờ quay lại Thái Lan sau khi chuyển đến Anh lần ấy. Không ai nghe tin tức gì về chị từ đó, ngoài những tấm thiệp không địa chỉ người gửi từ Anh hoặc một đất nước nào đó ở châu Âu mỗi lần Tết đến.

CHAI THỜI GIAN

Praphatsorn Seiwikun

www.dtv-ebook.com

Chương 44

Tôi vẫn nhớ ngày nhận bằng đại học. Đó là ngày duy nhất mà cả nhà hỗn loạn như có lẽ lạt. Mẹ dậy từ bốn giờ sáng, phăm phăm gõ cửa phòng tôi và Ning, rồi bảo chúng tôi dậy chuẩn bị quần áo. Còn bác Ngop thì bận nấu một nồi cháo tôm to dùng. "Cháu phải đi lại cả ngày hôm nay đấy, Nat. Ăn gì chắc bụng hãy đi. Nhưng nhìn nó đi! Một thằng đàn ông lớn dùng mà ngồi ngậm thìa như trẻ con vậy!"

"Nat không ngồi ngậm thìa, bác ạ: anh ấy đang ngủ ngồi đấy. Cháu chả hiểu vì sao mẹ lại vội vàng gọi chúng cháu dậy như vậy." Ning không bao giờ bỏ lỡ cơ hội chọc ngoáy mẹ.

"Ồ vâng! Mẹ mà không gọi thì hai đứa mày sẽ ngủ quên suốt sáng thôi," mẹ vặn lại, nhưng với vẻ mặt tươi cười, dấu hiệu chắc chắn rằng bà đang rất vui. "Hôm nay là ngày quan trọng, một trong những ngày quan trọng nhất của đời người. Chúng mày luôn coi nó như chuyện đùa, thế nên mày mới chả đi đến đâu cả. Nat, mày có nghe mẹ nói không?"

"Có mà mẹ." Tôi đặt thìa xuống bát cháo. "Chỉ cần gọi con dậy lúc mẹ nói xong nhé."

"Nghe nó kìa!" Mẹ quay qua bác Amorn. "Cái thái độ kiêu đấy thì em còn biết nói gì nữa?"

"Em gieo nhân nào thì gặt quả ấy, em biết mà," bác Amorn mỉm cười đáp trong khi chấm tầu. "Mẹ nào con nấy."

Bác Amorn lái chiếc Chevrolet Behemoth cũ ra ngoài đậu bên đường, rồi ngồi nhả những vòng khói mỏng trong lúc chờ mẹ chạy tới chạy lui, mỗi lúc quên một thứ. Ngay cả Ning cũng thay quần áo khoảng mười ba lần.

"Thực ra em muốn mặc cái chân váy ren trắng cơ. Trông nó hợp với lễ tốt nghiệp," nó cố bào chữa. Nhưng sau nhiều lần thay ra mặc vào, nó quyết định mặc đồng phục đại học.

"Sao không mặc cái váy trắng em nói?" tôi bảo nó khi cuối cùng nó cũng xuống nhà.

"Chẳng hợp gì cả." Nó cười khúc khích đoạn mở cửa ngò vào ghế sau với tôi. "Trông quá tầm thường, như kiểu bọn phù dâu nhà quê ấy."

Còn bác Ngop thì dù tôi có cầu xin đến đâu cũng không chịu đi với chúng tôi. "Dù có phải chết bác cũng không đi. Bác chưa bao giờ thích đám đông cả. mà có khi bác lại làm điều gì đó ngớ ngẩn khiến cả nhà mất mặt thôi. Thà để Ning kể lại sau còn hơn."

Bố và Waeo đã ở trước cửa hội trường đại học. Ning và tôi nhào ra khỏi ô tô chào bố, mặc mẹ quay đi bước về hướng khác.

"Chúc mừng con." Bố vòng tay qua vai tôi ôm chặt. Hơi ấm từ người bố vẫn làm tôi ấm lòng như bao năm trước.

"Bố..."

"Con có nhớ cái ngày con bảo mẹ bắt con học Luật vì con trượt Sinlaparkorn không?"

"Có ạ." Tôi gật đầu.

"Hôm nay, bố không chắc là có nên vẫn giận mẹ con vì đã làm vậy với chuyện học của con không."

"Nhưng con vẫn không thích Luật," tôi thú nhận.

"Ta không cần phải thích tất cả những gì ta làm." Bố giơ tay gõ đầu tôi. "Cứ làm hết khả năng của con là tốt lắm rồi."

"Đây mới là cái khó khăn nhất." Ning xen vào với một giọng quá trang nghiêm khiến tất cả chúng tôi lăn ra cười.

Tôi không biết bố đi về lúc nào, nhưng khi tôi cố tìm ông giữa sự hỗn loạn của người người nhà nhà chụp ảnh trước cửa hội trường, bố đã đi mất.

Tôi vẫn luôn giữ gìn cẩn thận chiếc đồng hồ cát Jom tặng. Mặc dù bụng nó đã nứt và mờ, hai đầu gỗ cũng bắt đầu nứt vỡ, những hạt cát vẫn chảy xuống mỗi khi tôi lật ngược nó lại.

Tôi vẫn hay tự hỏi mình câu hỏi cũ ấy, rằng nếu tôi có thể giữ thời gian đứng yên, liệu tôi có thể có được tất cả những gì mình mong ước - những ngày đêm trong căn nhà cũ bên sông nơi mẹ ngồi ôm hai đứa tôi đợi bố về cho đến khi mặt trời lặn bên kia khúc quanh của con sông, để lại chúng tôi trong bóng tối cô đơn đáng sợ, hay cái khoảng thời gian đầy ắp tiếng cười và trò vui mà tôi, Porm, Chai, và Eik đã có cùng nhau... Tôi vẫn còn nhớ những ngày chúng tôi đi bộ trên con đường rợp bóng cây kèn hồng; những ngày nắm tay nhau làm thành một đoạn xích để một đứa với ra rìa đầm lầy hái đài sen rồi chia nhau ăn; những ngày túm cặp của nhau không cho đứa nào lên xe buýt trước; và tất cả những ngày Jom cùng tôi sánh bước, khoác trên vai hộp đàn đến quán cóc, nơi mà chúng tôi sẽ nhét hàng đồng xu vào máy hát nghe "Chai thời gian" hết lần này đến lần khác.

“Nếu cất được thời gian trong chai

Điều đầu tiên tôi mong được làm

Là chắt chiu dành dụm từng ngày
Cho tới khi vĩnh hằng trôi qua
Chỉ để dành trọn chúng bên em
Nếu có thể khiến tháng ngày kéo dài bất tận
Nếu lời nói có thể biến ước ao thành hiện thực
Tôi sẽ lưu giữ mỗi ngày như báu vật
Và vẫn mãi như vậy
Tôi sẽ dành trọn chúng bên em
Nhưng dường như chẳng bao giờ đủ thời gian
Để làm hết những điều mình muốn
Một khi ta nhận ra mình khao khát điều chi
Tôi đã tìm kiếm đủ lâu để hiểu rằng
Em chính là người
Mà tôi muốn đồng hành qua thời gian
Nếu tôi có một chiếc hộp chỉ dành cho ước nguyện
Và những giấc mơ không bao giờ thành hiện thực
Chiếc hộp đó sẽ chẳng có gì đâu
Ngoài ký ức
Về cách em đáp lại những ước nguyện kia.”

Bài hát ấy vẫn vang vọng trong tâm trí tôi như thể sẽ không bao giờ kết thúc, dù cho máy hát có chuyển sang đĩa khác.

Tôi chậm rãi ngẩng đầu lên hít thở thật sâu trước khi cất bước một mình trên con đường kéo dài hút tầm mắt, con đường sẽ đưa tôi đến với đám đông và bao mờ mịt phía trước.

Table of Contents

[Mục lục](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Chương 33](#)

[Chương 34](#)

[Chương 35](#)

[Chương 36](#)

[Chương 37](#)

[Chương 38](#)

[Chương 39](#)

[Chương 40](#)

[Chương 41](#)

[Chương 42](#)

[Chương 43](#)

[Chương 44](#)